ĐẶC SAN VÔ VI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI THẾ GIỚI

BỘ MỘT • SỐ 3

Nhẫn Hoà đóng góp bởi người tu
Trí tuệ khai thông, giải ý mù
Bền vững một lòng tâm tự nguyện,
Quy không giải toả trí khờ ngu.

Lương Sĩ Hằng



Photo: Nguyễn Trí Vượng

TRẠI HÈ 1998

THIỀN VIỆN NHẪN HÒA, WASHINGTON STATE

3 ĐẶC SAN

VÔ VI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP
TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

KỶ NIỆM ĐẠI HỘI HÙNG VĨ GIAO LIÊN
ALASKA — 1998
&
TRẠI HÈ TẠI THIỀN VIỆN NHẪN HÒA
WASHINGTON STATE — 1998

• **CHỦ BIÊN:**
HỘI ÁI HỮU VÔ VI WASHINGTON STATE
• **THỰC HIỆN:**
NHÓM THỰC HIỆN ĐẶC SAN VÔ VI
• **BÀI VỞ VÀ HÌNH ẢNH:**
BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

THƠ NGỎ CỦA ĐẶC SAN VÔ VI



Kính thưa quý bạn đạo cùng độc giả,

Được sự đóng góp bài vở, tài chánh của bạn đạo khắp năm châu và nỗ lực tối đa của Nhóm Thực Hiện, Đặc San Vô Vi số 3 đã ra mắt quý vị vào đúng dịp *Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên Alaska --- 1998*. Chúng tôi đã nhận được bài của bạn đạo từ khắp nơi trên thế giới gởi về. Rất tiếc, có một số bài chúng tôi không thể đăng được vì các lý do sau đây:

— Một vài bạn đạo đã có nhã ý gởi bài của người khác viết, xin đăng trên ĐSVV, nhưng không có sự yêu cầu hoặc cho phép chính thức của tác giả. Chúng tôi không thể đăng được vì vấn đề trách nhiệm pháp lý của người viết bài cũng như của Đặc San. Bài viết phải rõ xuất xứ và tên cũng như địa chỉ, điện thoại liên lạc của tác giả để tránh những sự ngộ nhận có thể xẩy ra.

— Một số bài đã không phù hợp với 7 điểm chỉ đạo của Thầy Tám và đi ra ngoài đường lối thực hành PLVVKHHBPP. Chúng tôi xin miễn đăng các bài có tính cách mê tín dị đoan, các chuyện thần tiên ảo tưởng, có thể làm xáo trộn điện năng tu học của bạn đạo.

— Sau hết có một số bài viết tay, không rõ, rất khó đọc hoặc không đọc được. Bài gởi cho ĐSVV xin viết hoặc đánh máy trên một mặt giấy thật rõ rệt hoặc gởi bằng e-mail (điện thư) theo địa chỉ sau:

Đặc San Vô Vi
8376 Chanticleer Rd.
Stanton, CA 90680
Fax: (714) 821-6920
E-mail: DSVOVI@IBM.NET
hay
H_NGUYEN@IBM.NET

Về vấn đề tài chánh, như quý vị thấy, trong số Đặc San kỳ này, chúng tôi đã phải giảm bớt số hình mầu vì in hình mầu rất tốn kém. Thay vào đó, chúng tôi sẽ thêm nhiều hình đen trắng. Riêng phần chi phí ấn loát của một cuốn Đặc San có thể tốn gần $3.00 (US đô la) và tiền gởi **Bưu Phí Ưu Tiên (Priority mail)** là $3.00 cho một kí lô — 2 hoặc 3 quyển ĐSVV — theo cách gởi như thế này ĐSVV sẽ đến tay bạn đọc trong vòng 2 đến 3 ngày trong nước Mỹ, ngoài nước Mỹ chúng tôi cũng cố gắng gởi bằng phương tiện nhanh nhất đến bạn đọc. Tiền cước phí gởi Đặc San đến tay quý vị, cho đến nay, đã được các anh em trong nhóm thực hiện ĐSVV đài thọ. Để có thể bớt được thêm chi phí gởi báo, quý bạn đạo nào ở gần Trung Tâm, Thiền Đường hoặc Thiền Viện, xin vui lòng nhận báo tại Trung Tâm, Thiền Đường hoặc Thiền Viện, nếu được. Chúng tôi luôn luôn cố gắng tiết kiệm và dè dặt trong việc xử dụng tiền đóng góp của bạn đạo. Mọi chi tiêu đều được ghi chép minh bạch và sẵn sàng để bạn đạo kiểm soát bất cứ lúc nào. Ngoài ra, trong tinh thần phục vụ bạn đạo Vô Vi, chúng tôi đã đặt mua 100 bộ băng *Video Sứ Giả Hòa Bình* của *Vôvi Music Production (VMP)* để tặng các bạn đạo đã viết bài và đóng góp cho ĐSVV để tùy nghi xử dụng. Chúng tôi cũng xin ân cần khuyến khích quý vị tiêu thụ thêm các băng Thiền Ca hiện còn nhiều, để giúp VMP có đủ tài chánh thực hiện các dự án kế tiếp.

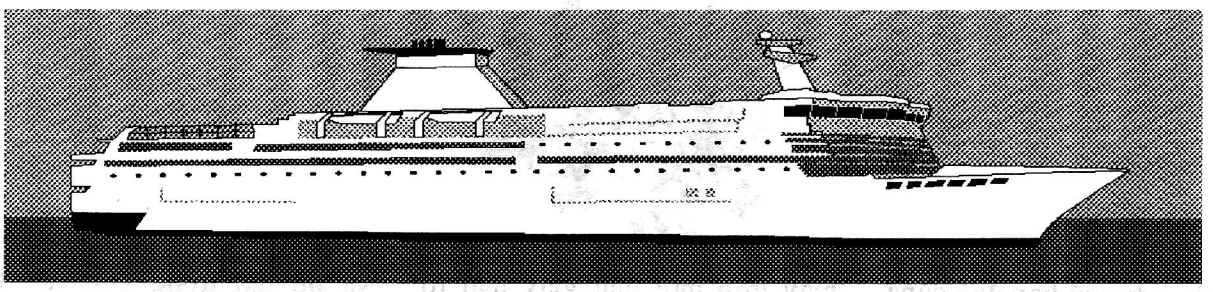
Trong việc báo cáo tài chánh vừa qua, chúng tôi xin cáo lỗi cùng quý bạn đạo đã yêu cầu chúng tôi miễn đăng tên trong danh sách người đóng góp mà chúng tôi đã vô tình đăng tên quý vị. Một số bạn đạo đã nhờ người khác gởi chi phiếu cho ĐSVV và chúng tôi đã đăng tên người gởi chi phiếu thay vì tên người đã đóng góp. Xin quý vị niệm tình thứ lỗi cho.

ĐSVV xin chân thành cảm ơn quý bạn đạo và ước mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của quý vị để ĐSVV ngày càng phát triển trên con đường phục vụ bạn đạo Vô Vi khắp Thế Giới.

Kính bái, □

ĐSVV

ĐẠI HỘI HÙNG VĨ GIAO LIÊN



Đại Hội HÙNG VĨ GIAO LIÊN

Đất Trời sáng tạo triền miên
Tuyết phủ núi che khắp các miền
Hùng vĩ chuyển thức tình chuyển tiếp
Tranh trời tốt đẹp cảm giao liền

Giao liền tâm thức giao liên
Trời cao bể rộng triền miên thực hành
Cảm thông từ trược tới thanh
Duyên lành tái tạo các ngành gặp nhau
Từ trong đáy biển thấp cao
Cá thời to lớn lội mau hơn người
Dù cho tuyết trắng vẫn tươi
Trong vòng trật tự người người cảm giao
Thật là hùng vĩ trước sau
Người tu lại được đổi trao chơn tình
Nằm trong ý đẹp tình xinh
Trời ban thanh khí tự nghênh đón chào
Đâu dè đã có thuở nào
Dày công tận độ nơi nào cũng thông
Thực hành khai triển một vòng
Qúi yêu cảnh thật tái tòng lo tu
Hiểu Trời hiểu Phật chẳng mù
Uy nghi tận độ an du phần hồn
Vạn linh phát triển sanh tồn
Khai thông trí tuệ ôn tồn cảm thông
Tự mình cảm thức ngoài trong
Một lòng xây dựng, một lòng giải thông
Hướng tâm tự giác thiên tòng
Về nơi thanh tịnh một lòng tự tu.

Lương Sĩ Hằng

Đất Trời sáng tạo triền miên

Có Đất có Trời ban chiếu xây dựng triền miên, làm việc ngày đêm không ngừng nghỉ.

Tuyết phủ núi che khắp các miền

Tuyết phủ mà núi lại che chận gió khắp các miền được ổn định.

Hùng vĩ chuyển thức tình chuyển tiếp

Sự hùng vĩ của Trời Đất đã chuyển thức trong tâm hồn của người tu thì chúng ta thấy tình Trời chuyển tiếp.

Tranh trời tốt đẹp cảm giao liền

Chúng ta thấy sự hùng vĩ tự nhiên và hồn nhiên cảm giao liền.

Giao liền tâm thức giao liên

Tâm thức của chúng ta giao liên vì chúng ta cũng là có một cơ thể bao gồm tứ hải qui gia, tiểu thiên địa. Thể xác của chúng ta cũng tứ hải qui gia, khối óc của chúng ta cũng có núi non hùng vĩ, có nóng có lạnh đầy đủ.

Trời cao bể rộng triền miên thực hành

Chúng ta nhìn ra bên ngoài chúng ta thấy tự nhiên và hồn nhiên triền miên xây dựng nó tuyệt tác thành một tranh trời cho chúng ta cảm thức mà tu.

Cảm thông từ trược tới thanh

Biết được sự trược và thanh, sự nặng và sự nhẹ.

Duyên lành tái tạo các ngành gặp nhau
Từ trong đáy biển thấp cao

Từ đáy biển thấp, cao

Cá thời to lớn lội mau hơn người

Cá thì to lớn mà lội mau hơn người, mạnh khỏe lội mau vì nó sống trong tự nhiên và hồn nhiên.

Dù cho tuyết trắng vẫn tươi
Trong vòng trật tự người người cảm giao

Tuyết trắng bao phủ nhưng mà sự sống vẫn hoạt động, hoạt động được là tươi.

Thật là hùng vĩ trước sau

Chuyện tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất mới làhùng vĩ, nhân tạo không thể nào hùng vĩ bằng tự nhiên và hồn nhiên được.

Người tu lại được đổi trao chơn tình

Chúng ta tu, thực hành Pháp Lý Vô Vi ngày nay chúng ta phát triển luồng điển mới đổi trao được chơn tình của Trời Đất, mới thấy sức mạnh của Đấng Tạo Hóa là vô cùng.

Nằm trong ý đẹp tình xinh

Lúc nào cũng nằm trong cái tự nhiên và hồn nhiên phục vụ và xây dựng.

Trời ban thanh khí tự nghênh đón chào

Trời ban thanh khí, thì chúng ta ai cũng nhờ thanh khí mà sống, chúng ta phải nghênh đón chào để có sự sống.

Đâu dè đã có thuở nào

Từ xa xưa tới bây giờ vạn linh đều chung sống trong nguyên khí của Trời Đất.

Dày công tận độ nơi nào cũng thông

Đấng Toàn Năng đã tận độ chúng sanh, nơi nào cũng thông. Từ nơi tuyết trắng chúng ta cũng đến được, từ núi cao chúng ta cũng đến được, không trung bây giờ chúng ta cũng đến được.

Thực hành khai triển một vòng
Qúi yêu cảnh thật tái tòng lo tu

Chúng ta thấy cái cảnh tự nhiên và hồn nhiên chúng ta mới dòm trở lại thấy chúng ta cũng từ trong tự nhiên và hồn nhiên hình thành được một thể xác, thì chúng ta phải hướng về đó mà tự tu để trở về sự hùng mạnh của Đấng Toàn Năng.

Qúi yêu cảnh thật tái tòng lo tu

Chúng ta lại quí yêu, ai thấy những cảnh đó không chụp hình, không lưu niệm? Tái tòng, chúng ta đi theo đó mà lo tu, thấy sự tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất, mà chúng ta bỏ tất cả những sự mê chấp, tranh chấp và xây dựng trong tự nhiên và hồn nhiên thì mới có cơ hội tiến hóa chung.

Uy nghi tận độ an du phần hồn

Hiểu được Đấng Toàn Năng đã xây dựng cho chúng ta từ giờ phút khắc thì chúng ta an du phần hồn lo tu để phần hồn của chúng ta được êm ả.

Vạn linh phát triển sanh tồn

Vạn linh ý thức được từ đâu đến đây rồi sẽ về đâu. Khi phát triển được trở về với Thiên Quốc mới thật sự sanh tồn.

Khai thông trí tuệ ôn tồn cảm thông

Cảm thông luật Trời, rõ ràng có sanh có trụ, có hoại, có diệt.

Tự mình cảm thức ngoài trong

Mình hiểu được bên ngoài là mình hiểu được bên trong của chính mình, ăn năn sám hối mà tự tu.

Một lòng xây dựng, một lòng cảm thông

Mình xây dựng cho chính mình là mình cảm thông tất cả nguyên năng của Trời Đất mà tiến.

Hướng tâm tự giác thiên tòng

Thấy chúng ta cũng từ tự nhiên và hồn nhiên đến. Về nơi thiên giới không có bị động đất, không có bị khổ sầu nữa. Tiến về đó, nơi Thiên Quốc, nơi cứu rỗi!

Về nơi thanh tịnh một lòng tự tu.

Không còn bỏ cơ hội hành pháp để khai triển tâm thức tiến tới vô cùng.

Duyên lành chúng ta mới có ngày hôm nay, một số huynh đệ tỷ muội của Vô Vi đã chung sống hòa bình chết sống có nhau trong một chiếc thuyền du ngoạn để hiểu mọi sự hùng vĩ của Đấng Toàn Năng ban bố cho chúng ta. Khối óc con người phải ngồi lại với nhau mới hình thành được một chiếc thuyền tốt đẹp, đầy đủ tiện nghi cho mọi người chung sống hòa bình, tươi vui, khỏe mạnh. Chúng ta có cái phương pháp tu để xây dựng, khai mở tâm điển của chúng ta, thì chúng ta cũng không khác gì đang đi trên một chiếc thuyền. Xác chúng ta là chiếc thuyền, chúng ta có một cái tiểu thiên địa, cái thể xác này, sự sáng suốt chúng ta đang làm chủ cái tiểu thiên địa này, là phần hồn đang làm chủ cái xác. Mà cái xác nó có những gì? Có kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, có ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang đầy đủ, lộng lẫy ở bên trong nhưng mà thiếu thanh tịnh không thấy thôi --lo âu hướng ngoại. Ngày nay chúng ta vừa tu khai mở bên trong, vừa thấy cảnh thiên nhiên của Trời Đất. Chúng ta cảm thức bên trong, khối óc của chúng ta cũng có đầy đủ như vậy. Càng thanh tịnh, khối óc tâm thức càng rực rỡ, càng an vui, tình người càng phát triển. Tại sao chúng ta tu còn đi giao du chỗ này chỗ nọ? Để hiểu rõ nguyên lý của Trời Đất mà tu chớ không phải bị kẹt trong mấy cái chữ mà chúng ta giải thích không được. Chúng ta tu khai triển trong trực giác, thực hành nhìn thấy, nghe thấy, hiểu được, hành được thì chúng ta mới thấy rõ chúng ta cũng từ trong cái gốc đó mà ra. Cho nên ở trên thế gian này chỉ có một cái đạo ***Tình Thương và Đạo Đức*** mà thôi. Tình thương là ngồi lại với nhau. Đạo đức là xây dựng trật tự cho chung. Cho nên mọi người chúng ta lo tu, lo khám phá lấy tài sản cuối cùng của tiểu thiên địa này.

Thượng Đế đã ân ban, đã cho chúng ta đầy đủ, không thiếu thốn gì; mà chúng ta thiếu thanh tịnh không khai thác mà thôi! Bây giờ chúng ta đêm đêm lo hành thiền là khai thác. Đêm đêm làm việc với Thượng Đế, chấn động của Thượng Đế chuyển trong tâm thức của mọi người cho nên mọi người chịu tu, chịu hành thì có sự may mắn, luôn luôn dễ dãi hơn người thường. Tâm thức cởi mở phát triển từ bi tận độ quần sanh. Mỗi người chúng ta xuống đây đều có nhiệm vụ chớ không phải xuống đây ăn chơi không. Chúng ta có nhiệm vụ, như kỳ này chúng ta đi chúng ta thấy thấy rõ những cái gì của Trời Đất, những cái gì khối óc của nhơn sanh đã hình thành. Chúng ta cần học và cần hành mới theo kịp. Nếu chúng ta không học, không hành thì chúng ta ở trên mặt đất này cũng là bơ vơ, không thể hòa hợp với một khối nào hết. Phải học, phải hành. Cho nên một kỳ đi như thế này chúng ta học được nhiều chuyện lắm: cách đối đãi, trật tự chung, ... Sự xây dựng của Trời Đất đã có từ lâu, mà chính chúng ta thiếu thanh tịnh, không chịu học và không chịu hành đó thôi. Nếu chúng ta bằng lòng học và hành thì chúng ta có thể đem trật tự vĩ đại của Trời Đất mà cống hiến cho quần sanh chung sống hòa bình tốt đẹp biết là bao nhiêu!

Cái công xây dựng một chiếc tàu như thế này biết bao nhiêu công, bao nhiêu của. Nhưng mà chúng ta chỉ phung phí chút đỉnh tiền, chê với khen đủ chuyện hết, không hợp tác để xây dựng cho chung là uổng cho một kiếp người, không thấy rõ khả năng thanh tịnh của chính mình. Chỉ có giúp đỡ và xây dựng cho chung, không có phân chủng tộc. Chúng ta cần học, có cơ hội nhìn thấy, nghe hiểu là chúng ta phải học ngay. Không nên bỏ dỡ cơ hội mà làm cho phần hồn tương lai khi lìa xác sẽ bơ vơ, không có dũng mãnh tiến hóa dược. Mục đích của chúng ta tu là cho phần hồn tiến hóa, mà phần hồn phải hiểu và học cái gì? Học từ bi và thực hiện từ bi. Từ bi ở đâu? Từ bi là sự quân bình trong tâm thức. Chịu làm nó mới có quân bình, không chịu làm không có quân bình. Chúng ta chịu hành và chịu tiến

thì chúng ta sẽ đạt đến quân bình. Đạt tới quân bình rồi chúng ta mới xây dựng được cho người kế tiếp. Chứ một chuyến đi như thế này là học biết bao nhiêu!

Càng rõ rệt tình Trời, càng thấu đáo tranh Trời đã ban phước cho chúng ta được nhìn tận mắt, khai tâm mở trí. Khi trở về nơi trú ngụ bằng lòng tu hơn và khai triển chính mình hơn. Phần hồn đang ngự trong cái tiểu thiên địa, phần sáng suốt đang xây dựng cho cơ đồ tâm linh của Thượng Đế là thể xác này; mà chúng ta không chịu thực hành để khai triển tài sản cuối cùng của chính mình là chúng ta đã tạo tội cho chính mình, làm sao tiến hóa được!

Cho nên người đời nghe tới địa ngục là sợ nhưng mà không xây dựng cái tâm trở về trật tự theo chấn động phát triển về Thiên Quốc, thì làm sao hiểu được khả năng sẵn có của chính mình mà vượt khỏi trận đồ phán xét ô trược của Thượng Đế đã an bài trong xây dựng. Cho con người bị khổ, khổ rồi mới chịu trở về với thật thà. Thật thà mới được thăng hoa đi lên, thiếu thật thà là không có thăng hoa đi lên. Chúng ta càng tu bắt buộc phải thật thà, không nên gian dối, gian dối là lường gạt chính mình, làm sao có ánh sáng trong nội tâm? Chúng ta từ ánh sáng mà ra, phải trở về với ánh sáng thì cuộc sống chúng ta mới an vui.

Các bạn đi ra biển cả lớn rộng như vậy, các bạn thấy cá lội tự do, nó cũng vui đùa sum họp. Tuyết rơi nhưng mà việc làm cũng đều đều như vậy, không thiếu sót, thấy Đấng Toàn Năng đã phân phối biết bao nhiêu công chuyện cho mỗi nơi, mỗi giới đều hành sự tốt đẹp trong cái tự nhiên và hồn nhiên. Các bạn nhìn núi non, biển cả, vĩ đại vô cùng! Nhìn ngược lại chúng ta thu hẹp, xác chúng ta đã thu hẹp, mà tánh tình còn thu hẹp nữa. **Không học từ bi và không phát triển từ bi thì không bao giờ mở rộng được hết.** Thu hẹp là tự hiếp đáp mình mà thôi! Mở rộng ở trong nguyên lý tận độ của Đấng Tạo Hóa đã và đang cho chúng ta thấy trước mắt, mà tâm chúng ta không chịu mở ra thì chúng ta là loại kẹt không thông, ở trong vòng tranh chấp, đâu có ai yên được. Trật tự là an yên tự tại, nếu chúng ta không chịu trở về với trật tự thiên nhiên và hồn nhiên thì chừng nào chúng ta mới có cơ hội tiến hóa tốt đẹp và thoát nạn tại trần gian, thoát cảnh địa ngục đau khổ chính mình tạo cho mình trong cái tánh chất tham dâm tự hại, hủy tâm, phá rối tâm thức, hủy hoại thể xác, đến già chết, hồn lìa xác vẫn bơ vơ không tự tiến nỗi.

Cho nên Pháp Lý Vô Vi thực hành để khai triển tâm thức của chính mình, là làm một việc cho tất cả mọi việc. Nếu bạn tu mà bạn khai mở được chính bạn là người kế tiếp sẽ có cơ hội tự thức và tự hành như vậy. Đấng Toàn Năng đã cho đầy đủ, không có thiếu thốn một cái gì hết, chỉ thiếu hành thôi! Ngày hôm nay các bạn được có cái pháp tự tu tự tiến, và các bạn hành, đâu đó nó đầy đủ, người kế tiếp sẽ thọ cái ơn phước đó mà tiến hóa đi lên, thì chúng ta là đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, chúng ta là người nói chuyện nghe được hiểu được như nhau, mà chúng ta thực hành tốt, luồng điển chúng ta đi lên thay vì đi xuống thì chúng ta chỉ có cứu giúp chớ không có ám hại bất cứ ai. Người tu mà còn dùng bùa phép ám hại, cái đó là đi xuống, không phải đi lên; Phật pháp nói là hạ tầng công tác. Chúng ta có sáng suốt mà không tận dụng sự sáng suốt để đi lên tới vô cùng để tận hưởng nguyên lý của Trời Phật thì tự phạt mình đó thôi! Trời Phật không can thiệp, ai muốn làm vua thì làm, ai muốn làm ăn cướp thì làm, nhưng mà làm người hiền thì cũng tự do được phát triển tới vô cùng. Mà chúng ta biết tu, hiểu mình, mới hiểu cái tình yêu thương của người mẹ hiền sanh chúng ta ra, chín tháng mười ngày đau khổ biết là bao nhiêu! Cầu xin Trời Phật cho chúng ta bình an. Ngày nay chúng ta có pháp không hành, có cơ hội khai thác lấy chính mình để tận hưởng tất cả những sự ban chiếu của Đấng Toàn Năng, mà chúng ta không hành làm sao chúng ta nhận được sự ban chiếu. Có thanh tịnh mới nhận được sự ban chiếu của Đấng Toàn Năng.

Ở thế gian bao nhiêu tỷ muốn mua một giọt điển mua không được. Các bạn đêm đêm tu thiền nhận được cái luồng điển của Đại Bi tận độ tâm thức các bạn an vui. Các bạn có Đất, có Trời, có Đạo là có sự bình an kiếp kiếp, sướng hơn tỷ phú nay có tiền, mai sợ ăn cướp, mốt lổ hết vốn nhảy lầu tự tử chết cũng có. **Không phải đồng tiền là duy nhất, tâm thức là duy nhất**. Chúng ta xây dựng tâm thức thì chúng ta không bao giờ bị lường gạt bởi vật chất hay tiền tài danh vọng nữa. Tu để tận hưởng những gì của Trời Đất đã hình thành. Các bạn đã thấy rõ Đấng Toàn Năng có hình thành nhiều chuyện hay ho trước mắt mà chúng ta đã và đang cảm thức đây: miếng ăn, áo mặc, nhà ở, sự di chuyển đầy đủ không thiếu thốn.

Thời đại này là thời đại bán tiên rồi, không có còn đi lùi trở lại được, phải tiến tới thanh tịnh; cho nên chiến tranh lần lần phải dẹp, tình thương và đạo đức sẽ được phát triển ở tương lai. ***Tình thương và đạo đức là khí giới cuối cùng của Thượng Đế ân độ quả địa cầu này***. Cho nên xứ xứ đao binh, xứ nào cũng có chiến tranh. Sau cái chiến tranh, tình thương và đạo đức trong xây dựng để tái lập hòa bình cho mọi xứ đau thương. Trước mắt chúng ta đã thấy, thiên cơ bão bùng nguy hiểm, rừng cháy, nhà sập cuốn trôi, tài sản làm bao nhiêu năm, chỉ có năm phút là mất không còn đồng xu. Chúng ta là người Việt Nam hồi nào giờ đâu có thấy người Mỹ khóc, bây giờ các bạn ra đây nhìn TV cũng thấy được người Mỹ khóc—nhà cửa tiêu tan, sự nghiệp tiêu tan là phải khóc, là vì ỷ lại cái đó mà cái đó mất. Còn ở đây, rồi đây chúng ta khai thác khả năng sẵn có của chính mình để đi lên thì chúng ta không bao giờ mất, lúc nào cũng sống rộng.

Phần hồn là vô cùng, bất diệt, đi lên để tận hưởng những gì của Đấng Toàn Năng đã và đang ban chiếu cho chúng ta. Tu mà không hướng thượng thì làm sao khai mở được trí tuệ, phải hướng thượng đạt được sự quân bình nó mới xuất phát đi lên được, mất quân bình đâu có xuất phát đi lên được. Chiếc phi cơ các bạn đang đi mà mất quân bình làm sao mà bay lên không trung được. Phải có sự quân bình mới bay được lên không trung. Càng tu rồi các bạn mới thấy là vạn sự trên đời là không. Bao nhiêu sử sách để lại, bao nhiêu chiến tranh đâu có ai thành công được việc gì. Cuối cùng phải ăn năn sám hối tự tu tự tiến, cho nên lưu lại những sách Địa Ngục Du Ký đủ chuyện cho mọi người đọc để thấy rõ cái cảnh tượng tùy theo luật nhân quả mà xử tội. Chúng ta ác sẽ gặp ác. Chúng ta là giống người đau khổ chớ không có sung sướng đâu. Từ đau khổ chúng ta mới khép mình, càng khép mình càng lo tu, càng cảm thức được quyền năng của Đấng Tạo Hóa đã và đang nâng niu và ân ban cho chúng ta giờ phút khắc, không bao giờ bỏ chúng ta. Lấy gì chứng minh? Các bạn có dưỡng khí, có cơm ăn, có áo mặc, có đầy đủ. Ai đã cho? Không phải người đó cho được đâu. Nếu mà Trời Đất không có hợp tác, chúng ta không có cái gì hết. Như mùa màng các bạn thấy, mùa nào có quả nấy. Nếu mà không có nguyên khí của Trời Đất làm sao chúng ta có được mùa màng tốt đẹp như vậy, cây trái nuôi dưỡng con người khỏe mạnh.

Ngày hôm nay chúng ta hiểu được tất cả là điện năng của Trời Đất đã hình thành. Cũng nhờ điện năng của Trời Đất mà chúng ta có cái thể xác tự động rõ ràng. Bây giờ chúng ta lại có cái pháp để lập lại trật tự điện năng xây dựng để tiến hóa tới vô cùng. Chúng ta dại gì mà không tu! Chúng ta tu để sửa mình, để xây dựng cho nó hợp với thời đại, lúc nào cũng hợp thời, tiến hóa hợp thời chớ không có lạc hậu, không có mê chấp nữa, không có ôm chuyện cũ mà không thông suốt, không có thấy ông Phật đồ tô đẹp, ông Phật để thờ, rốt cuộc đâu có làm được cái gì. Chính tâm chúng ta là Phật, nếu chúng ta chịu buông bỏ sự mê chấp, buông bỏ sự sân si thì cái tâm hồn thanh nhẹ. Phật là vô danh, là thanh nhẹ mới tiến tới vô cùng. Thế gian gọi là từ

bi. Nhựt Quang Phật—ánh sáng mặt trời—là nhẹ tức là Phật độ chúng ta, lúc nào cũng sát cánh xây dựng cho chúng ta có cuộc sống. Mà chúng ta không trở về với thanh nhẹ, hội nhập trong sự thanh nhẹ thì chúng ta làm sao tiến tới vô cùng?

Một người tu được thanh nhẹ đâu có sợ thiên cơ biến chuyển, đâu có sợ dất lở nhà sập, vì hồn nó nguyên vẹn nó đâu có sợ. Hồn nó ly khai khỏi thể xác là nó nguyên vẹn rồi, không có sợ nữa. Tu mà còn sợ tội phước là người đó không phải người tu, tu sẽ không còn tội phước, dũng mãnh đạt tới quân bình rồi đâu còn tội phước nữa. Người tu Vô Vi phần hồn tiến tới ánh sáng vô cùng tận là vô sanh bất diệt. Xưa kia Đức Thích Ca đã giải thoát, đi tới cảnh giới vô cùng và ảnh hưởng chúng sanh tới ngày hôm nay. Ngày hôm nay chúng ta cũng được cái pháp tự tu tự tiến, khai triển tâm thức của chính mình, tận dụng điển quang của Trời Đất mà hành sự tiến hóa tới sự thanh nhẹ thì chúng ta sẽ có một của cải vô cùng tận, lớn rộng, thanh cao, chớ không phải ôm những sự chật hẹp, tranh chấp, giết nhau để tự hại. Chúng ta không đi đường lối đó, sửa mình, lấy điều chánh của Trời Phật sửa mình mà tiến hóa, không có ôm của cải thế gian mà tranh chấp giết chóc lẫn nhau. Chúng ta không có ngu dại nữa, kỳ này không còn nữa, kỳ này là kỳ chúng sanh phải học hòa, chung hợp với nhau để tiến hóa. Không nuôi dưỡng sự phân tán giữa người và Trời nữa. Người phải hội nhập thanh quang của Thượng Đế mà tiến hóa, tức là có cơ hội về Thiên Quốc mới thoát tục được. Tu mà hồn không có xuất được, nói tôi thoát tục, tôi xuất gia, tôi bỏ nhà đi, nhưng mà cũng phải bận áo của chúng sanh dệt, làm sao mà tôi xuất gia được! Xuất gia phải xuất hồn đi học đạo mới kêu là xuất gia. Chớ hồn còn bám trong thể xác, ở trong tranh chấp mà làm sao tiến hóa được; rên rỉ đói no, đau khổ đủ chuyện hết. Còn tu phải xuất hồn, phải giải quyết trận đồ tâm linh thì chúng ta mới dứt khoát và tiến hóa trong thanh tịnh được. Còn ở thế gian làm cảnh đẹp nhà tốt chưa chắc gì thanh tịnh, động đất là sập rồi. Tu mà xuất hồn thì động đất thì đâu có dính dấp gì chúng ta đâu. Đường của chúng ta đã đi hằng đêm, hằng ngày đã tiến giao cảm và tiến hóa rõ rệt thì làm sao còn sợ cái chuyện sợ động đất nữa. Chúng ta không có chế khí giới hại người, làm sao có động đất động đến chính mình. Luật nhân quả mình muốn giết họ, họ mới giết mình. Còn mình không có giết ai, không có hại ai, thì làm sao lại có người hại mình.

Thực hiện tình thương và đạo đức là trên hết. ***Thế gian chỉ có một đạo Tình Thương và Đạo Đức.*** Phát triển tình thương và đạo đức mới tha thứ và thương yêu, đó mới học từ bi và xây dựng từ bi, lúc đó mới thật sự tự do. Cho nên thiên cơ biến chuyển để cho chúng sanh thấy rõ sự chết chóc mà động tâm. Động tâm hiệp sức để xây dựng cho nhau để giúp đỡ lẫn nhau, khai mở tâm từ bi của những người còn tham dâm tại mặt đất. Đấng Toàn Năng dạy đủ thứ, không bỏ một ai hết. Một vụ bão ở xứ nào, chết bây nhiêu người, chúng ta nghe được tâm chúng ta cũng động, có nhiều ít cũng muốn đóng góp trong xây dựng. Cho nên đời nay là chỉ học chữ ***HÒA***, xây dựng và giúp đỡ lẫn nhau, không có mưu lợi và không có ám hại lẫn nhau được.

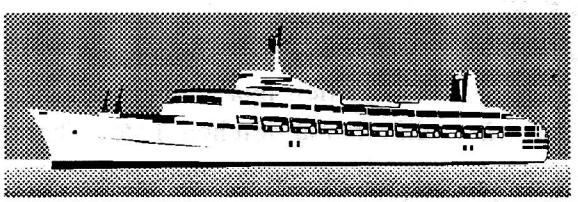
Nhân dịp này các bạn có cơ hội tu và có cơ hội giao du khắp thế giới để thấy nguyên năng sẵn có của Trời Đất đã và đang phục vụ chúng sanh, mà chính chúng ta chưa phục vụ được ai, chính tâm thân của chúng ta chưa phục vụ. Tu cũng chưa tu có đàng hoàng, chưa phục vụ được chính mình. Chưa phục vụ được chính mình thì mới biết rõ cảm ơn Trời Phật, cảm ơn Đấng Tạo Hóa. Nhìn thấy những cái gì xung quanh ta Đấng Tạo Hóa đã cho chúng ta chớ chúng ta không có khả năng tạo ra một hột cát. Phải cảm ơn Trời Phật, cảm ơn Thượng Đế, cảm ơn tất cả. Chúng ta đến đây học để tiến hóa chớ không phải đến đây thụ hưởng. Có gì đâu mà thụ hưởng, ăn bao nhiêu bài tiết bấy nhiêu, có gì đâu mà thụ hưởng. Học để tiến hóa mà thôi! Cái gì tiến hóa? Phần hồn bất diệt mới là tiến hóa được. Tham ăn, tham uống, tham tiền là hại mình.

Chúng ta, người tu Vô Vi, thì dứt khoát những cái chuyện tham đó, từ từ nó rời bỏ hết, nó không có ý niệm về những vấn đề tham. Tham tiền là tự hại, chúng ta không có tham tiền, chúng ta chỉ xây dựng cho chung thì được. Cho nên ngày hôm nay đại hội, do bạn đạo đóng góp mới hình thành một cái đại hội dưới thuyền tối tân như thế này. Sau cuộc hành trình du ngoạn, chúng ta sẽ có những kỷ niệm tốt đẹp trong tâm thức, thấy rõ tình xây dựng cho chung; **Thượng Đế đã ban ơn cho chúng ta được cơ hội rất nhiều để học hỏi và tiến hóa**. Tôi ước mong các bạn giao du kỳ này sẽ hiểu nhiều hơn. Mỗi kỳ chúng ta có một chuyện lạ để xây dựng tâm thức chớ chúng ta không phải là đi tạo sự si mê phá hoại tâm thức đâu. Chúng ta xây dựng cho tâm thức tiến hóa, cho phần hồn được cởi mở và tiến hóa nhẹ nhàng.

Thành thật cảm ơn sự đóng góp của các Bạn.

Chúc các Bạn tâm thân thường lạc trong xây dựng.

Lương Sĩ Hằng

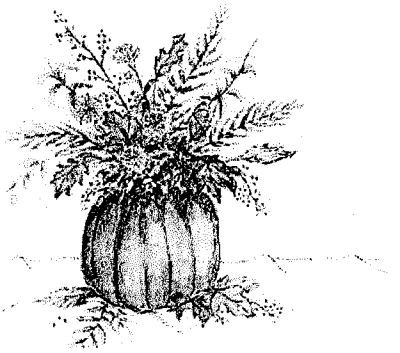


DANH SÁCH BẠN ĐẠO THAM GIA XÂY DỰNG ĐẶC SAN VÔ VI

Đóng góp dựng xây giềng mối Đạo
Trở về thanh cảnh ngộ hồn quê.

47. Nguyễn H. Hai	$50.00
48. Lâm Văn Mừng	$100.00
49. Nguyễn R. Reuben	$20.00
50. Trần Quí Cao	$20.00
51. Đào Mạnh Hùng	$50.00
52. Hoàng Văn Hoa	$10.00
53. Nguyễn Tho & Loan	$100.00
54. Nguyễn Ngọc Dung	$60.00
55. Phạm Xuân Quang & Mỹ	$100.00
56. Lương Nancy	$200.00
57. Vũ Hiếu Liêm Đức	$100.00
58. Lâm H. Mai & Phước Lộc	$200.00
59. Trần Lệ Quyên	$100.00
60. Nguyễn Thị Hiền	$50.00
61. Nguyễn Thị Trên	$80.00
62. Tôn Bá	$20.00
63. Kiêm An Porter	$30.00
64. BĐ San Diego / NamHải	$200.00
65. Trần Đắc Mộng Hoa	$50.00
66. Nguyễn (A. T ?)	$50.00
67. Vovi Houston	$100.00
68. Trần Minh	$50.00
69. Vũ Khánh Lân	$50.00
70. Nguyễn Thị Phụng	$150.00
71. Nguyễn Mỹ Kim	$100.00
72. Nguyễn Huỳnh Chung	$50.00
73. Lý An	$100.00
74. Trần Bạch Liên	$100.00
75. Khổng Trung Huyến	$50.00
76. Đặng Lê Bạch Mai	$50.00
77. Thiên Tạo	$100.00
78. Trương Hoàng Phước	$20.00
79. Hoàng Thị Bắc	$20.00
80. Tô Thị Bích	$20.00
81.Nguyễn Phước Nhung	$10.00
82. Thanh Tung Q.	$50.00
83. Trần Thi Sư + Ouách Thi Thúy + Bùi Thi Tiên + Cô Ngọc	$150.00
84. Vương Thanh Phú	$100.00
Tổng Kết:	**$2,860.00**

LẶNG LẼ NƠI NÀY



HẠT BỤI LANG THANG

Hôm nay đã là tháng chạp. Ngày này ở quê nhà, không khí đón Xuân đang tưng bừng. Người giàu, kẻ nghèo đều rộn chung một nhịp vui tươi. Gió xuân hây hây thổi. Mai vàng thay lá chuẩn bị nở hoa. Chợ tràn ngập những gánh củ kiệu lá xanh mơn mởn. Những tay gừng tươi mập tròn căng nước. Củ cải trắng phau. Hành tím treo lủng lẳng. Khổ qua to trái gai nở mượt mà. Những bẹ cải sậy to bằng bàn tay sẵn sàng theo các bà nội trợ về nhà, để biến vào các khạp muối dưa. Hấp dẫn nhất vẫn là những đống dưa hấu, lòng đỏ hột đen. Bánh mứt thèo lèo. Gói xanh, gói đỏ. Con nít khoái chí đốt những viên pháo chuột, quăng lên trời. Tiếng cười đổ theo tiếng pháo. Ít hôm nữa nhà vườn mới bắt đầu mang dừa tươi, dừa khô, lá chuối, nếp tóc ra bán buổi chợ đưa Ông Táo. Mỗi ngày từ lúc gà còn ngủ gục cho đến nửa đêm, chợ lúc nào cũng đông nghẹt. Thịt heo, bánh tráng, rau thơm ồ ạt buổi chợ ba mươi. Chợ đông đảo người đi. Xóm làng ồn ào chuẩn bị. Nhà ai nghèo lắm cũng phải sửa lại cái hàng rào xiêu vẹo, chăm chút cái bàn thờ Ông Bà sao cho tươm tất. Nói gì đến nhà giàu. Sơn toàn bộ căn nhà, lựa cái màu nào mà cả xóm không giống ai mới hách. Con nít vòi vĩnh áo quần. Thợ may ế suốt năm chỉ chờ dịp Tết. Thợ bánh mứt làm bở hơi tai. Heo gà cầm thú thi nhau lên đường thoát kiếp. Tết Việt Nam còn nhiều, nhiều nữa. Kể sao cho hết những gì đã gọi là kỷ niệm của thuở thanh bình.

Sau 75, không khí đón Xuân như cô dâu mới e lệ, thẹn thùng nhưng vẻ rộn rã vẫn đầy lên ánh mắt. Người mua kẻ bán thậm thụt, che dấu. Chợ lưa thưa nhưng mâm cúng vẫn đầy đủ hương vị đón Xuân. Nửa đêm trừ tịch, chuông nhà thờ vẫn còn âm thanh văng vẳng. Cửa chùa lúc nào cũng mở rộng để thiện nam, tín nữ quỳ lạy dâng hương. Ngoài đường trai thanh gái tú dập dìu đi hái lộc cầu duyên.

Đêm nay, đêm 30 trên xứ người. Tôi lặng lẽ nơi này nghiền ngẫm đời tôi. Sự hiện diện của tôi nơi đây là một may mắn hay nỗi bất hạnh tiềm tàng trong cái gọi là hạnh phúc. Định cư gần 1 năm. Noel vừa qua tôi cũng đã trải qua một đêm dài buồn bã. Cứ đến ngày lễ là mấy đứa con tôi vắng nhà. Chúng nó có những nơi tụ họp riêng theo tuổi của chúng. Tôi thì không già đến bước đi lững chững. Lại cũng không còn trẻ để được dự những cuộc vui dành riêng cho tuổi thanh xuân. Hơn nữa nếu được kéo vào, tôi cũng khó hòa nhập vì bất đồng ngôn ngữ. Hàng ngày mở cánh cửa bước ra sân nhìn quanh một lượt. Khung cảnh chán ngắt. Sân nhà ai cũng vắng. Cửa đóng im ỉm, sao biết được lòng người có rộng hay không. Trước mặt, tất cả đều xa lạ. Đường sá thẳng bon. Vườn hoa cắt xén cẩn thận. Không khí im lìm như ẩn dấu một bí mật đáng sợ. Thế giới của loài người mà tiếng người sao vắng ngắt. Đóng cửa lại nhìn lên tường thấy thiếu thiếu cái gì thiêng liêng đã từ lâu hằn trong tim óc. Thiếu cái bàn thờ. Thiếu những bức tượng. Như thiếu cả trái tim. Tiếng động của cái tủ lạnh đôi khi làm tôi hồi hộp sợ hãi. Tôi thèm nghe được tiếng nói của ngôn ngữ Việt Nam. Xa xa văng vẳng có tiếng ồn ào chửi bới nổi lên. Tôi nín thở lắng nghe. Phải chửi nhau là "con mẹ, thằng cha" không? Không phải. Phải đi, cho tôi đỡ nhớ. Gần bốn giờ, mấy đứa học sinh tan trường. Tôi đứng tựa cửa sổ len lén nhìn. Có con nít tóc đen. Một đứa. Hai đứa rồi thì nhiều lắm. Tôi cố nghe chúng nói cái gì. Tụi con nít ở đây khoẻ mạnh, mập mạp hơn con nít Việt Nam nhiều. Chúng nó chạy cũng nhanh hơn. Chúng vừa chạy vừa

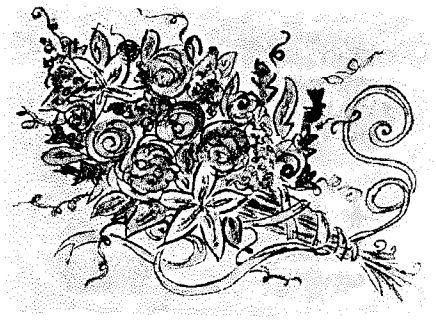
hét, tôi không nghe được gì cả. May quá, có hai thằng đang đứng rù rì sát rào của tôi. Tôi ép sát lỗ tai vào cửa kính. Tội nghiệp cho tôi. Tụi nó nói với nhau bằng thứ tiếng của đất nước mà tôi đang gửi thân. Mặc dầu tóc nó đen, da nó vàng. Cũng có thể nó không phải là người Việt Nam. Nhưng tôi cứ muốn nó phải giống như tôi, một giống dân đi lạc, tạm nương nhờ trên đất người như chùm gửi dây leo.

Đêm 30 ngồi nhìn bốn bức tường, đếm thời gian nằng nặng trôi qua, lòng nghe nhớ khôn nguôi dĩ vãng. Trước đây vài ngày, tôi định nấu một vài món ăn truyền thống để đón Xuân. Hỏi ý kiến mấy đứa nhỏ. Đứa thì bảo, khổ qua đắng quá nó không ăn được. Đứa chê thịt kho nước dừa hột gà tuần nào cũng ăn, giờ ăn sao nổi. Còn bao tử khỉa, ra tiệm Hải Ký mua về ăn ngon hơn mẹ làm. Dưa giá mẹ làm chua quá. Bánh tráng cuốn mất công, tốn thì giờ. Bánh tét thì mẹ mua đủ một mình mẹ ăn, tụi con ngán lắm. Tôi phịu mặt tỏ ý buồn chán. Đứa con gái nhỏ nhẹ trình bày:

— Mẹ biết hôn, tụi con đi học một tuần cũng mệt lắm. Cuối tuần tụi con phải giải trí. Rồi bạn bè rủ rê sinh nhật, không lý không đi. Con đã nói rồi mẹ nên kiếm bạn cho đỡ buồn. Mấy ngày Tết gì đó mẹ có thể đến nhà họ chung vui. Chứ mẹ cứ ở nhà hoài, mẹ buồn mà mẹ vô tình còn làm tụi con cảm thấy xót xa.

Ở Việt Nam, tôi nghèo đến độ lang thang. Nghèo tiền nghèo bạc đã đành. Đến cái sổ hộ khẩu tôi cũng không được cấp phát. Mãi đến năm 1990, đợi không được tôi đành phải vượt biên. Qua trại tiếp tục những chuỗi ngày thèm muốn. Thèm

LỖI LẠC TÀI BA



Lỗi lầm hoang tưởng thật xa
Lạc đường không lối ta bà điêu ngoa
Tài công khổ chủ bị đòa
Ba hoa phải gió xạo nhòa lương tri
Thoảng chốc ác ý thị phi
Qua cầu rút ván tưởng chì oai phong
Mới hay bài học chưa xong
Biết mình "lỗi lạc" cầu mong vọng ngoài
Bản tin đại hội in bài
Tính linh hiếu học nhẫn nài tiến thân
Sai đi sai lại nhiều lần
Lầm than tự chuốc nhiễm trần u mê
Cuồng phong bão tố ê chề
Ngông ngang tự đọa trò hề tối tăm
Bất trung trí ý gieo lầm
Chính đường đơn ngã quyết tầm học sai
Tưởng đâu sáng suốt nhân tài
Mình mù chỉ biết học sai cảnh ngoài
Lớn lên nghịch cảnh chê bai
Lắm phen thối chí nhẫn nài tiêu tan
Không thiền nói lý bắp rang
Ngờ đâu tự cột hành trang thực hành
Còn đâu ngày tháng dần tàn
Thua hơn tranh chấp bàng hoàng tâm thân
Hạt sa gom góp thành vần
Cát trong tinh khiết góp phần nhân gian
Điêu linh dốc luyện mở màn
Luyện tâm tinh tấn bạc bàn anh em
Nung lò quả hỏa thử xem
Nấu nhừ cao độ bực thềm mạnh thêm
Hành trang cởi mở êm đềm
Trình lên ý hướng ngày đêm hối lầm

Võ Tiến Dũng

đủ thứ, từ vật chất đến tinh thần. Miếng ăn thiếu thốn. Đời sống bất an. Sợ nơm nớp cái ngày phải trở lại nơi xưa. Hàng ngày đi lễ nhà thờ, chỉ cầu nguyện một điều duy nhất là được thoát. Tự hứa với lương tâm, nếu đi được thì sẽ bằng lòng tất cả. Tất cả những cái xa lạ nhưng chắc chắn đầy đủ hơn những cái đã phải có ở Việt Nam. Bên ngoài Việt Nam, tất cả các nơi đều là Thiên Đường. Ở Thiên Đường, tột đỉnh của hạnh phúc, còn muốn cái gì nữa. Tôi đã lầm. Lặng lẽ nơi đây, tôi vẫn còn ham muốn quá nhiều. Đây có phải là căn bịnh chung của con người. Tôi vẫn hàng ngày thở vắn than dài. Đất nước văn minh vật chất không thỏa mãn tôi. Cuộc sống mất dần sinh thú. Ngày tư ngày Tết đâu còn cảm giác sung sướng được ăn miếng thịt kho vừa béo vừa thơm nước dừa. Nồi khổ qua hầm mỡ màng. Ở Việt Nam chỉ nhìn đã chảy nước miếng. Còn ở đây chỉ ngó cũng đủ ớn da gà. Cái hoàn toàn đâu hẳn đã có hạnh phúc. Đời sống bất toàn đôi khi đem đến cho con người nhiều thú vị. Tôi nhớ cái mùi nước sông tanh tanh tìm không ra ở những bãi bờ nơi đây. Những dề lục bình xanh ngắt trôi dật dờ kéo theo rác rến mà khi xưa cứ chiều chiều tôi lại đứng trên bờ lẫm ngẫm ngó theo. Những chiếc xuồng ba lá chở những chị nhà quê đi chợ về. Trong khoang chất đủ thứ, gióng gánh, bánh kẹo, bó nhang, nước mắm, dầu ăn... Xa xa vài chiếc ghe tam bản xuôi con nước, lỏng tay chèo. Hai bên bờ những thân dừa lả ngọn. Khói cơm chiều nhà ai quyện kín mái tranh. Thiên nhiên là một bức tranh tuyệt hảo. Khách nhàn du nhẹ nhàng với cảm giác vạn vật an bình. Sông ở đây sạch sẽ, chỉ có bầy vịt hoang bơi lội nhởn nhơ. Làm sao kiếm cho ra một mảng nhỏ lục bình. Thuyền sơn xanh, sơn trắng. Cột buồm kéo căng cứng cáp. Người trên thuyền mặc hở trước trống sau. Tìm sao ra cái nón lá rách với cái quai vải phất phơ trong gió. Sông đã chẳng có gì thích hợp để nhìn. Biển còn tẻ nhạt hơn nữa. Một lần lúc mới qua, mấy đứa nhỏ chở tôi đi biển. Nước biển lạnh ngắt. Người toàn tóc vàng mắt xanh. Da lốm đốm đồi mồi. Âm thinh chói tai. Họ vui cười tung tăng. Còn tôi ủ sìu như con mèo lạc chủ. Một lần rồi thôi. Tôi chịu cái Ông Thi Sĩ nổi tiếng người Tàu, Tô Đông Pha. Ông đã lột tả thật tài tình cái cảnh bẽ bàng của người từ bỏ quê hương đi tìm một bến bờ mới lạ như sau:

Mù tỏa Lô Sơn sóng Triết Giang.
Khi chưa đến đó hận muôn vàn.
Đến rồi về lại không gì lạ.
Mù tỏa Lô Sơn sóng Triết Giang.

Tiếng động của cái tủ lạnh kéo trí tôi trở về thực tại. Nghe thèm một ly cà phê. Tôi đến bếp, lấy một ấm nước. Cà phê Tây uống thiệt là vô duyên. Đã dặn tụi nhỏ đi chợ mua cà phê Việt Nam. Tụi nó không chịu, bắt tôi phải cố tập cho quen cách sống bên đây. Hớp một ngụm cà phê, trí tôi bắt đầu thơ thẩn tiếp. Sông biển nơi nào cũng là sông với biển. Sao tôi có cảm giác phân biệt rõ ràng. Tôi đã quá mâu thuẫn rồi sao? Có ai trên đời lại chọn cái thiếu, chối từ cái dư. Tôi nhớ kỹ lắm là mình thật sự không chịu được cách sống luông tuồng, bừa bãi của cái xóm lao động ồn ào. Sao giờ lại nghe thiếu vắng tiếng chửi lộn của những con mẹ thằng cha. Chiều chiều ra đứng bờ sông. Nhìn những con đò xuôi ngược đưa khách. Ngắm thùy dương ẻo lả. Nghe phi lao thì thầm. Cảm được cái hồn của vạn vật bàng bạc khắp nơi. Trong vô hình nhưng tôi vẫn cảm được âm thinh của sông của nước. Nhưng chắc chắn tôi đâu muốn ngửi cái mùi tanh tanh của nước sông. Còn những dề lục bình kéo theo rác rến, thú thật là một nét vẽ phá ngang bức tranh. Không đẹp chút nào. Sao bây giờ tôi lại thấy nhớ. Tâm trí tôi luôn luôn xáo trộn. Không lúc nào. Không nơi nào tôi cảm được sự bình an. Nếu có chỉ là trong giây phút. Như bọt xà bông lúc nhỏ thổi qua ống cây đu đủ. Đời sống buồn bã, chán ngắt. Thế giới đông người, tôi vẫn cảm thấy cô đơn. Nỗi cô đơn lạ lùng. Không giống như thiếu phụ chờ chồng nơi quan ải xa xăm. Cũng không vì thiếu một bạn đời xẻ chia chăn gối. Tôi cứ lặng lẽ. Lặng lẽ triền miên với nỗi cô đơn không giải tỏa được. Trở về Việt Nam sẽ hết cô đơn chăng? Sẽ hạnh phúc chăng? Nếu đúng vậy sao tôi đã từ bỏ tất cả, liều mình ra đi trong nỗi kinh hoàng của sóng biển, tai họa. Đêm như một người bạn. Vỗ về thần thức tôi một cảm giác dịu êm. Tôi khẩn thiết cầu xin Thượng Đế, ban cho tôi sự sáng suốt. Để tôi biết mình phải làm gì.

Âm thầm trong tôi như có tiếng gọi. Tôi không thể sống bình thường như mọi người chỉ có ăn, ngủ, bài tiết. Những thứ này không chỉ cho tôi được một *CON ĐƯỜNG*. Con đường dẫn tôi đến sự bình an. Tôi bắt đầu đi lễ nhà thờ trở lại. Nhớ tiếng chuông, tôi đi. Đi một thời gian, tâm tư không chợt nhận được điều gì, tôi lại nghĩ. Suốt bao

nhiêu năm, tôi cứ đi và cứ nghĩ. Khung cảnh nhà thờ thật đơn giản. Nghi lễ *cũng* giản tiện rất nhiều. Linh Mục giảng *cũng* hay. Nhiều chữ *CŨNG* hiện lên trong đầu. Nhưng chân vừa bước ngang ngạch cửa, tôi đã biết mình khó thể đến một lần thứ hai. Từ chối nhà thờ. Tôi thử đi chùa dự Lễ Vu Lan. Cảnh Chùa rất đẹp. Tiếng đọc kinh vang rền trong máy khuếch đại. Tâm có vẻ như yên tĩnh, chân lại bước ra sau vườn. Tôi thích ngắm cảnh hơn là vào chánh điện để lễ Phật. Tôi tin có Chúa, có Phật ở trên cao. Nhưng tôi không tin những người đại diện Chúa, Phật. Phải có một người nào đó thích hợp với tôi chứ. Trên con đường tìm về cõi vĩnh hằng an như, ai cũng có một vị Thầy dẫn dắt. Sao tôi không có. Tôi lại cầu xin Thượng Đế ban hồng ân cho tôi gặp được người đó.

Năm 85, hữu duyên tôi đã gặp. Không phải là người mà là Pháp. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng. Thầy đã rời Việt Nam. Bạn đạo chuyền tay nhau cuốn *Phương Pháp Công Phu* chép tay. Băng giảng, kinh sách rất hiếm. Thiền Đường HVE đã đóng cửa. Muốn gặp một người giỏi về pháp lý để giải các thắc mắc, tìm không ra. Tôi hành pháp ạch đuội như người què chạy đua. Lòng trí hoang mang ghê lắm khi đọc trong một cuốn sách nói về Thiền. Thiền phải có Minh Sư dẫn dắt. Nếu không rất dễ bị tẩu hỏa nhập ma. Được hơn một năm. Tôi gặp một vị bên Thông Thiên Học. Bà ta hỏi tôi một câu về Đức Thầy. Trả lời không được, tôi bỏ tu luôn.

Đêm nay trong cái tĩnh mịch của không gian xứ người. Tôi nhớ Pháp Thiền, mong ước được gặp vị Thầy mà ít ra cũng đã khiến tôi đi theo hơn một năm trời. Và hai tay cứ muốn chắp lên đọc lời nguyện. Trong sâu thẳm của tâm hồn. Tôi nghe như có tiếng gọi vang lên:

— Sở dĩ con người không bao giờ hài lòng những cái mình có là bởi thế gian đâu có cái gì trường tồn. Cái vĩnh hằng, bất biến nằm sâu ở tâm thức. Tâm thức an như. Con người sẽ cảm thấy đủ. Muốn tâm thức thanh tịnh an nhiên. Chỉ có một cách duy nhất là Thiền.

Giao thừa đã qua nhanh theo dòng suy tưởng. Tôi thở dài nhẹ nhõm. Ngày mai tôi biết tôi sẽ sống vui hơn. Tôi đã có lý tưởng. Đã có mục đích tìm tới. Ngay khi đó tôi nghiệm ra một điều. Sở dĩ bấy lâu nay tôi không vui, vì mình đã sống những chuỗi ngày vô bổ. Chỉ lo cái thân xác nặng nề. Bỏ quên linh hồn, một hằng hữu vô sanh mà Thượng Đế đã ân ban cho con người. Bất giác tôi cảm thấy quý những giây phút một mình an tịnh như đêm nay. Từ nay tôi sẽ không còn phiền muộn khi đến ngày lễ, ngày Tết phải ở nhà một mình. Lặng lẽ nơi đây, chốn trần gian hữu hạn, tôi biết tôi phải làm gì cho những ngày sắp tới. Tôi nhìn thẳng vào khoảng không, thầm cám ơn Thượng Đế. Ngày mai tôi sẽ vẫn còn lặng lẽ nơi đây. Một mình. Không phải để dằn vặt suy tư. Mà để thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Nghĩ đến từ đây đã có một Ân Sư dạy dỗ. Lòng tôi rộn lên một niềm vui khó tả. Giao thừa qua đã lâu. Năm mới đã bắt đầu. Tôi vạch màn cửa nhìn ra khoảng không gian nhờ nhờ trước ngõ. Đàng xa kia, cuối chân mây, chắc chắn nắng sẽ lên và ngày mới tốt đẹp sẽ bắt đầu. □

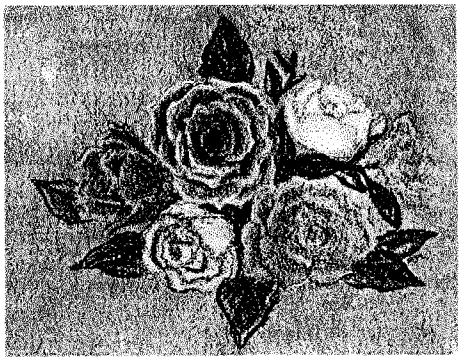
TÔI VIẾT THƠ



Tới nay tôi mới tập viết thơ
Chẳng vần, chẳng trắc, không đường luật
Xin đừng thắc mắc tội nghiệp tôi
Thơ tôi nhắc tôi siêng hành Pháp
Vô Vi ba pháp chỉ rõ ràng
Khứ trược lưu thanh là đường chánh
Di Đà sáu chữ luôn thầm niệm
Điển giới khai thông rõ rõ đời
Đời là toan tính từng xu cắc
Đạo mở rộng tâm, sáng sáng ngời
Minh chánh từ đây rõ ơn Thầy
Thầy tôi nhắc nhở từng giây phút
Từ đời qua đạo, luôn điển giới
Khai mở cái ngu, tôi thấy ngu.

Tháng 6, 1998
Một bạn tu theo PLVVKHHBPP

THÀNH PHỐ MÀU XANH



ÔNG GIÀ VUI VẺ

Qua xứ Úc đã 5 năm, thú thật đây là lần đầu tiên tui được đi chơi xa, mà đi chơi với Đức Thầy nữa chớ. Nói các bạn đừng cười nha. Mình già rồi, mấy đứa con nít tụi nó không thích đi chung với bô lão. Nó nói: "Nói nhiều quá, hỏi lung tung, chỉ chọt tùm lum, xứ này người ta kỵ chỉ tay ngón trỏ mà Ba cứ chỉa chỉa hoài". Hổng chỉa sao được, mình hổng biết thì mình hỏi, hỏi cũng bị tụi nó la. Từ đó tới sau tui hổng thèm xin theo tụi nó nữa. Cũng may nhờ tích tụ phước đức nhiều đời, kiếp này biết hướng thiện, tập tành tu Thiền Vô Vi. Năm nay Ông Thầy qua thăm Úc Châu, khai mạc Thiền Ca. Sau đó tổ chức đi du lịch Cairns, tui tháp tùng vui quá xá. Bây giờ tui kể cho quý vị ở nhà nghe để vui lây.

Kể chuyện một thành phố màu xanh. Từ trên phi cơ nhìn xuống đã thấy rừng ơi là rừng, rừng xanh chạy dài ngút mắt. Hổng giống những nơi khác, đường sá sạch trơn như sau một cơn mưa. Những vạch sơn trắng mới tinh làm nổi bật màu xám đen nhựa đường. Tui thích nhất là ở mỗi cái rao-đờ-bao, có một vườn hoa nho nhỏ. Dừa kiểng nhiều nhất, bọc dưới chân là những bụi hoa đủ màu. Dọc hai bên đường, toàn là cau kiểng, thân tròn bụ bẫm. Không khí êm êm dìu dịu làm tui nhớ rừng thông Đà Lạt. Thành phố như một đồn điền cao su nhô lên giữa biển. Đỉnh núi chập chùng sương trắng. Biển nước xanh. Núi cây xanh. Trời mây xanh. Rừng lá xanh bạt ngàn. Vạn vật chung hoà hình thành một bức tranh tuyệt hảo. Thượng Đế thương yêu con người, nâng niu bình đẳng. Ví như cây đước, chôn chân trong bùn vẫn làm bạn được với sóng biển đại dương. Cairns quả là một bức tranh độc nhất một màu xanh làm nền, chấm phá li ti những nụ hoa. Dốt nát nghệ thuật như tui cho cầm cây cọ nhúng màu tự do tui cũng có thể vẽ được. Màu xanh cho chúng ta một cảm giác nhẹ nhàng êm ái. Tui để ý thấy có nhiều thứ bông của xứ mình như: hoa cúc, hoa lan, hoa lồng đèn, hoa móng tay, hoa chuối... Có thêm loại bông màu máu đỏ mà ngày xưa lúc đi học cứ đến gần ngày bãi trường là tui hái cho mấy em học chung để mấy em ép tập: đó là Phượng Hồng đặc biệt của xứ Cairns. Nghe nói các tiểu bang khác của Úc Châu, bông Phượng có màu tím thẫm như hoa tang, nghe không chưa thấy đã phát rầu.

Đến Cairns ngày 30 tháng tư, trời mưa tầm tã. Trước hết là lên chào Thầy. Ông Thầy hỏi mỗi người vài câu cũng hết giờ. Con cái sao mà đông quá. Ông Thầy cũng hay thiệt, chứ như tui có 4 đứa mà còn phát mệt từng cơn:

— Đến đây hồi nào?

— Đi máy bay gì?

— Có dự Thiền Ca không?

Chào Thầy xong là có thêm cái màn bắt tay bắt chân nhiều chuyện, như là:

— Xin lỗi chị tên chi?

— Dạ thưa vậy chớ anh tên gì?

Xong tui đi một vòng, ngắm cho biết với người ta. Để sau này có ai hỏi du lịch Cairns mà có biết Casino hôn, mình biết mà trả lời.

Sáng hôm sau trời vẫn chưa dứt cơn mưa. Ban tổ chức chở bà con đi chợ mua rau cải, trái cây. Chợ bày bán trên sạp giống như chợ ở Việt Nam. Cải ngọt xanh mướt. Những lọn hành mập mạp, gốc rễ trắng phau. Cải trắng, cải dài, cải bẹ xanh, gừng tươi, tỏi củ, cải bắp, carốt, su su, khoai lang tây, khoai lang ta, bạc hà, rau ôm, rau quế... Có cả rau bò ngót, nấu với tôm khô ngọt hết sẩy. Tui đếm kỹ không thiếu món nào. Rau cải mắc hơn Sydney nhưng bù lại trái cây rẻ hơn. Vừa đến cửa chợ, có tiếng bà nào nhắc chừng:

— Mua trái cây phải trả

giá, họ nói thách dữ lắm đó.

Cái bà này đúng là một bà nội trợ Việt Nam thứ thiệt. Dân Việt mình vượt biên mang theo căn bịnh "trả giá" đi khắp tứ xứ. Một phút yếu lòng, tui nghe theo đã đi từ hàng rau qua hàng trái cây trả giá lung tung. Mấy anh mấy chị bán hàng lắc đầu lia lịa. Đứng trước một hàng chôm chôm nhìn bảng giá ghi to tổ bố, tui mới thấy mình dại. Chẳng những dại mà còn keo kiệt không đúng tư cách một người văn minh. Càng dễ mắc cỡ hơn khi tui lại là một người tu nữa chứ. Chôm chôm 4 đồng 1 ký. Mãng cầu 2 đồng. Đu đủ 1 đồng rưỡi. Tiếc quá, năm ngoái Ông Thầy đi Cairns về có quảng cáo sầu riêng Cairns ngon hơn sầu riêng Thái lan. Năm nay tháng này sầu riêng, măng cụt đã vét vườn, không còn cơ hội thưởng thức. Người bán phần đông tóc đen nhiều hơn tóc vàng. Chỉ hơn phân nửa đi chợ, nhưng nhìn tứ phía, dãy nào tui cũng thấy bạn đạo Vô Vi. Các ông các bà chủ gian hàng mặt mày tươi rói. Trước một phút, họ không thể ngờ sẽ được sự chiếu cố ào ạt như vậy. Một vài người dọn trễ, quýnh quáng hẳn lên. Các bà bu đông nhất ở các hàng trái cây. Tiếng dặn dò nhau vang lên giữa các âm thanh xa lạ:

— Chiều nay tụi mình mỗi phòng phải làm một món đem lên khai mạc đó nghe.

Xe đưa người đi tay không. Xe về lết bánh. Thợ quay phim. Thợ chụp hình say sưa ngắm nghía. Thợ ngang xương không có lai-sờn nên làm chùa hết trơn. Tui chắc cũng đẹp trai lắm nên có nhiều vị cứ chĩa máy quay lén, tui thấy chớ nhưng nể tình bạn đạo nên làm thinh. Các bà phòng nào phòng nấy cũng chuẩn bị mì xào, sà lách trộn dầu dấm. Nhìn sơ là biết tối nay dự khai mạc sẽ hẩu xực 2 món này nhiều nhất.

Địa điểm khai mạc nằm trên sân thượng. Khách sạn Trinity Bay đạt tiêu chuẩn 4 sao rưỡi quốc tế. Cái này là một cô thấp thấp tròn quây nói với tui. Tui

CHUNG VUI CÙNG THẦY



Chung vui xum hợp cùng thầy
Vui cùng cô bác ơn nầy sao quên
Cùng chung anh chị khuyên lơn
Đức Thầy vui vẻ, trống trơn bộ đầu
Thầy mang tâm nguyện đêm thâu
Ở cùng mọi giới năm trâu dẫn cày
Thiền đường khai mở tại đây
Đường đường hành pháp có thầy chứng tâm
Anh em chung hợp chẳng lầm
Chị em hòa thức vượt tầm Minh Sư
Minh tầm gom gọn tâm từ
Báu vật thời đại thật cừ Vô Vi
Vô Vi pháp báu trường thi
Vào đời có đạo bằng gì quí hơn
Cảm ơn Cô Bác Khuyên lơn
Anh em dìu tiến giận hờn thứ tha
Vô Vi gốc gác một nhà
Thầy trao tâm pháp là quà tình thương
Thực hành ba pháp nhịn nhường
Cảm ơn tất cả tình thương ôn tồn
Minh Sư giảng rõ phần hồn
Ai làm nấy chịu bôn chôn lầm đường
Đừng khinh ngã mạn coi thường
Mỗi người mỗi vẻ dựa nương nhau cùng
Cùng chung đường hướng bao dung
Thứ tha, tha thứ đùng đùng bỏ qua
Gương Thầy Nhịn nhục thật thà
Món quà Kiên Vĩ vượt xa chốn trần

Võ Tiến Dũng

cũng thắc mắc dữ lắm. Sao lại có khách sạn 4 sao rưỡi mà hổng phải là 5 sao. Phải công nhận là phòng rất rộng, đầy đủ tiện nghi. Mấy đứa chung phòng, vừa chạy vô toilet là nghe tụi nó la om sòm:

— Có sờ pa tắm nữa nè. Dưới sân có pís sin, có sô nà nữa.

Tụi nó nói một dọc tui nghe rõ ràng mà hổng hiểu gì hết.

Buổi chiều mây rất thấp, trời đen thui. Gió thổi lành lạnh. Từ trên cao nhìn xuống, bãi biển trước mặt khách sạn không có người đi. Chỉ có con đường trải đá ôm vòng bãi cát lăn quăn sóng nước. Không gian êm ái, cỏ cây mát rượi. Cảm giác bình yên xa xưa thuở nào trong tiền kiếp hiện về. 5 giờ mọi người đã tề tựu đông đảo. Bàn thức ăn đặt giữa sân. Bà Tám và các bà lớn tuổi ngồi ở giữa. So tuổi tui có phần nhỏ hơn các bà. Hơn nữa tự xét mình là nam nhi chi chí nên tui hy sinh chịu đứng. Tất cả bạn đạo đứng vòng quanh. Trời vẫn âm u. Mọi người cứ nhìn trời chắc lưỡi, cầu xin mưa chớ rơi, để buổi khai mạc được vui vẻ. Ban văn nghệ Sydney chuẩn bị âm thanh. Các bà con chưa có áo thun mang chữ VMP, Cairns lật đật chạy ngược xuống lầu để thay xiêm đổi áo. Đúng 6 giờ Thầy tươi cười bước vào. Ông Thầy mặc quần đen, veston trắng, sang trọng quý phái như các Ông Tây dự tiệc quốc tế. Anh Kiệt đại diện Ban tổ chức VMP-Cairns Tour đứng lên xuất khẩu thành... diễn văn. Anh đón mừng Đức Thầy đến tham dự. Và cám ơn tất cả các bà con đã tận sức góp công ủng hộ chương trình Thiền Ca Úc Châu thành công. Sau đó, vì vui quá Anh giới thiệu bà con thiếu trước hụt sau. Tui đếm được khoảng gần 90 người từ Mỹ, Canada, Pháp, New Caledonea, Hòa Lan, Bỉ Quốc, Đức, Đảo Réunion, Sydney, Melbourne, Adelaine, Perth. Đặc biệt có một cô từ Việt Nam. Không ngờ một cuộc đi chơi nho nhỏ lại quy tụ nhiều quốc gia của năm châu. Thiệt đáng cho tui chịu khó kể cho quý bà con ở nhà nghe chơi. Bác Giậu 90 tuổi, mẹ của Anh Tùng Florida, già nhất đoàn, bước đi từng bước, vẫn không chịu thua. Ai đến đâu, Bác đến đó. Nhìn bà bác tự nhiên tui mắc cỡ thầm. Từ rày tới sau mầy đừng làm biếng nữa nha. Tui tự nói với tui như vậy. Cháu Nguyễn thị Minh Hiền, 14 tháng tuổi con của chị Kim Ánh Việt Nam, nhỏ nhất đoàn không thèm khóc một tiếng nào suốt buổi khai mạc. Chị Dương Cầm, bạn đạo Melbourne, ngồi xe lăn mà cứ cười chúm chím. Ngoài Bác Giậu, còn có nhiều Bác tuổi cũng bộn, vui vẻ nhập cuộc với đám nhỏ. Sau phần giới thiệu, Đức Thầy nói vài lời khai mạc. Thầy nhấn mạnh đến hai chủ đề quan trọng của người tu: "Niềm Tin và Từ Bi". Thầy đã sáng tác nhiều bài ca giải rõ chốn vô cùng sáng lạn, thanh cao của người đặt trọn vẹn niềm tin vào sự thực hành. Thực hành để mở siêu giác. VMP tổ chức thành công Thiền Ca Úc Châu chứng tỏ khối óc trật tự thanh nhẹ của con người có sẵn. Thầy khuyến cáo bà con phải bỏ tâm tranh chấp, đừng tin những lời tiên tri láo khoét. Thầy ca ngợi những chuyến viễn du. Đi để thấy sự tốt đẹp của thiên nhiên hình thành do điện năng của trời đất. Càng đi tâm thức càng cởi mở. Vạn linh phục vụ con người, để mong một ngày được thoát kiếp. Bà con hít thở nguyên khí của càn khôn vũ trụ, bà con làm sao để trả ơn nghĩa đây? Thực tâm tu, dốc lòng sửa tiến, chung góp luồng điển lành hóa giải nạn tai cho chúng sanh. Thầy cho biết rồi đây trong 3 ngày sắp tới bà con sẽ hưởng được những tự do vẫy vùng của tuổi thanh niên, mà nhiều người vì còn bận bịu trần tâm nên không được hưởng. Ông Thầy cũng bảo đảm từ xa xưa cho tới ngày nay và sẽ không còn cơ hội được dự một chuyến vui chơi thỏa thích như hôm nay.

Trong lúc mọi người tận tình thưởng thức một buổi tiệc tạp lục, không món nào đi với món nào, thì trên sân khấu các ca sĩ vườn đang trổ giọng ca vàng giúp vui. Một chị đẹp lắm — tui không biết tên — mặc dầu lớn tuổi nhưng tiếng ca vẫn ngọt ngào, giọng ngâm thơ vẫn còn lay lắt. Chị làm tui nhớ tới cô Út Bạch Lan, Sầu Nữ Cải Lương vang bóng một thời. Em trai ôm ốm, cao cao nổi tiếng là một cây cười của Vô Vi Sydney. Em tự viết nhạc, tự hát, tự diễn. Và sau mỗi bài hát, không cần đợi phản ứng của khán giả, em tự động cười trước rất dễ thương. Tui nhớ có lần đã được nghe em hát một bản vọng cổ bằng tiếng Anh do em sáng tác. Tui dốt, tiếng Việt thì họa may, chứ tiếng Tây kể như điếc ngắt. Thấy bà con vỗ tay cười lắt lẻo, tui cũng vỗ tay cười theo. Chứ thật ra có nghe được gì đâu. Nhưng đêm nay em hát tiếng Việt, niệm Lục Tự Di Đà tui nghe được. Hay lắm. Có một cậu tre trẻ, đẹp trai nghe đâu là ca sĩ Vô Vi của Tiểu Bang Phờ Lo Ri Đa bay qua Úc Châu, đi tắm biển Cairns nửa chừng nhớ má khóc kể mùi mẫn. Anh chàng này cũng khôn, đợi Chí Tâm đi về rồi mới dám kể lể. Vừa kể vừa vô vọng cổ, bài

Mẹ Ơi của Soạn Giả Viễn Châu, ngọt sớt. Giờ chót ban tổ chức đã tăng cường đồ biển nướng cũng đỡ. Buổi khai mạc kéo dài khoảng 2 tiếng. Trời vẫn âm u như có một cái chảo nước chực hờ tuôn xuống. Nhưng kỳ diệu vô cùng là cái chảo kiên nhẫn đợi chúng tui lui về hết, nó mới bắt đầu lâm râm. Thật ra, thần lực của các vị bề trên đã che chở cho đệ tử Vô Vi. Nhiêu đó đủ chứng tỏ lời Ông Thầy luôn luôn nói đúng: "Cứ lo tu chứ đừng lo chuyện đời thái quá". Đêm đó tất cả bà con đã hòa chung điển quang, yên ổn nương vào vùng từ điển bao la thanh nhẹ của Ông Thầy.

Buổi sáng ngày thứ ba, bà con được đi thăm đảo san hô, nổi tiếng cả thế giới. Ông Tổng Thống Mỹ hiện bây giờ còn phải bay từ Mỹ qua, đi cho biết. Tui cảm tưởng mình cũng ngang hàng với cái Ông Tổng Thống đó chứ ít gì.

Tôi bước chân lên tàu lần này là lần thứ hai. Lần thứ nhất đi vượt biên. Đêm tối mịt mùng. Biển đen thăm thẳm, có thấy đường sá gì đâu. Lội lủm chủm dưới nước lạnh thấu xương. Đến cạnh be tàu, mấy thằng đưa người nắm tui quăng một cái lên tàu muốn vẹo xương sống. Rồi bò lóp ngóp xuống khoang ghe, ngồi bó chân như đòn bánh tét. Tối thui như địa ngục âm ty. Hai ngày sau lên bờ mới biết mình còn trở lại trần gian. Lần này thì hiên ngang đi đứng đàng hoàng. Trước khi lên tàu còn được chụp hình lưu niệm. Tàu đẹp, rộng rãi, thoáng mát, có 3 tầng. Thầy ngồi ở tầng giữa, khoang trên, đỡ bị sóng nhồi. Phòng ăn ở tầng chót. Cà phê, trà, nước, bánh ngọt và thuốc say sóng được dùng tự do. Cũng giống như đi máy bay. Vừa nhổ neo, nhân viên trên

TA BÀ



Từng bước thênh thang vương nắng tà
Gió vờn man mác buổi Thu qua
Bầy chim léo nhéo trên cành lá
Người, chim linh thể chẳng khác xa.

Nhẹ bước chân đưa trên cỏ mềm
Một loài hoa nở chẳng mang tên
Hoa, người cùng chung niềm an hưởng
Lặng lẽ bên đời thật an nhiên.

Từng bước chân khua trên lá vàng
Âm thanh sào sạc chuyển mùa sang
Tư ý thời xanh thắm nay tàn úa
Lá, người trong định luật bẽ bàng.

Từng bước chìm theo sóng tràn bờ
Loài rêu trôi nổi sắc xanh lơ
Người, rêu xoay theo vòng luân chuyển
Rong ruổi một đời giữa trời mơ.

Những dấu chân in trên cát vàng
Chứng nhân bình đẳng mối tương quan
Người đi trên cát trong chiều vắng
Cát phủ thân người thuở sang ngang.

Từng bước nhấp nhô trên đá ghềnh
Trời cao biển rộng sóng lênh đênh
Đá nằm nâng đỡ chân người vững
Ba cõi giao hòa sống bình yên.

Từng bước trợt trơn trên vũng lầy
Tanh hôi nồng nặc tỏa ngất ngây
Xác thân tứ đại đồng một thể
Nhắm mắt xuôi tay đống bầy nhầy.

Từng bước dạo chơi khắp phố phường
Muôn hình muôn sắc chẳng vấn vương
Người người xôn xao trong cuộc sống
Ân nghĩa oán thù từ muôn phương.

Hải Đăng

tàu đã chỉ dẫn cách mặc phao cấp cứu. Mỗi lần nhìn họ biểu diễn, tôi lẩm nhẩm theo cố nhớ. Càng cố gắng thì càng biết rõ nếu có chuyện không hay xảy ra chắc chắn "hiu" hết. Tui dựa lưng trên cái băng nệm, mắt lim dim niệm Phật. Mỗi lần nghe sợ cái gì là tui nhớ niệm Phật liền. Không nhìn ra hai bên nhưng tui biết con tàu đang nhẹ nhàng lướt sóng, bỏ lại những khách sạn cao tầng ngơ ngẩn ngó theo. Nước xanh biếc. Xa xa từng đàn hải âu tung cánh. Mấy con hải âu không ai biết nó bay về đâu giữa trời nước mênh mông. Không gian trống trải. Biển không có đường nhưng tàu vẫn ra khơi, trực chỉ đảo san hô. Tui thấy giống y như bà con mình tu Vô Vi. Tu hoài, tu miết, đêm đêm Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định đâu dám bỏ đêm nào. Nhưng hỏi chứ tu như vậy rồi sẽ được cái gì. Tui trả lời được liền. Được sự bình yên trong tâm hồn. Đỡ sợ hãi lo âu vu vơ. Nhất là tánh tình sửa đổi theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Ngày xưa khi chưa tu, thấy cái gì cũng khó chịu. Tánh tình nóng nảy. Con cái lỡ nói một tiếng không phải, chửi nó ba ngày chưa hả dạ. Ai lỡ chạm quyền lợi, chuyện nhỏ nhặt cũng làm tan hoang lên. Tu rồi tha thứ hết. Bụng dạ dễ chịu, chuyện lớn chuyện nhỏ gì cũng dễ dàng tha thứ. Không ấp ủ. Không tranh hơn thua nên không nặng lòng. Thiền xong nằm xuống ngủ ngon hết biết.

Chạy khoảng một tếng, tàu cập bến Fitzroy Island Nation Park. Đảo thơ mộng với hàng dừa xanh lả ngọn. Một dãy tiệm bán quần áo, thức ăn, bàn bida, quà lưu niệm ngay lối vào. Cánh bên mặt dẫn đến một khu rừng chồi non. Ông Thầy luôn luôn tiên phuông dẫn đầu, đi thẳng vô rừng. Tui tất tả chạy theo nhưng không kịp, đành quay lại lối cũ. Chọn một cái bàn trong góc vắng, tui ngồi thơ thẩn ngó nhìn mông lung. Thiên nhiên có một hấp lực đặc biệt đối với người tu. Có một nhóm du khách người Nhật, họ đang tập lặn với bộ đồ lặn nhà nghề. Trên bãi biển, san hô gãy vụn nằm chất đống. Thầy đi một vòng, trở ra ngồi dưới hàng dừa cạnh hồ tắm, tiếp tục làm người mẫu cho bà con chụp hình lưu niệm. Từ hôm xuống Cairns đến nay, tui nhiều lần suy nghĩ, nếu tui là Ông Thầy, tui có chịu khó hạ mình xuống ngang với đệ tử, dẫn họ đi chơi lang thang như vậy hay không? Và đi chơi lang thang như vầy Ông Thầy muốn dạy đệ tử cái gì? Bài học thì nhiều đến vô cùng. Tùy trình độ hành giả sẽ nhận bài đúng mức của mình. Ông Thầy cứ luôn miệng lập đi lập lại:

— Phải nhịn nhục tối đa. Phải thương yêu tha thứ. Phải hòa đồng mọi giới. Phải...

Những danh từ nghe rất là trừu tượng. Và mọi người có thói quen lập lại lời của Ông Thầy để ảo tưởng là mình đã thực hiện. Theo tui, gương mặt vác hất của một thằng trẻ, chẳng thèm đếm xỉa đến câu hỏi của tui đã là một bài học nhịn nhục. Nó là cái gì chứ. Bộ nó tưởng nó được đi chung với... là nó ngon lắm sao? Tui tức lắm nhưng hay vô cùng nghe bà con. Mình tu Vô Vi, bất cứ lúc nào có sự gì trục trặc là y như có người nhắc:

— Xét lại đi Ông Già. Ông có ý khinh người ta hay sao mà Ông nghĩ là người ta khinh Ông. Mỗi người một tánh. Bộ Ông tưởng ai cũng te rẹt như Ông sao. Thí dụ thằng trẻ đó có đối xử đúng như Ông nghĩ. Đối lại Ông là người tu. Ông phải làm sao cho đúng đây?

Hỏi tức là đã trả lời. Tui bình tâm trở lại ngay. Có dịp gặp là có dịp đụng. Có cơ hội sống chung là có cơ hội nhìn rõ bản chất xấu xa của nhau. Tha thứ được hay không? Thương yêu được hay không? Nói nhiều quá cũng chỉ là lý luận. Thực hành là sẽ giải quyết được tất cả. Mời bà con nghe tui kể tiếp. Ghé đảo 30 phút, tàu nhổ neo lên đường, tiếp tục tiến thẳng đến đảo san hô.

Bãi san hô nằm giữa biển mênh mông. Mỗi người được mượn đủ bộ đồ nghề để lặn coi san hô. Lần đầu tiên xỏ chân vô hai cái chân ếch to tổ bố dài thòng, nghe vướng víu khó chịu kỳ cục. Chụp lên mũi một cái bịt mũi bằng plastic, y như cái chụp để các bệnh nhân hấp hối kéo dài giây phút theo ông theo bà. Khác một điều là ở nhà thương thêm hơi, đàng này là bít hơi, ngộp gần chết. Ngậm vô miệng một cái ống cao su, chuyền thẳng lên trời để thở. Xong phần trên mặt, mũi, cái miệng. Bây giờ đến phiên mặc cái áo phao, gài nút đàng hoàng. Sửa soạn điệu bộ cũng gần 15 phút, lần mò đi từ bước đến cầu thang dẫn xuống biển. Nghe thiên hạ hỏi nhau ơi ới:

— Thấy Thầy ở đâu không?

— Đàng kia kìa. Thầy đang lội ra xa kìa.

Công nhận Ông Thầy của tui bảnh thiệt. Tu hành thì khỏi nói mà đi chơi cũng không chịu thua tuổi trẻ, nói chi đến mấy thằng già như tui. Vừa hụp đầu xuống nước, thì ô hô hớp một ngụm mặn muốn líu lưỡi. Hoảng quá tui lội lên bờ, ngồi ở chân cầu thang vọc nước như mấy đứa con nít. Điệu này phải đi tàu ngầm xem san hô cho chắc

ăn. Hầu như gần hết bà con đều giống như tui, nên tàu ngầm chật hết chỗ. Tui đi chung tàu với Ông Thầy và ba Ông bạn già. San hô đủ màu như một rừng hoa đá chìm sâu đáy biển. Nhiều giống cá lạ, lớn nhỏ đủ cỡ lội tung tăng. Biển cả chất chứa trong lòng nhiều bí mật khó thể tưởng tượng. Nước biển xanh như có pha màu. Nắng trong khe. Ông bạn già của tui hứng chí tuôn thơ lai láng. Tui cũng muốn trích thơ của bạn hiền cho bà con xa gần thưởng thức nhưng chưa được phép nên không dám. Xem san hô và dùng bữa trưa trên tàu mất 2 tiếng đồng hồ. Thầy được Ban Tổ Chức thuê trực thăng đưa về Cairns. Chúng tôi quay về khoảng hơn 5 giờ chiều. Đêm đó lại có dịp đi ăn nhà hàng với Đức Thầy. Ngồi trên xe chạy từ khách sạn đến nhà hàng là có dịp nhìn đèn. Đèn chỗ nào cũng là đèn. Nhưng cứ mỗi lần có dịp đến một nơi xa lạ là tui đều có cảm tưởng thích thú, thoải mái. Cảm giác giống như lúc nhỏ đi chơi với cha mẹ. Không có những lo âu, tính toán trong đầu về ngày mai, về những phiền toái hàng ngày vướng víu. Cảm giác này tui chỉ có được từ ngày hành pháp Vô Vi. Rời nhà hàng cũng gần 10 giờ đêm. Anh em chung phòng mấy thuở có dịp gặp gỡ. Người nói chuyện Đông, kẻ kể chuyện Tây. Một thoáng là đến giờ Thiền. Trời Cairns đêm tối lành lạnh dễ đưa hơi thở thiền giả đi vào cõi siêu nhiên huyền bí của nội tâm.

Hôm sau là ngày thứ tư chúng tui đến Cairns, chương trình đi thăm Thiền Viện Quốc Tế và chợ bán đồ lưu niệm của thổ dân. Đường xa hơn 100 cây số, hai bên là rừng chồi. Hoa Hướng Dương Nhật Bản nhỏ bằng cái tách trà nở vàng lối đi. Đức Thầy ngồi trong đoàn 6 chiếc xe dẫn đầu. Theo sau là chiếc bus chở bạn đạo. Hách thiệt đó bà con. Vô Vi đi đến đâu là khí thế hiên ngang, hùng hậu. Xe từ từ bò dốc, đường lên Thiền Viện cũng giống như đường lên Thiên Đàng. Gọi là Thiền Viện Quốc Tế nghe oai phong lẫm liệt, thật ra đến nay vẫn còn trong ý niệm. Căn nhà cũ khiêm nhường nằm trên lối ra vào của miếng đất rộng thênh thang, gió thổi phần phật. Gió hoành hành tứ phía. Còn phải tốn kém nhiều lắm mới có thể hình thành dự án theo ý muốn. Vạn sự khởi đầu nan. Mong rằng sẽ được sự dòm ngó của bà con xa gần trong tình thương của Đấng Cha Lành. Rời Thiền Viện đoàn xe trực chỉ trở lại hướng cũ để đến thăm chợ thổ dân. Kuranda Market nằm chỉ trên một con đường. Chợ bán nhiều nhất là chuỗi, hột xanh, hột đỏ. Hột xoàn trắng. Mười đô mua được 1 cara. Áo thun người lớn con nít in đủ thứ hình rắn rít cá sấu chim chóc hoa hoè nhìn nhức đầu. Da thú. Tượng hình điêu khắc trên gỗ. Tranh vẽ trừu tượng, ấn tượng, quằn quịt tùm lum tui nhìn không hiểu gì ráo. Úc Châu nguyên thủy là đất của thổ dân Aboriginal. Các tù nhân chính trị Anh Quốc bị đày sang rồi lập nghiệp luôn, khai sáng ra Úc Châu ngày nay. Các em nhỏ thổ dân vẽ mặt bằng sơn trắng đứng ngoài đường nhảy nhót la hét xin tiền du khách. Bận về bà con được đi xe treo, ngang qua khu rừng già dài đến mấy chục cây số. Ghé vô cái hí viện nhạc thổ dân, bà con được xem phim kể lại sự tích Thượng Đế khai thiên lập địa. Tựa tựa như Thánh Kinh của đạo Thiên Chúa. Nhạc thổ dân đặc biệt có cái kèn thổi vào cái ống thẳng đuột. Miệng ống to hơn cái miệng của người thổi. Ruột ống trống rỗng. Người thổi chỉ dùng hơi không có thêm một nốt bấm phụ nào ngoài cái miệng. Hay và lạ lắm. Trước khi xem hát, bà con được ăn tự do. Thức ăn chay có rau trộn sốt chua ngọt, bánh mì, bơ. Mặn có thịt sườn nướng, thịt gà, cá đầy đủ. Nước trắng thật hấp dẫn cho những chuyến đi chơi xa. Quay trở về khách sạn đã hơn 5 giờ. Tối lại được đi ăn nhà hàng Tàu với Đức Thầy. Thành phố Cairns quanh quẩn chừng bốn con đường. Đường nào cũng đẹp, đường nào cũng sang. Vẻ sạch sẽ đẹp đẽ là do con người cố công xây dựng trong trật tự. Tui mà ráng tu đúng đắn, hành pháp trật tự không dải dãi, chắc chắn thần kinh nẻo hóc chằng chịt trong tui cũng sẽ sạch sẽ đẹp đẽ y như mấy con đường của thành phố này.

Chương trình của ngày chót là đi thăm vườn hoa kiểng, vườn trái cây. Chặng cuối sẽ là đi tắm biển. Buổi sáng khởi hành sớm. Trời muốn lâm râm. Lên xe ngồi chưa nóng chỗ là đã đến vườn hoa. Đường đầy nước. Vườn cây rậm rạp. Nước mưa loang loang trên lá. Cỏ ướt nhem. Thiệt lúc đó tui biết bà con không ai muốn xuống xe. Nhưng kìa Ông Thầy đã đi thẳng vô vườn. Bà con lúc đó lại dành nhau bước xuống. Từng người một nối đuôi nhau đi sau lưng Ông Thầy. Đủ các loại hoa lạ. Nhiều nhất là hoa pháo. Ở Việt Nam lúc sau này thiên hạ hay trồng hoa pháo. Thân cây thẳng đuột. Lá giống như lá chuối nhưng nhỏ hơn. Hoa pháo của vườn hoa này thật lạ, thật đẹp. Thân cây mập tròn mọng nước. Hoa đủ màu, có cây trổ một

buồng như buồng chuối màu đỏ thắm. Nhiều thứ hoa lan. Nói về mấy nàng Lan thì đố ai biết được hết gia phả của giống hoa giàu sang quý phái này. Đi loanh quanh một hồi, tui bị rớt lại sau cùng. Thong thả tui quẹo vô một con đường mòn dẫn đến một bụi tre trúc. Thân cây mắt nhặt như tre. Nhưng trang nhã thẳng đuột như trúc. Màu tím của hoa sim, thiệt lạ vô cùng. Lần đầu tiên tui được nhìn tận mắt giống trúc xinh đẹp như vậy. Ông Thầy dẫn đoàn đi bộ cũng mấy cây số. Buổi sáng tinh mơ, đi bộ hít thở không khí trong lành. Mỏi chân thiệt nhưng thoải mái. Ghé vô một cái nhà mát, ban tổ chức đãi bà con ăn bánh và măng cụt. Tui vừa nhìn thấy trái măng cụt thì chỉ còn mấy cái vỏ.

Tiếp tục lên đường trực chỉ thăm vườn trái cây. Xe chạy một khoảng là trời đổ mưa lớn. Đến nơi mưa vẫn chưa dứt hạt. Bà con đành lựa mua trái cây tại cửa hàng chứ không được dạo vườn. Mất cơ hội ăn trái cây chùa tại gốc. Vườn chôm chôm, đu đủ, sầu riêng, mít, bưởi giống y Việt Nam. Đức Thầy cũng quanh quẩn trong sân trại xem hoa lan. 15 phút sau mưa dứt hẳn. Đoàn tiếp tục lên đường đi ra biển. Ghé ăn trưa tại một nhà hàng nho nhỏ cạnh bến tàu. Ông Thầy lại đứng làm cảnh cho con cái chụp hình lưu niệm. Bãi biển vắng người. Nước biển mất hẳn màu xanh vì bị liên tiếp mấy cây mưa. Thời gian ghé chỉ được 1 tiếng. Ngại ngần cái cảnh xếp hàng thay đồ, xuống lặn mới vài cái đã tới giờ. Tui bỏ đi uống cà phê với mấy ông bạn già. Không ngờ Thầy đã cùng bà con giỡn sóng, nghe kể lại tui tiếc quá. Một lần nữa tui tự trách tui. "Cơ hội biết có còn không hỡi thằng ngu". Đêm đó bà con được ăn tự do. Nghĩa là ai làm biếng thì ăn mì gói. Ai sang thì đi phố ăn đồ biển. Còn ai siêng thì nấu cơm canh ăn tại gia.

Ngày thứ năm, bà con được tự do đi viếng cảnh, đi phố tùy thích. Chiều hôm đó đúng 5 giờ chúng tôi tụ trên sân thượng dự lễ bế mạc. Lại mỗi phòng nấu một món mang lên. Hôm nay ban tổ chức chuẩn bị đầy đủ hơn. Các bà cũng tận tình thi thố đãi đằng. Có lẽ vì đã đến giờ chia tay nên ai cũng muốn lưu lại trong lòng nhau chút ít kỹ niệm. Đêm nay trời thật cao, gió nhè nhẹ. Không gian quang đãng. Vài phút trước khi mở tiệc, chúng tôi còn kịp nhìn thấy mặt trời nấu cơm ở cuối chân mây. Đức Thầy nói vài lời rất cảm động. Đặc biệt lần này Thầy gửi mỗi người một bài thơ với tên "Tạ Từ". Các bà các cô mũi lòng sụt sịt. Tui cũng nén lòng ghê lắm chứ không thì cũng lã chã lệ rơi rồi. Theo tui cảm động nhất là các câu:

Vô Vi không tuổi không ngày.
Bình minh rực rỡ đổi thay thế tình.
Tạ từ thương nhớ cảm mình.
Tình Trời qui một chính mình lo tu.

Đến phần phát biểu cảm tưởng. Một anh ở Đảo Réunion lên nhận xét về bài học Vô Vi y như nãy giờ tui bàn luận. Theo Anh, từ xưa đi chơi như vầy là Thầy cho bà con học bài nhịn nhục. Hôm nay là bài hợp tác. Bài nhịn nhục anh thấy đã nhiều. Riêng bài hợp tác anh chưa nhận được. Nhận xét của anh thật đáng cho bà con mình suy gẫm. Thêm một chị ở Sydney lên cám ơn ban tổ chức đã chu toàn chuyến đi chơi, cám ơn Đức Thầy đã dắt dìu dạy dỗ, bỏ công đi chơi với bạn đạo những ngày qua. Tâm tình của chị chắc có nhiều uẩn khúc nên nói tới đâu chị khóc tới đó. Báo hại bà con chạy tìm khăn giấy không kịp. VMP có thâu một băng hình cuộc đi chơi để làm kỷ niệm. Bà con nào thích cứ theo địa chỉ đã đăng trên *Vôvi Led Weekly* đặt hàng. Bà con đọc đến đây nếu cảm giác nhẹ nhàng thoải mái thì coi như tui đã lột tả được cái không khí thanh nhẹ của Cairns, nơi mà Đức Thầy đã khen ngợi là chốn linh khí ưu đãi nhân kiệt. Từ ngày đi chơi về đến nay đã gần hai tháng, tui mới nặn xong một bài hổng giống ai. Nhưng bà con mình tu mà. Tàm tạm có đọc cho vui. Tui tu còn dở quá nên còn bày đặt viết lách. Sau này tu lên cao rồi, biết đâu tui cứ nhắm mắt riết. Lúc đó bà con có năn nỉ cỡ nào tui cũng tịt luôn. Thầy có nói:

— Tu lên cao rồi mình chơi một mình. Thấy thì cô đơn lắm nhưng hổng phải vậy.

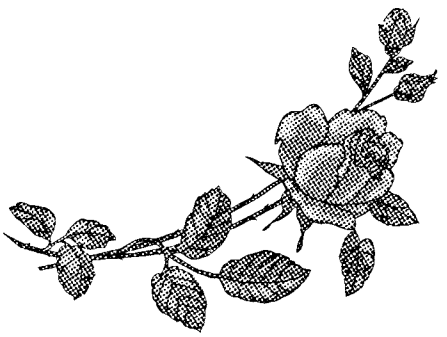
Phải như thế nào, tui mà biết tui cũng nói cho bà con biết hà. Tại tánh tui vui vẻ như vậy nên thằng con trai tui nó đặt tên cho tui là: *Ông Già Vui Vẻ*. Cũng xin lấy cái tên này để chào tạm biệt bà con. □

MAHALO

Mẹ hiền mỏi mắt ngóng trông
Âm thầm rơi lệ chờ mong con về
Hoang vu vạn dặm sơn khê
Ân quang chuyển đến vỗ về con thơ
Lòng con thì quá dại khờ
Ôm tình, danh, lợi lu mờ tâm linh.

Hải Đăng

TRUYỀN PHÁP



LƯƠNG SĨ HẰNG

Hành thông khai mở pháp môn
Tâm thân thường lạc chẳng bôn ba truyền

Lúc chúng ta công phu, chúng ta thanh tịnh, chúng ta khai mở cái pháp môn, tất cả các luân xa bộ đầu đều khai thông thì tâm thân chúng ta thường lạc. Không cần nói: *"Tôi cũng phải đi truyền pháp người này, truyền pháp người kia, truyền pháp người nọ"*, tự nhiên nó sẽ tới hỏi mình thì mình nói. Cho nên cái pháp lý đàng này không có tọc mạch, không có tò mò, không phải nói tôi tu vậy, tôi đi rủ đầu này đầu kia đầu nọ. Tự nhiên mình tu rồi người ta dòm người ta thấy con người mình tiến triển từ lời ăn tiếng nói tới cái nhãn quan của mình, họ hỏi thì mình mới truyền, mình nói cho họ nghe, chứ không phải mình vội đi tìm để truyền cho họ. Nhiều bạn có cái từ tâm ở thế gian nói: *"Cha! Cái pháp này hay, hồi nào giờ tôi bệnh hoạn, mà bây giờ tôi khỏe, tôi muốn truyền cho thiên hạ..."* Nhưng mà nói đi nói lại người ta không nghe, tại sao? Tại mình chưa có thanh tịnh làm sao nói cho người ta nghe được, khi tu thanh tịnh rồi thì họ tới hỏi.

Hiền nhân tiến đến hỏi tầm
Hung hăng lười biếng ghét thầm oán than

Những người mà hiền đó, biết được cái pháp này thanh tịnh, nó tới hỏi về cái phần điển, tự nhiên nó đến tầm, chứ không phải là mình đi tìm nó đâu, mà những người hung hăng lười biếng nó nghe qua cái công phu này là nó ghét lắm, nó nói: *"Làm chi cho mệt, ngủ không nó bổ cũng sướng rồi, đói tôi ăn tô hủ tiếu nó cũng thanh tịnh rồi..."* nó không thèm.

Tự cao chẳng thích luận bàn
Dường ngài ngài tiến lập đàn đấu tranh

Những người tự cao nó cũng không thích đàm đạo về cái Vô Vi này nữa, những người đó nó thích sự chua cay ở thế gian như là biểu tình, phá quấy thiên hạ... cái đó là nó thích. Còn đàng này không có tham gia những cái vụ đó, những người đó nó cũng có phần thanh tịnh của nó nhưng mà nó không hành, nó đi vô cái động loạn, cái thân nó bắt buộc, ràng buộc, cái thân nó đấu tranh, hỏi chứ nó đấu tranh được cái gì, nó đi phá hoại cái đường lối người ta đang hành thôi chứ nó không có đấu tranh được cái gì hết.

KHÔNG LÀM THẦY

Các bạn mà chịu bỏ được cái ô trược thì các bạn được hưởng cái thanh cao, mà cái thanh cao là cái vốn căn bản để cho các bạn đi lên. Thanh cao là cái nhiên liệu để cho các bạn đốt cái đèn lòng bật sáng và cái giáo lý vô tận vô cùng. Đó! Sẽ hưởng cái đó. Phần Vô Vi là của Ngọc Hoàng, Phật cũng là Ngọc Hoàng, bởi vì tất cả các con đều ở Ngọc Hoàng ra và tu đi lên Phật, rồi trở lại Ngọc Hoàng chứ có gì đâu, mà trở lại là làm việc.

Bây giờ các bạn cũng là Ngọc Hoàng, các bạn đi làm việc hai buổi mới có ăn là Địa Tiên chứ gì nữa, tu Vô Vi nè, rồi tôi cũng phải đi châm cứu, rồi tôi tu nè, thì cũng làm việc hết chứ có ông nào không phải Địa Tiên đâu. Làm việc hết, ông nào ngồi nhà thiền hoài nhịn đói được không, không có! Phải làm việc, nhưng mà về cái phần Vô Vi ở bên trên. Cho nên nói tới Ngọc Hoàng thì nó là cái nguồn gốc Cha Trời Mẹ Đất sanh ra con người rõ ràng. Tôi nói hoài, không phải là mới nói đây, nhắc hoài, nhưng mà cái thời kỳ nó chưa có tới, các bạn còn ôm ấp cái tự ái, ôm ấp của cải, chưa thấy cái thời Trời thay đổi. Bây giờ nó hé mở một chút các bạn thấy, bây giờ nó tranh đua làm tỷ phú nó cũng chẳng ra gì, làm quan cũng không được mà muốn làm thằng dân mãi rồi nó cũng không xong. Bây giờ tìm cái vĩnh cửu để

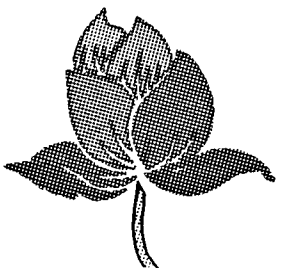
mà học, thấy không? Cho nên cái thời này nó mở các bạn dễ tu hơn, mà thời này những người có lỗi chịu tu thì nó bỏ liền, xóa liền, bên trên không có chấp, bởi vì người ta mở rộng cho mấy người tu mới đổi cái đời cấp tốc cho mọi người thấy ý thức rõ. Bây giờ tôi làm gì đây? Chẳng làm được cái gì, tôi mong làm tỷ phú? Không được! Tôi mong được làm quan? Cũng không xong! Bây giờ làm thằng dân sống mãi ở thế gian? Không được! Bây giờ tôi làm gì đây? Đó, các bạn thấy một cách rất dễ, nó đập vô đầu một cái thức tỉnh liền, cái thời Trời nó nằm trong thiên ý hết trọi.

Bởi vì bên trên cũng trách tôi tại sao tôi không nhận cái chức làm thầy, nhưng mà tôi không chịu. Mỗi người có một cái tánh, tôi muốn học của trần gian nhiều hơn. Hành động của các bạn, tư tưởng các bạn, sự phản trắc của các bạn tôi cũng học, nhờ cái đó mà tiến, cái đó là thầy. Tôi ngược lại cái chủ trương ở bên trên. Chủ trương của bên trên kêu tôi xưng hô là thầy, tôi không! Tôi không chịu, tôi làm học trò của các bạn là tôi chịu, làm thầy không bao giờ tôi chịu. Bởi vì tôi thấy nếu mà tôi làm thầy, không bao giờ tôi dẫn tiến các bạn. Tôi làm học trò các bạn, các bạn mới tiếp xúc với tôi nhiều hơn, các bạn mới đấu lý với tôi nhiều hơn, các bạn nghịch ngợm với tôi nhiều hơn, rồi các bạn mới có cơ hội giải tỏa. Nếm qua rồi ai nếm nữa, thấy không? Đụng rồi ai đụng nữa làm chi, thấy không? Đó là tiến bộ. Cái đường lối của tôi họ cũng chấp nhận, nhưng mà họ phải khen, phải phục.

Bởi vì tôi không chịu làm thầy. Gặp ông thầy nó quan trọng lắm, không được! Gặp bạn vỗ vai nói chuyện chơi, biết rồi nó cũng chẳng có gì, ráng tu lên trên thì anh em hết, không có gì hết. Tôi không muốn làm trở ngại sự tiến bộ của bạn, tôi muốn có thể giao tất cả kinh nghiệm của tôi trong một phút cho bất cứ người nào. Tôi muốn vậy chứ không phải là muốn kéo dây dưa như bây giờ, tánh tôi nó khác hơn người thường. Tôi muốn trong một phút giao hết cho nó để cho nó tiến bộ.

Trích từ các bài do ông Tám giảng trong những năm 1970-1980 do bạn đạo tại Việt Nam ghi chép lại. □

ĐỐ VUI VÔ VI



HỎI:

1— *Trên thế giới có nhiều loại tàu, nhưng người tu không thích nhất là ngồi tàu gì?*

2— *Trên thế giới có rất nhiều kiểu ngồi nhưng người tu không thích nhất là ngồi gì?*

3— *Trên thế giới có nhiều loại tàu, nhưng người tu thích nhất là tàu gì?*

4— *Linh đơn là loại thuốc thần. Người tu ai cũng đang nấu và dùng. Vậy phong đơn là gì? Cô đơn là gì? Muốn tránh hai chữ đơn này thì ta phải làm sao?*

5— *Chữ Hán, nhị vị tức là hai người, tam vị tức ba người. Vậy ngũ vị còn thêm chữ hương, có phải hương thơm của năm người không?*

6— *Nói đến lục vị nữa, vậy lục vị là gì? Nghe nói người tu thường xài lục vị lắm phải không?*

ĐÁP:

1— Người tu không thích nhất là ngồi tàu lau (tào lao).

2— Người tu không thích nhất là ngồi lê đôi mách.

3— Người tu thích nhất là loại tàu hũ.

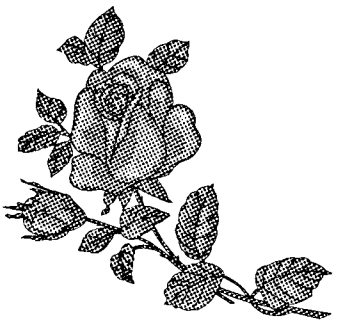
4— Phong đơn là loại phong hủi (cùi), cô đơn là không phải là ở một mình cô đơn mà là cảm nhận mình bị thất bại trong việc làm hay là bị đắm chìm trong cơn xốc nào đó rồi mình thấy mình lạc lõng cô đơn như con tàu không bờ ghé. Muốn tránh hai chữ đơn này thì ta phải tự tu sửa tâm thân, tìm một phương pháp để hóa giải cho ta.

5— Ngũ vị hương là năm loại thảo mộc có hương thơm, người ta làm thành bột để nấu thức ăn.

6— Lục vị gọi đúng hơn là Lục Tự (Nam Mô A Di Đà Phật). Người tu lúc nào cũng niệm Lục Tự, ngay cả khi nấu ăn cũng niệm cho nên bạn đạo thường nói tếu là "nêm thêm lục vị vào thức ăn"... □

Kim Sơn

TÂM TÌNH THIỀN CA *SỨ GIẢ HÒA BÌNH* MELBOURNE



NGUYỄN TRỌNG HIẾU

Úc Châu năm nay thật đại phước, được Đức Thầy cho tổ chức ba đêm Thiền Ca tại Sydney ngày 18/4/98, Melbourne 19/4/98 và Perth ngày 26/4/98. Sau đó còn một tour du lịch trên Cairns cho bạn đạo khắp Năm Châu có cơ hội đến thăm *Vô Vi Thiền Viện Quốc Tế* trong tương lai.

Duyên lành đã đến nên tất cả bạn đạo đều một lòng đoàn kết bắt tay làm việc chung cho có kết quả hầu không phụ công ơn Thầy. Sau nhiều tháng chuẩn bị thiền ca các bạn đạo lo dán bích chương quảng cáo, đăng báo, phát thanh trên đài truyền thanh sắc tộc SBS. Tuy nhiên việc bán vé cho đại nhạc hội Thiền Ca, đã gặp rất nhiều khó khăn. Đó là bài học phản động kích động của đời lẫn đạo nhưng bà con cô bác anh chị em bạn đạo đồng tâm hiệp lực làm việc để thực hiện nguyện vọng của Đức Thầy là đưa đạo vào đời cho mọi người được hưởng những khúc nhạc hòa bình an lành tâm thức.

Chỉ còn vài ngày nữa là đến ngày trình diễn, bạn đạo Melbourne được sự hỗ trợ tinh thần và thanh điển của Đức Thầy, Thầy thăm hỏi và vấn an tình hình lần đầu tiên bán vé cho đại nhạc hội thiền ca ra sao? Chúng con rất cảm ơn Đức Thầy đã lo lắng sợ bạn đạo không đủ chi phí trang trải cho nghệ sĩ, vì chỉ còn có hai ngày nữa là trình diễn mà các cửa tiệm nơi mình gởi bán vé (có trả huê hồng 10%) không bán được một vé, chỉ có bạn đạo mua vé tặng bạn bè thân nhân chỉ bán tổng cộng khoảng 300 vé thôi, mà số ghế của hội trường phải bán là 2000 vé mới đủ trang trải chi phí cho Thiền Ca. Ban tổ chức họp tổng kết khẩn cấp tìm mọi cách để mời được khán giả đi xem hát, bạn đạo bán vé cho công chúng gặp nhiều trở ngại:

1— Trước Thiền Ca có một chương trình Đại Nhạc Hội *Hoa Hậu Áo Dài* một Đại Nhạc Hội *Sydney By Night* do tư nhân tổ chức nên khán giả tập trung mua vé trước nên không thể mua thêm vé tham dự thiền ca.

2— Bạn đạo mua vé tặng mà nhiều người cũng không muốn nhận.

3— Nhiều gia đình có con nhỏ mua hai vé hạng nhứt mà phải cho cả gia đình 5 người mới chịu.

4— Có người mua số nhiều 10 vé hạng nhứt phải bán giá vé hạng nhì mới chịu đi.

5— Cùng thời điểm thiền ca lại có buổi trình miễn phí của sinh viên hát cho cộng đồng vào cửa tự do.

Ban tổ chức Thiền Ca quyết định cùng bạn đạo, với giá nào cũng bán cho khán giả đến xem càng đông càng tốt còn hơn là vé bỏ không được đồng nào mà hội trường vắng người tội cho nghệ sĩ và đồng hương mất dịp may biết đến thiền Vô Vi. Mọi người chỉ bình tâm cầu nguyện với Đức Thầy, chỉ có phép lạ vào ngày chót bán vé tại rạp thôi. Đến chiều thứ bảy 18/4/98 thâu hồi vé từ các cửa tiệm về chỉ bán thêm được một số vé cho gia đình bạn đạo và chùa giúp bán thêm một số vé đồng hạng nữa là giá $35 Úc kim, vì vé hạng nhứt $50 Úc kim mọi người than là mắc quá!

Đến ngày chủ nhật 19/4/98 thời tiết rất đẹp trời nắng ấm trong mùa thu lá vàng bay trải trên hai bên đường thật đẹp. Bạn đạo hăng hái bắt tay vào việc, thời gian rất gấp rút cận giờ trình diễn phải chia nhau đi đón Thầy, nghệ sĩ và bạn đạo ở phi trường về Hotel đồng thời phải trang trí sân khấu, ban bán

vé và ẩm thực phải làm trong vòng bốn tiếng đồng hồ là phải xong, để giữ đúng giờ trình diễn là ba giờ chiều.

Thật là một sự mầu nhiệm đối với các chương trình ca nhạc ngoài đời chưa bao giờ có, chỉ còn một tiếng nữa thôi đồng bào từ mọi nơi lần lượt đến mua vé xem, thật là xúc động dạt dào trong lòng bạn đạo. Bây giờ quyết định giá vé cỡ nào cũng bán càng đông càng tốt để đồng hương họ được nghe những lời hay lý đạo. Phút chốc số khán giả đã lên đến gần đầy rạp Dallas Brook Hall. Thật tiếc là còn số đông đồng bào không vào xem được vì không có chỗ đậu xe.

Bạn đạo Vô Vi Úc Châu rất cảm ơn các bác anh chị em và bạn đạo Mỹ, Canada nhứt là với sự viếng thăm của bác Thiên Tứ, Đức, Hòa Lan, Pháp, cùng Adelaide đến dự Thiền Ca ủng hộ và góp công sức cho duyên may duy nhứt nầy! Nhưng đến 3 giờ 30 phút chiều thì sân khấu và phần kỹ thuật mới xong. Ban nhạc sống bắt đầu trổi lên và bà con lần lượt ổn định chỗ ngồi để bắt đầu thưởng thức phần một nhạc đạo mở màn. Sân khấu trình bày phông nền trời xanh với cánh chim Hòa Bình thanh tịnh ngời sáng trong lòng mọi người.

Đặc biệt nghệ sĩ lão thành Việt Hùng đã 77 tuổi đời, nhưng với làn hơi phong phú trầm ấm đã cống hiến 6 câu vọng cổ thật mùi thấm thía đạo mầu! Khán giả rất cảm động thương mến người nghệ sĩ trọn đời đã phục vụ nghệ thuật không quản mọi trở ngại đã đến với tình đồng hương Úc Châu thật chan chứa thương yêu vì đã quán thông được chân lý "Cảm Minh Thiên Địa".

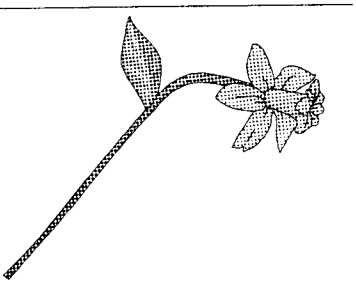
Phần hai là nhạc dân gian với chủ đề "Nhìn thế sự" sống động hơn, lần lượt các nghệ sĩ ca diễn xuất sắc vô cùng nên khán giả nhiệt liệt tán thưởng qua những tràng pháo tay dài vang dội. Nghệ sĩ lão thành Việt Hùng một lần nữa vui tươi hát ba câu vọng cổ *Ông Lái Đò* thật là duyên dáng vô cùng!

Buổi Thiền Ca thành công tốt đẹp, với sự trình diễn của một lực lượng nghệ sĩ hùng hậu từ Hoa Kỳ và đoàn vũ công điêu luyện Sydney *Ánh Sao Mai*. Tất cả thành tâm cống hiến cho khán giả thưởng thức những nhạc phẩm thanh thoát đưa hồn về cõi thiên thai vui tươi nhẹ nhàng. Đặc biệt có phần vấn đáp của Đức Thầy mọi người được nghe chân lý cao siêu tuyệt diệu làm hành trang trong cuộc sống đầy tranh chấp. Đến giờ giải lao có nhiều người hỏi thăm về Pháp Lý Vô Vi và xin sách, mua CD, Video, Cassette. Có nhiều người tìm hiểu Vô Vi nhiều năm trước nhưng chưa thực hành, nay có cơ hội tiếp xúc với bạn đạo và nhìn thấy được dung nhan Đức Thầy họ xin học thiền tại chỗ. Đây là mục đích chính cho công chúng thức tỉnh tự quay về với chính mình và biết thương mình hơn lo cho tâm lẫn thân, vì cuộc đời vốn đã quá nhiều động loạn.

Sau buổi kết thúc đại nhạc hội Thiền ca các nghệ sĩ đã chung dự buổi cơm thân mật với Đức Thầy và bạn đạo tại nhà hàng Happy Palace thật vui vẻ. Tiếp theo đêm hôm sau bạn đạo và nghệ sĩ được mời ăn cơm ở nhà chị Tranh, anh Chí Tâm cảm hứng trình diễn hậu đại nhạc hội tại nhà như trong gia đình, trong khi đó chú Xuân Phát và anh Linh Tuấn nằm trên sàn nhà để được massage bấm huyệt cho khỏe sau mấy ngày làm việc mệt mỏi. Bạn đạo được thưởng thức tài nghệ của anh Chí Tâm thật độc đáo tận mắt ở nhà rất cảm hứng nên hát tự nhiên còn hay hơn trình diễn trên sân khấu. Chú Xuân Phát và anh Linh Tuấn sau khi được massage khỏe rồi cảm thấy máu nóng trong người chạy đều, thương mến bạn đạo chăm sóc tận tình, chú Xuân Phát hát hai bài vọng cổ tặng bạn đạo và anh Linh Tuấn cùng chị Thanh Huyền cất giọng ca trích đoạn *Thoại Khanh Châu Tuấn* vang dội cả căn nhà ấm cúng đầy bạn đạo chăm chú nghe, với nỗi cảm tình sâu đậm thật khó quên!

Vì thâm tình giữa bạn đạo và nghệ sĩ còn đầy quyến luyến, nên chị Kim Thanh có ý kiến đề nghị tổ chức đêm dạ vũ giã từ tại nhà hàng Mimosa, với sự tham dự của các nghệ sĩ Duy Quang, Sơn Ca, Anh Dũng và Hoài Nam, độc đáo nhứt là màn trình diễn phần cổ nhạc của các

THƠ ...U... Ơ...



(Kính gửi Huynh Trịnh Quang Thắng, người đã tặng cho một bài thơ trong ĐSVV số 2)

Cảm ơn huynh Thắng tặng bài thơ!
Bần đạo xưa kia vốn dại khờ.
Theo Thầy, niệm Phật từng hơi thở,
"Mổ óc học Đạo"... sống tỉnh bơ!



N. T. V.

nghệ sĩ Chí Tâm, Linh Tuấn và Thanh Huyền. Chương trình do nghệ sĩ Xuân Phát điều khiển, có sự góp mặt của bác Việt Hùng và chú Tám Được với gia đình Vô Vi Melbourne thân thương. Thật là một đêm vui thanh tịnh tuyệt vời duy nhứt trên đời.

Đây là một kinh nghiệm quí báu vô vàn của mọi người từ đạo ra đời. Cho nên bạn đạo được học hỏi và thực thi *10 Điều Tâm Đạo* của Đức Thầy không chấp mê, nản lòng tin dù bị bao chỉ trích phê bình mà vẫn mạnh dạn dũng tiến đóng góp công sức vào điều nên làm vì đại sự chung cho mai sau vậy.

Các bạn đạo sau mấy ngày được chung vui tiếp đón các anh chị nghệ sĩ và bạn đạo năm châu rất quý như đại hội tết Vô Vi chan hòa tình thương. Chúng con bạn đạo Melbourne nói riêng và toàn thể bạn đạo Úc Châu nói chung xin cảm ơn Bác Tám Được, chú Bỉnh Kiệt, anh Trần Ngẫu, anh Đức Cách và toàn ban VMP đã bỏ công khó nhọc lo cho buổi Thiền Ca thành công tốt đẹp, sau cùng chúng con xin cảm ơn Đức Thầy đã cho chúng con những bài học quý báu, mà khổ cực cho thân Thầy phải theo đoàn Thiền Ca đi khắp nơi trên thế giới, cầu xin Thượng Đế ban cho Thầy sức khỏe dồi dào để dìu tiến các con mãi mãi. Chúng con kính chúc Thầy được nghỉ ngơi tịnh dưỡng ở Cairns sau những ngày làm việc nhọc nhằn tại các buổi Thiền Ca. Ước mong chúng con sẽ còn mãi thiện duyên dấn thân phục vụ mọi người.

Chúng con đồng kính bái, và nguyện sẽ cố gắng tu hành tinh tấn noi theo hạnh nguyện hy sinh của Đức Thầy quý yêu.□

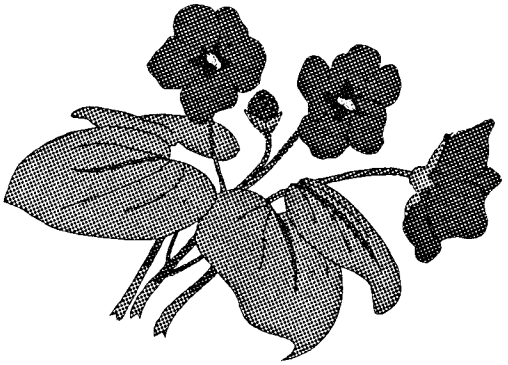
ĐẠI HỘI HÙNG VĨ GIAO LIÊN



Kính chúc Đại Hội Hoàn Cầu
Đệ huynh tỷ muội gặp nhau vui mừng
Vô Vi ngày Tết vui xuân
Gặp Thầy gặp bạn tưng bừng vui say
Mỗi năm vui Tết mấy ngày
Tình thương gắn bó khó thay đổi dời
Tu rồi tâm nhẹ thảnh thơi
Học hòa học nhẫn học nơi mọi người
Gặp nhau tay bắt miệng cười
Hỏi thăm kết quả biếng lười siêng năng
Thầy thương dạy dỗ khuyên răn
Đi vào tâm thức ăn năn sửa mình
Cho hồn u tối sáng minh
Tìm về nội thức biết mình là ai
Luôn luôn nhịn nhục học bài
Dẹp bỏ tự ái sửa sai lỗi lầm
Đêm đêm lặng lẽ âm thầm
Thiền định thanh nhẹ về gần quê xưa
Bầu trời trong sáng sau mưa
Bạn bè đối đãi cho vừa lòng nhau
Chung vui dưới ánh đạo mầu
Sửa tâm ta trước rồi sau độ người
Ngày vui Đại Hội nói cười
Hưởng nhiều ân phước của người thiện duyên
ĐẠI HỘI HÙNG VĨ GIAO LIÊN
Đất Trời hòa hợp định thiền nhẹ tênh

HẠNH LƯU
DALLAS, TEXAS

MẸ VIỆT NAM



LƯƠNG SĨ HẰNG

Bây giờ chúng ta bước qua xem lại, xét lại khắp bầu trời thế giới trên quả địa cầu này, những cái gì vĩ đại, anh hùng, từ bi và cởi mở nhất? Chúng ta xét lại ở Việt Nam, chúng ta có người mẹ Việt Nam rất anh hùng. Người mẹ Việt Nam đã bước qua nhiều thời đại đau khổ, chiến tranh, trong sự tranh đấu sống còn hằng ngày nuôi dưỡng trẻ thơ chúng ta, kẻ hậu sanh, rất khổ nhưng Người vẫn từ tâm. Bất cứ hoàn cảnh nào, chiều hướng nào Người cũng tiến, tiến trong sự dìu dắt mọi người hậu sanh để họ tiến lên đạo đức, chứ không phải nuôi con trở nên một người ăn cướp.

Người mẹ Việt Nam chịu tất cả những sự đau khổ. Có Người thậm chí ngủ ở dưới đất, muỗi cắn, chỉ có một miếng chăn hay miếng mốp để bảo vệ cho người con qua một đêm ngủ ngon lành, nhưng mà vẫn chấp nhận mọi sự việc, phần lương thực ăn uống của Người cũng thiếu. Thời chiến chúng ta thấy, Người dành dụm từng miếng khoai, miếng bánh tét hay cái gì có thể có. Người cũng nuôi con ở trong đơn vị chiến đấu, đem lại sự thành công vĩ đại cho toàn dân, thì sự mong muốn đó là gì? Sự từ bi cởi mở để bỏ tất cả những cái gì kêu bằng hiểu lầm, đem lại sự đau khổ cho nội tâm.

Chính người mẹ Việt Nam đã làm, đã nhúng tay rất nhiều. Từ bao nhiêu thời đại tới ngày nay, Người vẫn kiên nhẫn chấp nhận để tiến. Tiến trong cái đạo đức, tiến trong cái hòa bình thật sự của nội tâm, chứ Người không bao giờ tiến trong cái sự giết chóc nữa, quá nhiều rồi! Cho nên chúng ta ở Việt Nam có Quan Âm, có tình thương, có từ bi. Cho nên những người đã đau khổ, hỏi chứ người hướng về đâu? Đại đa số hướng về cái từ bi bác ái của Quan Âm mà tu hành, lập cái hạnh tốt. Người ăn chay! Tại sao Người có cá có thịt ăn sung sướng cho mập mạp mà Người không ăn? Bởi vì người không biết làm gì hơn để cho "tôi" được nhẹ nhàng, để tư tưởng "tôi" được sáng suốt, để dìu dắt đứa con thơ tôi khỏi lầm lạc, cái đó cũng là cái thiên ý để cởi mở.

Cho nên chúng ta là người hậu sanh, bây giờ chúng ta được ngày nay sống mà ngồi gần với nhau, chúng ta cũng nhớ rằng cái từ bi của người mẹ rất nhiều, rất vĩ đại, rất anh hùng, rất kiên nhẫn. Người đã ở trong cái gì? Bi Trí Dũng, đạt được mọi sự thanh cao để lại sự sung sướng cho chúng ta ở ngày nay. Vậy chúng ta phải làm thế nào? Chúng ta phải tiếp tục cái phận sự từ bi bác ái, kiên nhẫn sửa chữa mình để hóa giải tất cả những cái nội tạng xấu xa, ô trược, mọi rợ trong đầu óc này, vứt bỏ nó đi để tiến thẳng về con đường đạo đức của mọi người, của vạn linh đã chung kết đem lại, cho chúng ta thấy rõ ràng đạo đức thắng tất cả, chúng ta phải tiến thẳng con đường đó.

Cho nên muốn thương người khác, muốn giúp đỡ người khác chúng ta phải biết được cái đường lối: *"thương ở trong thương"*, mà biết thương nó mới là đại bi. Còn *"tin ở trong tin"*, tin mà biết tin kìa, cái đó mới là đại từ. Tại sao biết tin? Mẹ chúng ta đã tin chúng ta rất nhiều, tin quá nhiều rồi! Sanh con ra biết sự cấu tạo của con cũng không ngoài cái sự nhiễu động của vũ trụ, thương yêu con, dìu dắt con, không muốn làm con mất sự tự ái và không muốn làm mích lòng con. Khổ cách mấy, chịu tồi chịu cực, nhưng mà tin nơi con một ngày kia con sẽ thành công, con sẽ trở về phản bổn huờn nguyên cũng như những vị tiền bối đã thành công, Phật Tiên và những nhà cách mạng trước đây, không nói rằng con sẽ trở về ma vương quỉ quái. Cái lòng tin của Người rất vĩ đại, tin biết tin mới là đại từ.

Rốt cuộc cái thời cuộc và

sự chuyển biến trong nội tâm của Người tiến tới và đạt tới cái hạnh tốt. Cười trong cười, nhưng mà Người cười biết cười. Bởi vì sự khổ, Người đã ở trong khổ và đạt được cái hạnh tốt, sung sướng và kinh nghiệm, kiên nhẫn, vĩ đại. Vui trong cảnh vui mà hiểu được cái bề trái của sự vui. Nụ cười của Người luôn luôn không làm phiền một người nào, nhưng mà cười biết cười để dẫn tiến người tu tiến được. Ghét biết ghét, cha mẹ lúc nào cũng thương con, nhưng mà tỏ vẻ những hành động ghét, ghét trong tinh thần xây dựng, ghét biết ghét, ghét nói một câu đây rồi nó sẽ tiến tới cái điều tốt thì nên ghét trong xây dựng. Trời Đất cho chúng ta thấy nắng rất gắt, mưa rất gắt, hạn hán rất gắt. Ghét biết ghét, Trời Đất đã ghét biết ghét, cha mẹ chúng ta đã ghét biết ghét mới để cho chúng ta có cơ hội nảy nở sinh tồn cái đầu óc sáng tạo, chống chọi những cái hạn hán, chống chọi những cái nghịch cảnh đau khổ, một cái tiến hóa tuần tự trong cái tình thương vĩ đại.

Đó, tôi thấy người mẹ Việt Nam anh hùng rất quí báu, đi đúng trong cái đạo đức lượng độ của những đấng từ bi, của Quan Âm, đã làm những hành động rất cao quí, gánh một gánh rất nặng. Chính những người mẹ ở thế gian bây giờ sang trọng, ăn mặc sung sướng, lên xe xuống ngựa, ai chịu để cái gánh lên vai? Ai chịu gánh mấy chục đôi nước cho con tắm rửa hằng ngày? Người mẹ Việt Nam đã gánh từng gánh phân thúi để trồng cọng rau, để bán, đổi chác lấy đồng tiền cho con ăn học. Người mẹ Việt Nam đã làm! Ai đã gánh một gánh bánh canh để nuôi tướng lãnh Việt Nam ăn học? Chính người mẹ Việt Nam đã làm. Cho nên sự cao

KIỂM ĐIỂM



Đi xa vạn dặm học gì
Học nên phát triển từ bi như Người
Học rằng luôn nở nụ cười
Lúc nào cũng vậy, cũng tươi cũng hòa
Luôn luôn gắng tạo đẹp hoa
Hy sinh tha thứ nhẫn hòa mến yêu
Học Thầy học bạn cho nhiều
Học ghi học nhớ những điều xảy ra
Học luôn dẹp bỏ cái ta
Tốn hao tiền bạc cũng là tốt thôi
Chớ nên mưu mẹo luôn hồi
Nói xuôi nói ngược tự tồi tâm linh
Người tu đâu có dại khờ
Vì tu nên muốn làm lơ lỗi lầm
Người tu tập lối ngậm câm
Ngày giờ sửa đổi tâm thân dạy hồn
Lúc nào cũng luyện tâm không
Thấy sai là sửa diệt đồn si mê
Tự mình tự xét tự chê
Bỏ buông danh lợi để về cõi trên
Tâm tu thủ lễ đắp nền
Luôn luôn lập hạnh cho nên người hiền
Chẳng còn coi nặng bạc tiền
Bạc tiền danh lợi ngửa nghiêng tâm hồn
Hàng ngày có buổi tự ôn
Tự cao tự đại có còn hay không
Bất minh độc đoán đắp cồn
Đã không dân chủ, chuốc hờn mà thôi
Mở lời dẹp bỏ cái tôi
Hy sinh không có, sống đời hiếu danh
Kéo bè lập đảng đấu tranh
Giựt dành quyền lợi, tự hành hồn linh

quí đó lần lượt đây thế giới sẽ ca tụng người mẹ Việt Nam. Nhưng Người vẫn tiếp tục kiên nhẫn để tiến. Một ngày nào đó đem lại sự no ấm cho toàn dân và cái ảnh hưởng vĩ đại của nhân loại sau này.

Tôi thấy duyên lành ở Việt Nam lần lượt đây rồi các bạn sẽ thấy rõ cái tình thương và sự kiên nhẫn của một người yếu, phái yếu, là Người mẹ Việt Nam, đã yếu, đã chịu đựng, trong lúc ở khắp thế giới họ đem ra so sánh không lại cái mức chịu đựng của Người. Rồi một ngày kia chúng ta đạt tới văn minh như thế giới, vật chất tiến bộ dồi dào như thế giới, hỏi người mẹ Việt Nam sẽ đứng ở dung điểm nào? Vừa đạo đức, vừa vật chất, Người sẽ đi trên cái xe đạp hai bánh xe, không phải một bánh xe nữa, cái sự rất vui tươi, nhưng mà phải có kiên nhẫn để đi tới.

Chúng ta tu đây cũng vậy, chúng ta tu Vô Vi đây cũng vậy, chúng ta đi trong cái tình thương của người mẹ nung nấu từ thuở nhỏ tới lớn, chúng ta phải biết nung nấu huyền cơ của Tạo Hóa giao phó cho chúng ta là bản thể này, chúng ta phải sửa một cách hoàn mỹ, sửa chữa một cách kiên nhẫn, sửa một cách rất từ tốn, khai mở trong cái liêm chính chứ không có làm điều sái. Các bạn từ từ, bạn nào giữ được sự liêm chính đó mà tu tịnh, các bạn thấy các bạn tiến bộ, các bạn không buồn phiền nữa, các bạn rất vui vẻ, bạn có những nụ cười cho mọi người mến, các bạn có những lòng tin bộc lộ từ trong cặp mắt, trong lòng của các bạn, các bạn có nhiều hành động rất hay để dìu dắt mọi người. Mà lòng tin tiến bộ của các bạn nó đưa các bạn ngày càng nhẹ nhàng, thanh cao, cởi mở, thì cái sự sáng suốt đó chúng ta đã có sẵn một kho tàng đạo đức ở Việt Nam. Chúng ta có một tình thương không có thể cắt đứt được, dù những Người mẹ Việt Nam ở xa Việt Nam, xa nơi khác cũng là trìu mến trở lại xứ sở, vì chính họ đã đóng góp rất nhiều, tuy rằng họ ở đất nước người nhưng mà họ làm việc rất nhiều.

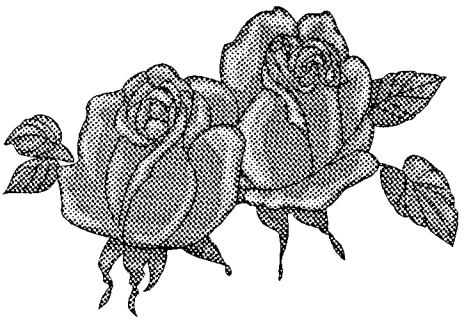
Cho nên tôi thấy chúng ta tu đây phải hướng về căn bản cội nguồn mà chúng ta sanh tồn tới ngày nay, chính bàn tay người mẹ Việt Nam anh hùng đã đóng góp quá nhiều. Cho nên chúng ta tu đây, mọi người nên nắm cái duyên lành đó mà tiến. Đó là một vị Phật, đó là một sự thanh cao, đó là một sự từ bi vô hạn để đưa chúng ta tiến tới bến giác, và mọi sự thành công sẽ về với chúng ta.

Trích từ các bài do ông Tám giảng trong những năm 1970-1980 do bạn đạo tại Việt Nam ghi chép lại. □

Sống trong khổ cảnh u minh
Làm sao dễ dãi hành trình về quê
Ấy là tự tạo bối bê
Khó lòng thanh nhẹ để về quê hương
Cho nên cần phải mở đường
Mở đường hòa ái coi thường cái tôi
Giờ thiền suy nghĩ luôn hồi
Lỗi lầm gạt bỏ, bỏ đời dành tranh
Thôi đừng mưu sự giựt dành
Đừng cho mình giỏi mà hành người ta
Dẹp đi cái lối ba hoa
Xét xem quá khứ trải qua nhiều màn
Quyết tâm tạo tịnh tạo an
Nhớ lời Thầy dạy muôn vàn suy tư
Giờ ngày dẹp bỏ tánh hư
Thôi đừng ích kỷ, biết dư biết thừa
Cần nên biết đủ biết vừa
Vui lòng nhịn nhục sớm trưa diệt thù
Từ từ giải tỏa mây mù
Từ từ sửa đổi, âm u biến dần
Cầu mong có một ngày gần
Tạo thanh tạo tịnh, tâm thân hiền hòa
Với lòng hối hận thiết tha
Kính xin Cha Mẹ cho qua lỗi lầm
Kỳ này kinh nghiệm thấm dần
Lỗi lầm gọt sạch góp phần dựng xây
Chân thành kiểm điểm tỏ bày
Nhẫn hòa nhịn nhục từ nay khép mồm.

Kính bái,
Nguyễn Đình Trí

TỪ BI LÀ SỨC MẠNH



PHẠM XUÂN HỒNG

Tôi xin cống hiến quý đạo hữu một trong những kỷ niệm, thời gian tôi được cư ngụ ở Úc, để chứng minh là trừ cõi trần gian này ra thì còn có một cõi vô hình nữa mà mắt trần mình không nhìn thấy được.

Mùa đông năm 1989, tôi qua Sydney (Úc), được ở nhà một bạn đạo để chờ lo cho xong thủ tục hợp lệ để trở thành thường trú nhân, do sự ân độ của Đức Thầy và tất cả bạn đạo ở Úc nói chung và Sydney nói riêng. Ơn này tôi không bao giờ dám quên. Trước tiên tôi được ở nhà của một bạn đạo ở ngay trung tâm thành phố Sydney thì không có gì xảy ra, sau tôi dời đến ở nhà một bạn đạo ở vùng lân cận của thành phố Sydney, nhà này là một căn biệt thự xinh xắn, có vườn và đất chung quanh nhà rất khoảng khoát, một trong ba phòng ngủ được dành cho tôi, tôi ở căn phòng đầy đủ tiện nghi thông thường. Những đêm đầu tiên, tôi thấy có một điều khác lạ là hễ bất cứ khi nào tôi bước chân vào căn phòng đó thì tôi cảm nhận rất nhanh là như mình hơi ớn lạnh, nhưng rồi tôi cũng không để ý, xem như không có gì xảy ra và đúng giờ cũng dậy thiền đúng nửa đêm. Có đêm thiền tôi vặn băng niệm Phật, cuốn băng mà Đức Thầy đã niệm ở thiền viện Vĩ Kiên năm 1986, có đêm tôi không vặn. Bởi nhiều lần nên tôi mới chú ý, vì hễ đêm nào tôi vặn băng niệm Phật thì tôi thiền rất nhẹ nhàng và tâm hồn thơ thới như tung bay, còn những đêm không vặn — vì tôi làm biếng bước xuống giường để đi đến bàn nhỏ để ở góc phòng mà vặn băng — hơn nữa lại là mùa đông, đang ở trong chăn ấm nên dễ làm biếng để rời khỏi chăn bông ấm, tôi ngồi ngay ngắn và bắt đầu thiền. Tức khắc tôi cảm thấy ngay như có cái gì làm tôi ớn lạnh, tôi cũng mặc kệ không để ý đến và tiếp tục hành thiền. Nhiều lần xảy ra như vậy thì một đêm, lại trúng cái đêm tôi không để băng niệm Phật, khi tôi vừa ngồi ngay ngắn lại để nguyện và soi hồn thì tôi bỗng nghe có tiếng trẻ sơ sinh khóc, tiếng khóc rất não nùng và ray rứt, lê thê như từ cõi xa xăm vọng lại làm tôi sửng sốt và hơi chột dạ, tôi vội vàng để băng niệm Phật thì tiếng khóc bắt đầu nhỏ dần và sau đó im bặt. Tôi chợt nghĩ lời Đức Thầy dặn dò mỗi khi Người rảnh rang — vào năm 1979, bên Phi Luật Tân, lúc đó có rất ít bạn đạo — Người hay dạy Đạo bằng những mẫu chuyện rất vui, Người dạy rằng:

— Trong giờ Thiền, lúc định thần mà thấy hoặc nghe những sự việc mà mình nghi là có thiêng liêng đến phá quấy mình, mình đừng bao giờ nghĩ ác là *"tôi niệm Phật để đánh ma, quỷ, để trừ nó"*, mà phải nghĩ ngay như là nói với họ: *"Tôi đang học Đạo, nếu quý vị có muốn học thì xim tìm đến Ông Tám Lương Sĩ Hằng, người đã chỉ cho tôi học môn pháp thiền này, còn cá nhân tôi chưa đủ khả năng để chỉ cho quý vị, và khi quý vị gặp Ông Tám thì xin nói, tôi tên họ là... giới thiệu quý vị đến gặp Ông Tám để học đạo."*

Sự việc xảy ra sau khi tiếng khóc vừa dứt, tôi liền áp dụng những lời dạy của Đức Thầy thì đêm đó tôi thiền rất nhẹ nhàng như không có chuyện gì xảy ra. Qua mẩu chuyện này tôi nhận biết Đức Ông Tám không bao giờ muốn nhận mình là một vị Thầy, cho dù là chỉ giới thiệu ở cõi vô hình.

Thưa quý vị, câu chuyện mới có một nửa thôi, và đây là đoạn nối tiếp. Sáng hôm sau tôi dậy rất sớm để dạo ngoài vườn xem có tiếng trẻ sơ sinh hoặc em bé cỡ vài tháng mà ở gần đó khóc không. Tôi không nghe, chỉ thấy những nhà hàng xóm cách khoảng xa mới có vài ba biệt thự rải rác, tôi quay

vào hỏi cô TH. là chủ nhà, xem ở xóm này có con nít nhà ai hay khóc đêm không, thì cô ta cho biết ở xóm này có mình nhà em là có con nít chưa đầy một năm, còn chung quanh phần đông là trẻ con đã trộng rồi. Tôi không dám nói chuyện tôi nhận biết đêm vừa qua vì tôi sợ cô TH. sẽ sợ, vì nhà thì rộng mà ngoài hai bạn đạo độc thân, sửa cái ga-ra lớn làm hai phòng để ở trọ, còn bạn đạo T. thì đi làm xa, nhà trên chỉ có ba mẹ con cô ta và một vị nữa ở trọ nhưng lại thường vắng mặt luôn. Tối hôm sau, khi tôi vừa thức dậy để ngồi thiền thì tiếng khóc lại nổi lên, lần này tiếng khóc của trẻ sơ sinh lẫn tiếng khóc tỉ tê của phái nữ, lúc này thật sự rùng mình, vì biết chắc đây là "cái gì rồi"! Khi tôi để băng niệm Phật thì tiếng khóc khẽ hơn nhưng rất là não ruột, tôi chuyển ý nghĩ ngay những lời Đức Thầy dạy như trên thì tôi thấy tiếng khóc nhỏ dần và im bặt. Lúc đó tôi chỉ ngồi niệm Phật trong tư thế ngồi thiền chứ không còn định thần được nữa, tâm tư tôi lúc đó pha lẫn lộn buồn, vui và ray rứt. Tôi buồn vì những vị đó lúc sinh thời không may mắn gặp được Pháp để tu như Pháp mà chúng ta đang hành, vì đây là một Pháp quý, thực thi đứng đắn hồn ta không còn bơ vơ lạnh lẽo nữa, tôi vui vì bản thân tôi đã có duyên phước của Tổ Tiên dòng họ tôi để lại cho nên tôi đã gặp được Pháp quý này và hơn nữa, gặp được vị Minh Sư đã tận độ tôi nói riêng, và các bạn đạo nói chung, để tu nhứt kiếp, ngộ nhứt thời, tôi ray rứt vì nếu như tôi không gặp được vị Minh Sư đáng kính, thì hồn tôi đâu có khác gì quý vị mà mấy đêm liền tôi được nghe họ tỉ tê trong đêm lạnh, và còn biết bao nhiêu linh hồn của kẻ còn sống cũng như kẻ đã bỏ cái áo thể xác này để đi về một nơi vô định và rồi sẽ ra sao nữa, ra sao nữa?

Tiếp sau đó, mấy đêm sau tôi không còn nghe gì nữa hết, rồi câu chuyện cũng phải mờ trong trí tôi, nhưng bỗng một hôm, tôi được một bạn đạo rủ tôi về nhà chị chơi và ở lại vài hôm. Trước khi đi, tôi có nói hai cậu bạn đạo hãy lên phòng tôi ở vì tôi vừa mua được cái lò sưởi chạy bằng dầu lớn để sưởi ấm, vì tôi chịu lạnh không nổi. Khi tôi về trở lại phòng tôi, vừa bước vào phòng, tôi vô cùng ngạc nhiên thấy bày ngay trên mặt bàn đến 30 tượng Phật là ít, toàn là những tượng Phật bé bé, xinh xinh, nhỏ vừa và hơi lớn, tượng bằng gỗ cũng có và bằng đồng cũng có, trong lúc đó một trong hai vị bạn đạo ở trọ nhà đó đang cúng và rảy nước phép. Sau đó tôi được nghe thêm câu chuyện liên quan đến sự cúng vái đó là:

Đêm đầu tiên khi tôi rời nhà đó thì một vị ở trọ đã lên phòng tôi ngủ, nửa đêm hôm đó cậu ta thấy có một người rất to lớn và đen đè lên người cậu ta hay bóp cổ gì đó tôi cũng hơi quên chỗ này, nhưng cậu ta la ú ớ dữ lắm mà không sao thoát ra được. Sáng hôm sau cậu ta vào chùa thỉnh những ông Phật về để cúng vì cậu ta theo phái Mật Tông. Ngay đêm đó cậu ta cũng ngủ lại phòng

NHIỆM MẦU VÔ VI

(Thân tặng huynh Nguyễn Trí Vượng)

Chúc mừng huynh được hồi sinh
Cũng nhờ hành pháp bệnh tình đổi thay
Công phu thiền định đêm ngày
Trì tâm niệm Phật chuyển xoay nhẹ nhàng
Kể chết tâm vẫn bình an
Hướng về Trời Phật thẳng đàng đi lên
Không còn lo sợ siết rên
Lòng luôn nghĩ đến cầu lên Tổ, Thầy
Nạn tai qua khỏi vui vầy
Từ nay tâm niệm dựng xây Đạo Mầu
Đệ huynh tỷ muội cùng nhau
Nhìn xem kết quả "Nhiệm Mầu Vô Vi"
Xin đừng nghi ngại thị phi
Giữ lấy ba pháp khắc ghi hành đều
Sự thật không phải dệt thêu
Muốn mau đắc pháp hành đều ngày đêm.

HẠNH LƯU
DALLAS, TEXAS

vừa cúng xong thì nửa đêm cũng có ông thật lớn màu đen đến bóp vào "hạ bộ" của cậu ta. Cậu ta vừa đau, vừa sợ đến toát mồ hôi, cậu ta cũng ú ớ sau đó êm lần và đến sáng thì cậu ta cho trong nhà hay mọi sự việc xảy ra đêm hôm trước, và tiếp đó thì tôi về để hôm nay ngồi thuật lại câu chuyện trên. Trong câu chuyện này tôi mới thấy học Đạo ở trong đó, cho nên tôi mới lấy cái tựa cho đề tài này là: *TỪ BI LÀ SỨC MẠNH*, và tôi được hiểu thêm lời dạy của Đức Thầy qua băng giảng câu trên, tôi cũng nghĩ thêm rằng, nếu đêm đầu mà tôi nghe tiếng khóc, tôi có ý nghĩ mình ra tay trước bằng cái "bùa hộ mạng" gì mà mình có thì chắc chắn tôi cũng bị ăn đòn đến tản thần luôn rồi.

Sẵn dịp này tôi cũng kể cho hết cả nhà nghe câu chuyện nghe tiếng khóc mà tôi cảm nhận được, chứ không phải mơ hồ hay nằm mơ, thì các bạn có biết sao không, chính hai bạn đạo và cũng là hai vị chủ nhà, mới nói với tôi rằng:

— Tụi em cũng biết căn phòng này nó có cái gì lạ ở trong đó, bởi vậy tụi em đâu có dám vô trong đó ở, nội mấy cái phòng trong nhà này, chỉ có cái phòng này là kỳ kỳ.

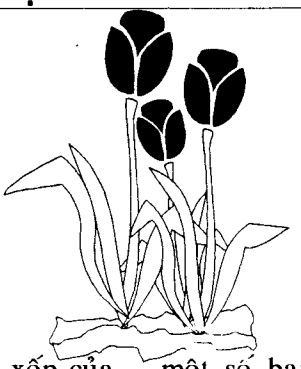
Eo ơi! Tôi đã bị bạn đạo cho tôi thi bài, hai chữ Từ Bi, và rút tỉa thêm là ở vào hoàn cảnh nào mình cũng phải thành thật và thật thà với chính mình để từ đó mình mới nhận xét chiều sâu của sự việc mà biết thực thi hai chữ Từ Bi. Có phải vậy không, thưa các bạn?

Câu chuyện cũng khá dài, tôi xin ngừng nơi đây và hẹn vào dịp khác.

Kính thương tặng các bạn đạo Úc Châu. □

Toulouse, ngày 5/3/98

THIỀN VIỆN VÔ VI QUỐC TẾ



Được sự ưu ái sắp xếp của ban tổ chức VMP Cairns Tour, TVQT hân hạnh đón tiếp Đức Thầy và các bạn đạo sáng sớm ngày 2/5/98. Chúng tôi dậy thật sớm lo dọn dẹp, sắp xếp mọi thứ để đón Đức Thầy và các bạn. Một ít thức ăn đạm bạc kiểu nhà quê quê hương, bánh tét bánh ít từ các nhà sản xuất nổi tiếng rước tận Sydney lên nấu mấy ngày trước để đãi bạn đạo sao cho thật gọn và nhanh buổi viếng thăm ngắn ngủi để rồi phái đoàn còn một chương trình du hành dài ngày hôm đó. Đã hơn 8 giờ sáng mà sương mù vẫn còn dầy đặc, lòng cũng hơi lo khi nghe điện thoại báo tin phái đoàn sắp đến nhờ anh Phương lái xe ra dẫn đường vào. Trên đồi nhìn xuống thấy đoàn xe từ đàng xa, một làn gió thổi qua quét nhẹ đám sương mù trong khoảnh khắc nhường lại bầu trời trong sáng, nhìn tận mặt cách xa hơn 10 cây số, để đón mừng Đức Thầy và các bạn đạo. Tôi thầm nghĩ chư Thần địa phương cũng hân hoan đón Đức Thầy và các bạn.

Căn nhà nhỏ đã không đủ sức cho phái đoàn gần trăm người, kẻ trong nhà người ngoài sân. Trong giây phút ngắn ngủi nầy chúng tôi mời Đức Thầy ra hành lang nhìn xuống phong cảnh phía dưới, thôi thì máy chụp hình chớp lia. Một việc ngoài dự đoán là Đức Thầy và một số bạn đạo đã để lại cho Thiền Viện số tiền 2,210 Úc kim, 1,150 Mỹ kim và 1,800 quan Pháp. Số tiền này chúng tôi xin phép được chi trong công tác xây thêm một phòng để có đủ chỗ đón tiếp bạn đạo viếng thăm. Tiền vật liệu 2,279.20 Úc kim do bạn đạo Sáu Melbourne phát tâm làm công quả trong 3 tuần. Số tiền còn lại sẽ được chi vào việc trồng cây chắn gió vào mùa mưa năm nay, tháng 11/98. Ngoài ra còn có số tiền ủng hộ *Vườn Hạnh Vô Vi* trong công tác cứu khổ ban vui: 400 Úc kim, 300 Mỹ kim và 2,000 quan Pháp. Số tiền này đã được chuyển về quỹ *Vườn Hạnh Vô Vi Sydney*, làm chúng tôi thật cảm động và lúng túng.

Vô Vi Thiền Viện Quốc Tế Cairns Úc Châu hân hoan đón tiếp các bạn năm châu đến viếng thăm và trao đổi tu học, cơ sở tâm linh được hình thành nhân dịp Đức Thầy ghé Cairns đầu năm 1996 rất cần sự tiếp tay xây dựng của các bạn khắp nơi từ vật chất lẫn tinh thần. Chúng tôi rất mong được phép ghi vào danh sách địa chỉ liên lạc Vô Vi:

Vô Vi Thiền Viện Quốc Tế
PO Box 645
Lot 4 Griffin Rd, Tolga
QLD 4882 Australia
Tel: 07 40 954 045

HỒNG THỦY □

TRẢ LẠI SỰ CHÂN THẬT CỦA PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

Chúng tôi là những người thực hành theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp (PLVVKHHBPP) kính cám ơn Đức Hộ Pháp và Chư Vị trong cộng đồng Vô Vi, sau đến cám ơn Ông Vũ Cao (V.C.)đã viết bài đăng trong báo *AN NINH THẾ GIỚI* tại Việt Nam, đã cho cộng đồng tu Vô Vi trên thế giới thấy PLVVKHHBPP là một pháp quí báu mà những ai đã thực hành đời đạo song tu, khứ trược lưu thanh để trở về thực chất của con người, thể xác được khỏe mạnh, tâm linh sáng suốt để góp phần vào việc xây dựng một xã hội lành mạnh.

Hơn một năm qua, nhiều bạn tu theo PLVVKHHBPP trong cũng như ngoài nước đã nghe tin là Việt Nam đã được cho phép mở cửa thiền đường để tu tập! Nhiều bạn đã hồ hởi trình lên Ông Tám và báo cho nhau biết tin vui. Nhưng kính thưa quí bạn, sự thực về những gì nói trên đã không đúng với đường lối của PLVVKHHBPP vì những nơi mới mở tại Việt Nam chỉ là những **Trung tâm tập THIỀN DƯỠNG SINH**, hoặc **Thiền Vô Vi một cách mê tín dị đoan**. Vì lòng khao khát đã lâu cho nên một số anh em bạn đạo tu theo PLVVKHHBPP đã quên đi đường hướng tu của PLVVKHHBPP, đã sốt sắng mở rộng cửa đón tiếp người tu của nhiều tỉnh trải dài từ miền Nam đến miền Trung và ra đến tận Hà Nội!

Trong dịp này, một số bạn đạo ở hải ngoại đã yểm trợ thật đầy đủ từ vật chất cho đến tinh thần, mở ra những khóa **"tu nghiệp" như việc tu nghiệp cán bộ từ miền Bắc vào!**

Kính thưa quí bạn, *mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên*, mình tính cho lắm không bằng Trời tính, thôi thì mình đã có pháp rồi, hãy cố thực hành tự tu tự tiến như lời chỉ dạy của vị truyền pháp.

Hai mươi năm qua ở hải ngoại, chúng ta đã chứng kiến biết bao bài học quí giá như vì còn vọng tưởng nên rước ma vào thân, lập vị lập ngôi, bằng lòng cho mượn xác, xưng danh Cha, sửa pháp, phản Thầy phản bạn, v.v... Chúng ta người tu, ai cũng muốn tiến cả nhưng tiến bằng chính sự thực hành của bản thân chứ không bằng tha lực bên ngoài đem đến vì nếu quí bạn không chịu thực hành đứng đắn thì sẽ có nhiều kẻ "tốt bụng" sẵn sàng giúp quí bạn mau khai mở bằng một phương pháp tốt hơn!

Những gì ông V.C. đã viết trên báo *AN NINH THẾ GIỚI* bên Việt Nam đã giúp cho một số bạn trở về với chính họ để tự tu, tự tiến. Chúng tôi là những người thực hành PLVVKHHBPP xin cám ơn Bề Trên cùng với ông V.C. đã giúp cho cơ hội thức tỉnh để quay về với nội tâm.

Không tu chỉ muốn làm thầy
Âm thầm sao lục sách này pháp kia
Đem ra phổ biến lia chia
Chỉ mong danh vọng ngày kia làm thầy.□

MỘT BẠN THỰC HÀNH THEO PLVVKHHBPP

GỬI THẦY

Mùa đông đã đến
Mây xám đầy trời
Hồn con chênh vênh
Giọt sầu đầy vơi

Con đi tìm mãi
Mùa xuân nắng ấm
Nỗi buồn thế thái
Quên trong âm thầm

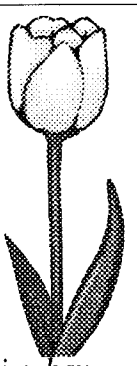
Con gọi tên người
Buổi chiều tĩnh lặng
Cầu nguyện cuộc đời
Trở về thanh vắng

Người đến cho con
Niềm tin thanh tịnh
Hiền hòa nụ cười
Nhớ mãi người ơi

Buổi chiều cô đọng
Trong trái tim xanh
Vẫn hoài nhớ mong
Một ngày hạnh ngộ

Nguyễn thị mây bay

PHÙ DU



Nhìn chim bay...
Trong nắng mai
Trái sầu rụng xuống
Ngày dài cơn đau
Phù du, một mảnh hình hài
Tự ngàn xưa đã miệt mài trầm luân...

Nguyễn thị mây bay

ÓC SÁNG TẠO



LƯƠNG SĨ HẰNG

Tu ở đây rồi đó, người ta nói đạt tới *"ngũ uẩn giai không"*. Đó là từ bộ đầu, cặp mắt, cái lỗ mũi, miệng, tai nó đi tới cái không không thì nó thấy cái điển hóa rõ ràng, cái điển hóa giải vạn vật, vạn linh nó ứng nhãn tiền. Lúc đó thuyết minh mới không có sai lạc. Không phải là người ta nói tôi phải nghĩ cái đề tài gì để nói, không! Không cần cái đề tài, bây giờ chúng ta đang ngồi đây là có đề tài rồi, các người đang ngồi xung quanh nơi đây là cái trí của người nào cũng đều mở, hướng về cái mục đích của nó. Cái đó là điển, rồi nó kết tinh lại, nó phối hóa, nó thành ra cái văn tự lề lối rõ ràng để cho chúng ta ngồi thuyết minh sự thắc mắc của nội tâm.

Cho nên chúng ta tu ở đây không phải là tìm một người nói giỏi, nhưng mà những người nào tu được nhẹ, tương ứng, liên lạc được cái phần điển thanh cao ở bên trên của mọi giới, rồi hòa đồng chuyển hóa thành ra một cái thanh pháp để cho mọi người nghe. Cho nên khi nghe rồi đó, mình thấy có người nghe cái đầu lâng lâng nhẹ nhẹ, nó khoan khoái, thưởng thức trong cái sự thưởng thức rõ ràng, nhưng mà hết rồi đó, cúp cái điển đó, rồi nó quên nãy giờ không biết nói cái gì, nhưng mà vặn trở lộn lại đó, nó vẫn sống động và nó được những cái từng số đầu óc mở ra, mà ngay như con tim của nó, cũng được giải những cái phẫn uất của nội tâm. Đó là cái luồng điển, mình thanh tịnh một chút mình chứng minh là cái điển, cái điển đi lên và cái điển đi xuống, phân rõ ràng. Cái điển đi lên là điển gì? Điển đi lên là chỉ kéo cái phần uất khí của nội tâm mọi người đi ra, cho nên nghe rồi, các bạn lúc thiền, nghe được cái âm thinh nhẹ đó, thì các bạn thấy càng ngồi càng thú, mà ngưng đi rồi, thấy nặng!

Còn cái chuyện kêu bằng phù hộ, nó có nhiều phương tu ở thế gian. Có phương tu kêu bằng ỷ lại, nhờ ơn trên phù hộ, Đức Mẹ phổ hóa tâm linh cho các con. Nghe không thì các bạn cũng thấy nặng rồi. Các bạn sống trong ỷ lại, một cái cây lên không tự phát được, nhưng chỉ dựa vô đó để học cái lười biếng ỷ lại mà thôi. Còn cái đàng này, cái này tự khai triển ra để cho nó hòa đồng thanh khí điển ở bên trên, thì tự nhiên các bạn nghe hai cái lề lối phân tách, thấy cái đầu óc nó nhẹ nhàng, tâm hồn cởi mở. Chịu để ý nhiều nữa đi thì luôn cả lỗ chân lông cũng được khai thác nhẹ nhàng. Cái bản thể chúng ta có thể ngồi chung với nhau đàm đạo mấy tiếng đồng hồ không mệt mỏi, thì những cái luồng điển của lỗ chân lông các bạn được phát huy, xuất phát ra nó mới nhẹ nhàng. Còn kêu các bạn ngồi không, đi gác cửa, một chập các bạn thấy nó nặng, bị xâm chiếm lỗ chân lông. Bản thể chúng ta trống rỗng chứ đâu có dày đặc, nhưng mà cặp mắt phàm dòm thấy dày đặc, bởi nó phối hợp bởi Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ và Ngũ Hành. Bây giờ thiên nhiên cũng là Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ thì nó xuyên qua xuyên lại. Các bạn muốn chứng minh rõ ràng, ra đây thấy ánh sáng, nó xuyên qua tất cả ruột gan các bạn, nó xuyên qua hết, không có bao giờ các bạn chận được cái ánh sáng của mặt trời, nó thông suốt hết, mà khi chúng ta tu, mở rồi nó nhẹ, nhẹ với nhẹ nó câu với nhau, thì cũng thông suốt.

Ta thấy rõ ràng phát sinh ra cái bệnh là thuộc về tà khí chứ gì? Cái thanh khí của mình mất thì tà khí nó xâm chiếm sanh ra cái bệnh, bệnh nào cũng là tà khí hết. À... tại sao người ta tới người ta châm, người ta trị bệnh cho nó hết bệnh? Cho nó chuyển chạy, nó đúng với cái lực lượng hồi xưa của nó, thì mạnh nó mới chống trả cái

ngoại xâm. Cho nên ngày nay tôi lại dùng điển để tôi châm. Hồi nãy tới giờ tôi nói vậy, đó cũng là dùng điển để mở lỗ chân lông, mở nẻo hóc, mở thần kinh, các bạn nghe thấy nó dễ dàng. Nhưng mà cái đó ai dạy chúng ta? Có phải ông Tám dạy? Không! Bởi vì thiên nhiên đã có sẵn rồi, mà tại con người không chịu đi tới, không có ý thức, không chịu bươi móc, không chịu khai thác cái đầu óc sáng tạo của chúng ta ra thì chúng ta thấy lu mờ, sống trong ỷ lại. Còn đàng này nó nhờ cái phương thiền, phương thiền đâu có phải một người tạo được, nhiều người nhiều kiếp, mỗi người đóng góp một chút... mỗi người đóng góp chút tìm tới đó. À... té ra cái phương này nó có ích cho cơ thể, ích lợi cho bộ óc, ích lợi cho tâm hồn, lúc đó chúng ta mới đọc, nghiên cứu. Chúng ta không phải dại, chúng ta biết bắt con voi để về sở thú xem, chúng ta đâu có dại mà đi mê muội. Chính năm ngón tay của chúng ta Soi Hồn, Pháp Luân khai mở ngũ tạng, chúng ta thấy cái giá trị, thấy cái hiệu năng rõ ràng sau những động tác mà chính mình đã dày công giúp đỡ mình, lúc đó mình thấy kết quả. Còn cái chuyện ỷ lại, thì từ nhỏ tới lớn chúng ta đã ỷ lại rồi, ỷ lại ngay trong gia đình, cha mẹ cúng, cha mẹ cúng ông bà... chúng ta cũng biết là cúng ông bà phù hộ chứ không biết phù hộ bằng cách nào. Rồi tới cha mẹ ông bà nói cúng ông Phật phù hộ, cái gì cũng phù hộ. Chúng ta sống trong cái tinh thần ỷ lại quá nhiều thành ra nó suy đồi tư tưởng, mà con người trở nên chậm tiến.

Cho nên chúng ta tiến về cái Vô Vi, tự khai thác, tự tiến tới, giải bất cứ một cái cơ năng nào đang lố bịch trong bản thể và đem cái ánh sáng thật sự, chính tận mắt tận tay chúng ta kiểm điểm đo lường. Lấy cái gì đo lường? Cái lương tâm và cái trình độ của người Vô Vi chỉ lấy cái nghịch cảnh mà đo lường. Bạn không có cái thước, cái thước đó không biết bao nhiêu triệu bạn mới đo được. Nhưng mà cái nghịch cảnh là cái thước để các bạn đo lường lương tâm của các bạn, đo lường cái mức tiến của cái công năng công phu, chung với người ta tôi tu mười năm, mà có một chút xíu công chuyện tôi không chịu nổi, thấy không? À... tôi biết ăn bám của thiên hạ dễ quá, nhưng mà tôi làm cho thiên hạ ăn tôi không chịu. Tại sao sỉ nhục người ta, nói người ta ăn bám? Chính chúng ta đang mặc cái áo này, đang ăn bám những người tiền bối nhưng mà chưa trả cho những người tiền bối. Nhiều người đóng góp thành cái áo cho chúng ta đang mặc, mọi người vì chúng ta mà chúng ta chưa vì mọi người, chúng ta đã sanh ra cái chuyện kêu bằng lộn xộn trong trí óc.

Cho nên Vô Vi này, hai cái nó khác. Cái không về cơ thể bạn biết được rồi, bạn rành rồi, bạn nói rõ rồi, bạn không động đối với cơ thể. Đối với quần chúng giúp đỡ, bạn cũng không động, bạn không có chấp nê họ thì bạn có một từ tâm trả rõ rệt, phải làm cho mọi người. Mà trước khi muốn làm cho mọi người, mình phải sửa mình, phải cách mạng bản thân cho rõ rệt, khai thông cái cơ thể của chúng ta, ngũ uẩn của chúng ta, đâu đó cho nó hòa đồng rồi cái hồn mới tiến lên được, nó mới rảnh rỗi, nó mới tiến. Cái hồn nó cũng phải nhiễm trần, cái hồn là cái sáng suốt của bạn, sáng suốt các bạn bị nhiễm trần, nhiễm chuyện ô nhục tham lam, rồi các bạn từ đó thức giác, các bạn thấy cái ô nhục tham lam là cái mức đi xuống tự dìm lấy mình, chôn mình trong một cái hỏa tặc. Cho nên thức giác chúng ta mới đem lên trung tim bộ đầu, thay vì để ở dưới. Ở dưới nó cũng có đường lối phóng hóa sanh mà tạm thời thôi, nhưng mà chúng ta đem lên trung ương bộ đầu là nó đi tới ngũ uẩn.

Cho nên Vô Vi hai cái ở đời cho là có, nhưng mà người Vô Vi ở đời cho là không. Về đạo nó là có, trong cái không nó có cái có. Cho nên cái phương pháp công phu của chúng ta, càng ngày các bạn càng tu lại càng thấy có bài vở mới. Nhưng mà phân tách ra, cái bài vở ở đâu? Ngay trong bản thể, ngay trong tâm hồn các bạn, ngay từ lỗ chân lông của các bạn cũng là một thế giới để cho các bạn thực hành, nó tỉ mỉ tới vậy. Cho nên học không hết nhưng mà chỉ ráng tu. Tu nhất kiếp ngộ nhất thời, mình sửa suốt đời mình đi, sửa cho tới phút cuối cùng cũng phải sửa. Chính ta sai chẳng có ai sai, chấp nhận là đi, thì lúc đó chúng ta thấy, con người sống trong một tâm hồn sáng suốt vinh quang chứ không có sống trong sự bực bội và đau khổ nữa. Tôi thường nói: *"Còn Trời, còn Đất, còn ta là còn thái bình"*. Trời Đất đâu có xa chúng ta, Trời Cha Đất Mẹ đâu có bỏ chúng ta. Chúng ta hòa đồng với thiên nhiên, sống với thiên nhiên, chúng ta thấy kết quả chắc chắn là sẽ mỹ mãn với tất cả mọi người.

Bây giờ chúng ta xét, ở Việt Nam nhiều cuộc chiến tranh, những nhà cách mạng ở Việt Nam đã thành công họ sống ở đâu? Họ sống trong rừng khổ

lắm, nhưng mà họ có than thở không? Nếu ai than thở thì một ngày họ chạy về rồi chứ đâu có đánh giặc đến ngày nay, họ chấp nhận. Khi họ chấp nhận chừng nào thì họ thấy gần thiên nhiên chừng nấy. Họ gần thiên nhiên họ thấy khả năng sáng tạo vô cùng, bất cứ nơi nào họ cũng biết, có chỗ đứng là có chỗ đi, cho nên họ mới sống.

Bây giờ chúng ta tu ở đây, nếu luồng điển các bạn xuất phát lên trên rồi, bạn đạt lên được hà sa hột cát ở trên trời, ở chỗ nào bạn cũng biết. Chứ bạn đừng có vội đi gặp ông Phật, ông Phật là người chịu bao nhiêu nghịch cảnh, đạt tới cái thanh tịnh cao quí, rồi đạt những cái chuyện cao siêu hơn nữa mà anh em chúng ta đây chưa thấy nhưng mà chỉ nghe nói thôi. Rồi đây chúng ta ở trong cái thực tập chúng ta sẽ thấy, nếu chúng ta cương quyết, nếu chúng ta nuôi cái ảnh hưởng anh hùng của những vị tiền bối, chúng ta sẽ biết, ta không còn đau khổ nữa. Lúc nào ta cũng vui vẻ với tất cả, lúc nào ta cũng sung sướng hạnh phúc trong cái khối cộng đồng sanh linh, chứ ta không có sống trong cái chỗ eo hẹp, làm sao có sự đau khổ? Cho nên nhiều bạn nói là tôi tu, tu một lần theo Ông Tám.

— Theo Ông Tám để làm gì? Theo Ông Tám để ăn bánh canh à? Ăn hủ tiếu, uống cà phê?

— Không! Tôi không có phải theo ông Tám, tôi theo cái ảnh hưởng của ổng.

— Mà ảnh hưởng của ổng ở đâu? Phải hỏi tới.

— Do ông Tư.

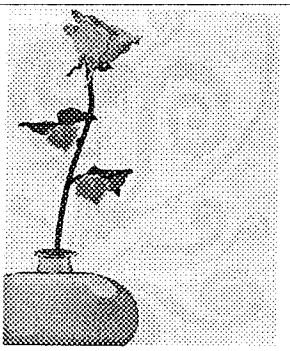
— Rồi ông Tư ở đâu có ảnh hưởng?

— Do ông Cao Minh Thiền Sư.

— Ông Cao Minh Thiền Sư ở đâu?...

Rốt cuộc ở đâu mà mấy ông đó tìm ra cái đạo? Nhờ nghịch cảnh mới dạy Ngài tu. Những người đó cũng như nhà cách mạng, thất bại rồi mới gây nghịch cảnh sống, Ngài mới tu, tu rồi thức giác: ngoài cái này rồi còn cái khác nữa. Cho nên lưu truyền cho chúng ta biết, chúng ta được sung sướng, chúng ta hạnh phúc, chúng ta bấm điện là có ánh sáng. Về đời, chạy ra tiệm giầy móc túi mua là có đôi giầy, ra chợ muốn ăn cái gì thì liệng bạc là có. Mấy vị đó không có, họ làm ra, hỏi cái nào sướng? Cái bây giờ sướng? Không! Cái bây giờ khổ, theo tôi nói, bởi vì cái bây giờ là làm lu mờ tâm trí, sự sáng tạo của con người mất luôn. Còn cái hồi trước làm sao sướng? Cái hồi trước khổ, chính do bàn tay họ làm được, do sức lao động họ tìm ra, họ có một cái sung sướng hòa cảm với

THẾ VÀ PHẢI THẾ



Nghiệp duyên không sắc không hình
Vay vay trả trả đã dành xác xơ
Kiếp tằm nên phải nhả tơ
Dù thân xơ xác chẳng mờ tánh linh
Công phu công quả công trình
Minh tâm kiến tánh hiển linh rạng ngời
Tu là sửa cuộc đầy vơi
Sửa không chịu sửa mơ trời Phạm Thiên
Sống trong cuộc thế ngửa nghiêng
Xả thân gánh vác là tuyên Đạo lành
Lập hạnh cảm cảnh trần gian
Hỡi người ruổi ngựa... ngang tàng ngắm hoa?
Thực hành mới rõ chánh tà
Rèn thanh tâm kiếm sáng lòa ánh thiêng
Ai người say giấc mơ tiên
Có cùng nhân thế đóng thuyền ra đi
Tấm thân tứ đại xá gì
Tận trung báo quốc lo gì nát tan
Thức tâm một khắc giải oan
Bẻ ngang kiếm thép trực đàng thiện minh
Thế gian còn có ngục hình
Thế nhân quyết dựng bình minh trao đời

Man Di

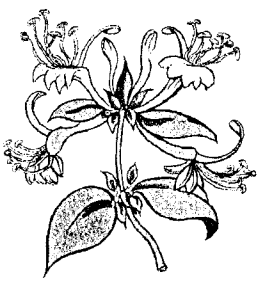
thiên nhiên, cái sung sướng hạnh phúc muôn vàn. Còn nói chúng ta hậu sinh đây ở trong cái sung sướng ỷ lại, thành ra không biết, không biết cái khả năng và giá trị của con người.

Cho nên người tu là hay đi vô rừng tu, hồi xưa đó, phải ngồi trong cục đá mà lấy gì sống? Phải lao động để mà sống chứ! Con chim nó đâu biết đi kiếm lúa để người tu ăn. Chính người tu phải tạo lấy để mà sống, thì cái người đó mới hòa đồng với thiên nhiên. Mà bây giờ chúng ta rút ngắn thời gian, lấy cái điển hòa đồng với cái điển, chúng ta đi trực tiếp. Cái đó cũng có phần gần, mà cái này đi trực tiếp. Khi mà các bạn hòa cảm được cái điển của thiên nhiên rồi, các bạn thích thú sống gần thiên nhiên, thấy không? Thì hoàn cảnh nào xảy tới các bạn cũng chấp nhận, các bạn thấy vui, không có khổ đâu. Chung qui chúng ta hai bàn tay không rồi quay trở về với hai bàn tay không, thì cái gì ở thế gian kêu bằng là khổ? Cho nên ông Tư nói: *"Thế gian vô nan sự, bá nhẫn thành kim thị thái hòa"*. Rất rõ ràng, bạn nhịn nhục một chút để tìm hiểu lấy bạn. Khi mà tìm hiểu bạn được rồi, bạn thấy thái bình và hòa hảo nơi nơi, không có cái gì là đau khổ hết.

Cho nên nhiều người không hiểu nói tôi tu, tôi tu theo ông Tám, ông Tám đi mất rồi phải kiếm ông thầy khác. Tại sao chúng ta phải nô lệ với đạo? Đã nói đạo là con đường sáng suốt, tại sao chúng ta phải nô lệ? Bị nô lệ bởi một cái tinh thần nào là không được. Nhưng mà chúng ta tìm hiểu cái nơi tinh thần đó để chúng ta tiến, không nên bị nô lệ bởi nó. Phải tìm hiểu để tiến. Cái đợt trước tu nó giỏi nhưng mà đợt sau nó giỏi hơn, bởi vì tất cả chuẩn bị cho hậu sanh, hậu sanh phải giỏi hơn những người tiền bối. Cái đó là cái đương nhiên, tại sao chúng ta còn lệ thuộc? Không! Không nên làm những điều đó, những người sống trong ỷ lại quen rồi, tưởng nơi ông Tám, ông Tám đi rồi tôi hết tu.

Cái đó là chuyện hiểu sai, làm bần cùng hóa tư tưởng của mình, chậm tiến. Các bạn nhìn nhận như vậy không? Nó đúng như vậy. Bởi vì các bạn mang một cái Tiểu Thiên Địa, các bạn chủ trì trong cái Tiểu Thiên Địa, các bạn làm chủ một cái tình thế rất lớn. Quyền năng của Trời Đất bao gồm: nước lửa gió đất tạo thành bản thể bạn, chứ đâu có phải chuyện nhỏ đâu. Mà tại sao các bạn còn sống trong sự ỷ lại nhỏ nhen, rồi đâm ra hoang mang, suy tính chuyện sai lầm, đổ lỗi cho người truyền pháp? Cái lỗi đó của ai? Nói ra, các bạn thấy

RONG CHƠI CUỐI TRỜI LÃNG QUÊN



Tâm tĩnh lặng, hồn ru nơi đỉnh gió
Mây trời trên mà dưới cũng trời mây
Trăng và sao chừng với mấy tầm tay
Màu ánh sáng loang đầy trong thân thể
Không một niệm, lâng lâng hồn xuất thế
Cõi đất trời thật lớn rộng mênh mông
Mà hình như lại cũng nhỏ vô cùng
Nên nửa bước qua vùng muôn tinh tú
Rồi thả xuống những núi đồi, rừng rú
Những biển hồ sóng nước vỗ miên man
Cảnh non sông gấm vóc đẹp huy hoàng
Pha lẫn sắc thanh quang thêm lạ mắt...

Sao đã tắt, vành trăng khuya lẩn khuất
Tỉnh giấc thiền, tư thế rất nghiêm trang
Chỉ là trong giây phút quá hoang đàng
Lỡ để mấy dấu chân ngoài THIÊN ĐỊA.

TĐHĐ

chính bản thân mình thiếu óc sáng tạo, thiếu khả năng tự khai thác. Chứ nếu chúng ta, mọi người, nhân loại đều ý thức được sự tự khai thác là quan trọng, là quí báu, thì chúng ta không bao giờ bị lợi dụng và không bao giờ ỷ lại nơi đâu, chúng ta tự tiến trong đà tiến, thiên nhiên cởi mở trong thanh tịnh, đạt pháp rõ rệt từng bước một.

Cho nên tôi có cái cơ hội trở về với các bạn, đây rồi các bạn sẽ thấy, tôi đã nói rõ với các bạn rằng: *"Nghịch cảnh là cái thước đo lường tâm của các bạn, đó là thiên xích để đo lường điển của các bạn, rồi các bạn sẽ hưởng trong cái thích thú hưởng ứng"*. Chứ bây giờ việc làm không chịu làm, không chịu hành, nhưng mà sống trong ỷ lại, rồi đổ thừa đầu này, đổ thừa đầu kia, cái người bị đổ thừa họ có đau khổ không? Không! Mà chính cái người đổ thừa người khác, người đó lại bần cùng hóa tư tưởng và bít bùng hết. Cho nên tôi đã nói rằng: *"Chửi họ là chửi mình, ghét họ là ghét mình, thương họ là thương mình"*. Phải giữ một cái lề lối của khởi điểm, để đạt tới thành tựu, khởi điểm các bạn xấu, chắc chắn tôi dám cam kết với các bạn, sẽ đạt kết quả rất xấu, mà khởi điểm các bạn tốt, luôn luôn đạt tốt. Chúng ta đã sai lầm một li, một phút, một giây, mà ngày nay chúng ta bị kẹt đây, thấy không? Ai muốn làm con người? Nếu muốn làm con người, lúc giáng sinh đâu có khóc. Nó khóc là bực bội, rồi quen với thế sự, ăn uống... nhưng mà rồi sẽ đi cũng như đến, thì cái không muốn nó sẽ đến với chúng ta, chúng ta chấp nhận cái không muốn đó, chúng ta thấy cái Vô Vi, cái đến cũng như cái đi, mà cái đi cũng như cái đến, thì chúng ta vui vẻ hạnh phúc chứ gì nữa.

Tới đây qua một đợt cải tạo tư tưởng, cơ thể hành động, bệnh hoạn là cái câu hỏi cho bạn, bệnh hoạn là những bài đang hạch tội các bạn, bệnh hoạn là một cái nạn, cũng như cái bản án đang kêu tội các bạn. Có gì đâu, tại sao người ta đến trị bệnh nơi tôi? Tôi chịu nói vui mà không chịu nói buồn? Tôi biết họ buồn tôi nói một chập họ buồn thêm, được chứ, tại sao tôi lại không nói buồn?

Bởi vì bản tánh sanh ra cái bệnh, lo âu bồng bột mới có cái bệnh, tham ăn tham uống cũng có cái bệnh, tham sắc tham tài cũng có cái bệnh, thấy không? Mình phải cởi mở cho họ, tại sao phải cởi mở? Tội gì cởi mở? Chích cho họ, họ đi về thôi, rồi họ về họ cũng bệnh, cho họ thấy rằng chính họ đã gây bệnh hoạn, mà họ giảm đi cái tính xấu, thì nó bớt.

Chúng ta có cái pháp để mỗi đêm giải tỏa những tật xấu. 12 giờ khuya các bạn Soi Hồn mở thần kinh nẻo hóc, các bạn làm Pháp Luân để mở ngũ tạng, những sự ô trược hàng ngày nó tụ tập ở trong cái cơ năng mạch Đốc của các bạn được giải tỏa, nó sáng, nó đỡ, mà càng tu càng thấy mình cù lần, càng thấy mình ngu, càng tu mình thấy họ đã và đang bị gạt cũng như mình trước kia. Các bạn cũng nhìn nhận, do sự công phu cố gắng của các bạn, bạn thấy hiệu quả, hiệu quả của nội tâm, hiệu quả trong tiềm thức của các bạn. Cho nên cái phương pháp công phu này không phải ỷ lại nơi ai, nhưng mà chính nó đi trong cái thời đại khoa học huyền bí, đi trong cái khoa học thực tế, không có ỷ lại, không có tạo tin đồn thất thiệt, không có làm cái thời sự hoang mang. Nhiều người mượn cớ nói bậy nói bạ, cái đó là cái tội lỗi của họ. Cho nên đàng này chúng ta không có tổ chức, không có thầy có trò, không có cái gì hết. Mỗi người hiểu được thì tu, bởi vì sức khỏe là vàng, tạo một cái vốn thiêng liêng để mà sống, nắm đó mà tu, làm cái vốn để mà sống. Cho nên thấy cái quí giá đó, chính bản thân tôi, những cái bệnh hoạn, những cái tật xấu đi mất, tôi muốn đem tất cả cống hiến cho nhân loại, con người sống có sự đau khổ vui buồn cũng như tôi, tôi đạt được, tôi muốn đem tất cả mọi người ảnh hưởng để học, tiến tới trong giờ phút đau khổ và tự giải tỏa lấy họ. Thành ra không biết nói gì hơn, kết luận nó có Vô Vi mà thôi, hai chữ không không. Cho nên kêu ông Tám là hai số 0 ráp thành số 8 chứ chẳng có kí lô nào hết.

Trích từ các bài do ông Tám giảng trong những năm 1970-1980 do bạn đạo tại Việt Nam ghi chép lại. □

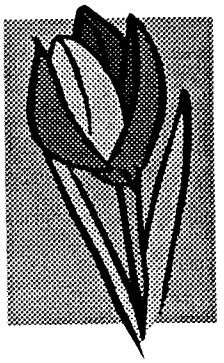
VẪN CÒN ĐI MÃI



Vẫn còn đi mãi
Trên con đường dài
Ánh nắng đạo pháp
Rực rỡ ban mai
Dù đà lục tự
Nằm trong tiềm thức
Hãy trở về đi
Sau cơn mộng dài

Nguyễn thị mây bay

NHẤT ĐỊNH KHÔNG CHỊU CHẾT HAY PHÁP THỰC HÀNH TỰ CỨU



NGUYỄN TRÍ VƯỢNG

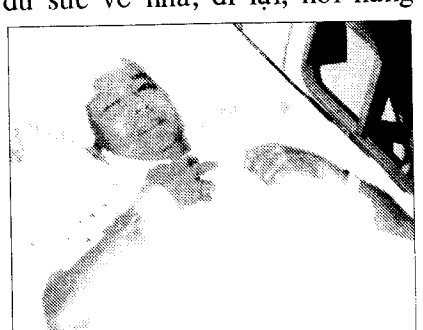
Lời Tòa Soạn:

Trong ĐSVV số 1, anh Nguyễn Trí Vượng đã viết vội, trong vòng một ngày, bài tường thuật về vụ "mổ óc học đạo" của anh để kịp báo cáo tình trạng sức khỏe của anh với bạn đạo Vô Vi. Sau đó, anh đã viết lại bài này với mục đích trình bầy kết quả thực hành PLVVKHHBPP cho những người chưa hiểu rõ về pháp thiền này. Nay nhận thấy ĐSVV cũng đã được nhiều người chưa thiền chiếu cố nên chúng tôi xin đăng lại bài mới ---- có thêm nhiều chi tiết chưa đăng trong ĐSVV số 1 ---- về câu chuyện cũ của anh Vượng. Ngoài ra, được sự yêu cầu của nhiều bạn người ngoại quốc, anh Vượng đã viết lại câu chuyện của anh bằng tiếng Anh. Chúng tôi cũng xin đăng tiếp bài này để các bạn đạo không biết tiếng Việt cũng như một số con em chúng ta sinh trưởng tại Mỹ, không thông thạo tiếng Việt, có thể đọc và tìm hiểu thêm về thiền Vô Vi.

ĐSVV

(Chuyện có thật theo lời tự thuật của Nguyễn Trí Vượng.)

Lẽ ra, giờ này tôi không còn tồn tại để viết lại những giòng sau đây. Tôi đã có thể rời khỏi cuộc đời này từ ngày 31 tháng Tám năm 1997 vừa qua khi tôi bị bể động mạch phình trong óc. Động mạch phình tức aneurysm (tiếng Anh) hoặc anévrisme (tiếng Pháp) là một chứng tật bẩm sinh của động mạch; thành động mạch có chỗ bị mỏng bất thường, phồng lên như cái bong bóng và vỡ, máu bị tim bơm ra. Thường thường người bị vỡ động mạch trong não là chết. Số người được mổ ngay sống sót rất ít. Số người sống sót hồi phục bình thường lại càng ít hơn, nếu không bị liệt, đui, cấm khẩu thì cũng bị mất ít nhiều trí nhớ. Nhưng tôi, đúng một tuần lễ sau mới mổ, phải mổ hai lần, tổng cộng gần 19 tiếng đồng hồ, năm ngày sau khi mổ lần thứ nhì, tôi đã đủ sức về nhà, đi lại, nói năng bình thường. Tại sao vậy? Thưa nhờ tôi đã hành thiền Vô Vi được mười mấy năm nay. Thật là chuyện khó tin nhưng có thật.



Hai ngày sau khi mổ (Harborview Hospital Seatle)

Từ lâu, tôi đã muốn trình bầy với quý vị pháp thiền Vô Vi, được gọi là Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp (PLVVKHHBPP), mà do dự mãi không dám viết. Không dám là vì sợ người ta, khi nghe đến Thiền thì thường nghĩ đến những điều huyền bí, khó hiểu, xa vời và mù mờ; rồi vì không hiểu hoặc hiểu lầm về thiền mà đã có một số người đã chế nhạo, xuyên tạc người hành thiền... Những gì tôi viết ra đây đều là những kinh nghiệm sống (hay chết!) mà tôi muốn chia sẻ với quý vị, còn tin hay không, thực hành hay không là tùy quý vị. Tôi biết là thiền đã giúp tôi nên tôi xin trình bày lại.

Đây là một pháp thiền hết sức thực tế và khoa học để hành giả tự tu sửa tâm thân và tìm hiểu lấy mình, tự biết mình là gì, từ đâu tới và đi về đâu... Nhưng chỉ có người thực tâm muốn sửa mình và thực hành cần mẫn mới đạt được kết quả. Người tò mò sẽ không hành, chỉ nghe qua rồi nói chuyện thị phi, không ích lợi gì hết mà

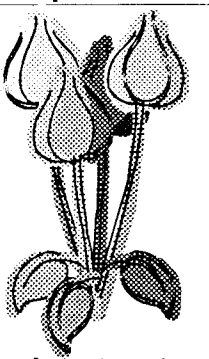
còn có hại cho tâm thức của họ. (Phần lớn sách thiền thường nói nhiều về phần lý thuyết, không diễn tả cái tinh túy của thiền, mà nếu có diễn tả ra thì cũng khó mà hiểu được. Chỉ có người thực hành mới mong đạt được cái tinh túy ấy). Thiền Vô Vi là một pháp môn tu, phá chấp và giản dị, không có thủ tục hay nghi lễ, không có Thầy hay "Sư Phụ" mà chỉ có người đi trước truyền lại thành công tu học của mình cho người đi sau. Người tu Vô Vi chú trọng đến việc quay về mình để sửa tánh hư tật xấu của chính mình, tự tu tự tiến, không tin vào sự nhờ vả tha lực. Chúng tôi không lệ thuộc vào Thầy Tám và Thầy Tám cũng không bao giờ lợi dụng hay làm tiền bạn đạo, không bao giờ tìm cách tạo ảnh hưởng cho mình, không hề có ý đồ làm chính trị, không bao giờ tự xưng mình là Thánh, là Phật hay đại diện của Thượng Đế v.v... mà chỉ chú trọng vào việc tu để sửa mình và giúp người mà thôi. Chúng tôi gọi Ông Tám là Thầy là vì lòng tôn kính và biết ơn Ông... *nhất tự vi sư, bán tự vi sư* mà.

Nay, sau khi đã vượt qua những hoàn cảnh nguy hiểm đến tánh mạng và biết rằng nhờ công phu tu tập pháp thiền này mà sống thoát, tôi xin kể lại các kinh nghiệm đã trải qua với hy vọng giúp được một số bạn bè, thân thuộc của tôi nhìn thấy cái vô thường của cuộc sống mà nghĩ đến tương lai vĩnh cửu của mình.

Trong khi điều khiển chương trình sinh hoạt ngày 1 tháng Tám năm 1997 của bạn đạo thiền Vô Vi khắp thế giới tại Washington D.C., sau khi giới thiệu một nữ bạn đạo lên diễn đàn phát biểu cảm tưởng, đột nhiên một cơn nhức đầu dữ dội xảy đến làm tôi muốn té xỉu. Ngay lúc ấy, như một phản xạ tự nhiên, tôi liền niệm Phật và trụ đỉnh đầu (một phương thức tập trung tâm lực vào chỗ không) để đưa cơn đau ra khỏi đầu, đồng thời tôi loạng choạng đi xuống hàng ghế trước để nhờ một bạn đạo ở Úc Châu bấm vào huyệt Hiệp Cốc trên mu bàn tay tôi và tôi tự bấm vào Nhân Trung, trong khi ấy tôi vẫn tiếp tục thiền. Thầy Tám có nói là: *"Khi mật niệm và thường niệm Nam Mô A Di Đà Phật thì chấn động lực của sáu chữ đó sẽ tác động và khai thông sáu luân xa. Trì niệm lâu ngày thì sự phát triển của sức chấn động đó tạo ra luồng thanh điển trên đỉnh đầu, giao cảm với âm ba chấn động của càn khôn vũ trụ"* (1). Chỉ chừng 3 hoặc 4 phút sau thì cơn đau tan biến dần và hết hẳn. Tôi có nói với anh Trưởng Ban Tổ Chức và anh Hội Trưởng Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc California rằng có lẽ tôi bị một cơn đột kích tim (stroke) nhẹ, nhưng rồi cơn đau hết hẳn, tôi lại tiếp tục sinh hoạt như không có chuyện gì xảy ra.

Trưa hôm đó, tôi xin phép anh Trưởng Ban Tổ Chức để "dù" ra ngoài chơi với vợ chồng

THIỀN VIỆN NHẪN HÒA



Nhẫn Hòa cảnh đẹp thiên nhiên
Rừng thông xanh ngắt gió hiền thoáng đưa
Thiền sinh tu học sớm trưa
Sống đời đạm bạc muối dưa qua ngày
Cùng nhau học hỏi dựng xây
Thương yêu hòa ái vui vầy bên nhau
Chung nhau dưới ánh đạo mầu
Ngày đêm tu tập cho mau trở về
Viện thiền hoa lá sum sê
Khí trời thanh nhẹ say mê tọa thiền
Tâm hồn thoải mái bình yên
Bên Thầy bên bạn buồn phiền tiêu tan
Viện thiền trải rộng thênh thang
Tàn cây bóng mát nắng vàng bên song
Niệm hành đạo bước thong dong
Thả hồn vào cõi hư không nhẹ nhàng.

HẠNH LƯU
DALLAS, TEXAS

người em họ, đã ở Washington D.C. gần 40 năm, lâu lắm mới được gặp nhau lại. Chúng tôi đã đi chơi khắp nơi suốt buổi chiều hôm ấy. Đến tối tôi còn hướng dẫn cho hai ông bà, chồng 70 tuổi và vợ 69, tập thiền theo PLVVKHHBPP. Cả hai ông bà đã học thiền theo nhân điện, nhưng không thấy có kết quả nhiều, mặc dù mỗi lần thiền "cũng lâu được...10 phút"!, nay tập các môn căn bản trước khi ngồi thiền rồi ngồi thiền đã thấy cảm giác (điển quang) chuyển chạy trên đỉnh đầu, làm cho ông bà vừa ngạc nhiên vừa mừng và tôi cũng mừng. Tối hôm ấy, đến khuya chúng tôi mới trở lại khách sạn. Sáng hôm sau khóa họp bế mạc. Tôi đã quên hẳn biến cố ngày 31 tháng 8 và chúng tôi còn ở lại chơi đến ngày 2 tháng 9 mới lên máy bay trở về Olympia, tiểu bang Washington. Tôi đã trở lại đi làm như thường và đến ngày 4 tháng 9 tôi mới gọi điện thoại cho ông bạn già thương quý của tôi là Bác Sĩ Trần Mộng Liên. Sau khi nghe tôi vô tình kể lại biến cố đã xẩy ra tại Washington D.C., ông bèn giới thiệu tôi đến ngay một bác sĩ thần kinh (neurologist), Bác Sĩ Kevin Connolly.

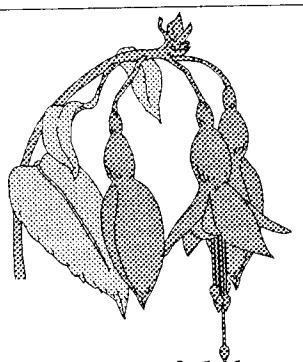
Nể lời khuyên của Bác Sĩ Liên hơn là quan tâm đến sức khoẻ của chính tôi (đúng là điếc không sợ súng!), tôi đã đến Bác Sĩ Connolly vào sáng hôm sau. Sau khi khám xong, Bác Sĩ Connolly đã chỉ thị cho nhân viên tiếp xúc với Bệnh Viện Providence St. Peter's để cho tôi nhập viện ngay lập tức! Tôi vẫn bình thản như thường, trong đầu vẫn thiền và tôi còn bảo người thư ký phòng mạch là chừng một giờ nữa tôi sẽ tự lái xe đến nhà thương. Tôi đã về nhà lấy cái "bị cái bang", mang theo dao cạo (nhất định duy trì cái đầu trọc!) và ít vật dụng vệ sinh cá nhân. Sau đó tôi trở lại sở, tắt máy computer và bình thản cho thư ký biết là bác sĩ bắt tôi nhập viện. Họ rất sửng sốt vì trước khi đi Washington D.C., không hiểu tại sao tôi đã nói với họ là "đi chơi kỳ này, có lẽ tôi sẽ bị stroke ở Washington D.C." Tôi cũng đã nói trước điều này với em tôi, cũng là bạn đạo ở Paris, lúc ấy đang nghỉ hè ở Florida.

Vào bệnh viện, khi tôi đến làm giấy tờ nhập viện (đưa thẻ bảo hiểm y tế và ký tên vào mẫu), người ta đã đẩy ghế ra cho tôi ngồi ký tên. Tôi tự bảo "chà! bà này tử tế quá" và cảm ơn bà lia lịa; nhưng sau đó họ lại đẩy ra một chiếc xe lăn, tôi vội vàng nói đùa:

— Mời bà ngồi, tôi sẽ đẩy bà đi!

Bà ta bèn cười và đành tôi dắt đi bộ ra thang máy để lên tầng lầu dành riêng cho các vụ mổ thần kinh và tim. Lên đến đây tôi mới biết là họ nghĩ rằng tôi bị bệnh nặng lắm, giúp cho tôi thay hết quần áo, cho mặc chiếc áo hở hết phía sau (vô duyên thấy bà!) và cho tôi nằm phòng số 519, đối diện với văn phòng trực để họ có thể nhìn thấy tôi bất cứ lúc nào. Nhưng

THƯƠNG NGƯỜI



Thương người trong cảnh hương quê
Vì chưa hiểu đạo nên chê đạo Trời
Thương người hơi quá nặng lời
Viết sách, viết báo, lắm lời chê bai
Thương người trong cảnh lầm sai
Đạo là Thiên Ý, an bài Bề Trên
Thương người đã tự tạo nên
Sống trong nghịch ý, khổ thêm cho mình
Lời thơ viết trọn chữ tình
Để bạn dễ hiểu, tự mình thức tâm
Thức rồi bạn chẳng tái lầm
Qui y Phật pháp, tự tầm đường đi
Sau này bạn sẽ dự thi
Sống trong nghịch cảnh tức thì hiểu ngay
Hiểu rồi bạn sẽ đổi thay
Chẳng còn mê chấp như ngày chưa tu!

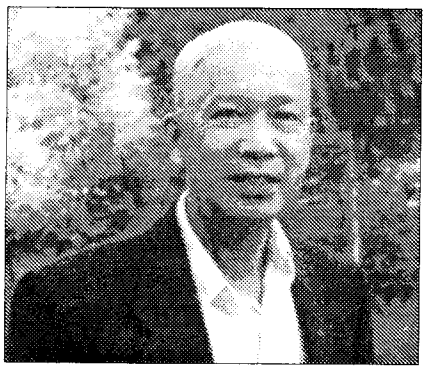
18-4-1998

Bạn đạo T/Đ Giessen, Germany

có điều đáng nói là từ khi bước chân vào bệnh viện cho đến khi ra khỏi bệnh viện, tôi luôn luôn cảm thấy quý mến và thân gần với tất cả mọi người đã đến với tôi, từ các bác sĩ, y tá đến các y công lau nhà, làm vệ sinh... Tôi luôn luôn quý trọng và biết ơn họ. Và họ cũng đã cảm nhận được điều này. Đặc biệt hơn nữa là tôi không cớn biết sợ gì hết mà còn cảm thấy rất thoải mái! phải chăng sự thanh tịnh đã làm cho tôi bình thản và thấy được tình thương vô cùng đối với mọi người, mọi vật quanh mình và phát tâm vô quái ngại?

Bác Sĩ Connolly cho tôi biết là họ sẽ làm CT Scan cho tôi và nếu kết quả không thấy gì (negative) thì họ sẽ làm Angiogram. CT Scan là một thử nghiệm bằng cách cho bệnh nhân nằm yên trên một cái bàn, di động từ từ qua máy chụp Quang Tuyến X hình ống và chiếm hết khoảng 45 phút. Đây là một cuộc thử nghiệm tương đối dễ chịu nhưng kết quả lại không thấy gì (negative) cho nên tôi sẽ phải trải qua một cuộc thử nghiệm Angiogram.

Các y tá lại đến thử máu và giải thích cho tôi các thủ tục của cuộc thử nghiệm này. Họ cho tôi biết đây là một cuộc thử nghiệm có thể làm cho bệnh nhân rất đau, khó chịu và ói mửa. Người ta sẽ chích thuốc tê nơi háng bệnh nhân rồi cắm một ống vào động mạch chính nơi đây rồi đẩy ống ấy lên đến tận tim, rồi đầu bệnh nhân. Họ dùng ống này để bơm một chất thuốc nhuộm máu (chất iodine?) thì Quang Tuyến X mới có thể chụp được các gân máu trong óc. Khi bơm thuốc này vào thì bệnh nhân sẽ cảm thấy rất nóng, mắt thấy nổ đom đóm và miệng thấy mùi tanh, làm cho bệnh



Hai tuần sau khi mổ, vết sẹo đã bắt đầu lặn

(Thiền Viện Nhẫn Hòa Olympia, Washington)

nhân có thể ói mửa dữ dội. Họ thường phải đánh thuốc mê cho bệnh nhân.

Khi họ đem tôi xuống phòng mổ để thực hiệc cuộc thử nghiệm này, tôi nói với Bác Sĩ Don Volkman, bác sĩ thực hiện cuộc thử nghiệm, là tôi nghĩ tôi có thể kiểm soát được cơn đau. Mary DeMun, bà y tá, cầm tay tôi và bảo tôi bóp hai ngón tay của bà nếu tôi không chịu đau được. Bác sĩ nói:

— ...Được rồi, nếu ông đau thì chúng tôi sẽ chích thuốc mê cho ông..."

Tôi lại tiếp tục thiền, dùng ý chí thở Pháp Luân (một phương pháp thở bằng bụng để hấp thụ dưỡng khí và thanh lọc tâm thân, gạt bỏ tạp niệm...) để đưa cơn đau ra ngoài khi bác sĩ cắm kim lớn, nhiều đợt vào động mạch dưới háng, bên mặt. Tôi đã thiền trong suốt cuộc thử nghiệm và đón nhận các cơn nóng bỏng của thuốc nhuộm máu một cách nhẹ nhàng, mắt có nổ đom đóm nhưng cũng không cảm thấy khó chịu, vị tanh trong miệng cũng không lấy làm tanh lắm. Cuộc thử nghiệm này kéo dài khoảng gần một tiếng đồng hồ. Khi không còn thấy động tịnh gì trong khoảng một chục giây đồng hồ, tôi hỏi bác sĩ xem đã xong chưa thì ông giựt mình, kêu lên:

—Trời ơi! Tôi đã làm Angiogram cho một vài người không cần thuốc mê — sedation — mà chưa thấy ai được như ông, hình chụp rất rõ...

Ông ấy tưởng tôi đang trong tình trạng hôn mê. Rồi bà y tá thêm vô:

— Đúng rồi, ông ấy rất đặc biệt, chắc ông ấy không thấy đau nên không bao giờ bóp ngón tay tôi. Tôi có thấy hai lần con số nhịp tim trên màn ảnh vọt lên đến 71 nhưng rồi lại tụt xuống 40 ngay.

Rồi họ làm thủ tục cho tôi ra khỏi phòng thử nghiệm. Trước hết, một người rút kim lớn nơi háng rồi dùng ngón tay và miếng gạc, ấn mạnh vào chỗ rút kim, trong vòng 15 phút để động mạch đừng phun máu ra. Sau đó họ bắt tôi duỗi thẳng chân mặt, đầu không được ngóc dậy trong vòng 6 tiếng đồng hồ liền. Khi họ đẩy tôi trở lại phòng săn sóc đặc biệt, tôi rất tỉnh táo. Có người hỏi tôi:

— Sao, ông thấy Angiogram của ông ra sao?

Ngay tình, tôi liền đáp:

— Tôi đã thực sự tận hưởng nó! (*I really enjoyed it!*).

Mọi người đã phì cười, nhưng thật tình mà nói thì đây là một cơ hội cho tôi thử xem sức chịu đựng của tôi như thế nào? Nhờ thiền mà tôi đã thắng được sự đau đớn, mỗi lần thấy đau là tôi lại tập trung lên đỉnh đầu mạnh hơn và cơn đau thoát nhẹ ra ngoài. Tôi đã thiền và trụ đỉnh đầu liên tục. Nhờ vậy mà ngay từ khi bước chân vào bệnh viện cho đến lúc ra về, tôi rất bình thản, không hề lo lắng. Trước đó tôi đã gọi điện thoại cho Thầy Tám, trước khi mổ và Thầy đã nói:

— ... Anh niệm Phật, anh

đâu có sao, điều quan trọng là chị ấy (tức là xếp tôi) không được lo lắng, nó động, không tốt... mà có chết thì cũng cám ơn thôi...

Thật vậy, tôi niệm Phật, mật niệm rất nhiều, thiền miết và không còn biết sợ nữa. Vì còn gì để phải sợ?

Sáng sớm hôm sau, ngày 5 tháng 9, Bác Sĩ Connolly vào hỏi tôi:

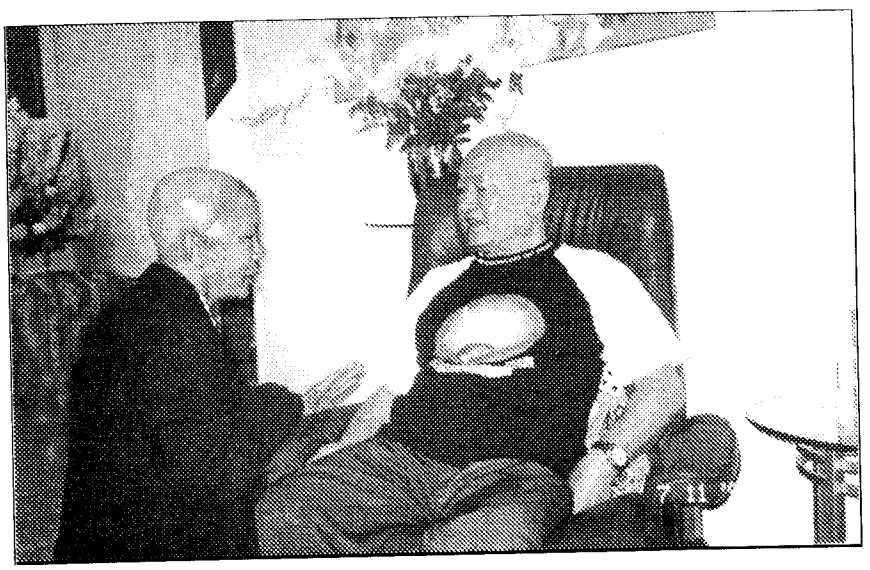
— Người ta đã cho ông biết kết quả thử nghiệm chưa?

Khi tôi trả lời là chưa thì ông nói:

— Ông may mắn lắm vì thường thường người ta chết rồi, ông bị một cái Aneurysm (phình động mạch trong não) đã vỡ ra, nhưng tôi không hiểu tại sao máu đã đông lại tốt như vậy! (*You're very lucky because usually people died. You have an aneurysm that burst but I don't understand why the blood clotted so well!*)".

Tôi cho ông biết là tôi thiền. Đêm hôm trước, sau cái Angiogram, tôi phải nằm phòng săn sóc đặc biệt và cứ mỗi nửa giờ lại có người vào xem tôi sống chết ra sao. Họ đo máu và nhịp tim, lúc tôi thức, nói chuyện với họ thì nhịp tim của tôi là 82 nhịp một phút nhưng nửa giờ sau, lúc tôi đang thiền, nhịp tim xuống còn 40, làm họ hoảng hốt, tưởng tôi bị xuất huyết chỗ nào. Khi tôi nói với bà y tá Barbro Bond (người Thụy Điển?) là tôi thiền thì bà ấy hiểu ngay vì bà ta cũng đã từng tìm hiểu về thiền. Như vậy người ta mới tin rằng tôi đã sống sót nhờ pháp thiền này.

Trưa hôm ấy thì bác sĩ giải phẫu nổi tiếng nhất trong vùng, Bác Sĩ Mahadev K. Souri, người Ấn Độ, tốt nghiệp Y Khoa bên Anh Quốc, đến nói chuyện về cuộc giải phẫu sắp tới. Ông nói đây là một trường hợp rất khó mổ và cho tôi biết các nguy cơ như có thể bị liệt, câm, đui, mất trí nhớ hoặc chết, nhưng ông nghĩ là ông có thể mổ được. Ông còn nói vì đến chiều phòng mổ mới trống mà cuộc giải phẫu có thể kéo dài đến 4 tiếng, sau đó thì thời gian để tôi hồi tỉnh cũng mất khoảng sáu bẩy tiếng, tức là tôi sẽ tỉnh lại vào lúc quá nửa đêm nên ông không muốn mổ ngay. Ông sẽ điều đình với nhà thương để mổ vào sáng hôm sau, lúc ông và bệnh nhân đều còn tươi tỉnh. Tôi đồng ý và nói rằng tôi không lo lắng gì hết, tôi thiền và cảm thấy thoải mái. Ông nói là ông cũng biết về thiền của Ấn Độ. Tối hôm ấy, ông trở lại thăm tôi để xác định cuộc giải phẫu được ấn định vào sáng hôm sau, và nói chuyện về thiền với tôi cả tiếng đồng hồ sau mới ra về.



Sáu tuần sau khi mổ (Thăm Thầy tại TV Hai Không)

Sáng ngày 6 tháng 9, tôi không để ý lúc ấy là mấy giờ, họ đưa tôi đi chuẩn bị để mổ. Khi họ chụp dưỡng khí cho tôi thì tôi biết ngay là họ chụp thuốc mê cho tôi ngủ, tôi bèn cong lưỡi, răng kề răng, thiền, và sau ba hơi thở, tôi không còn biết gì hết. Cuộc giải phẫu không kéo dài 4 tiếng mà gần 8 tiếng đồng hồ. Rốt cuộc cũng không kẹp (clip) được chỗ động mạch bị vỡ. Chừng một hai giờ sau thì tôi tỉnh lại và thấy người ta đang đẩy tôi về phòng săn sóc đặc biệt (Intensive Unit) số 517. Lúc ấy tôi vẫn còn đang cong lưỡi răng kề răng và thiền! Tôi có nghe được là cuộc giải phẫu không thành công, họ sẽ gởi tôi đến Bệnh Viện Harborview ở Seattle. Tôi rất tỉnh táo và giữ được tất cả các chức năng của chân tay và các giác quan. Sau đó, họ lại cho tôi đi thử Angiogram trước khi đưa tôi ra xe cứu thương chở lên Bệnh Viện Harborview cách đây khoảng một giờ lái xe, vào ngày 10 tháng 9. Trong cuộc thử nghiệm này, tôi cũng không cần thuốc mê.

Đến Harborview, tôi được đưa ngay vào phòng cấp cứu đặc biệt và cứ hết người này đến người khác lại vạch quần tôi ra, nói là để kiểm soát chỗ làm Angiogram xem có bị chảy máu không. Tôi lấy làm lạ, không biết tại sao người nào cũng đến vạch quần tôi ra xem

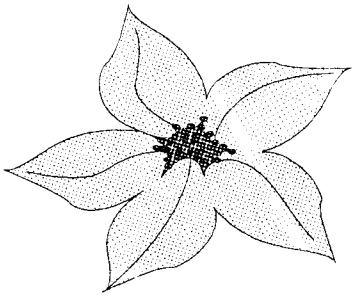
liên miên vậy? — quê quá! Chẳng lẽ gần 60 tuổi rồi mà tôi còn hấp dẫn lắm sao? !!!. Tôi lại thiền trong lúc chờ đợi. Sau này tôi mới biết là từ nhà thương trước, người ta đồn là tôi khác thường, làm Angiogram mà không cần thuốc mê, rồi lại không bị bầm tím chỗ nào hết, cho nên họ muốn xem tận mắt coi có đúng thật không?

Một số bác sĩ nội trú (residents), tôi không nhớ rõ là bao nhiêu người vì sau cuộc giải phẫu trước, tôi vẫn còn bị mệt và nhìn không rõ lắm vì một bên mắt bị sưng, đến thử các giác quan của tôi cũng như sự nhận biết và sự suy xét của tôi để ghi hồ sơ bệnh lý. Họ thấy tôi vẫn bình thường. Rồi họ cho biết là ngày mai tôi sẽ được thử nghiệm Angiogram trước khi giải phẫu và bác sĩ giải phẫu sẽ là Bác Sĩ H. Richard Winn. Họ còn nói:

— Ông cứ yên trí đi, B.S. Winn không những là bác sĩ giải phẫu thần kinh giỏi nhất nước mà ông còn nổi tiếng thế giới, nhiều người (bác sĩ nội trú) trong số chúng tôi chỉ ước mơ được gặp ông (để học hỏi)...

Ngày 11, nhóm bác sĩ hôm trước lại đến và đưa tôi đi xuống phòng mổ để thử nghiệm Angiogram lần nữa, lần thứ ba. Cũng như hai lần trước, tôi không cần đến thuốc mê, không ói mửa và luôn luôn nhắm mắt thiền, trụ dỉnh đầu. Tôi rất tỉnh táo và đã nghe rõ các bác sĩ bàn tán với nhau về các góc cạnh để chụp hình gân máu trong óc tôi. Cuộc thử nghiệm hoàn tất một cách suông sẻ. Tôi có làm gì đâu, chỉ nằm ngay đơ ra đó và thiền mà họ cũng khen tôi giỏi, hình chụp rất rõ (*"Mr. Nguyen, you did an excellent job! The pictures are so clear!"*). Rồi tôi lại phải trải

VÒNG QUANH ÚC CHÂU



SYDNEY Trạm I dừng chân
Bạn bè tay bắt, mặt mừng gặp nhau
Thâm tình tâm niệm đón chào
Về nhà tạm nghỉ, thăm nhau đôi lời.

Bình minh sửa soạn dạo chơi
SYDNEY có chợ, ghé vào khó quên
Xanh tươi rau muống rau dền
Chôm chôm, măng cụt chẳng quên xứ mình!
Mãng cầu, du đủ thật xinh
Bạn đạo mừng quýnh rinh ngay về nhà
No nê một bữa ta bà
Hôm sau, dạo phố, tâm hòa an vui!
Giờ đây trở lại đạo mùi
Thiền Ca (18-4-98) tham dự anh vui tâm hồn
Âm thinh truyền cảm ôn tồn
Cộng đồng người Việt thức hồn tầm tu...
SYDNEY một chuyến ngao du
Ngày mai từ giã vân du MELBOURNE.
Trạm II (19-4-98) là xứ MELBOURNE
Dừng chân chẳng biết bến neo nơi nào!
Đón đưa kẻ trước người sau
Hội trường qui tụ khai màn Thiền Ca
Tình thương dân Việt thiết tha
Cùng về dự thính Thiền Ca Hòa Bình
Dù cho ai rẻ ai khinh
Thiền Ca Sứ Giả thành hình mới hay
Bé yêu, Bé thật là tài
Duyên lành có một không hai trên đời
Từ bi tận độ nơi nơi
Bé đem chân lý giải vơi lòng trần!
Tình thương "TRÌNH LỆ" ân cần
Đưa về tạm nghỉ, đãi ăn một nhà

Nhớ thương tình bạn thiết tha
Cùng vui xây dựng, cùng hòa thương yêu!
Trạm III (21-4-98) kỷ niệm cũng nhiều
Dừng chân tại PERTH một chiều nắng êm
Bạn đạo chờ đón bên thềm (phi trường Perth)
Mừng Thầy, đón bạn, mến thương cõi lòng
Hotel tạm nghỉ thong dong
Vui chơi bát phố, cảm thông tình người
Thiền Ca tại PERTH vui tươi
Tháng 4-26 người người đến xem
Casino phòng họp êm đềm
Huy hoàng trật tự an yên lòng người
Cộng đồng người Việt thức thời...
Về đây tham dự nghe thời lý chơn!
Tùy duyên hạnh ngộ ban ơn...
Bé luôn dìu tiến chẳng sờn nhọc công!
Thiền Ca Sứ Giả một vòng
Ba nơi thành tựu trong vòng an khang
Tiệc chiều ưu đãi nhà hàng
Tiễn đưa ca sĩ về "Làng" Cali!
Thầy trò sửa soạn sáng đi
Tour Ayers Rock xem hòn núi cao
Nằm yên mà đổi sắc màu
Thanh tịnh thu hút người người đến xem
Hai ngày lưu niệm êm đềm
Cùng Thầy cùng bạn hưởng thêm điển lành.
Hôm sau (29-4-98) cất cánh bay nhanh (lên phi cơ)
Về CAIRNS hội tụ, khai màn đi tour
Thầy trò chung chuyến vui đùa
Thiên nhiên thắng cảnh, tạo vui tâm hồn!
Đồng hành dìu tiến sớm hôm
Tình Thầy cao cả, thức hồn lo tu...
Úc Châu một chuyến vân du
Lui về thanh tịnh, tâm tu cảm hòa
Thương yêu ban chiếu tình Cha
Dìu con tiến hóa, chan hòa tình thâm!

H.M

---

qua những giây phút chán ngán kế tiếp trong phòng săn sóc đặc biệt, là chân mặt bị cột thẳng và phải nằm yên không được nhúc nhích suốt 6 tiếng đồng hồ liên tiếp, vừa mệt, vừa đau lưng, tai thì phải nghe những người bệnh khác rên rỉ! Tôi tiếp tục thiền.

Sáng ngày hôm sau, tôi được gặp Bác Sĩ Winn và nhóm bác sĩ phụ tá của ông. Bác Sĩ Winn giải thích cho tôi về các nguy cơ của cuộc giải phẫu có thể xẩy đến như liệt toàn thân, đui, cấm khẩu, ngọng, mất trí nhớ hoặc chết trên bàn mổ, đây là một trường hợp rất khó mổ. Nhưng ông lại nói thêm là ông đã từng thành công trong một số trường hợp tương tự, ông mổ trung bình 1250 vụ Aneurysm trong một năm — tôi không nhớ rõ con số này có đúng không?. Tôi cười và nói với ông là tôi còn có sự lựa chọn nào khác đâu, tôi tin rằng tôi rất may mắn được ông săn sóc. Lúc ấy, tôi rất bình thản và vui vẻ, tôi thấy Bác Sĩ Winn cũng rất hiền hậu và vui vẻ.

Khi người ta đẩy tôi đi mổ, tôi có nghĩ đến lúc Thầy Tám đi nhổ răng và Thầy đã "*...nhẩy ra ngoài (phần hồn rời khỏi bản thể) đứng xem Nha Sĩ nhổ răng cho mình...*", tôi đã cong lưỡi, răng kề răng, tập trung để thiền, rồi sau khi hít vài hơi "dưỡng khí", chẳng thấy mình "nhẩy" đi đâu hết mà chẳng còn biết gì nữa!... Sau này, nhân viên ở sở tôi cho biết là có một đồng nghiệp của tôi, bà Anita Ady, cỡ 50 tuổi, có kể lại:

— Đêm hôm qua, trong lúc nửa thức nửa ngủ, tôi thấy ông Vượng nằm trên bàn mổ, các bác sĩ vây chung quanh nhưng lại có ông Vượng thứ hai đứng ở ngoài hướng dẫn cho các bác sĩ mổ cho ông Vượng nằm trên bàn mổ mà không dùng tiếng nói người thường...

Và bà ta liền bị cả sở chế riễu là bị "mát giây", sắp đi theo ông Vượng rồi!

Bác Sĩ Winn có nói với nhà tôi là cuộc giải phẫu có thể kéo dài từ 4 đến 7 tiếng đồng hồ...

Khi họ đẩy tôi trở lại phòng săn sóc đặc biệt là lúc tôi vừa hồi tỉnh, tôi nghe loáng thoáng rằng cuộc giải phẫu đã kéo dài

11 tiếng đồng hồ và khoảng 4 tiếng sau đó thì tôi hồi tỉnh. Tôi nghe được là cuộc giải phẫu đã thành công. Trong phòng săn sóc đặc biệt, người ta chỉ cho thân nhân ruột thịt vào thăm. Tôi đã nhận ra ngay vợ con tôi và cả "má nuôi Canada" và các "em" của tôi là bạn đạo Hưng, Phú và bà Tú — chị của Phú. Lúc ấy chắc tôi mệt lắm, chân tay bị cột vào giường vì người ta sợ tôi mê sảng mà giựt các ống gắn trên đầu, trên hai cổ tay, cánh tay và trong mình tôi, nhiều dây nhợ và nhiều ống lắm! Tôi biết hết những gì xảy ra quanh tôi nhưng đến giờ thì tôi không nhớ hết. Có những mẩu chuyện vui vui bà Tú kể lại như lúc tôi nhờ Phú gãi dùm tai (lỗ tai bị dính máu khô nên ngứa), mà Phú lại gãi tay (cánh tay), thế là bị tôi la cho một chập. Rồi tôi kêu gãi tai mặt lại gãi tai trái nên lại bị la nữa, Phú và bà Tú cười quá xá, tôi có nhớ mang máng. Bà Tú cũng nói:

— Thấy anh la Phú, em mừng quá, như vậy là anh tỉnh táo như thường rồi...

Trời ơi, tỉnh chứ sao không tỉnh? Trụ đỉnh đầu, thiền liên miên, sao không tỉnh? Tôi hồi phục không gặp trở ngại nào, tất cả các chức năng của tôi còn nguyên vẹn như người bình thường, duy chỉ có mắt bên phải mở lên không hết được vì vết mổ trên đầu còn sưng. Chừng ít giờ sau khi mổ xong, tôi bị nhức đầu kinh khủng, y tá lại chích thuốc giảm đau cho tôi. Đêm hôm ấy, có lúc đau quá mà tôi không muốn làm phiền y tá, tôi tự bảo mình phải cố gắng thiền cho hết cơn đau. Tôi liền nhắm mắt, răng kề răng, trụ đỉnh đầu và thiền... rồi tôi chợt thấy một vùng ánh sáng vô biên. Tôi chợt nghĩ đến Đức Ông Tư — tức Cụ Đỗ Thuần Hậu, vị Tổ sáng lập pháp Thiền Vô Vi này — và nghĩ đến Thầy Tám, liền đó, trong một phần của một giây, tôi thấy Đức Ông Tư và Thầy tôi; rồi ngay sau đó, tôi thấy có một bàn tay mềm mại, ấm áp như tay Thầy Tám, vỗ nhẹ và đều đặn lên chỗ mổ trên đầu tôi! Cơn đau giảm ngay một cách êm ả, tôi mới dơ tay lên định ôm lấy bàn tay ấy nhưng chỉ thấy giây nhợ và ống chạy chằng chịt trên đầu tôi! Tôi biết ngay là mình đã vô một thế giới khác...

Hôm sau, vào khoảng 3 giờ rưỡi sáng, tôi thấy có một cô tên Katie Nason, trẻ cỡ tuổi con trai lớn của tôi, đến cắt chỉ và thay băng nơi vết mổ trên đầu tôi. Tôi thấy cô ta làm việc tận tụy suốt đêm, thấy thương quá, tôi mới hỏi:

— Này Katie, sao cô làm việc vất vả quá vậy, để ngày mai cắt chỉ thay băng có hơn không? Thế cô hành nghề y tá được bao lâu rồi?

Có lẽ cô ta hơi lúng túng và nói:

— Không, tôi không phải là y tá, tôi là bác sĩ!

Cả hai chúng tôi đều phì cười, tôi bèn xin lỗi và cô nói tiếp:

— ...Tôi tốt nghiệp trường thuốc ở tiểu bang Oregon, được làm nội trú ở đây và rất may mắn được tham dự cuộc giải phẫu của ông, do Bác Sĩ Winn thực hiện. Bác Sĩ Winn là Giáo Sư Trưởng Khoa giải Phẫu Thần Kinh của Trường UW (University of Washington).

Rồi cô lấy một dụng cụ điện tử cho vào lỗ tai tôi để đo nhiệt độ. Chừng vài giây sau, có tiếng bíp, cô lấy ra đọc và nói:

— Chà, ông hơi bị sốt, $37^{o}8$ C! Ông có thể làm giảm bớt nhiệt độ của ông như ông đã làm giảm nhịp tim được không?

Tôi nói là tôi không biết có được hay không nhưng tôi có thể thử, cho tôi vài giây. Sau đó tôi bèn nhắm mắt, thiền. Vài giây sau cô ta lại lấy dụng cụ đo lại nhiệt độ rồi kêu lên:

— Trời ơi! Còn có $37^{o}2$ thôi, ông đã làm giảm được hơn nửa độ rồi! Thật là kỳ lạ! Không thể tin được!

Nhờ thiền và nhất là nhờ lời trấn an và sự ân độ của Thầy tôi, nhà tôi cũng khá bình tĩnh, chờ đến lúc cuộc giải phẫu lần thứ nhì này thành công mới chịu báo cho chị út, anh và em tôi ở California biết. Chị tôi nghe tin này đã khóc quá, có lẽ vì nghĩ rằng tôi bị Aneurysm chắc không qua khỏi con trăng này! Tội nghiệp chị tôi đã gần 70 tuổi, cách đây bẩy năm, anh rể tôi cũng đã qua đời vì bị một cái Aneyrysm trong óc tương tự như của tôi. Anh và em tôi đều là Dược Sĩ đã từng làm việc trong nhà thương ở California trên dưới 20 năm nay nên biết rất rõ về sự nguy hiểm của chứng bệnh này. cả ba chị em lần lượt bay lên thăm tôi. Tôi nằm phòng săn sóc đặc biệt được một ngày thì tôi hỏi bác sĩ khi nào thì tôi được cho ra phòng hồi sinh. Họ nói theo tình trạng của tôi hiện tại, tôi có thể được chuyển ra ngay ngày hôm nay. Nhưng ngày hôm sau, mãi tới chiều mới thấy lệnh của bác sĩ cho chuyển phòng, nhưng lại không có phòng nào trống. Hôm sau nữa, tức tối ngày 16 tôi mới được chuyển ra phòng hồi sinh.

Tôi ra phòng hồi sinh được hai ngày thì họ cho một chuyên viên trị liệu bệnh nghề nghiệp — *occupational therapist* — đưa tôi đi bộ một mình trong nhà thương, đi xa khoảng chừng bằng hai ba khu phố rồi lên một từng lầu có chỗ nấu ăn. Tại đây, họ yêu cầu tôi chiên hai quả trứng gà chín sơ hai mặt (over-easy), pha ly cà phê, bầy lên bàn rồi dọn dẹp để xem tôi có đủ an toàn để được cho về nhà chưa. Tôi sắp xếp mọi vật liệu rồi bắt đầu chiên trứng. Đến lúc trứng đã hơi chín một mặt, tôi cầm cái chảo, hất tung hai quả trứng lên rồi lại lấy chảo đỡ trứng sang mặt bên kia một cách hết sức nhuyễn, y như đầu bếp thứ thiệt! Bà chuyên viên trị liệu bệnh nhề nghiệp, phục quá la lên:

— Trời ơi! Ước gì ông dậy cho chồng tôi làm được như vậy!

Sau đó bà ta tự dọn dẹp dùm tôi và tôi được đưa trở về phòng. "Thành tích" chiên trứng này cũng được bà ta phổ biến cho các nhân viên khác biết. Mọi người đều nói là tôi hồi phục quá mau, họ coi tôi là một phép lạ!

Đến chiều ngày thứ ba ở phòng hồi sinh, ngày 18 tháng 9, thì tôi được cho xuất viện về nhà, nghĩa là 5 ngày sau cuộc mổ óc dài 11 tiếng đồng hồ. Khi rời bệnh viện, có người y tá thấy tôi về sớm quá, đã nói với tôi là:

— Hãng bảo hiểm nó sẽ ôm hôn ông đó! Vì họ sẽ phải trả ít tiền!

Về đến nhà được một hôm thì tôi nhận được điện thoại của chị Đăng, một bạn đạo ở vùng Washington D.C. gọi hỏi thăm. Chị nói là gọi mãi về nhà tôi không được, chị bèn gọi cho Thầy Tám. Khi liên lạc được với Thầy Tám thì Thầy nói ngay:

— À! Anh Vượng anh ấy ca múa được rồi!...

Lúc ấy, chúng tôi chưa liên lạc được với Thầy để báo cáo bệnh tình của tôi vì tôi chưa có số điện thoại mới của Thầy ở Montreal, Canada. Thầy đã biết tình trạng sức khoẻ của tôi rồi! Thầy nói vậy, chắc là tôi khó mà bỏ được "nghề" múa Lèo!!!

Sau khi chị Đăng cho tôi số điện thoại của Thầy thì ngày hôm sau tôi mới dám gọi Thầy vì lúc ấy bên Montreal đã quá khuya. Câu đầu tiên Thầy nói với tôi là:

— À! khoẻ rồi hả! Nhất định không chịu chết hả?

— Dạ! Thưa Thầy con niệm Phật miết nên đâu có chết được.

— Đúng rồi, niệm Phật là giải được tất cả, mà nhiều người không hiểu được nguyên lý của niệm Phật... — phải hiểu niệm Phật như thế nào, để tĩnh tâm chứ không phải để cầu xin...

Khi tôi hỏi Thầy về hiện tượng ánh sáng tôi đã thấy trong lúc thiền để chống cơn đau và hình ảnh của Đức Ông Tư và của Thầy thì Thầy giải thích:

— Anh nối tiếp được với luồng điển cái của vũ trụ thì nó như vậy.

Hỏi về hình ảnh của Thầy và của Đức Ông Tư, Thầy chỉ nói:

— Điển!

Tôi lại hỏi Thầy:

— Như vậy có phải là *"Sự thấy nó thấy cái thấy không?"* — cái thấy của sự thanh tịnh trong thanh tịnh.

Thì Thầy đáp:

— Đúng rồi, tôi nói vậy mà không ai hiểu. — đây là điều bất khả tư nghì, chỉ có người hành thiền mới tự hiểu được qua kinh nghiệm.

Thật là một bài học vi diệu cho tôi. Mới hay, khi chúng ta thanh tịnh được thì lúc nào cũng có Thầy, Tổ bên mình; mà Thầy, Tổ lại chính là ánh sáng vô cùng ấy, là sự thanh tịnh của vũ trụ ấy, sự thanh tịnh mà chúng ta phải đạt tới.

Bạn hữu, đời cũng như đạo, từ khắp các nơi, thăm hỏi tôi rất nhiều và mừng là tôi đã "tai qua nạn khỏi". Tôi lại không nghĩ đây là một tai nạn, vì tôi đã gặt hái được bao nhiêu bài học quý giá, tư tình nghĩa sâu đậm của bạn bè, của nhân viên, của đồng nghiệp — họ đã nhường cho tôi hơn 400 giờ nghỉ của họ để tôi dưỡng bệnh có ăn lương — tôi chỉ dùng hết có hơn một trăm giờ. Đến lòng ưu ái của bạn đạo Vô Vi khắp Năm Châu, đến tình thương khôn tả của Thầy và những bài học về điển quang không thể bàn được. Hơn nữa, tôi đã được trải qua cái kinh nghiệm ở thế giới bên kia và hiểu được lời Thầy tôi đã nói:

— ... Nếu có chết thì cũng cảm ơn thôi...

Sống hay chết không có gì quan trọng, chỉ có biết được mình mới là quan trọng.

Trong thâm tâm, tôi đã nghĩ khi nào ra khỏi bệnh viện, tôi phải hết lòng phục vụ mọi người bằng cách khuyến khích họ thiền. Tôi nghĩ rằng đây là cách phục vụ tốt nhất, rồi lại nhớ tới lời Thầy tôi có lần nói:

— ... Tôi còn sống, tôi còn phục vụ...

Thiền đã cứu mạng tôi thì tôi sẽ có nhiệm vụ sống để phục vụ.

Thưa quý vị, chắc chắn tôi còn sống đến nay là nhờ thiền.

Nhờ thiền mà tôi đã được bình thản từ lúc bước chân vào bệnh viện cho đến lúc về nhà, đi lại "phom phom". Cũng vì hai chữ "phom phom" này mà Phú, một bạn đạo ở Vancouver, Canada, đã mua vé máy bay rồi lái xe đón tôi qua Vancouver để đi Thiền Viện Hai Không, Bắc California, thăm Thầy Tám và bạn đạo San José nhân lễ khánh thành cốc của Thầy, sáu tuần lễ sau khi tôi rời khỏi bệnh viện! Phú có cho tôi uống hai viên OMX, rồi trễ giờ ra phi trường, quả nhiên cả hai anh em phải vừa kéo hành lý, vừa chạy... "phom phom" thật, nhưng không thấy mệt một chút nào!

Một số người, kể cả các y tá Mỹ trong bệnh viện, đã đến xin học thiền và Thiền Viện Nhẫn Hòa nay đã có nhiều bạn đạo mới. Họ đã nhận thức được là **chỉ có mình mới cứu được mình** mà thôi.

Tôi không biết nói gì hơn là xin quý vị cố gắng tìm hiểu và hành thiền để tiến về sự thanh tịnh vì đó là "Pháp Thực Hành Tự Cứu"

Cảm ơn quý vị đã kiên nhẫn đọc hết bài này.

Hạ tuần tháng 10, 1997.

---

(1) Niệm Phật để tìm sự thanh tịnh chớ không phải "để cầu Phật độ". Trong cuốn Thực Hành Tự Cứu, *trang 27, Ông Tám, thầy tôi (Ông không bao giờ nhận mình là Thầy của một ai) có nói:* "Niệm Nam Mô A Di Đà Phật là để cho chấn động lực chuyển chạy toàn thân giúp khai thông ngũ tạng, ngũ kinh và để khai mở phần điển tâm trên bộ đầu (trong óc)". □

TRỊ BỆNH PHONG THẤP BẰNG CÁCH ĂN UỐNG



Đọc *LED Weekly* thấy có một chị bị bệnh phong thấp nặng, nên tôi phải viết bài này để mách dùm cách chữa trị vì chính kẻ viết bài này đã từng bị phong thấp, giờ đã khỏi bệnh.

Để tôi định nghĩa rõ ràng bệnh phong thấp: nó có 3 thời kỳ.

Thời kỳ thứ nhất: (nhẹ) thì đau nhức bắp thịt hay khớp xương.

Thời kỳ thứ hai: cũng đau nhức bắp thịt và khớp xương nhưng bị nhiều chỗ cùng một lúc.

Thời kỳ thứ ba: gân bị rút đau nhức dữ lắm. Thời kỳ này khó trị nhất. Tôi vừa khỏi ở kỳ này nhưng bị rút gân ngón tay giữa co lại, không thể nào kéo dãn ra được.

— Thời kỳ thứ nhất dễ trị thôi, khi nấu cơm đừng vo gạo, đổ nước vào rồi nấu vì muốn giữ chất cám lại (có nhiều vitamine B), thuốc tây để trị phong thấp có 3 loại vitamine B1, B6, và B12. Vậy mình ăn gạo có chất cám thì khỏi cần uống thuốc, ăn từ 5 đến 12 ngày là sẽ hết.

— Thời kỳ thứ hai thì cũng ăn gạo nấu không cần vo với đậu đỏ (aricot rouge) hầm với chút muối. Cái này Đức Thầy cũng đã có chỉ rồi, vì trong đậu đỏ có nhiều vitamine, ăn khoảng từ 15 đến 20 ngày là hết bệnh.

— Đến thời kỳ thứ ba của bệnh là thời kỳ cực khổ nhất. Phong thấp là trong người thịnh âm, ít dương. Cần ăn nhiều dương vô với vitamine. Nấu cơm không vo, đậu đỏ hạt lớn, và thêm spinach (épinard), loại rau xanh này cũng có nhiều vitamine, nước uống thì rang gạo lức (3 nắm) rồi nấu với 3, 4 lít nước cỡ một giờ 20 phút. Ăn uống như vậy để dương hóa cơ thể, nước gạo lức rang thì uống khoảng hai tháng thôi, còn thức ăn thì ăn khoảng 3, 4 tháng rồi thì bớt được 50% bệnh, đến tháng thứ 9 mới hết hẳn bệnh được. Nên nhớ trong thời kỳ trị bệnh này, không được ăn bậy bạ hoặc thêm món gì khác (bánh ngọt, v.v...) vì chỉ trong vòng 24 tiếng là bệnh sẽ lại như cũ như lúc chưa chữa trị. Phải cố nhớ điều này. Ăn uống như đã kể trên thì mấy tuần đầu, các bạn sẽ bị nóng trong người, bị lở miệng lưỡi, phải cố chịu đựng đến tháng thứ 3 thì sẽ hết lở, sau đó có thể uống nước lạnh nhưng ăn thì vẫn ăn 3 món tôi kể ở trên. Sau khi hết bệnh thì có thể ăn uống lại bình thường. Bài này do kinh nghiệm bản thân tôi đem ra viết để cống hiến cho quý bạn đạo. Spinach nên dùng tươi hơn là đông lạnh. □

CHÂU VĂN QUÍ



Đức Tổ Sư

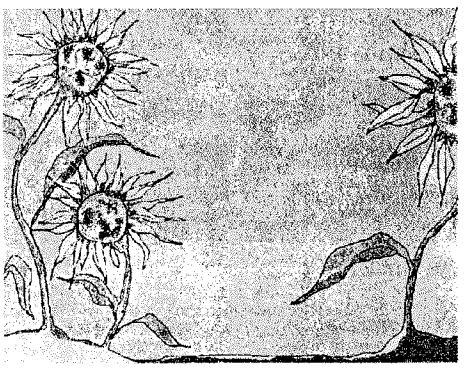
ĐỖ THUẦN HẬU



Đức Thầy

LƯƠNG SĨ HẰNG

REFUSED TO DIE
or
THE METHOD OF SELF-SAVING



VƯỢNG T. NGUYỄN

I should not even be here to write these words. I could have left this life in a hurry (!) on the 31st of August, 1997 when an aneurysm ruptured in my brain. An aneurysm is a congenital defect of the artery, a swelling where the arteries branch at the base of the brain. As the aneurysm burst, blood is pumped out by the heart. A cerebral aneurysm is commonly fatal; few patients make a full recovery. A great number of patients who recover suffer some residual disability, such as paralysis, mental deterioration, or epilepsy. One week after my aneurysm burst, I had two surgeries, for a total of approximately 19 hours. Five days after the second surgery, I was well enough to be discharged. I was walking, talking and recovering normally. Why? Because I have been practicing the VôVi method of Meditation for a dozen years. This may seem unbelievable but it is very true.

For a long time, I wanted to present to you, my friends and relatives, the VôVi method of Meditation. I have been hesitant for so long because people often think of meditation as something mystic, hard to understand, vague, or even out of reach. Many people have misunderstood meditation and criticized or made fun of people who practiced it. I would like to begin by sharing my life (or death) experiences with you. It's up to you to believe or not. I know that meditation helped save my life, therefore, I would like to share my story.

This is a very realistic, very scientific method of meditation for practitioners to improve their body and mind. It helps them understand where they are, where they came from, and where they will go. But only the person who has the will to improve himself/herself and who practices dilligently will succeed. Curious people will not practice, they will listen then start to elaborate erraticly about something they haven't known yet; it's useless and harmful to their mind. (Most meditation books address the theories, not the essence of meditation and if they do, it can be very difficult to understand. Only the practitioners will understand it by experience.) VôVi Meditation is a non-biased, simple method which does not rely on any formality, and does not have a guru or master. There are only the pioneers who relay their experiences to the followers. The VôVi practitioners are only concerned about looking back at themselves to correct their own vices, to improve themselves, and do not believe in relying on others. We do not depend on Mr. Tám, the man who taught us the VôVi Method of Meditation. Mr. Tám never takes advantage of his followers, he never tries to build up any authority, never



Two days after 11 hours of Surgery

(Harborview hospital in Seattle, Washington)

calls himself a Master, a Saint, or a Buddha etc... He has never made any threats that some tend to believe such a *"...if you don't believe me, you will not be saved..."* or *"you will go to Hell..."* or *"...you will be punished..."* We call him Master out of respect and gratitude for all he has done and taught us.

Now, after being through all kind of fatal dangers and knowing that I survived by practicing this method of meditation for many years, I would like to describe my experiences in the hope of helping my friends and relatives see the unpredicability of life and think about their own eternal future.

I was acting as the Master of Ceremonies at an international meditation conference in Washington DC, on August 31, 1997 when I was struck by a sudden, acute headache. It happened right after I introduced someone to the audience. The pain was so severe, I thought I was going to collapse. As a reflex, I started to meditate, invoking the six mantras — Nam, Mô, A, Di, Đà, Phật (pronounced Nam, Moh, Ah, Zee, Dah, Fut — for serenity, not for the sake of asking Buddha to help me), I then concentrated on the top of my head to find emptiness and bring the pain out of my skull. I staggered to the first row of seats to have a practitioner from Australia apply some acupressure on the back of my hand as I applied acupressure on my upper lip while continuing to meditate. — Master Tám once said: *When invoking the six mantras continuously, the vibration of those six words will take effect and help clear the six chakkras. In the long run, the development of that vibration will create the serene energy on top of your head, thus connecting with the energy of the cosmos.* About three to four minutes later, the pain lessened and disappeared completely. I told the organizer of the conference and the President of the VôVi Association of Northern California that I may have had a mild stroke, but the pain was gone, and I continued my activities, as if nothing had happened.

That afternoon, I asked the organizer of the conference to let my wife and me "sneak out" and go with my cousin and his wife who live in Washington D.C. We went sightseeing all afternoon. In the evening, I showed them how to practice the VôVi meditation. My cousin is 70 years old and his wife 69. They had been practicing some other kind of meditation method and had not had much success. After the initial process, they had been able to feel their energy raising up to their head. They had been so surprised and happy. I was happy too. We returned to the hotel, late that night. The next day, the conference ended. I forgot all about the incident of August the 31st, and we stayed there until September 2nd, 1998.

Flew back to Olympia, Washington. I returned to work as usual, and on the 4th of September, I phoned my family doctor, an old friend who is like my big brother, Dr. Liên M. Trần, just to chat. Somehow, I inadvertently mentioned what happened to me in Washington D.C. He did not take it lightly and insisted on referring me to a neurologist, Dr. Kevin Connolly. More concerned about pleasing Dr. Trần than about my own health, I went to see Dr. Connolly the next morning. After checking my neurological functions and listening to my description of what happened, Dr. Connolly walked out to the front desk and asked the clerk to call Providence St. Peter's Hospital in Olympia to admit me immediately on an emergency basis. I was very calm and told the clerk that I would drive myself there in about an hour. I went home to get my toothbrush, razor and things for my personal hygiene; then I drove back to my office to turn off my computer and let the office know that I would be admitted to the hospital. People were really surprised because I had told them, even before I went to Washington D.C, that I would probably have a stroke during my vacation. I had also mentioned this to my youngest brother and his wife, VôVi practitioners from Paris who were vacationing in Florida at the time I left for Washington D.C.

At the hospital, when I came to do the registration procedure (simply show my health insurance card and sign some forms), the clerk, an elderly woman, brought out a chair and asked me to sit. I told myself:

— Boy, she is so nice!

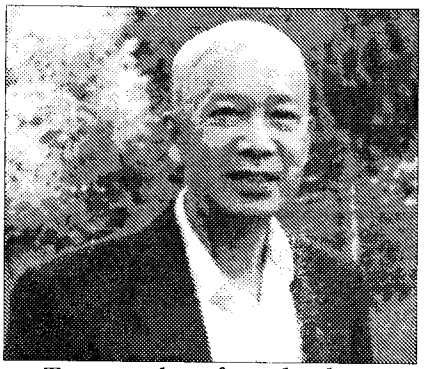
I couldn't stop thanking her. Then she pushed out a wheelchair and I told her:

— Please sit down, I will push you up there!

We laughed, and she walked me to the elevator to head for the fifth floor. Here is where I learned that the doctor believed I was very sick. Two or three nurses made me change my clothes and put on a funny robe that opens in the back, showing... everything! I was in room 519 across from the nurse's station where she could keep an eye on me at all time. From the very minute I walked into the hospital, I was very calm and felt very close and grateful to everybody, from the doctors and the nurses to the custodian who mops the floor or dumps the bedpan... I felt a constant respect for them and thanked them in my mind. I believe they could sense my feelings. Moreover, I didn't have any fear and felt very relaxed. I meditated constanly. (Perhaps, serenity is what made me so calm and gave me the absolute love for everybody and everything around me.)

Dr. Connolly suspected that it was either a pinched nerve or an aneurysm that had given me the sudden headache. He said I would be given a CT scan, and if the result was negative, I would need an angiogram. A CT scan is a test where they put the patient on a table moving through a tunnel — like sophisticated X-ray machine; it took approximately 45 minutes. This test was fairly easy but unfortunately the result was negative, I would need to have an angiogram.

The nurses came back to my room to take blood samples and explain the procedure to me.



Two weeks after the last surgery

(VôVi Meditation Center in Olympia, Washington)

They told me that this test could be very painful, very uncomfortable and it usually made the patient vomit. A tube (catheter) would be inserted into the artery in the groin area, pushed up to the heart then to the brain; a dye (iodine?) would be injected to enable the X-ray machine to picture the blood vessels in the brain. When the dye is injected, the patient would experience hot flashes, and see thousands of lightning flashes and taste metal in his/her mouth. Usually the patient is sedated because severe vomiting is likely.

When I was taken to the operating room for the test, I told Dr. Don Volkman, the radiologist, that I may be able to control my pain and wouldn't need the sedation. The doctor said:

— ... It's OK, if you can't stand the pain, I will sedate you, we have all the dressings ready for that..."

An attending nurse asked me to hold two of her fingers and squeeze them if I felt any pain. I continued to meditate, using my mind to do the "Pháp Luân" cyclical breathing (an abdominal breathing exercise that brings in more oxygen for the blood and enables one to get away from recurrent, unnecessary thoughts), to deal with the pain when the doctor poked my artery on the right of the groin. I meditated throughout the entire procedure and accepted with ease the hot flashes caused by the blood dye, I saw the lightning flashes, but I didn't feel very uncomfortable and the metal taste in my mouth wasn't that bad. The test lasted about an hour. When all activities seemed to cease, I asked the doctor:

— Is it done, Doctor?

He was startled and replied:

— Oh! my go d, I have done angiograms to a very few people without sedation but I haven't seen anybody like you, the pictures are so clear!

— "Yes, he never squeezed my fingers. I saw his pulse go up to 71 twice but it dropped right away... to 40". The nurse added.

They removed the Velcro, that immobilized my head, and the catheter from my groin. A nurse applied pressure on my artery for 15 minutes before taking me back to the intensive care unit. I had to keep my right leg straight, lying on my back and could not tilt my head up for 6 hours. On the way to my room, someone asked me:

— How was your angiogram?

— I really enjoyed it!

I sincerely replied. Everybody laughed, but this was an opportunity for me to test my endurance.

Meditation helped me overcome the pain. Every time I felt pain, I concentrated more and the pain just floated out of my head. I had been meditating and concentrating non-stop, that is why I was very calm from the time I walked into the hospital,

until the time I left it. I was relaxed, and there was no fear at all. Sometime before the procedure, I called Mr. Tám on the phone and he said:

— ... You invoke Nam Mô A Di Đà Phật (the mantras) you are all right. The important thing is that she (my boss!) must not worry, that will be disturbing, not good... and if you die, just be thankful...

He was right, I invoked the mantras and meditated continuously and had no fear because what was there to fear?

Early the next morning, on September 5, Dr. Connolly, my kind and caring neurologist, came in and asked me:

— Did they tell you about the result of your angiogram?

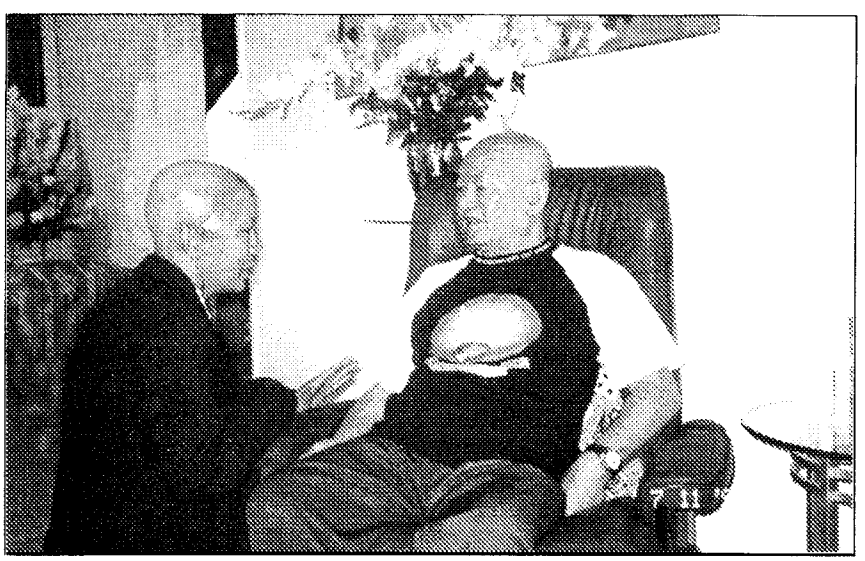
— Not yet, Doctor.

— You are very lucky... because most people die. You have an aneurysm that burst. But I don't understand why the blood clotted so well!

I told him that I meditated. After the angiogram, I had to stay in the intensive care unit and every half hour to forty five minutes, someone would come to check my vital signs. When I was awake and talking, my pulse was 82. But when I meditated, it dropped to 40 and made some nurses worry, thinking that I possibly had a hemorrhage! When I told Barbro Bond (not Barbara!), my sweet and gentle nurse, that I meditated, she understood right away, saying that she had heard about the ability of slowing the heart when she had read about meditation. They began to believe that meditation had saved my life.

That afternoon, the best neuro-surgeon in this area, Dr. Souri, an Asian Indian physician trained in England, came to talk to me about my surgery. This is a very difficult case, he said, as he explained to me all the risks of the operation including paralysis, speech and vision impairment, memory problems, and even death. He tried to assured me that he could perform the operation. He also said that the operating room will be available only at around 4:00 PM, the surgery would last approximately 4 hours, and it would take me about 8 hours to regain conciousness. It would be a very late night. Therefore he preferred to perform the surgery early the next morning, when both the patient and the doctor would be still "fresh". I agreed with him, and he said he would make arrangements with the hospital for that time. I told him that I meditate and feel very calm, and I don't worry. He said that he knows about Indian meditation too. That evening, he came back to confirm the surgery for the following morning and spent almost an hour with me, talking about meditation. It was a very nice conversation.

On the morning of September 6th, I don't remember exactly what time, I was brought to the Pre-Op unit where again, I met Mary DeMun, the attending nurse with the angelic smile. I was very calm and comfortable. When they put the "oxygen" mask on my face, I closed my eyes and meditated. After three deep breaths, I was out. The surgery did not last 4 hours but almost 8 hours. Roughly two hours later, I regained conciousness and heard Dr. Souri saying that the operation was unsuccessful. I was to be sent to Harborview Hospital in Seattle for another operation. I wasn't scared but a little disappointed because I would have to stay a little longer in the hospital. I was feeling very lucid. When someone came and tested my motor skills and cognition, I knew that I was all right. I recognized my family members and friends who came to see me. Some of my friends said that I didn't look sick at all! I rested and meditated the following days. On September 10, four days later, I was given another angiogram, of course, without sedation, before an ambulance took me to Harborview Hospital



Six weeks after the last surgery
(Visiting with Mr. Tám in Northern California)

in Seattle.

I was taken to the ICCU (Intensive Critical Care Unit) right away and many — too many — nurses came to check my groin area where I had the angiogram. I was surprised and a little embarassed. I asked myself:

— Am I still that sexy at almost 60 years old?

Later on, I was told that people had heard that I was very stoic and bizarre because I didn't feel pain and didn't have any bruises. They just wanted to make sure that it was true! I did feel pain but it was minimal and I didn't have any bruises. I didn't think I was bizarre!

A team of doctors and residents came to examine me. I don't remember how many people were there, because after the first surgery I was still tired and couldn't see very well due to the swelling of my right eye lid. They checked my sensory skills, motor skills, cognition and judgement. I was found neurologically intact. I was told that the next day I would be given another angiogram and my surgeon would be Dr. H. Richard Winn. They added:

— Don't worry, Dr. Winn is not only the best surgeon in the country, he is a world renowned surgeon... many of us just dream to see him...

On the 11th, the same team of doctors came back and took me to the operation room for my third angiogram. Like the first two times, I didn't need to be sedated; I didn't vomit; and I meditated continuously. I was very lucid and heard the doctors discussing at what angle the pictures should be taken etc... The test went very smoothly. I didn't do a thing. I just laid still and meditated. They said:

— Mr. Nguyen, you did an excellent job!

The pictures are so clear! Again, I had to lay very still, one leg tied flat, and I couldn't move for 6 hours. I continued to meditate.

The next morning I saw Dr. Winn and his assistants. Dr. Winn explained to me the risks of the operation and said that this was a very difficult case to perform but he added that he had been successful several times. He performed an average of 1250 aneurysm surgeries a year. I smiled and told him I was very lucky to be in his good hands. I remained very relaxed and happy. I found Dr. Winn to be very kind, and pleasant too.

When they took me in for the operation, I thought about a story that was told to me by Mr. Tám. One time, prior to having dental surgery, Mr. Tám "walked out" of his body and watched the doctor perform the surgery. I again began to meditate and after some deep breaths, I didn't find myself "walking" anywhere but just passed out. Later on I was told by a colleague, Anita Ady, that one night, on the verge of sleep, half awake, she saw *"...Vượng, on the operating table with a lot of doctors around him. Then I saw a second hazy Vượng slipping out of his body and guiding the doctors to do the operation. It's very strange because he didn't use a human voice."* Someone in the office said that:

— Anita is really crazy, she is going to follow Vượng.

Dr. Winn told my wife the surgery would last anywhere from 4 to 7 hours...

I was taken out of the operating room just when I had regained conciousness. I overheard that the operation lasted 11 hours, and 4 hours later I was put back into the ICCU. I was very tired but lucid. I recognized everyone around me. A few hours later I started to have some headaches and a nurse came in to give me intraveinous pain reliever. That night, the headache was very painful but I didn't want to bother the nurse. I closed my eyes and started to meditate to fend off the pain. Suddenly, I found myself in an infinite sea of light, I thought about Mr. Tám, my master, and Mr. Đỗ Thuần Hậu, his master. Instantaneously, for a fraction of a second, I saw both of them. I then felt a soft and warm hand caressing the wound on my head. The pain dissipated quickly. I tried to grab that hand but only found all the tubes and wires connected to my head! I understood that I had been in a different world...

The next morning, around 3:30 AM, a young woman named Katie Nason, about the age of my oldest son, came and checked the dressing on my head. She worked with such dedication! I was so touched and I asked her:

— Katie, you are working too hard, why don't you get some rest and change the bandage tomorow morning, it's only 3:30 in the morning. How long have you been working as a nurse?

She seemed a little confused and said:

— I'm not a nurse... I'm a

doctor!

— Oops! I'm sorry!

I quickly replied, and we both laughed!!!

— I graduated from Oregon and have my residency here, at the University of Washington. I'm very lucky to work with Dr. Winn. He is the chairman of the Department of Neuro-Surgery at the University of Washington...

Then she put an electronic thermometer into my ear to read my temperature, after the bip, she said:

— Oh! God! 37°8 C! You have a little bit of fever. Can you drop your temperature like you dropped your pulse?

— I don't know, but I can try, give me a few seconds...

I closed my eyes and meditated, trying to harmonize myself with the room temperature. Soon after, Katie checked my temperature again:

— Oh! my God! 37°2 C, you dropped over half of a degree! I can't believe it...

She said with much surprise. I was surprised too!

Thanks to meditation and to the assurance and blessing of my master, my wife was quite calm. She waited until the second surgery was successful to call my sister and my two brothers in California. Upon getting the news, my sister cried hard, thinking that I would not survive. My poor sister is almost 70 years old. Seven years ago, her husband died from a cerebral aneurysm, similar to mine. Both of my brothers are clinical pharmacists in California. They knew how fatal an aneurysm could be. They all took turns and flew up to Seattle to see me.

I was in the Intensive Critical Care Unit for only two days and was transfered to a recovery room. Two days later the doctors and nurses were talking about my discharge. An occupational therapist walked me to a different floor where there is a kitchen to give me an assessment. She wanted to see if I would be safe to be home by myself. She asked me to cook two eggs, over easy, prepare a cup of instant coffee and clean up. I got all my ingredients and utensils ready and I began to fry the eggs. I cracked the eggs on the heated pan. When the eggs were half cooked, I loosened them with a spatula then flipped them in the air, just like a pro! I really impressed the therapist. She shouted:

— Wow! I wish you could teach my husband to do that!

Then she did the clean up for me and I was brought back to my room. She told everybody about my "egg flipping" record, and they all said that I recovered too fast, and that I was a miracle.

In the afternoon of September 18, five days after the 11 hour surgery, I was discharged to go home! When I passed by the nurse's station, someone said:

—The insurance company is gonna kiss you, they don't have to pay much!

The next evening, while at home, I received a call from Mrs. Dang, a meditation practitioner in Washington D.C. She said that she was unable to contact us, so she called Mr. Tám. Mr. Tám was very joyful and told her:

— Hey! Vượng can dance already!...

At that time, we hadn't been able to make contact with him because we didn't have his phone number in Montreal, Canada, but he already knew my condition! The next morning, I called him and his first words were:

— Hey! You are fine, huh! You refused to die, huh?

— Yes Sir, I said, I invoked the mantras the whole time, I didn't die.

— Right! Invoking the mantras will solve everything but many people don't understand the principle of invoking Nam Mô A Di Đà Phật... (*We must understand that the goal of invoking the mantras is to be serene, to find peace in mind, to not pray for help.*)

When I asked him about that infinite light and his image and the image of Mr. Đỗ Thuần Hậu that I saw while meditating to overcome my pain, he said:

— That's because you have been able to connect with the pure energy of the cosmo.

— How about the images of Mr. Đỗ and. of yourself, Sir? I asked.

— Energy. He replied.

I asked him again:

— Is this the knowledge of serenity within serenity?

— Yes, I said so but nobody understood. (This is an undebatable subject, only those who practice meditation diligently may understand).

It is such a sublime and subtle lesson for me. When we are serene, our teachers, our guides are always there for us, and they are that same infinite light, that serenity, that pure energy we all need to attain.

All of my friends, from all over the world, congratulated me for overcoming a fatal dis-

aster. But I don't see it as a disaster because it has taught me wonderful experiences, precious lessons, from the attention of co-workers and friends to the love of VôVi practitioners from all over the world, including the love and caring of Mr. Tám and those undebatable lessons on pure energy and serenity. Moreover, the experience of the other world taught me that knowing oneself is more important than life and death.

I will always remember what Mr. Tám once told us:

— ...As long as I live, I shall serve..."

Soon after my first operation at St. Peter's Hospital, I recognized that meditation really helped me, and I felt that I have an obligation to help others, which means you, my friends and relatives. "I shall serve" too!

I have no doubt that meditation helped save my life. As long as I live, I have the obligation to introduce and share the VôVi meditation to others. I am very happy and proud that Barbro, my dear nurse at St. Peter's Hospital was the first among many Caucasians to learn the Vietnamese VôVi meditation method at our meditation center in Olympia.

I hope you will take some time to learn about meditation and practice it to attain serenity because this is the "Method of Self-Saving" (not self-shaving as referred to my shaved head!!!).

Thank you for taking the time to share my experience and to read these words.□

Olympia, October. 1997

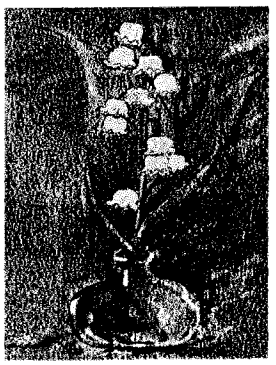
MEDITATION HELPED...

Shortly after I was diagnosed as having breast cancer Vượng introduced a friend and me to VôVi meditation. Vượng is a person who is very aware of people and things around him and he saw in me a person with a very stressed lifestyle. I am a single mother with a teenage daughter who raises, trains and shows miniature horses. We also have my 76 year old father living with us. My life has been a stressful mess on the run for many years. I had long ago forgotten what it meant to relax or to live life without some crisis pending. He took us to his VôVi meditation center. It is a very nice, very peaceful place, a place where the energy is strong and good. I have many friends that are into natural remedies and healing and I have learned to be in tuned to the vibrations and energy around me. Vượng taught us to breathe and to sit placing three fingers on our heads while meditating. It was a very relaxing and calming experience, one I had not experienced in many years.

A week or so later I was scheduled to have a lumpectomy. The doctors were confident they could remove the cancer without any further surgery since it was the earliest possible detection. Unfortunately that was not to be. The lumpectomy was followed five weeks later by a full mastectomy. The only surgery I had ever experienced was a tonsillectomy when I was a child and a C-section when my daughter was born. I have always had a dread fear of surgery and have heard so many stories about people dying on the operating table. I was as afraid of the anesthesia as I was of the actual surgery. I remembered what Vượng had taught me and I practiced it constantly in the weeks before both surgeries. I went into surgery practicing my breathing and was amazed how well I felt afterwards. When the doctors gave me the news the cancer had spread farther than was expected and that I would have to have a full mastectomy, I was no longer afraid. I knew deep down inside of myself that I would be fine. I just had to keep myself calm and practice my breathing. The second surgery went well, they were able to remove all the cancer and I do not need radiation or chemotherapy. I continue to do my breathing and meditation daily and have healed quickly. My doctor has been very surprised at my rapid recovery and my positive mental state. My friends were astounded that I was able to have surgery on Wednesday and control my pain well enough to attend a horse show on Saturday. A close friend at the show remarked that most people wouldn't even be up and out of bed, never mind having their makeup on and running around a horse show. I will forever be grateful to Vượng for noticing my need and teaching me how to bring my busy life back into perspective. My life is still crazy, but now I know how to prevent the stress and bring peace and relaxation into it.□

KAT OSTERGARD

BREATHINHG AS A TOOL TO AID RELAXATION and CONTROL PAIN



by Rebecca McAferty

Vượng introduced me to VôVi meditation a few days before I had my third knee surgery. He introduced an abdominal breathing exercise that was so foreign to me. Breathing should come naturally, however, it's amazing to see how even my breathing was erratic and stressed. Vượng also showed me to sit and place three fingers on my head to complete the circuit of energy, I found this to be very relaxing and calming. The third exercise was an arm movement exercise and again it was relaxing and forced me to concentrate on centering my mind instead of thinking of my busy life.

The next day after my surgery, I had not used any pain pills and it seemed that my recovery was going to be a breeze. I did rely on medication from time to time, but the doctor was very impressed with my recovery and ability to bounce back. I guess that has something to do with my fortitude, or my spirit.

The spirit is such a motivational factor in life, it's what fuels my passion, it's what allows me to survive hard times. The breathing exercises have been wonderful, my cat sits on my stomach at night as I practice it. I think it puts him to sleep as well as me. It is a foreign thing for a westerner like me, to concentrate on nothing. My mind is constantly busy and very rarely rests. It is a creative gift some say, I say I can't tell the difference from a gift or from an obsession. I can't stop, it continues long after my body is resting. I would pay great amounts of money to place my mind on the nightstand and just rest without thinking.

The fact that I am a massage therapist outside of DSHS (Department of Social and Health Services) propels me to learn about deep breathing exercises that reduce stress, increase the body's ability to relax and something I can teach them that will help them help themselves. When I give therapeutic touch, people are amazed at how their breathing can deepen the relaxation. Often I need to teach people how to relax, it was natural as an infant, but as adults we carry so much tension in our bodies. It usually takes 3 to 4 hours after several sessions before some clients can freely relax into deep breathing. It lessens the pain, it also enables me to push on the trigger points from the outside, their deep breathing work pushes from the inside. It is amazing how certain strokes work with deep and slow breathing to be more efficient. As a massage therapist, I need to know how to do this in order to teach my clients, Vượng has given me even more tools to equip my clients.

I want to describe Vượng's presence here at work. He is like DSHS's grandfather, he cares for each one of us. He calls us at home or the hospital to check on us if he hears someone is ill, he comes by to visit and bring new plants to people. His presence is calming and assuring, he is always kind, always smiling, always uplifting. I have grown to appreciate his smiling face and hopeful attitude. Vượng took the time to meet with me personally and show me some meditation tools, not forcefully or imposing, but gently and with the respect of each person's beliefs. I have strong Christian beliefs and I felt very comfortable to embrace his exercises and advice without abandoning my beliefs. I have a great deal of respect for Vượng, he is a wonderful resource to have in my life and an inspiration of survival and hope for us all. □

MY FRIEND VƯỢNG



by ANITA A. ADY

(Spanish words translated by Marita and Dr. René Herréra)

Our paths crossed unexpectedly, several years ago. We come from different worlds, we speak different tongues, we eat different foods... We are different altogether. We carry within our own memories, our own pains and scars. We were raised a universe apart... but our paths crossed.... My friend Vượng... Now I cannot imagine my world without his presence.

At one time, we were strangers, and as we started a new chapter in our lives, ever so gradually, we have become like family, at least as far as I am concerned...

I started my new job one day before he did. As it often happens to humans, I was somewhat apprehensive about the new journey, the new people, and the long trip I had to undertake every day. When I met him, I experienced something special. Hard to describe. It was an attraction; the feeling of wanting to be near his serene presence. The compelling invitation of a calm lake in a warm summer's evening. His demeanor was soft, kind, almost caressing to one's soul. The special feeling he inspired in me did not lie on his physical appearance, nor was of a physical nature; it transcended that... It was as if beings beyond human comprehension were with him projecting this luminous aura about him.. His behavior wasn't at the least "saintly"; at the contrary. We all learned quickly that he possesses a wicked sense of humor, but never malicious nor harmful.

As life will have it, we have gone through different types of experiences together; on one occasion we were at a training dealing with people with disabilities. We all had to relate an anecdote pertaining to the issue at hand. When it was Vượng's turn, a sudden blue mist invaded my being. I was transported to the place where he was in his memory... ***Sentí mi sangre quemar mis venas, y manifestarse en lágrimas. Sus lágrimas!! En lo recóndito de sus memorias estaba viviendo la guerra... sus amigos caídos, destrozados a su lado. Y lloré sus lágrimas; y sentí*** his loss, ***su impotencia de poder ayudarles... Nunca antes había experimentado tal sentimiento de desesperación y tristeza... Todo era un torbellino, y creo que sentí su dolor; el dolor de sus recuerdos... el peso de sus cicatrices*** *(I felt my blood burning in my veins and manifesting in tears. His tears! In his most hidden memories, he was living the war...his fallen friends shattered next to him. And I cried his tears and I felt his loss, the powerless feeling of not being able to help them. I had never felt before such a feeling of sadness and dispair. Everything was in a turmoil and I believe I felt his pain, the pain of his memories, the weight of his scars).*

My friend is different from anyone most of the human race is accustomed to meet. He's the type of person who will gladly take other's pain and suffer it himself... One morning, I was afflicted by a severe ache to the upper part of my body, including my head, neck and part of my shoulders. Somehow, Vượng knew that I was in pain, and touched me. He told me to close my eyes... I did. I was overtaken by a feeling of warmth, then, as if a weight had been lifted from my body, I felt a gentle pulling on the top of my head... I opened my eyes; I saw Vượng's face grow dark, as if a shadow had projected its image over him... and I understood... he had taken my pain. He had physically lifted it and was withstanding it himself...

But life had to go on... then he lost his mother. In his infinite peace and serenity, Vượng understood. It was time, he said. He didn't cry her loss; his phi-

losophy helped him cope with it, but I felt his tears; his internal cry.

Then, when all pointed to peace and wellbeing, my friend was struck by severe health problems. His ***perpetual sonrisa a flor de labios*** (*ever-blooming smile*), didn't depict the seriousness of his illness. As always, he was thinking of the wellbeing of others... He informed us that he would have brain surgery. Just like that. As if saying "I have to change my socks". I prayed; I'm sure others also prayed for his health, and then, I saw him... early one night, in the twilight of my sleep, I escaped my physical bondage and I saw him. He was swaying above his small unconscious body, surrounded by blue mist; he was smiling. Below, there were several medical personnel also dressed in light blue, performing a parade of different tasks. Vượng was guiding them... giving them instructions. But his words weren't human. His instructions were dictated by impression, and I understood them as such. He was happy, relaxed, almost relieved... He acknowledged me with his eyes... then I knew my friend would be fine. He assured me so.

My friend, by general standards, ***es un hombre pequeñito*** (*is a tiny man*). But one has to know his soul, enjoy his smile, feel the warmness of his generous heart, and only then one can realize the real stature of my friend Vượng. We are different... He is unique. We come from different worlds, we have walked different paths, yet, the impression... a certainty that we are drops from the same pond...□

CHUYỆN VUI VÔ VI



XUẤT HỒN XUẤT VÍA...

Có một ông T. tuổi cũng đã cao, tu cũng được hai ba chục năm, thường khoe với bạn đạo là được xuất hồn xuất vía để đảnh lễ Cha. Một buổi tối nọ có một ông M. ghé nhà ông T. để chơi, ông M. hỏi ông T.:

— Sao nay ông còn đi về trển thăm ông già nữa không?

Ông T đáp:

— Còn chứ! Tôi muốn đi lúc nào là tôi đi à.

— Vậy tối nay tôi với ông cùng đi về trển thăm ổng cho vui nghen!

— Được, đi thì đi chứ ngán gì!

Hai ông nói qua nói lại một hồi đã đến giờ thiền. Ông M. nhìn qua thấy ông T. nằm thẳng cẳng ngáy khè khè. Ông M. nghĩ trong bụng "ông này ngủ chứ đi đâu nữa mà đi". Sau đó ông M. cũng thiền một chút để hồi phục sức khỏe. Sáng ra ông M. hỏi ông T:

— Hồi tối này ông đi tới đâu, sao tôi lên trển tôi hổng gặp ông!

Ông T. đáp:

— Tôi không biết ông đi ngã nào, chứ còn tôi tới ngã ba chợ đời tôi ngồi đó sao không thấy ông lên?

Ông M.:

— Ông đi cái gì! Tôi quay qua thấy ông nằm thẳng cẳng ngáy khè khè! Ông có ngồi thiền đâu mà đi.

Ông T. hạ giọng:

— Nói thiệt với ông đừng cười tôi nghen. Lâu ngày bạn già mình gặp nhau nói chuyện nhiều quá nên tôi mệt tôi ngủ quên, mà nếu tôi có thiền cũng có xuất hồn đâu mà đi.

Ông M.:

— Còn tôi hồi tối này tôi ngồi định tâm chút xíu chứ tôi có đi chỗ nào!

Ông T.:

— Thì ra ông gạt tôi.

Ông M.:

— Thì ra từ nào giờ ông cũng gạt tôi.

Hai ông cùng cười ha ha...

MỞ MẮT HUỆ NHÌN THẤY ĐẰNG SAU...

Ông M. thường hay nói tếu rằng mình đã mở huệ. Ông L. nghe tưởng đâu thật vì ông này tu cũng lâu năm. Một hôm nọ hai ông cùng đi xe trên đường một lượt. Xe ông L. không có gắn kính chiếu hậu, xe ông M. có gắn kính chiếu hậu một bên. Ông M. chạy trước nhìn thấy những động tác của ông L. Khi đi đến nơi, ông M. kể lại hết tất cả. Ông L nghe khoái khoái:

— Ông mở huệ nhãn như vậy ông có cách nào chỉ cho tôi mau mở huệ với.

Ông M.:

— Có gì khó đâu ông cứ gắn kính chiếu hậu như tôi là ông thấy ở đằng sau hết tất cả mà.

Ông L. bật ra vỗ tay và cười kha khả:

— Vậy mà tôi cứ tưởng là ông mở huệ nhãn ông thấy ở đằng sau chứ. □

Kim Sơn

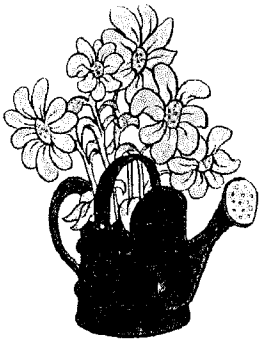
Về Với Thiền Đường

Thiền Đường Melbourne Úc Châu — *Nhạc và Lời: Lương Thanh Hiếu*

Valse (Sâu Lắng)



CON ĐƯỜNG VÀO ĐẠO CỦA TÔI



VÕ QUANG

(Bài này viết con hồi hướng đến công ơn sinh dưỡng của Cha Mẹ, và công ơn hóa độ của Đức Thầy kính yêu.)

Thưa các bạn,

Đã từ lâu, tôi hằng muốn đóng góp vào quá trình phát huy đạo pháp trong cộng đồng Vô Vi, mà tôi là một hành giả đang đi với nhiều đam mê bất tận.

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp đã biến đổi con người của tôi một cách không ngờ, khi nhìn lại, tôi thật bàng hoàng trong sung sướng.

Tôi thấy cần viết vài hàng thuật sơ lược đoạn đường đời đã qua, các bạn mới thấy được sự may mắn hạnh phúc mà tôi đang có được ngày hôm nay.

Tôi sanh ra trong một gia đình đông con tại làng Mỹ Phước, thị xã Long Xuyên. Má tôi là một người nội trợ đảm đang. Ba tôi là Đông Y Sĩ chuyên hành đạo giúp đời, nên cuộc sống gia đình tôi rất là đạm bạc.

Vừa mới chào đời, tôi bị bệnh liên miên. Thuốc thầy khắp nơi mà không mạnh khỏe được, tưởng đã thay đổi một kiếp người rồi. Nhưng nợ đời còn nhiều nên tôi được Má tôi ký bán cho "Ông Tiêu" trong chùa. Từ đó, lạ thay tôi khỏi bệnh. Đến năm chừng mười tuổi, trong một buổi đến chơi nhà người bạn, tôi "được" một con khỉ trông coi nhà cắn cho một miếng gần đứt thịt ở bắp chân, sức khỏe tôi được mạnh mẽ hơn. Khi sống ở Mỹ, có người bạn nói đùa là tôi được Tề Thiên Đại Thánh điểm đạo.

Năm học lớp 10 — Đệ Tam — tôi bắt đầu tham gia các công tác xã hội như lạc quyên, xây nhà, dạy các lớp mù chữ v.v... trong chương trình có tên là CPS (Chương trình phát triển sinh hoạt học đường).

Năm Mậu Thân 1968, tôi tốt nghiệp Trung học và sau đó thi đậu vào trường Đại học Kiến Trúc Sàigòn.

Năm 1974 là năm cao điểm cho những sinh hoạt của tôi. Trong cùng một lúc mà tôi giữ 4 chức vụ: Chủ tịch ban chấp hành Sinh Viên Đại học Kiến Trúc Sàigòn, Tổng thư ký Tổng hội Sinh Viên Sàigòn, Liên đoàn trưởng gia đình Phật tử SAK-YAMUNI chùa Kỳ Viên tại Bàn Cờ, Giám đốc Sinh Viên vụ Viện Đại học Hòa Hảo An Giang, và nếu không có ngày 30-4-75 đổi đời thì tôi nắm chắc chức Chủ tịch Tổng hội Sinh Viên Sàigòn cho niên khóa 1975, vì tôi đã có sự hỗ trợ để thành lập một liên danh mạnh mẽ với các phân khoa bạn.

Sau năm 1975, tôi làm Kiến Trúc Sư tại Viện Quy Hoạch và thiết kế tổng hợp Bộ Xây Dựng tại Sàigòn. Năm 1979 tôi xin đổi về Ty Xây Dựng An Giang để rồi sau hai lần thất bại, tôi đã vượt biên thành công đến được trại tị nạn Leamsing Thái Lan vào cuối năm 1980. Ở Thái Lan được ba tháng rồi tôi được chuyển sang trại tị nạn Galang II Indonésia ở thêm ba tháng nữa để rồi cuối tháng 4-1981 tôi đã có mặt ở thành phố New York hoa lệ của Hoa Kỳ. Đầu năm 1982, cùng với bạn bè thành lập Tổng Đoàn Thanh Niên Việt Nam Tự Do, tôi được bầu làm Tổng đoàn trưởng, đồng thời làm chủ nhiệm kiêm chủ bút tờ Đặc san của Tổng đoàn, có tên là *Thế Hệ Mới* trong 12 năm. Một vài hoạt động khác như làm Bí Thư Phân Bộ vùng Trung Đông Hoa Kỳ của Mặt Trận Việt Nam Tự Do, sáng lập viên Hội Ái Hữu Long Xuyên...

Thưa các bạn,

Sở dĩ tôi hơi dài dòng vì có thế các bạn mới thấy sự cam go trên con đường vào đạo của tôi. Những cám dỗ, đam mê như vậy mà buông bỏ thì thật công ơn Đức Thầy không thể nào diễn tả cho đầy đủ được. Phải chăng tôi có căn tu từ kiếp trước nên duyên lành mới đến? Thiên cơ đã tạo duyên lành qua nhiều lần thất nghiệp, là cơ may kỳ diệu để tôi được gần Đức Thầy

nhiều hơn, mà gạch nối quan trọng là anh chị Nguyễn Thanh Bá đã tận tình giúp đỡ mọi mặt. Tôi được gặp Thầy nhiều lần và hưởng được những tiện nghi mà nếu có tiền cũng chưa chắc gì hưởng được.

Xin phép được kể vài kỷ niệm kỳ diệu để các bạn cùng nghe. Khi mới bước chân vào đạo, tôi vẫn còn chân trong, chân ngoài. Đức Thầy biết tôi còn ham mê chính trị nên nhiều lần đã giúp giải cho tôi bằng cách khơi cho tôi nói về thời cuộc cho đã. Cũng như biết tôi thích nói về thiên cơ. Bạn đạo vùng Washington, D.C. thường gọi đùa với tôi là Quang Thiên Cơ. Một hôm trong một dịp Đức Thầy về sinh hoạt vùng Thủ Đô tại nhà anh chị Bá, Đức Thầy đã làm cho tôi và tất cả bạn đạo ngạc nhiên thích thú khi Đức Thầy nói Thầy về lần này có bài đặc biệt cho Quang Thiên Cơ đây, sau đó Thầy kêu anh Bá lấy *Mục Bé Tám* mà Đức Thầy vừa mới viết nói về Thiên Cơ đọc cho tôi và bạn đạo nghe. Tôi vô cùng xúc động và càng phấn khởi dũng tiến hơn trên con đường hành đạo.

Dòng đời tiếp tục êm đềm trôi cho đến ngày thiên cơ đã định, một ngày mà tôi cho là trọng đại, ấn chứng cực kỳ vi diệu cho đời tôi: đó là ngày tôi xuống tóc với sự hướng dẫn của anh Bá. Với anh Bá, tôi có rất nhiều kỷ niệm đặc biệt như là nhiều lần trong lúc thiền định, tôi muốn gặp Thổ Địa để đàm đạo thì y như rằng hôm sau, anh Bá tà tà tới nhà tôi để cùng nhau bàn thảo về những điều mà tôi muốn thảo luận.

Thưa các bạn,

Mong muốn những dòng văn mộc mạc này, những kinh nghiệm cuộc đời và đạo của tôi sẽ giúp phần nào niềm tin và lòng phấn khởi vào phép tu thiền Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp của các bạn.

Trước khi kết thúc, tôi xin phép được nói lên lòng cảm tạ ân sâu của Đức Thầy, người đã cứu vớt linh hồn tôi, làm món quà thân thương gởi đến quý bạn đạo khắp nơi.

Đức Thầy kính yêu,

Sau những năm tháng hành đạo, được Đức Thầy hướng dẫn cặn kẽ hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, những bài học mà đức thầy đã ban cho con, nhờ đó mà con rút ra được chân lý là qua NHỊN NHỤC con sẽ tìm được LẼ VÔ THƯỜNG. Con cảm nhận được thân xác này là do cha mẹ tạo thành, hồn vía này là do Đức Thầy dạy dỗ, giáo dục, cho nên từ lòng thành, con muốn nói lên rằng sau thời gian hành pháp qua, nếu như con có được một chút công đức nào thì con xin dâng một nửa đến cha mẹ của con, còn một nửa con kính dâng lên Đức Thầy và xin Ơn Trên gia hộ cho Đức Thầy có đủ thời giờ để cứu độ quần sanh trong thời kỳ biến chuyển cực kỳ này. □

KHUYÊN NGƯỜI

Tại sao lại phải khuyên người
Ăn chay niệm Phật, thảnh thơi hành thiền
Bởi vì muốn bạn bình yên
Tâm tư vui vẻ, tiến xuyên đạo mầu
Tôi bạn cũng giống như nhau
Sống nơi trần thế cùng nhau học bài
Học sao thấy được mình sai
Tu tâm sửa tính, ôn bài lo tu
Tu rồi bạn thấy chẳng ngu
Mở tâm mở trí ngao du về Trời
Tình thương ban rải khắp nơi
Càn khôn vũ trụ hợp thời thăng hoa
Sống chung trong cảnh thật thà
Bạn hòa bạn tiến mới là niềm vui
Thế gian trong cảnh rèn trui
Người người phải học chung qui về nguồn
Tôi đây nhớ bạn luôn luôn
Nhưng bạn chẳng hiểu giọt tuôn lệ trào
Cuộc đời tôi chỉ ước ao
Mong sao bạn thức, hòa vào Càn Khôn.

Trần Thị Thanh Thủy
T/Đ Giessen, Germany

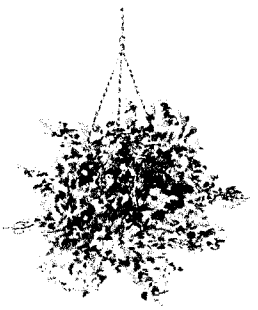
KHÔNG NÊN THEO DƯ LUẬN

LƯƠNG SĨ HẰNG

Bây giờ chúng ta dòm ra cái quang cảnh, nếu mà không có ánh sáng của Trời Đất chiếu rọi, làm sao sanh ra rõ ràng màu mè thứ tự? Nếu tắt hết không có ánh sáng, thì vũ trụ này không có tứ tự, có ánh sáng của Trời Đất là tự nhiên có thứ tự. Nội tâm chúng ta không có ánh sáng làm sao chúng ta có thứ tự để mà điều khiển cái tiểu thiên địa này? Biến cái tiểu thiên địa này thành cái Xá Vệ Quốc của Đức Phật để mà tiến về bên trên, để tu tịnh.

Chúng ta phải cần cái ánh sáng ở bên trên chứ chúng ta không cần cái dư luận của thế gian và sự kích động của ngoại cảnh. Cho nên các bạn tu, nhiều khi họ chọc một chút các bạn giận, cái đó là các bạn đi sai đường, nhưng mà các bạn không phải là đi tìm người thế gian, các bạn tìm cái thanh điển của các bạn ở nội tâm và liên kết với đại tự nhiên, tiến về minh định không động thì các bạn phải nắm con đường đó mà đi chứ đừng nghe theo dư luận thế gian mà làm gì. Họ nói được... thì chê cái áo của mình xấu chứ họ đâu có cắt áo mới cho mình bận? Thấy không? Họ chửi thằng đó ngu chứ làm sao cho mình minh? Họ không biết cái gì hết, chính họ cũng chưa hiểu họ. Cho nên các bạn còn nhiều người sống trong dư luận lắm, không nên! Phải tự dứt khoát cái đó để các bạn hướng về nội tâm. Các bạn không có bị lỗ đâu, nhưng mà các bạn sẽ đi tới trăm phần trăm mỹ mãn cho nội tâm ở tương lai.

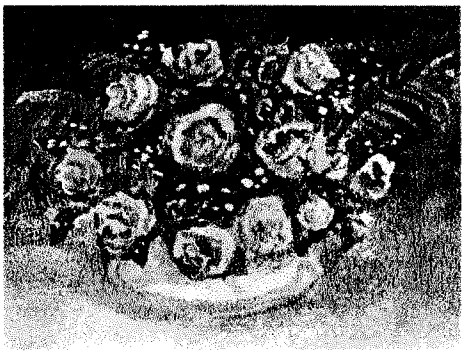
TU KHÔNG CÓ CẤM GIỚI, CHỈ CẤM LÀM BIẾNG



Chúng ta nên tu trong đụng chạm nó mau tiến hơn là thanh tịnh mà bất minh. Có người nói tôi tu thì tôi phải chọn cảnh cho đẹp, cho thanh tịnh, nhưng mà tôi không có minh cái nguyên lý của sự kích động và phản động thì làm sao tôi tiến về Phật được. Cũng như người lái máy bay mà không hiểu sự tai hại có thể xảy ra đến chiếc máy bay thì làm sao mà đi xứ này xứ kia được. Thì chúng ta ở đây cũng vậy, chúng ta lái chiếc thuyền Bát Nhã là cái bản thể của chúng ta đây, ở trong đó có nhiều cái huyền bí, nhiều cái cơ năng khác hẳn thế gian mà chúng ta không biết lái, không minh định cái nội tạng để mà điều khiển lấy nó thì tự nhiên bị sóng gió dập đổ, thì một ngày kia cũng phải chìm theo sóng gió. Cho nên các bạn tu về tinh thần điển quang thì các bạn sẽ thấy rõ ràng là chính mình điều khiển. Mà mình đi tới điển quang là mình đi tới thanh tịnh chứ không có cái sự mưa gió bão bùng nguy hiểm mà nó hại chúng ta. Nếu chúng ta theo bản thể thì một ngày kia nó sẽ lật đổ chúng ta, thì chúng ta không thể tiến được. Chứ không phải Đức Phật nói: *"Xả phú cầu bần, các con nên diệt sự tham sân si hỷ nộ ái ố dục"*. Người thế gian họ nói: *"Tôi làm sao tôi diệt được?"* À... họ không biết cái đường lối. Cho nên đàng này người ta không có cấm giới. Trước kia các bạn làm cái gì, bây giờ cứ tiếp tục làm cái đó, rồi các bạn sửa cái nội bộ, cái trung ương, cái cơ quan điều khiển, nó minh tâm kiến tánh, rồi nó không tái phạm nữa, thì lúc đó mới kêu bằng dứt. Chứ khi không các bạn đang đi đường lối đó, rồi kêu các bạn bỏ, không bao giờ bỏ được. Cho nên đàng này người ta không cấm giới mà chỉ cấm làm biếng. Tu là đi liên kết lại con đường điển quang từ tiền kiếp đến bây giờ, mà chúng ta làm biếng, ai đi làm cho chúng ta? Cho nên chúng ta phải cố gắng tu sửa và hành, thì tự nhiên chúng ta mới đi tới chỗ đó. Cho nên các bạn đã có một cái cơ hội rất tốt đẹp: đi thẳng vô con đường để chúng ta đem lại sự sáng suốt cho nội tâm mà tự tu, tự tiến, tự minh, tự giác. Đó là cái chuyện quí báu nhất không phiền hà tới một người nào. Chứ không nên quì gối trước mặt ông Phật bằng đất ở thế gian mà cầu xin chuyện này chuyện nọ, cái đó nó còn đem lại sự tăm tối. Nhưng mà chúng ta ở đây, đều tiến gần tới Đức Phật, tiến gần tới sự văn minh, tiến gần tới những vị trọn lành hiện hành của vũ trụ. Chứ chúng ta không có chịu lợi dụng những vị đó, chúng ta không có làm những điều trái ngược. Cho nên các bạn đi hoàn toàn vô trong cái Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, chứ các bạn không phải bạn đi vô trong cái ỷ lại.

Trích từ các bài do ông Tám giảng trong những năm 1970-1980 do bạn đạo tại Việt Nam ghi chép lại. □

BÉ TÁM KHẮP NƠI



Thiền Đường Thanh Hòa

Sau một tuần lễ âm u vì ảnh hưởng hiện tượng của bão El Niño. Hôm nay không khí nắng ấm trong lành đã trả lại thành phố thơ mộng San Diego, có lẽ đồng hòa nhịp với niềm mong ước của các bạn đạo San Diego, vì hôm nay là ngày lên núi sinh hoạt Mục Bé Tám. Đây là ý kiến rất hay của anh chị Liêm, và anh chị đã phát tâm hết mình từ tinh thần đến vật chất.

9 giờ sáng, bạn đạo chung thiền tại Thiền Đường Thanh Hòa. Đúng 11 giờ rưỡi, bốn xe van và một xe nhỏ chở khoảng 40 bạn đạo và thức ăn do anh chị Liêm phát tâm lên núi. Cảnh vật miền núi trùng trùng điệp điệp, với những dọc cây cao, những lùm cây che mát, những khe suối trong với nhiều đàn cá thi nhau bơi lội, và xa xa những chú ngựa thong thả nhìn du khách qua lại.

Sau 45 phút đường trường, chúng tôi đã đến khu hẹn. Chủ của miếng đất 19 mẫu này là gia đình người Phi Luật Tân bạn của anh chị Liêm. Vừa vào cổng thì có tiếng chim hót líu lo như thầm hỏi "Họ là ai? và sao lại đông thế?", những nàng công xòe cánh và đuôi để khoe màu sắc tuyệt đẹp của mình, những tiếng gà gáy làm tôi liên tưởng đến cảnh các bác nông phu vác cuốc ra đồng trong lúc hừng đông. Đi sâu vào trong thì thấy những chú chó, ngỗng đang vươn cổ lên như đang chào đón phái đoàn chúng tôi, và một chú két miệng không ngớt nhái lại, đôi lúc làm cho mọi người bật cười ra nước mắt... Ở giữa chỗ ấy, một số bàn ghế được sắp đặt rất gọn ghẽ và sạch sẽ. Chủ nhà tiếp đón mọi người rất là ưu ái. Mọi người bắt tay vào công việc, anh Hiệp "bùlong" nhóm lửa chuẩn bị nướng bắp và chuối, các người khác dọn thức ăn ra bàn: bún chả giò, bánh bao, bánh mì bì, xôi, bánh khoai mì, dưa hấu, v.v... Rau cải được anh Tạo cung cấp thật xanh tươi, nhờ theo lối trồng thật organic — không bón bằng phân hóa học — của anh. Nước mắm chay được chị Nga pha thật độc đáo.



Bạn đạo T/D Thanh Hòa sinh hoạt Mục Bé Tám

Sau khi chuẩn bị xong bữa trưa, chúng tôi được anh chị Liêm hướng dẫn tham quan cảnh vật chung quanh. Những chiếc pê-đa-lô, chiếc ghe đang chờ đón chúng tôi trên mặt hồ phẳng lặng, kế đó có một hồ bơi rất lớn mà nước hồ được lấy trực tiếp từ trong núi cho nên không có mùi hóa chất, cảnh vật thật là thần tiên mơ mộng... Bỗng có tiếng kẻng báo hiệu cho mọi

người biết đã đến giờ học *Mục Bé Tám*. Lạ thay đến lúc này thì chú két lại im lặng, phải chăng Bé Tám khởi xướng thì mọi cảnh vật và người đều phải lặng thinh để nghe lời chân lý?!

Quả là siêu diệu, Bé Tám đã giảng giải cho chúng ta hiểu được là vạn vật đồng nhất thể, ba cõi đều hiểu được đâu là nguồn cội, đâu là hướng đi để mau quay về với chính mình, vì lầm lỗi nên mỗi linh căn phải luân hồi, tùy theo phước tội để học hỏi, từ đó biết lo dọn gánh để trở về với Đấng Cha Lành đang chờ đón chúng ta từng giây từng phút. Viết đến đây, con lại nhớ đến Đức Thầy, không phải giờ đây mới nhớ đến Đức Thầy, mà con luôn nhớ Thầy trong tâm tư, nơi đỉnh đầu, lúc nào cũng như có Thầy ở trong con, vì từng lời nói, cử chỉ và hành động đều như có tiếng Thầy văng vẳng nhắc nhở chúng con phải quay về nguồn cội. Mặc dù không ở gần Thầy nhưng chúng con, bạn đạo San Diego, luôn nhớ Thầy và mong sao Thầy được khỏe mạnh để dìu dắt chúng con trọn kiếp này...

Nhìn đồng hồ thì đã 5 giờ chiều rồi! Ai nấy cứ ngỡ như vừa mới đến. Thời gian thấm thoát qua mau. Giờ đây mọi người lại phải chuẩn bị hành trang trở về bôn ba với chợ đời để đóng trọn vai đào kép với hy vọng sớm thức tâm để trở về nguồn cội.

Chúng con ước mong được mời Đức Thầy và quý bạn đạo ghé thăm sinh hoạt tại nơi mới mẻ này vì khí hậu rất trong lành và cảnh vật rất là lý tưởng. Xin cám ơn Đức Thầy và quý bạn đạo.

Kính thương, □

THƯƠNG THẦY



Từ bi ban chiếu khắp nhân gian
Pháp độ tình thâm lời ngọc vàng
Điển hóa muôn người ơn mưa thắm
Năm châu sưởi ấm ngợp hào quang.

Thương Thầy lặn lội năm châu
Thương Thầy sương gió dãi dầu vẫn cam
Thương Thầy lời ngọc ân ban
Thương Thầy tuổi lớn chẳng màng tấm thân
Thương Thầy tận tụy ân cần
Thương Thầy tình nặng cao thâm cứu đời
Thương Thầy điển hóa mọi nơi
Thương Thầy tận độ người người chẳng phân
Thương Thầy rõ biết trong tâm
Thương Thầy dạy trước lỗi lầm còn xa
Thương Thầy tri hiểu bao la
Thương Thầy dạy bảo đâu là đường đi
Thương Thầy đệ nhất tiên tri
Thương Thầy dạy trước chẳng ly sai nào
Thương Thầy suy việc thâm cao
Thương Thầy khuyên dữ biết bao hóa hiền
Thương Thầy con gắng tham thiền
Thương Thầy con gắng triền miên thực hành
Thương Thầy lục tự niệm thanh
Thương Thầy lục tự niệm hành khai thông
Thương Thầy tứ lượng tam công
Thương Thầy hành đúng thong dong cảnh Trời
Thương Thầy thương mãi không thôi
Thương Thầy ngàn kiếp ngàn đời chẳng quên.

Thiền đường Duyện Đạo Đức Quốc
Lương Quốc Định

BỆNH DO TÁNH SANH ĂN DO Ý TƯỞNG



LÊ THỊ KIM SƠN

TÔI XIN KỂ NHƯ SAU:

Khi vừa gặp được pháp tu, tôi cũng vừa ăn chay. Lúc đầu tôi ăn tưởng khó khăn lắm. Nói thiệt các bạn đừng cười, lúc tôi ăn chay có khi tôi đang đói bụng tôi đi ngang qua quán thịt bò nướng, tôi nghe cái mùi bò nướng nó bốc lên thơm muốn nức lỗ mũi, nước miếng tự nhiên chảy ra và bụng đói lại càng đói thêm, và cũng có nhiều lúc tôi ở nhà cũng vừa lúc đang đói bụng thì bỗng có cái mùi kho quẹt từ nhà ai bay đến thì tôi cũng ngửi thèm đến chảy nước miếng luôn. Trong cơn thèm tôi hít thở vài hơi Pháp Luân và tôi chợt nghĩ như vầy:

Có lần tôi đi chợ, tôi thấy mâm thịt bò, thịt heo, cá biển, tôm tươi và những chú gà đã làm thịt sẵn, ối cha, ruồi nó bu như là ong ruồi đang giữ tổ và có pha lẫn những anh lằn xanh đánh nghe o o! Và tôi nghĩ luôn tới chuyện những chị bạn hàng họ đi lấy cá, tôm từ xa về, họ muốn cá tôm giữ được lâu không ươn thì họ dùng một loại phân u-rê (phân bón cây) để trộn vào cá, tôm. Có người ăn thứ cá tôm này thì bảo là đắng miệng, người kêu là ngứa cổ, ngứa da. Tưởng tượng tới khoản này tôi ớn óc và tôi liên tưởng luôn đến chuyện mấy anh thợ giết bò, họ dùng một cây sắt nhọn và búa nhắm ngay vào xoáy óc con bò, họ vỗ một cái cho đến mất cây sắt, con bò liền té lăn ra trợn mắt như đang oán giận, giãy giụa vài cái rồi trút hơi thở cuối cùng. Sau đó họ thọc huyết, xẻ thịt ra v.v... Vì liên tưởng đến cảnh ấy mà cơn thèm của tôi tan biến mất hồi nào không hay. Từ thuở ấy trở đi, cơn thèm của tôi giảm dần, tôi thiết nghĩ rằng tôi ăn chay để giảm nghiệp sát và giữ gìn sức khỏe. Tôi quyết chiến đấu và chiến thắng. Tôi còn nhớ Thầy có nói riêng với tôi trong thư *"ăn là do tập quán"*. Tôi nhớ câu nói này và tôi tự tập cho mình một tập quán ăn bình thường và đơn giản. Quả thật *"bệnh do tánh sanh, ăn do ý tưởng"*.

VỀ SỨC KHỎE:

Hiện giờ tôi trẻ và khỏe mạnh hơn bốn năm về trước. Bệnh nhức đầu tôi không còn, chỉ trừ trường hợp bị cảm thì tôi liền Soi Hồn, Chiếu Minh và ngủ luôn một giấc thì khỏe hẳn. Những lúc tôi bận quá không hành pháp và khó ngủ thì tôi uống một viên tiep-py thì nó cũng êm luôn. Bệnh chóng mặt cũng biến mất, và bệnh tim hồi hộp cũng không còn nữa.

CÔNG VIỆC HẰNG NGÀY:

Ngoài giờ hành pháp ra, tôi phục vụ gia đình, làm nội trợ, làm bánh cho chồng tôi bán kem, và tôi cũng giúp trị bệnh cho một hai chị em nghèo vì tôi biết Diện Chẩn Điều Khiển Diệu Pháp. Khi tôi giúp cho người nào thì tôi cũng khuyên họ tu sửa thân tâm và có lúc tôi cũng đi nơi này, nơi nọ để làm việc từ thiện, giúp cho bạn đạo nghèo. Tôi phải thu xếp việc nhà cho gọn gàng và ổn thỏa để tránh sự phiền phức của gia đình trước khi đi giúp đỡ cho chị em. Những công việc kể trên cũng giúp cho tôi bận rộn cả ngày. Theo tôi nghĩ, ăn chay mà mất sức khỏe và cơ thể tiều tụy thì không nên.

VỀ KINH TẾ GIA ĐÌNH:

Chúng tôi ăn chay cho nên không tốn kém gì cho lắm. Gia đình tôi tu nên không có xài phung phí do đó kinh tế gia đình càng ngày càng phát triển đi lên. Chúng tôi ăn uống đạm bạc nhờ đó có tiền dư để giúp

đỡ người nghèo khổ, bệnh tật chưa có duyên biết pháp.

VỀ TINH THẦN:

Tôi vui nhiều hơn là buồn. Ngoài xã hội, tôi không có giận ai, tôi chỉ biết thương yêu và giúp đỡ họ thôi. Trong gia đình tôi có giận ông chồng tôi chút xíu, nhưng chưa đầy 30 phút thì tôi đã vui lại rồi. Tôi không còn thời gian để giận ổng ngày này qua đêm nọ như hồi xưa nữa. Tôi niệm Phật thay thế cho hờn dỗi. Đối với con tôi thì lúc nào tôi cũng khuyên nhủ và dịu dàng, có nhiều lúc con tôi nghịch tôi cũng giận lắm vì nó là con trai mà, nhưng sau vài phút, tôi lại thương nó hơn vì biết rằng hồi nhỏ mình cũng nghịch như chúng nó. Có một vài lần tai nạn đến với gia đình tôi như là chồng tôi bị té xe, con tôi đụng xe người khác, hoặc chính bản thân tôi gặp nạn thì tôi cũng vẫn bình tĩnh để lo giải quyết công việc. Khi cơn nạn đã qua, tôi vẫn vui và mừng được thoát nạn chứ không có tiếc một cái gì hết. Những lời tôi nêu trên đây là sự thật, nếu như có phần nào thô thiển, mong các bạn niệm tình tha thứ cho.□

Sông Bé, Việt Nam

THẦY ĐÃ ĐI RỒI

Nhớ ngày Thầy xa Sydney

Vậy là khoảnh khắc mù khơi...
Vậy là cách biệt với trời nhớ thương
Sao trong muôn lẽ vô thường
Vẫn còn luyến tiếc nhớ thương hỡi người?

Nguyễn thị mây bay

MẸ HIỀN YÊU DẤU

Với lòng thành kính dâng lên tất cả mẹ MẸ HIỀN YÊU DẤU.

TÂN CỔ GIAO DUYÊN
TÂN NHẠC: LÒNG MẸ 2
THƠ:

Con đi cách biệt phương trời...
Biết có ngày nào con trở lại?
Đường xưa mẹ già ra đứng ngóng!
Mòn mỏi trông con đến bao giờ?

NHẠC:

Lặng nhìn chiều thu lòng nhớ thương ai? Gió đưa man mác gợi những ưu sầu! Đường xưa nghe lá thu rơi... Chiều nay ra đứng nơi đây. Gió lạnh lùng mang nỗi nhớ!

Mẹ già chờ con ngồi đếm lá rơi! Đếm bao nhiêu lá mà con chưa về? Ngày xưa con bé ngây thơ...

Mẹ hay âu yếm bên con... Mẹ bảo mẹ thương con nhiều!

VỌNG CỔ 1:

Sung sướng thay những người con còn có mẹ, được trọn hưởng tình thương trong cuộc sống yêu... đời! Hạnh phúc ấm êm tình mẫu tử tuyệt vời! Mẹ ôm ấp một đàn con thơ dại, ôi khối thâm tình trời biển bao la. Mẹ là cả một trời thương. Mẹ là cả một thiên đường trần gian. Suốt đời khổ cực gian nan.

Ngày đêm lặn lội cuộc sống...

VỌNG CỔ 2:

Khi lớn khôn con chưa kịp dâng mẹ hiền bát cơm chén nước, thì đành phải ra đi mờ mịt phương trời! Biết mẹ xót xa mòn mỏi đợi chờ! Tuy không mong ước con trọn lòng báo hiếu, mà chỉ trông ngày sum hợp bên nhau. Mẹ ơi con quá đớn đau! Ngày đi mắt mẹ lệ trào xót thương... Rủi ro vạn dặm trùng dương... Vì ai xa cách huyên đường ly hương...?!

NHẠC:

Thu xưa nhìn lá rơi hoài... Thương con mẹ trông con về. Chờ mong tin con ngày tháng. Lòng đầy lo âu sầu nhớ. Bao lá thu rơi mà con chưa về?

Chiều nay ngồi đây lòng nhớ thương ai? Có nghe trong mắt lệ thắm tuôn trào!

Ngày xưa con bé ngây thơ... Mà nay con đã đi xa... Mẹ già chờ mong con về!

Ngày xưa con bé ngây thơ... Mà nay con đã đi xa... Mẹ già chờ mong con về!

VỌNG CỔ 5:

Mẹ ơi! Sao không cố đợi chờ con ngày trở về quê cũ, mà mẹ đành vội ra đi vào chốn xa... mờ! Trời Đất tang thương con khổ hận bơ phờ! Mẹ vĩnh viễn xa lìa đàn con dại, để đi vào một thế giới tiêu dao. Mẹ ơi mẹ ở nơi nào? Trần gian con trẻ lệ trào nhớ thương! Âm dương cách trở hai phương... Lòng thành khấn nguyện mẹ chẳng vương luân hồi!

VỌNG CỔ 6:

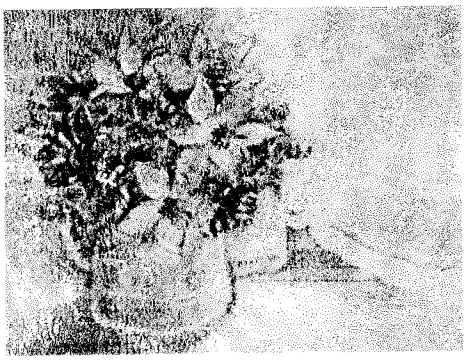
Công ơn mẹ hiền cưu mang nuôi dưỡng con xin tâm nguyện một lòng báo hiếu thâm ân. Lòng con quá đỗi ăn năn! Thành tâm lập hạnh chuyên cần công phu. Nguyện cầu từ mẫu an du. Về nơi cực lạc trùng tu thiên đường!

Cúi đầu đốt nén tâm hương
Lòng thành dâng trọn cúng dường khắc ghi
Nguyện cầu Thượng Đế từ bi
Sáng soi hạnh nguyện bước đường con đi.

Cảm tác mùa thu. □

KIM THANH

QUÊ TÔI VÀ TIẾNG CHUÔNG CHÙA



NGUYỄN TẤN NGHĨA

Quê tôi thật đẹp, thật hiền hòa, giờ đây thật xa. Có sông dài uốn khúc quanh co, nhà tôi nằm cạnh con sông ấy, nơi đó tôi lớn lên trong bình yên đầy thơ mộng của tuổi thơ. Những ngày nghỉ học tôi thường ra đó đứng hằng giờ suy tư mơ mộng nhìn nước chảy đưa những đám lục bình về nơi vô tận mà chẳng biết mình mơ tưởng những gì?... Trước nhà tôi là những đám ruộng lúa mênh mông vàng rực, nhứt là mùa lúa chín, các cô cậu của trường trung học Tống Phước Hiệp thường rủ nhau ra đó tâm sự nhìn trời cao thề thốt. Đưa tầm mắt nhìn xa hơn một chút, ta sẽ thấy hàng dừa xa tít chạy dài ẩn hiện những ngôi nhà lá của làng bên thật dịu hiền xinh đẹp. Tuổi 14 tôi chưa có bạn gái nên không thích nhìn trời cao thề thốt, chỉ thích lội ruộng bắt cá lia thia hoặc leo lên bờ đê cao lật từng cục đất lớn để bắt cho được chú dế than, dế lửa, rồi dưới rặng trâm bầu, năm bảy mái đầu xanh cung tay múa chân phùng mang trợn mắt nhìn hai chú dế tranh tài cao thấp mà tưởng mình là bạn của Quang Trung Nguyễn Huệ ngày nào...

Tôi còn có một cái thích nữa, nó ẩn chìm trong tôi và tôi không bộc lộ ra ngoài nên bạn bè và gia đình không ai biết đó là tôi thích vào chùa đi tu. Ý tưởng ấy đến với tôi chập chờn và dai dẳng nhứt là mỗi buổi chiều khi tiếng chuông chùa *Siêu Lý* cạnh nhà tôi ngân vang, tiếng chuông ấy đi vào lòng tôi nhẹ nhàng êm ái và thích thú. Tôi ngẩn ngơ đón nhận âm vang này trong sự kính yêu và tin tưởng có một sức mạnh siêu hình nào của Trời Phật hỗ trợ cho tôi...

Sáu năm sau, một buổi sáng đẹp trời đầu năm, tôi nhận được lệnh thi hành nghĩa vụ đúng với tinh thần đi quân dịch là yêu nòi giống và kể từ ngày đó những kỷ niệm êm đẹp tuổi thơ đi vào quên lãng... Thời gian qua, bao chuyện đổi thay của tình đời đẩy tôi xa lần với quê nhà và kỷ niệm. Những cái kỷ niệm và hình ảnh ngôi chùa Siêu Lý tôi không sao quên được, cảnh chùa thật yên tịnh, nền gạch mát lạnh bóng loáng, khói hương nghi ngút, âm vang trầm bổng ngân nga của các chú tiểu cùng tuổi với tôi trong áo cà sa vàng dịu với cái đầu trọc, chân mang dép nhựt, những bước chân đi nhẹ nhàng ung dung không vội vã hấp tấp như tôi và các bạn cùng làng. Nhìn họ tâm hồn tôi lắng dịu, mơ ước được trở thành chú tiểu của ngôi chùa này. Nhờ thời gian trong quân ngũ, tôi có dịp đi đây đi đó, ghé thăm nhiều ngôi chùa xa lạ, tận hưởng âm vang của chiếc chuông đồng to lớn, nhưng chúng cũng không khỏa lấp được cái thiếu thốn nào đó trong tâm thức tôi. Chúng là gì tôi không diễn đạt được nên tôi vẫn tìm vì biết rằng chúng liên hệ với cuộc sống mà chúng không phải vật chất để ta có thể rờ được nắm được... Mãi cho đến một hôm tôi đến thăm cậu em, nơi đây tôi thấy một cuốn sách nhỏ màu trắng với hàng chữ màu đen *Tu Chưa Em* của T. Nghi và cái hình ông già với gương mặt phúc hậu mỉm cười giống Ông Phật trong chùa Siêu Lý ngày nào tôi vẫn thường nhìn. Nhờ cuốn sách đó, tôi hiểu được tu là gì, tại sao phải tu. Với hình ảnh và lời giảng giải minh bạch, tôi hành, tôi sửa sai mỗi ngày, tôi sung sướng hướng về đường tu nhiều hơn, tôi tu trong thật chất chứ không ỷ lại cầu xin. Còn cái hình ông già đó là thầy tôi, người tôi kính yêu hơn tất cả, đức độ Người bao la, bảy mươi

lăm tuổi đời, Người không ngơi nghỉ, nay đây mai đó, ngày đêm thay đổi Người không một lời thở than, nay thăm đứa con này mai thăm đứa con nọ với tình thương lớn rộng vô bờ bến của Người. Phước thay tôi được Người soi sáng giảng giải tâm thức qua những lần trực tiếp hoặc gián tiếp nên tôi hiểu được nhà thờ, chùa chiền, kinh sách, giáo lý chỉ vỏn vẹn nằm trong ta, trong cái Tiểu Thiên Địa này, không phải đi đâu tìm kiếm, chỉ cần siêng năng hành pháp để khai mở chân kinh vô tự, ta sẽ thấy ta là ánh sáng vô cùng tận. Bao nhiêu năm tôi đi tìm cái thiếu thốn trong tôi bởi vì phần tâm linh của tôi không được no đủ, nay tôi được hội nhập vào gia đình Vô Vi, có một diệu pháp khứ trược lưu thanh, có hơn ba ngàn cuộn băng giảng giải tâm thức và có một ông Thầy đức độ hơn người, bên tôi bằng hữu vi hoặc vô vi, giờ đây tôi mới thật sự vào chùa đi tu và tâm thức tôi lần lượt được bồi đắp cái gọi là thiếu thốn trước đây, tôi sung sướng thật sự đọc hai câu thơ của Thầy:

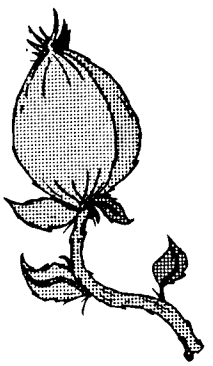
Người tu thanh tịnh bốn mùa,
Tự mình thức giác là vua cõi trần.

Giờ đây mời huynh tỷ muội về thăm ngôi chùa *Không*, nơi đó chúng ta đang tu, đêm đêm lập án dâng Trời Phật:

Một mai ai hỏi tìm tôi
Xin huynh tỷ muội nói tôi vào chùa
Chùa này khác hẳn mọi chùa
Đôi khi xa thẳm, khi gần một bên
Chùa này chẳng có vách phên
Không kèo không cột, không treo chuông đồng
Bên trong hình tượng cũng không
Không đèn không nến, không hoa Phật kỳ
Vậy mà chùa thật uy nghi
Đèn lòng thắp sáng, cần chi nến vàng
Nam Mô chấn động rền vang
Không cần phải có tiếng vang chuông đồng
Chùa này được gọi chùa Không
Trong chùa dạy bảo chữ Không đứng đầu
Vậy thời chùa ở nơi đâu?
Không chuông không mõ tại sao gọi chùa?
Chùa này mới thật là chùa
Không chuông không mõ vì chùa tại tâm
Chùa này cửa mở tình thâm
Tôi, huynh, tỷ, muội, có tâm có chùa. □

Montréal
ngày 23 tháng 6 năm 1998

LỜI KHUYẾN TU



Toàn bằng chữ có vần "T" đứng đầu: 244 chữ.

Thông thường trên trần thế thì thấy toàn tình trạng thiếu thốn tình thương thực tế, tham toàn thể, tối tăm, tội tình, trần trược, thành thử thấy thấm thía, thấy thương thân. Tưởng tới Thiên Thượng, toan tính tránh thoát tù tội, tàn tật, tra tấn, thương tích. Tóm tắt toàn tăm tối thì tức tốc tìm tới "Trung Tâm Thiền Tổ Tư", theo Thầy Tám thiết tha tu, thực tâm tu, tận tình tu, tu tập theo truyền thống "tự tu tự tiến", thay thế tối tăm tiến tới thanh thoát, tuần tự thấy... tại tâm tịnh, tiếp theo tạo thành "Thánh Thai", thường trốn "Tiểu Thiên" thăng thiên thăm từ từng: từng Thần, từng Thánh, tiếp tục từng Tiên tới từng Trời, thỏa thích, toàn thanh tịnh.

Tiếp tới tuổi trên thất tuần, trước thềm thượng thọ trăm tuổi, tức tới thời trả thân thể, thoát trần trược tùng theo Tổ Tiên, tức tốc tam tứ "tíc tắc" trước Tử Thần tìm tới, tọa thiền trước tử tôn, tâm tình trong thanh tịnh, thốt toàn trăn trối thiết tha: "Tránh tố tụng, tham, trộm, tình tự tục tỉu... tiến tới tích thiện, tới tu tâm thay tánh tốt, tin tưởng thượng từng từ Thần, Thánh tới Tiên, Trời."

Tiếp tục trong tư thế tọa thiền, từ từ tắt thở, thăng tiến trở thối tới từng "Tam Thập Tam Thiên" theo Thầy Tám thường thuyết.

Thiện tai! Thiện tai! Thiện thiện tai! □

Santa Ana, ngày 14 tháng 3 năm 1998
N.P.N.

HỒI TƯỞNG ĐỨC TỔ SƯ

TTS

Lời dặn của Đức Ông Tư

Năm 1954, tôi có đưa con tôi đến để Ông Tư xem mạch và hốt thuốc, Ông Tư ở đường Phan Thanh Giản, tôi thì ở đường Lý Trần Quán, bây giờ là Thạch Thị Thanh.

Lúc đó con trai tôi được 4 tuổi, tôi còn nhớ Ông Tư một tay bắt mạch, một tay rờ đầu cháu. Xem mạch xong, Ông Tư nói:

— Cô phải chịu cực với cháu này đúng 10 năm nữa vì nó hay đi phá phách, nhưng từ 14 tuổi trở lên, nó hiền như Ông Phật vậy.

Tôi nghe cũng lo, vì lúc đó tôi mới 30 tuổi. Về nhà tôi ghi vô nhật ký liền. Sự thật đúng như lời Ông Tư đã nói, cháu hay chọc phá con hàng xóm, họ đến nhà la rầy.

Tôi mới đem cháu lên Lái Thiêu có trường Bà Phước dạy và cho ở nội trú. Khi cháu thuần tánh, tôi đem về cho học trường Đức Minh gần nhà thờ Tân Định có mấy Cha dạy.

Đến khi 14 tuổi, cháu đòi đi học võ ở chùa Đa Kao, Tôi nhớ như là ông Thích Tâm Giác dạy. Tôi theo dõi lời nói của Ông Tư, Ông Tư còn nói:

— ...18 bước qua 19 tuổi là nó xa cô 12 năm chưa gặp lại.



Từ khi cháu đi học võ, tôi để ý tối tối cháu theo bà nội lên gác ngồi thiền. Sự thật 10 năm đã qua, tôi bắt đầu lo tiếp. Đến khi 18 tuổi, cháu thi tú tài II, cháu đậu, cháu tự động lo làm đơn đi du học ở Nhật Bổn. Vì năm đó ba cháu ở trong quân đội bị đổi đi xa, còn tôi phải lo buôn bán, đâu biết vấn đề du học. Khi cháu lo xong mới đánh điện tín cho ba cháu về để ký tên.

Cháu ra đi ngày 27 tháng chạp, còn 3 ngày nữa là được 19 tuổi, đúng như lời Ông Tư đã cho tôi biết trước, tôi vẫn còn lo nữa vì Ông Tư nói 12 năm cô chưa gặp lại con cô. Sự thật đến năm 1981, cháu gái lãnh tôi sang Canada và lãnh anh cháu sang năm 1986. Cháu đi năm 1970 đến năm 1986 là hơn 12 năm mẹ con mới gặp lại!

Cháu này lúc nhỏ có bịnh là tôi đưa đến Ông Tư; tôi còn nhớ lúc gần Tết, cháu bị nóng, cảm, Ông Tư xem mạch và nói ba cháu sắp về Sàigòn, ba cháu đi hành quân mà khỏi chết, nhờ có Trời Phật che chở nên ba cháu lọt xuống đường mương. Tôi nghe vậy vội hỏi Ông Tư:

— Ông Tư biết ba cháu sao?

Ông Tư nói:

— Ông này đồng thân, đồng thủ, mang kính cận nặng, có đúng không?

— Dạ đúng.

Hốt thuốc xong, Ông Tư dặn tôi:

— ...cô về cẩn thận đừng cho ăn bậy nha, đừng để nửa đêm xuống kêu cửa. Ngày mùng 7 hạ nêu mới đem cháu xuống nha.

Ông Tư biết trước nhưng lúc đó tôi mới 30, 31 tuổi, đâu có hiểu. Quả thật không sai, cúng giao thừa xong, khoảng gần 2 giờ khuya, tôi xuống gõ cửa Ông Tư để xin thuốc cho cháu uống.

Hồi đó ông già bà cả giữ thủ tục theo xưa, trước ngày

mùng 1 Tết là phải dọn dẹp nhà cửa, lau chùi sạch sẽ, trong bếp cũng vậy. Trong 3 ngày Tết không được quét nhà, không được làm gì có tiếng động. Vì vậy tôi là dâu phải lo dọn dẹp sau bếp, Ông bà nội cháu cúng giao thừa xong, cho cháu uống nước dừa tươi, ăn dưa hấu, mứt bí, tôi đâu có biết, khi xong việc lên nhà, cháu nói:

— ...má ơi, xuống Ông Tư xin thuốc cho con uống, con khó chịu chắc chết quá.

Tôi nhớ lại lời Ông Tư dặn "đừng gõ cửa nửa đêm nha". Làm sao bây giờ, vì nhà không có ai, ba cháu trong quân đội không có ở nhà, chần chờ lỡ cháu chết làm sao? Tôi liền đi xin thuốc, từ nhà tôi phải đi ngang qua nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi, đi qua hết cái tường đó mới tới nhà Ông Tư. Đường vắng tôi cũng sợ lắm. Khi đến nhà Ông Tư, tôi gõ cửa thì nghe Ông Tư nói:

— ...tôi dặn không nghe

Rồi Ông Tư kêu cô Sáu (con Ông Tư) ra mở cửa.

Tôi vội vã quỳ xuống lạy Ông Tư, Ông Tư nằm trên một cái giường nhỏ tôi nhớ là thấp, Ông Tư ngồi dậy nói:

— Tôi biết trước nên dặn mà không nghe.

Tôi vừa khóc vừa lạy và xin lỗi, Ông Tư nói thôi, rồi Ông Tư kêu cô Sáu lấy thuốc bột vàng đem về cho nó uống. Thuốc hay thiệt, cháu uống vô, đi tiêu đi tiểu xong ngủ tới sáng. Xin Đức Tổ Sư chứng tâm cho con, đến bây giờ là hơn 40 năm, con vẫn nhớ hình dáng và lời nói của Ngài. Xin Đức Tổ Sư từ bi hỷ xả tha lỗi cho con.□

Montréal
6-4-98

GIỌT LỆ TÌNH CHA

Cha khóc làm con nát cõi lòng
Tình thương sanh chúng quá mênh mông
Cha thương bao kẻ còn trong nước
Đói khổ lạnh lùng đứng ngóng trông!

Cha khóc mà con khóc thêm nhiều
Huynh đệ bên nhà khổ bấy nhiêu
Đầu đường xó chợ ai chăm sóc
Từ trẻ đến già sống quạnh hiu.

Bão giông giáng xuống số dân chài
Tan nát cửa nhà sống lất lây
Bao trẻ mồ côi người bệnh tật
Lang thang lếch thếch đói từng ngày.

Giọt lệ Cha rơi bởi chẳng đành
Nghe con kêu thấu tận Trời xanh
Dành dụm từng xu Cha đem gởi
Giúp đỡ đàn con chút yên lành.

Cha khóc làm u ám khung trời
Cứu khổ ban vui khắp mọi nơi
Cha gọi Cha kêu gần khản giọng
Ai xót tình Cha nhớ đáp lời!

Cha khổ lệ Cha nhỏ ngắn dài
Xót thương nhân loại sống mê say
Cảnh khổ triền miên còn đeo đẳm
Rơi lệ, tình Cha cảm thức người!

Giọt lê long lanh lệ từ bi
Lệ thương lệ xót lệ yêu vì
Lệ thắm từng câu ghi từng chữ
Lệ nhắc từng người chọn hướng đi.

Giọt lệ từ bi lệ cảm hoài
Lệ rơi cứu khổ khách trần ai
Lệ gắn lệ hàn bao thảm họa
Giọt lệ từ bi mới chảy dài.

P.Sơn Đức Quốc
15-03-1998

VỀ ĐÂU... KHI BÓNG NGẢ CUỐI CHIỀU?

ĐỖ BÁ NGỮ

Khách tha phương ai ai cũng có một khung trời kỷ niệm, đầy hoa mộng, gói trọn trên vùng đất đã cưu mang từ thuở vào nôi cho đến lúc vào hòm, được gọi là quê hương, nếu muốn nồng ấm hơn thì gọi thầm... Quê mẹ.

Nhắc tới quê hương thì mỗi người đều có thể hình dung được: nơi đây chiếc cầu tre lắc lẻo, giòng sông uốn khúc lượn quanh, bờ tre, khóm trúc, rặng trâm bầu, hàng dừa nghiêng bóng, mùi mạ non, mùi lúa chín, mùi sình đất gây gây khó quên... Nơi kia con đường đất đỏ, len lỏi giữa hai hàng phượng vĩ thắm tươi rực rỡ mỗi độ hè sang, những xóm nhà chen chúc với từng ngõ hẻm quanh co, đại lộ thênh thang muôn tà áo vờn bay vào mỗi buổi chiều cuối tuần... Nơi ấy tỉnh lẻ vùng cao nguyên với mây ngàn gió núi, xứ nắng bụi mưa lầy, khô cằn sỏi đá.

Ai mà không thấy ray rứt, khắc khoải, hối tiếc, đau thương khi lòng phải rời xa đất Mẹ dấu yêu. Bao nhiêu năm bôn ba nhận xứ người làm kế Mẫu, chắc hẳn những khách ly hương đã hơn nửa đời người, đã lưu lạc trên mười năm cũng mong muốn trở về quê Mẹ để sống nốt những chuỗi ngày còn lại, cũng như gởi nắm xương tàn đúng nơi, đúng chỗ trên phần đất chôn nhau cắt rốn.

Giải đất cong oằn hình chữ S được gọi là Mẹ Việt Nam, chỉ cách xa có nửa vòng trái đất, đại bàng tung cánh sắt lướt gió, vượt mây trong một sớm một chiều là lữ khách sẽ được



hội ngộ cố nhân. Sau lần tao ngộ, không nhiều thì ít, thực tế cho thấy mơ ước chẳng được như ý khi mà hai phương trời cách biệt, hai thế hệ, hai luồng sóng tư tưởng khác từ trường thì chỉ thấy ngỡ ngàng, xa xôi khó cảm thông. Nếu trong tâm thức của lữ khách đã xác định và dứt khoát "đời là hư ảo" thì chẳng còn gì để mà lưu luyến, vấn vương, thêm vào đó là những tháng năm hành thiền, rong ruổi với từng âm thanh chấn động của Pháp Môn Lục Tự Di Đà thì những làn sóng rung động của tình đời xa xưa đã bị xóa nhòa và tan biến, tâm thức chỉ thấy bẽ bàng xa lạ dù rằng đang hiện diện trên đất Mẹ thân yêu, tâm trạng của Lưu, Nguyễn từ Thiên Thai trở về thăm quê xưa cũng vậy — ngăn cách lạc loài.

Quê hương hiện hữu đấy mà còn cảm nhận ngàn trùng xa vời vợi trong tâm tưởng, huống chi là quê hương nguồn cội đã chia ly từ muôn đời muôn kiếp với bao nhiêu lần nổi trôi, đắm chìm, lặn hụp trong sáu nẻo luân hồi, thử hỏi khách ly hương lấy gì để mà hình dung, quên nguồn và mất lối về là vậy.

Quê mẹ thì hình như đã xa xôi, quê người thì tan tác, quê hương nguồn cội còn mịt mờ sương khói, khách viễn xứ biết dựa nương vào đâu để sống còn trước tình cảnh bơ vơ trong cõi ta bà. Đời là hư ảo, đất Mẹ, đất người cũng chỉ là ảo, một ngày nào đó núi lở, sông bồi, hình hài chữ S thay đổi, tan biến thì quê Mẹ có còn gì để mà hình dung.

Khách tha phương biết về đâu, tìm hỏi nơi nào khi nắng chiều sắp tắt để có một nơi chốn dung thân. Hỏi trời thì trời câm nín, hỏi đất thì đất lặng thinh, hỏi người thì người ú ớ lừa đảo! Thôi thì tìm về với phần đất Tiểu Thiên đã từng giây từng phút cận kề, để chăm sóc, vun bồi dựa nương và ngày nào đó Tiểu Thiên Địa cũng trở thành ảo theo định luật sanh trụ hoại diệt thì lữ khách chỉ còn một đường duy nhất là trở về với "tâm thức tròn đầy điểm linh quang" trên chiếc xe chạy bằng khí điển, hiệu Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Quê Mẹ sáng chói bốn phương,
Lòng con nao nức tìm đường về quê.
Mẹ ơi, con thấy lối về,
Trung tâm điển rút, rung tê đỉnh đầu.
Mong con tóc Mẹ bạc màu,
Xin quỳ đảnh lễ, gục đầu ăn năn.□

Hawaii
25-4-98

GIỚI THIỆU TRUNG TÂM VÔ VI WASHINGTON, DC.



Quý bạn đạo thân mến,

Trung Tâm Vô Vi Washington, D.C. được hiện diện trong Đặc San Vô Vi lần này, để giới thiệu với quý bạn đạo khắp nơi một sinh hoạt đặc biệt như sau:

Hiện tại Trung Tâm Vô Vi Washington, D.C. có một số hình Đức Tổ Sư và Đức Thầy, cùng một số sách gồm:

---- *Kinh A Di Đà Chú Giải* của Đức Tổ Sư.

---- *Thượng Đế Giảng Chân Lý.*

---- *Tôi Tầm Đạo.*

---- *Phương Pháp Công Phu "Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp".*

---- *Practical Method of Vo Vi Esoteric Science.*

Chúng tôi rất hân hoan được phục vụ bạn đạo. Kinh sách thỉnh hoàn toàn miễn phí.

Quý bạn đạo có nhu cầu hãy liên về Trung Tâm Vô Vi Washington, D.C., hoặc với các bạn đạo quen biết ở Washington, D.C. để chúng tôi có thể gởi biếu.

Thay mặt bạn đạo Trung Tâm Vô Vi Washington, D.C., kính chúc quý bạn đạo thân tâm an lạc.

Kính bái, □

Võ Quang



Bạn đạo Trung Tâm Washington DC. mừng sinh nhật

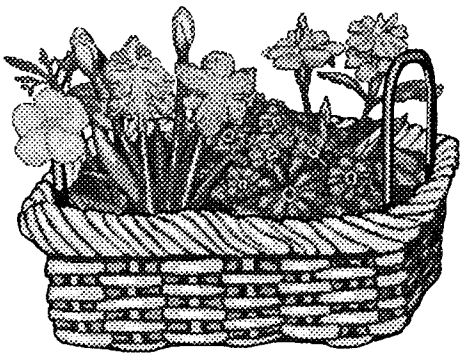


Bạn đạo chung Thiền hàng tuần tại Trung Tâm



Mọi người chung vui trong bữa tiệc sinh nhật

KHỔ, KHỔ, KHỔ... LÀ BIÊN GIỚI CỦA PHẬT PHÁP



HẢI ĐĂNG

Những vị anh hùng, nữ kiệt, các bậc vĩ nhân lừng danh tên tuổi, hầu như đều xuất thân từ môi trường gian khổ, nhục nhằn.

Lật lại trang sử xưa, anh hùng áo vải đất Lam Sơn với 10 năm thống khổ khôi phục cơ đồ. Mê Linh nữ tướng với bao nhiêu đêm rừng thăm thẳm, buốt giá, dệt mộng lớn, viết nên sử xanh...

Nhìn vào kinh sách để lại, Chúa Jésus ra đời góp mặt vô cùng khiêm tốn nơi máng cỏ hang lừa vào một buổi sầu Đông giữa mùa sao sáng. Nhập thế khổ lụy và đến lúc ra đi Ngài cũng để lại cho hậu thế một hình ảnh thảm sầu trên thập tự giá.

Thái Tử Tất Đạt Đa rời bỏ cung vàng điện ngọc, hương sắc giai nhân, uy quyền tột đỉnh để băng mình vào khổ hạnh... tìm ra ánh Đạo vàng lưu truyền đến ngày nay.

Và trang giấy mở ra trước mắt còn rực rỡ dấu vàng son qua hành trình khai sáng và hoằng pháp của Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu với Chơn Sư Lương Sĩ Hằng thì người nào cũng đang đầy đau thương và khổ nhục.

KHỔ đã trở thành một định luật để làm nên con người. Phải chăng đau khổ là động lực chính để phát triển tất cả những khả năng...

Thế hệ hậu bối ngày nay, những người đang thực hành theo PLVVKHHBPP được may mắn cư trú ở khung trời tự do của Tây phương cực lạc thế giới, quả thật vô cùng sung sướng. Về tiện nghi vật chất thì quá dư thừa, chư vị nào thích tôn thờ luận thuyết "vật dưỡng nhơn" thì ê hề, đầy rẫy heo, bò, gà, vịt... tha hồ các ngài cứ việc nhai xương, xé thịt, uống máu... đồng loại. Chư vị nào thích vui với thiên nhiên, cỏ cây thì cũng chẳng thiếu, hoa quả rau đậu đầy đủ các loại. Không sợ thiếu dinh dưỡng và ngao ngán vì đoạn trường tương chao, gạo hẩm dưa, muối qua ngày. Về tâm linh thì được Pháp báu trong tay với sự hướng dẫn hết lòng của vị minh sư, muốn nghe lời Chơn Lý, muốn thấy hình ảnh khả kính của bậc Thầy... chỉ việc chạm nhẹ ngón tay "tạch" một tiếng là vạn sự như ý.

"Có THỰC mới vực được ĐẠO", thực cái chi chi chẳng thành vấn đề, nhưng điều tối quan trọng nếu không nói là bắt buộc phải: THỰC TÂM tu hành, THỰC THÀ với chính mình và với mọi người, bằng ngược lại thì cái vực đạo sâu muôn trùng nó nằm ở ngay dưới chân. Đạo là sự thực, không có xảo trá, ngụy biện cho nên tấm kiếng Vô Vi là đại diện cho sự quang minh chính đại, ngay thẳng, trung thực, ra vô lạy lạy xá xá mà tâm còn dính chàm thì càng xá càng lạy, tội càng thêm ngập đầu.

Pháp Lý Vô Vi thực hành đúng đắn, nghiêm chỉnh trong vòng 6 tháng đã sửa tâm, sửa tánh rất nhiều, mang tiếng tu lâu mà tánh tình vẫn còn mánh mung, gian xảo, tham nhũng, hối lộ, bè phái... thì chắc chắn đó là pháp môn tu hú, tu hù, tu hùa, tu thương mại, tu lấy tiếng.

Đường tu là con đường khổ hạnh mà các vị tiền bối đã phải vượt qua, muôn người như một, thế hệ hậu bối được đãi ngộ quá nhiều sung sướng đầy đủ, giờ đây chỉ cần KHỔ công thực hành mà thôi để khỏi phải hổ thẹn. Thói đời "no cơm ấm cật sinh ra đú đởn", thành ra rất nhiều chư vị thường có những hành động và lời nói rất là "KHÁC PHÀM" cho nên từ **VÔ VI** chuyển sang **VÔ LOẠI** chỉ cách nhau bằng một sợi tóc dưới sự phán xét nghiêm khắc của người ĐỜI.

Ba lần KHỔ mà chỉ mới đến biên giới của Phật Pháp thì SƯỚNG, SƯỚNG, SƯỚNG, SƯỚNG sẽ đưa đến biên giới của nhà... *THIÊN ĐƯƠNG!* Vì vậy đã bước vào con đường tu thì phải tu cho đàng hoàng, nghiêm chỉnh, còn không thì nên bước ra ngoài đời để khỏi làm ô danh Đạo Pháp, dơ bẩn cửa Thiền và nhục lây đến Thầy Tổ. □

Hawaii

QUÊ HƯƠNG CHÂN THẬT

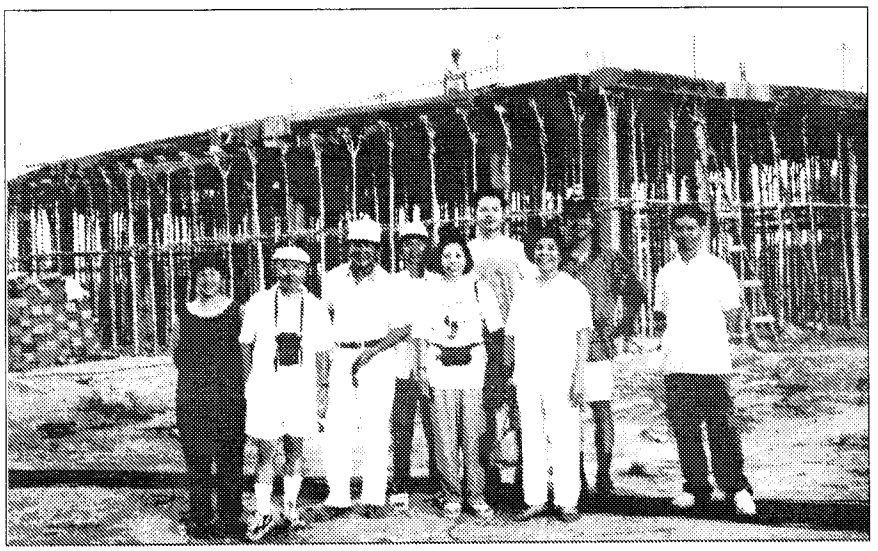


Bao lần về Việt Nam của chúng tôi với mục đích thăm lại miền đất mà chúng tôi đã phải ra đi để lại kỷ niệm xóm làng, bà con thân thuộc và bạn bè, Ngoài ra chúng tôi có dịp ghé thăm một người đã phát tâm ghi lại những lời Đức Ông Tư và Ông Tám đã giảng cùng với ấn chứng của các bạn tu tập theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp (PLVVKHHBPP).

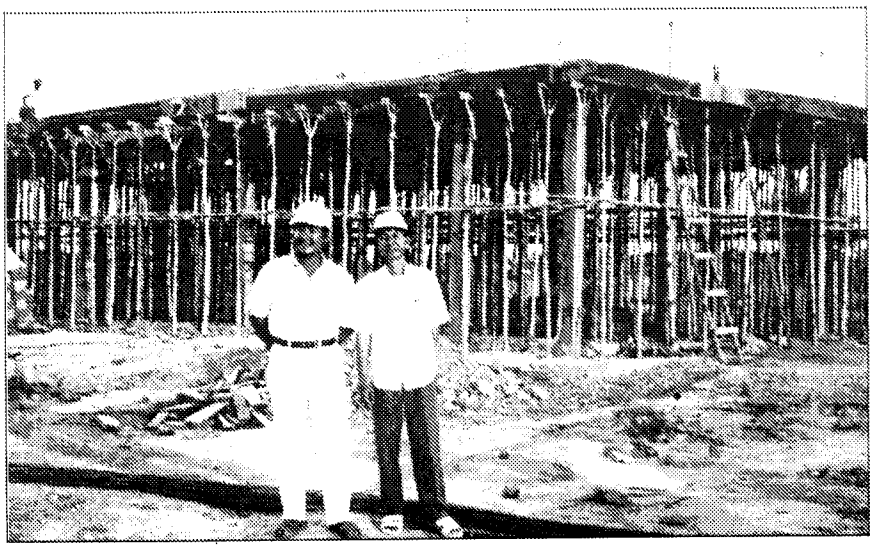
Chúng tôi đã có cơ duyên ngộ được Pháp, gặp được Thầy Tám, và Đức Thầy đã tận độ cho gia đình chúng tôi, từ đó đã theo và thực hành cho đến ngày hôm nay. Nghe qua nhiều băng giảng, từ đời qua đạo với nhiều khía cạnh trược thanh, phá mê phá chấp, nhờ đó đánh thức được lương tri của phần hồn, chịu hành pháp ráo riết hơn, cộng với niệm sáu chữ Di Đà, chúng tôi mới hiểu đâu là quê hương chân thật, ranh giới giữa chân và giả, đâu là bà con thân tộc — nhiều bạn đạo thân với nhau còn hơn anh em ruột thịt. Nhờ vậy tiếp tục cố hành pháp tu sửa tâm thân, xa dần những tạm bờ của tình đời mà xưa nay mình cứ cố bám lấy chúng. Những chuyến về VN của chúng



Lễ cáo Thiên Địa xây T/V Tâm Linh Tự Cứu tại VN



Công trình xây cất T/V Tâm Linh Tự Cứu đang xúc tiến



Tầng dưới của T/V đã hoàn tất

tôi là với mục đích thăm viếng và làm một vài việc từ thiện. Ngoài ra chúng tôi không có chủ trương đi thăm bạn đạo nhưng còn tùy duyên mà liệu.

Trước khi về VN, bà chủ Thiền Đường Thiền Thức có gởi một số tiền đem về Thiền Đường *Hiệp Hội Thanh Quang* tại Long Hải — Xin xem bài thơ của thầy Tám đã cho Thiền Đường *Hiệp Hội Thanh Quang* bên cạnh ---- để kịp giúp đỡ những người khó khổ trước ngày đản sanh của Đức Phật Thích Ca 8-4 Âm lịch.

Từ Sàigòn chúng tôi được một cháu gái bạn đạo hướng dẫn, tuy mới gặp lần đầu nhưng cháu rất thân như đã quen từ bao kiếp! Xe đến Long Hải thì đã có khoảng 10 bạn đạo đứng đón chúng tôi thật vui vẻ mặc dù khí hậu nóng đến 40°C. Thiền Đường Hiệp Hội Thanh Quang nằm trên thửa đất bằng, có cổng bằng sắt, hàng rào mới ngay ngắn, nhà bếp riêng biệt, phòng ăn, phòng thiền rộng chứa được khoảng 30 bạn đạo, một phòng khách nhỏ xinh xắn.

Đã đến 12 giờ trưa, chúng tôi thiền chung, rồi sau đó cùng dùng một bữa cơm chay thật ngon. Thiền Đường nằm gần bãi biển Long Hải và cách đó không xa có một trung tâm du lịch của người ngoại quốc. Mãi đến 3 giờ chiều, chúng tôi mới cáo từ ra về trong tình lưu luyến của bạn đạo. Trở về Sàigòn, chúng tôi có ghé thăm anh Châu Tuấn — người viết cuốn *Tu Chưa Em*. Gặp anh rất vui vẻ, và anh hướng dẫn đi thăm phòng thiền chung mà trong đó có treo hình Đức Ông Tư và Đức Thầy.

THIỀN ĐƯỜNG HIỆP HỘI THANH QUANG

Hiệp Hội Thanh Quang quí chuyển bàn
Qui nguyên giềng mối trí tâm an
Ai tu ai đắc duyên trời độ
Thực hiện chơn tâm tự bạc bàn

Bạc bàn duyên đẹp cầu an
Cùng chung tu học dẹp màn vô minh
Chung vui khai triển pháp trình
Tự tu tự đắc hướng khuynh Phật Trời
Cảm thông nguyên lý hợp thời
Vô sanh thức giác đời đời dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Hành tu chánh pháp đổi thay thế tình
Khổ hành tu luyện cảm minh
Quí Trời quí Phật quí tình thật chân
Chẳng còn lưu luyến giận hờn
Độ tha phải rõ quí ơn Phật Trời
Điện năng khai triển hợp thời
Qui y Phật Pháp lập đời an khương
Tiền nhân đã mở sẵn đường
Thực hành cộng hưởng yêu thương muôn loài
Siêng năng thực hiện hoài hoài
Từ bi phát triển hai vai nhẹ nhàng
Qui tâm thanh tịnh quí sang
Thành tâm học đạo huy hoàng độ tha.

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng



Bạn đạo tham gia xây dựng T/V Tâm Linh Tự Cứu

Anh cũng cho chúng tôi biết là hiện đang khởi xây Thiền Viện *Tâm Linh Tự Cứu* --- Xin Xem hình trang trước — và anh có hướng dẫn chúng tôi đi xem. Thiền Viện nằm trên trục lộ Sàigòn Vũng Tàu, Quốc lộ 51 rẽ vào 1 Km, đường đất cứng chưa tráng nhựa, diện tích 4 mẫu. Trên lô đất ấy có một căn nhà gạch nhỏ mà bạn đạo đã tu sửa lại, có cổng rào, có một ít cây ăn trái và một giếng bơm nước.

Thiền Viện xây trên đồi, và chung quanh đã được kè đá cho khỏi lở đất. Thiền Viện đã được khởi công xây đầu tháng tư, một tháng trước khi chúng tôi đến và nay đã hoàn thành một phần. Theo dự tính thì Thiền Viện sẽ được thành hai từng như sơ đồ, nhưng vì kinh phí chưa đủ cho nên giờ đang xây từng dưới. Như tôi nhận xét thấy thì Thiền Viện cần thêm một cái giếng lớn hơn trên đồi để cung cấp nước, vì giếng đã có nhưng nằm dưới thấp và xa, phải bơm tới hai đợt mới lên tới nơi, thật khó khăn và bất tiện. Đào cái giếng trên đồi tốn vào khoảng 1.000 đô-la. Rất mong bạn đạo khắp nơi yểm trợ

Việc làm tự xét tự phân
Cùng chung xây dựng, góp phần dựng xây
Dù cho cách trở đó đây
Hướng tâm đóng góp cơ đồ mai sau
Vô Vi Pháp Lý nhiệm mầu
Khoa học huyền bí trước sau thực hành
Thực hành khai mở trược thanh
Trong không mà có đạt thành Vô Vi.

THIỀN VIỆN TÂM LINH TỰ CỨU

Triền miên học hỏi tự xuyên tầm
Đời đạo phân minh lý diệu thâm
Có đến có đi hồn bất diệt
Trời ban tình đẹp tự sưu tầm

Sưu tầm nguyên lý thâm sâu
Thực hành giải tiến tâm sầu tiêu tan
Cùng chung học hỏi bạc bàn
Qui y Phật Pháp cảm an cảm hoà
Thành tâm thực hiện gần xa
Đời là tạm cảnh chung hoà tiến lên
Càn khôn vũ trụ đạo nền
Bền tâm vững chí hồn lên cõi trời
Sửa mình tiến hóa hợp thời
Giải mê phá chấp lập đời tân dân
Hiểu mình rõ rệt xét phân
Hồn là chủ chánh ân cần dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Sửa mình tiến hóa đổi thay thế tình
Càn khôn vũ trụ tâm linh
Bền tâm vững chí qui hình Trời ban
Chơn tu thức giác cảm an
Tình thương huynh đệ khai màn đạo tâm
Quí yêu Trời Phật chẳng lầm
Tự mình thức giác âm thầm tự tu
Hồn là chủ chánh ngao du
Tầm đường tiến hóa trùng tu hoài hoài

Lương Sĩ Hằng



Cổng vào T/V Tâm Linh Tự Cứu tại Long Thành VN

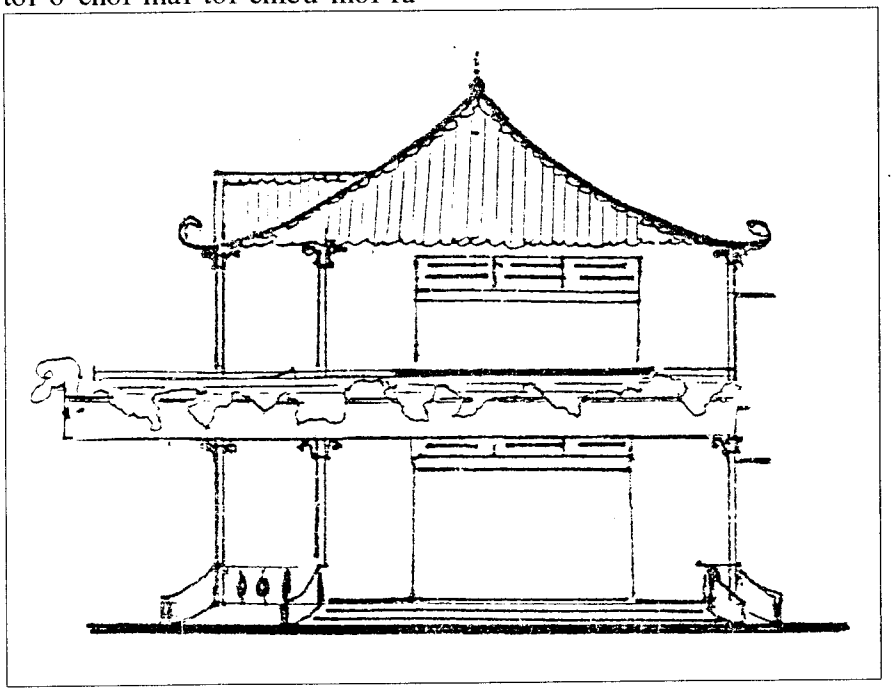
Mọi đóng góp, xin liên lạc:

Võ Châu Tuấn
315 B Quốc Lộ 51, Ấp 6
Xã An Phước, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 84-061-845338

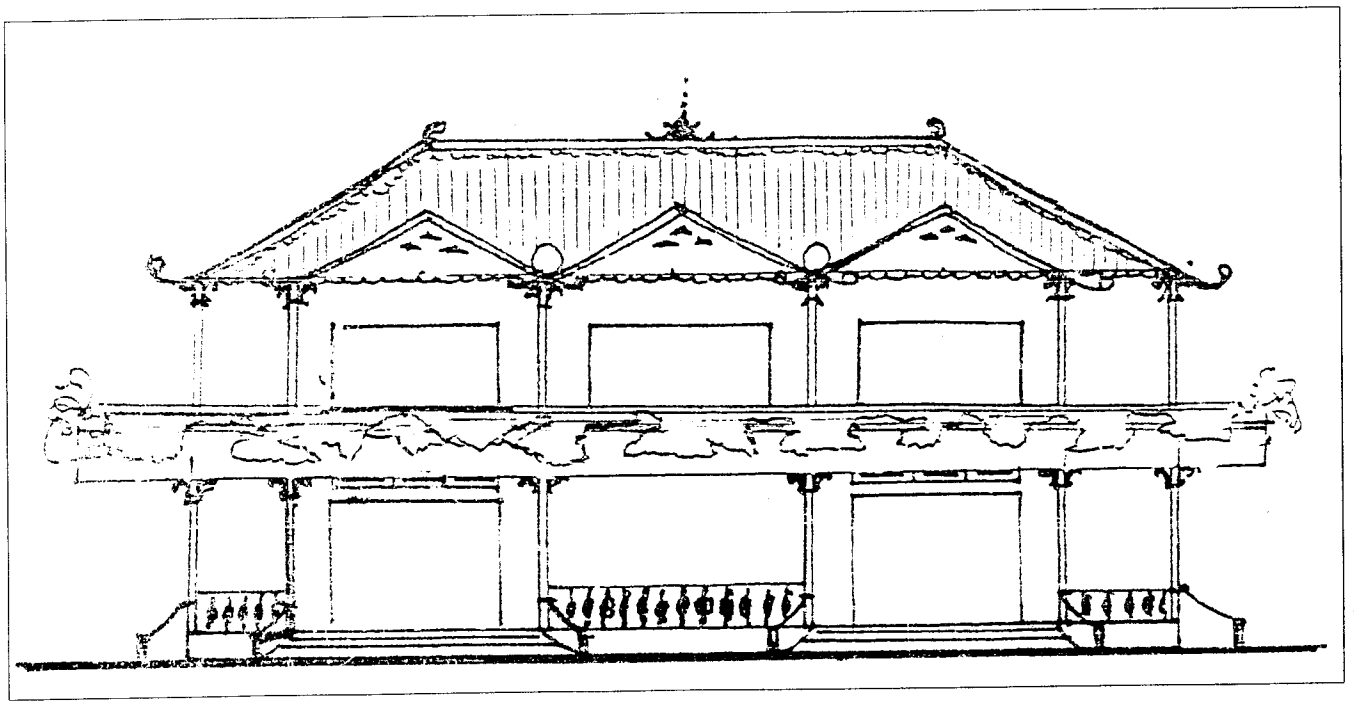
Chúng tôi từ giã Châu Tuấn về Sàigòn thì trời đã tối rồi. Đèn đường đã lên, mọi sinh hoạt vẫn tấp nập, xe cộ đông đúc, không khí khó thở. Trước khi lên đường về Hoa Kỳ, chúng tôi lại được anh chị Lớn từ Thủ Đức ghé đến thăm và trò chuyện vui vẻ. Anh chị đã mời chúng tôi ghé sang thăm Thiền Đường của anh chị. Đến chủ nhật kế, anh cùng một bạn đạo lái Honda đến đón chúng tôi lên chơi. Đến nơi thì đã có khoảng 10 bạn đạo đón chờ. Thiền Đường nằm trong khuôn viên cơ sở kỹ nghệ của anh chị, và là một căn nhà riêng biệt có lầu. Tại đây có cả *LED Weekly* để sinh hoạt *Mục Bé Tám* hàng tuần. Kế đến thì chúng tôi thiền chung thật là thanh nhẹ. Sau buổi thiền, anh em có hỏi sơ về tin tức của Đức Thầy, chúng tôi có kể cho anh em nghe những gì chúng tôi biết và những gì Đức Thầy đã giảng. Sau đó là một bữa cơm chay thanh lịch, và chúng tôi ở chơi mãi tới chiều mới ra về.

Xin thành thật cám ơn quý bạn đạo đã cho chúng tôi cơ hội đến học hỏi chia xẻ cùng với các bạn, xin kính chúc tất cả quý bạn thực hành tinh tấn PLVVKHHBPP. □

Đôi Hia



MẶT HÔNG T/V TÂM LINH TỰ CỨU



MẶT TRƯỚC THIỀN VIỆN TÂM LINH TỰ CỨU

THỨC TÂM

(Tặng bạn đạo Võ Văn Huệ tại VN)
Mạng sanh chúng chỉ mành trước gió
Chưa chịu tu theo ngõ ác gian
Chuông linh truyền Pháp ngân vang
Kẻ phàm chưa thức mê man vì tình.

Xa động loạn giữ mình đơn giản
Mộng trần gian bay tản biệt ngàn
Trăng trong gió mát hòa tan
Thực hư hư thực đá vàng lung lay.

Tâm trần trược cũng hoài ý tứ
Tình đam mê rước tự ngàn nơi
Dù cho sấm sét lưng trời
Hồn không thức tỉnh ý lời khó trao.

Gần nhắm mắt làm sao tỉnh mộng
Ý bàng hoàng chuyển động tâm thân
Giàu sang quyền quí cũng trần
Ngục môn mấy cửa lần lần bày khai.

Thân hôi thối xác này cũng bỏ
Hồn có tu mới rõ chân như
Tình tiền duyên nghiệp huyễn hư
Người tu trí sáng tâm vui đắc thiền.

Sa bể khổ tham tiền vướng nghiệp
Xuống A Tỳ muôn kiếp luân hồi
Hồn kia bị đọa muôn đời
Không tu khó thấy được đời Tân Dân.

Người theo gót ác nhân tuyệt lộ
Đời văn minh vô số bẫy giăng
Ngai vàng bạc tấn cũng tan
Tương lai đen tối mây giăng mịt mờ.

Cả trái đất bợn nhơ bao phủ
Ánh hào quang xua lũ hung tinh
Vô Vi khai hóa vô minh
Dương gian rực sáng bình minh nhờ thiền.

Kẻ chơn chánh Vĩ Kiên tận độ
Pháp phổ truyền cứu khổ nhân sanh
Vô Vi Pháp Lý thực hành
Di Đà biệt niệm hòa thanh Đại Hồn.

P.Sơn Đức Quốc

NHỚ CHA

Bốn ngày chung sống tại Thonon (1)
Bạn đạo chọn cho chiếc hồ đồng (2)
Một vật quí thương cho mọi giới
Vỏn vẹn mười hai tiếng một vòng!

Nhìn chiếc đồng hồ con nhớ Cha
Tình thương ban rải thật bao la
Chịu khổ theo đàn con trần trược
Lặn lội đìu con trở lại nhà!

Trước đây con hứa tự trong tâm
Tật xấu thói hư chớ tái lầm
Hành thiền thêm nữa nhiều thêm nữa
Cố gắng mỗi ngày sửa Trí Tâm.

Trở lại gia cang với nỗi buồn
Vắng Cha con nhớ đến Cha luôn
Xa Cha mất nửa phần hạnh phúc
Thơ thẩn dường như kẻ mất hồn!

Vẫn biết rằng Cha đến muôn nơi
Đem Pháp Vô Vi rải khắp trời
Cứu khổ chúng sanh đang say đắm
Rao giảng gần như đã cạn lời!

Mỗi lúc xem giờ nhớ đến Cha
Khuyến tu cứu khổ chốn Ta Bà
Chọn chiếc đồng hồ Cha nhắc nhở
Con gắng hành thiền để thăng hoa.

Thương con Cha dạy dỗ từng giây
Đem Phật vào Tâm chớ kiếm ngoài
Lời Cha rung động hồn con trẻ
Lục Tự lòng con cố nhớ hoài.

Nhớ Cha mỗi lúc trẻ hành thiền
Nhớ Cha lo cứu kẻ thiện duyên
Nhớ Cha con nhớ lời Cha dạy
Nhớ Cha con nhớ giải tâm phiền.

Cha hỡi bây giờ Cha ở đâu?
"Vô minh chưa dứt, rải Pháp mầu"
Thương nhớ tình Cha con rớt lệ
Cha chớ vì con đổ mạch sầu!

Chúc Cha sống mãi tựa Ông Bành
Trẻ mãi khỏe hoài độ chúng sanh
Chiến tranh nhân họa không còn nữa
Thế giới hòa vui cảnh thái bình.

P.Sơn Đức Quốc —27-02-1998

(1) *Thonon les Bains: nơi tổ chức Khóa Sống Chung TTHB từ 18-22/02/98*

(2) *Trong đêm cuối có Cha chủ tọa, mỗi người dự KSC được nhận một phần quà, hành giả được chiếc đồng hồ đeo tay.* □

MÁI ẤM TÌNH CHA



LÂM HUỲNH MAI

Tối nay là một tối rảnh rỗi nhất, êm đềm nhất từ khi bắt đầu dọn vào căn nhà này. Sau những ngày tháng lặn chìm trong bể khổ, lao đao bởi những cơn lốc xoáy, gia đình tôi đã đến bến yên và ngày càng an yên trong đạo mầu. Từ ngày có đạo, tôi thấy cuộc sống của chúng tôi tất cả đều được sắp đặt bởi bàn tay của người Cha kính yêu. Tôi dầu có viết bao nhiêu chữ, nói bao nhiêu lời cũng không sao nói hết sự huyền diệu này. Chỉ xin nói lời cám ơn Đạo, cám ơn Đức Thầy đã ban cho gia đình con một mái ấm hạnh phúc.

Từ một căn nhà thật dơ, dơ kinh khủng bao nhiêu thứ cần phải sửa. Giờ đây ngoài sự tưởng tượng của tôi khi ngắm nhìn công trình của mình sau bao ngày tháng khổ cực sửa chữa. Sung sướng quá, không làm sao diễn tả hết. Tôi ngắm hình Thầy treo trên vách trắng sạch sẽ thật đẹp, thật sáng. Sân trước, vườn sau hoa đua nhau nở tươm tất như một ngày hội. Nói thế không phải để khoe khoang mà tôi muốn nói đến sự tận độ của Đức Thầy đã dành cho gia đình tôi. Có mơ tôi cũng không nghĩ ra những điều mà tôi đang nhận được. Từ ngày vào đạo tôi không còn vọng động như trước, không dám mơ ước xa vời. Điều tôi mơ là có được một mái nhà không quá tầm tay để yên tâm tu hành. Thật cũng không phải dễ trong việc làm thủ tục để mua nhà, anh rể của chồng tôi đã giúp để việc giấy tờ nhanh chóng. Anh ấy đã lớn tuổi nên rất sợ việc giấy tờ, rất sợ nợ không thích làm phiền đến ai. Tình cờ tôi biết căn nhà bán với giá rẻ mà phần tôi sau khi làm ăn thất bại đã bị bankruptcy (phá sản), còn chồng tôi lại bệnh nên tôi nhờ đến anh, không ngờ anh vui vẻ nhận lời và nói:

— Thấy vợ chồng em tu nên anh giúp.

Căn nhà tôi mua trong khu trung bình và là căn tệ nhất trong xóm. Biết bao người đến xem mà không thích nên chủ cứ xuống giá, vì thế nó khá nổi tiếng trong xóm ai cũng biết. Có người đã trả với giá thấp nhất mà vẫn lưỡng lự nên bán cho tôi ngay khi thấy tôi bằng lòng với giá người ta trả. Đến đây, đi một vòng thấy nhẹ nhàng, thoải mái. Nhắm mắt niệm Phật chúng tôi đều cảm nhận nơi đây sẽ là mái ấm nên quyết định nhanh chóng. Tôi nói với chồng tôi:

— Anh đừng lo để em sửa cho, em thấy cũng dễ thôi.

Nói thế chớ tôi cũng lo lo vì mình có phải là thợ đâu nhưng thôi cố gắng là được rồi. Còn chồng tôi thì bảo:

— Có ở là may rồi, trả tiền nhà rẻ hơn mướn anh mừng lắm. Anh bệnh không làm ra tiền như trước nên muốn an phận để lo tu.

Vất vả thì vất vả lắm, tôi cùng hai đứa em họ, hai đứa con và mấy đứa bạn tụi nhỏ thi nhau làm. Tôi như một dũng tướng chinh đông, dẹp tây từng bước, từng bước một không ngại cực khổ, nặng nhọc chỉ biết sớm hoàn thành để ông vua Bệnh (chồng của tôi) vui lòng mà bớt đau, để tôi có nhiều giờ mà tu thiền. Giờ mọi việc coi như xong, không biết với cặp mắt người khác nó đẹp bao nhiêu nhưng với tôi, tôi thầm lạy tạ ơn Thầy, ơn Trời đất đã cho tôi mái ấm tuyệt đẹp này. Ngày xưa với bản chất đua đòi, tôi chưa bao giờ hài lòng với những gì mà tôi có. Giờ thì tôi thấy tôi khác hẳn, tôi thấy mình đã được quá nhiều ơn thưởng trong Trời đất này. Hàng xóm chung quanh đều có thiện cảm với tôi, có ông thì bảo:

— Don't work so hard, take care of your self.

Có bà thì nói:

— Now your house looks beautiful.

Anh chị bạn đạo đến nhà thiền đều khen nhà đẹp, khen tôi giỏi... Còn tôi nghĩ gì? Tôi biết nhờ có điển Thầy ban nên tôi làm không có tính toán nhiều mà tự nhiên việc nào ra việc đó giống như tôi đã phác họa trước chứ tôi có tài cán bao nhiêu, chỉ vì tài chánh hạn hẹp nên thành thợ khéo hay vì có tu nên biết sửa. Tôi càng nhớ Thầy và quí Thầy nhiều, nhiều lắm. Thầy không ngại nhà tôi cũ kỹ, còn đang sửa vẫn đến xem nhà. Thật lòng mà nói, tôi rất mong được Thầy đến nhà nhưng không phải lúc này. Với lòng tôn kính Thầy tôi không muốn Thầy đến trong lúc quá bề bộn. Ngày Thầy đến đây sân trước, vườn sau như một đám rừng, cây lá ngổn ngang không một bông hoa đón chào, hình Thầy còn trên ghế. Ngắm trước, nhìn sau đi một vòng Thầy bảo:

— Nhà này vuông vắn tốt lắm, con sửa sang lại rất đẹp.

Chúng tôi cười vui và tôi thầm nghĩ được vậy con mừng lắm. Thầy ra về tiếp tục cuộc hành trình vòng quanh trái đất mang yêu thương đến cho mọi người để lại tôi lòng kính nhớ và một sức lực lạ thường. Chúng tôi về đây không ngờ mình lại nằm trong chương trình *home improvement* của city, tôi đến làm đơn mượn tiền để sửa lại mái nhà không ngờ khi xét đơn họ lại cho. Vợ chồng tôi mừng lắm, cứ nghĩ nhờ tu nên may mắn. Khi Thầy vừa về thiền viện Hai Không sau những ngày tháng dài du thuyết, Chồng tôi được phước nói chuyện cùng Thầy, Thầy hỏi:

— Nhà con sửa đến đâu rồi?

Chồng tôi đáp:

— Dạ khoảng 80%.

Thầy bảo:

— Con ráng niệm Phật để có mái mới.

Trời ơi! Thật là rúng động lòng người, tôi và chồng tôi vừa mừng, vừa rơi nước mắt vì mới thấu rõ không phải chỉ là may mắn mà là cả sự ân độ mà không bao giờ Thầy nói. Bao giờ cũng vậy, khi được duyên nói chuyện cùng Thầy, Thầy đều khuyên dạy:

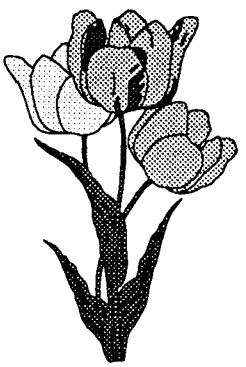
— Con nhớ niệm Phật cho nhiều, cố gắng tu hành, vợ chồng cùng tu gia đình rất hạnh phúc.

Chưa bao giờ Thầy nói sẽ giúp chúng tôi điều gì nhưng sự tận độ của Thầy vợ chồng tôi đều thấu rõ và chỉ có Thầy mới thấu hiểu chúng tôi. không phải đợi đến giờ chúng tôi mới hiểu mà đã nhận biết ngay từ giây phút đầu tiên bước vào đường đạo, chỉ là mỗi lúc mỗi thấm thía. *Thiền đường lưu động Culver City* chúng tôi thường mở đầu cho mỗi buổi thiền bằng bài ca *Thấm thía quá bạn ơi!* của Đức thầy. Nay tôi xin hát bài:

Thấm thía quá Thầy ơi!

Lời Thầy tràn ngập yêu thương

LỜI HAY VIỆC THẬT



Đặc San của Pháp Vô Vi
Chính do hành giả thực thi hành thiền.
Đặc San gửi đến các miền
Cho bạn tìm hiểu hành thiền tĩnh tâm.
Đặc San quí giá diệu thâm
Người có duyên đạo, dễ tầm mà đi.
Đặc San sẵn có những gì
Lời hay ý đẹp, đã ghi trong này.
Mong sao bạn có duyên may
Từ nay thức giác, hăng say hành thiền.
Hành rồi sẽ thấy bình yên
Tâm thân thanh nhẹ, rõ liền duyên căn.
Khi hành chẳng có nhọc nhằn
Chịu khó một chút, thức ăn ngàn đời.
Thức rồi bạn thấy thảnh thơi
Chẳng còn mê chấp như thời chưa tu.
Sau này bạn sẽ ngao du
Về nơi thanh nhẹ, âm u chẳng còn!

Germany, 23-03-1998
LÊ ĐĂNG THÁI

Dạy con tiến hóa trong chiều diệu minh.
Khai thông nẻo óc đường kín
Thực hành thanh tịnh trí minh vui hòa
Càn khôn Trời đất trong ta
Thương yêu tha thứ ta cùng tiến nhanh
Lời Thầy chân lý cao siêu
Hành đi sẽ nhận hồng ân Cha Trời
Cùng nhau sống dưới Đạo Mầu
Chân tâm thức giác hiểu ra tình Thầy

Dù nghìn dặm xa xôi, Thầy vẫn luôn tận độ cho gia đình tôi và cho mỗi bạn đạo VÔ VI như câu Người thường nói: "*Xác xa nhưng tâm không xa.*" Tôi nhìn căn nhà và tự thấy tôi và nó có khác gì. Nguyên thủy của nó vốn là tốt đẹp, rồi theo năm tháng, cũng theo dòng đời mà lụn tàn, không được chăm sóc nên mới tệ hại và giờ đây nó cũng đang vui mừng vì được đổi mới không khác gì tôi được Thầy ban cho pháp mầu để sửa đổi tâm thân, cho tôi thấy được sự hoang tàn của con người thiếu đạo. Muốn được tồn tại, muốn được tốt đẹp, muốn có đời sống lành mạnh từ sức khỏe cho đến tâm linh phải biết tu, sửa như lời Thầy dạy: "*Cho nên con người biết tu, biết sửa biết lập lại trật tự cho chính mình là con người giữ luật Trời để thăng hoa. Ai cũng có thiên tính mà không biết giữ luật Trời tức là phải gặp những sự nhồi quả khổ tâm.*" Mỗi lời, mỗi chữ Thầy ban là kim chỉ nam trong đời sống của mỗi chúng ta. Còn hạnh phúc nào hơn khi được sống trong mái ấm tình thương của người Cha thân yêu, trong ánh đạo mầu PLVVKHHBPP.

Duyên lành ngộ pháp giải khờ ngu
Sáng suốt bình tâm sửa lại mình
Nguyên lý rõ ràng trong pháp lý
Công phu tinh tấn vững thành trì
Lời Cha hòa lẫn vào nguyên khí
Tâm an thanh thản bước Thiên Đàng
Thiên Đàng trước mắt nào diệu vợi
Mái ấm tình Người chốn thế gian

Lâm huỳnh Mai

LỤC TỰ NIỆM HÀNH

Di Đà sáu chữ thật nhiệm sâu
Co lưỡi kề răng niệm đỉnh đầu
Đi đứng nằm ngồi luôn chánh niệm
Đường về xứ Phật chẳng còn lâu.

Di Đà sáu chữ niệm thanh
Di Đà sáu chữ niệm rành chơn tu
Di Đà trì niệm hết mù
Di Đà trì niệm trí ngu chẳng còn
Di Đà trì niệm sắt son
Di Đà trì niệm sáng choang bộ đầu
Di Đà trì niệm bền lâu
Di Đà trì niệm bộ đầu khai thông
Di Đà trì niệm một lòng
Di Đà trì niệm thong dong cảnh Trời
Di Đà trì niệm chẳng rời
Di Đà đi đứng nằm ngồi chẳng quên
Di Đà sáu chữ đạo nền
Di Đà trì niệm thì nên người hiền
Di Đà trì niệm thật siêng
Di Đà trì niệm rõ miền Tây Phương
Di Đà mầu nhiệm vô lường
Di Đà trì niệm tỏ tường Chơn Tâm.

Thiền đường Duyên Đạo Đức Quốc, 9-2-1998
Lương Quốc Định

MÁI ẤM

Trước sân hoa đua nở
Vườn sau hoa khoe màu
Vang tiếng chim ríu rít
Hót chào cuộc đời minh
Người cùng vật hòa tình
Cảnh vì người thêm xinh
Nhà ngày càng đổi mới
Đẹp lạ bởi điển Trời

Chiếu ngời vào tâm thức
Nên đời thấy luôn vui
Hân hoan yêu thương lạ
Cây lá cũng mỉm cười
Trái sai đầy cành đỏ
Nguyên khí trụ ngày đêm
Âm dương cùng hòa hợp
Nên trược biến thành thanh
Người cảnh gieo duyên tình
Người yêu hoa, hoa đẹp
Hoa vì người thêm xinh
Cha yêu con trì độ
Nên con ngày càng minh
Thấy được tình Trời Đất
Rõ được lý Phật Trời
Thấu tình Cha cao cả
Đang hóa độ ngày đêm
Con thấy mình như hoa
Khi xưa thì héo úa
Trong đất hoang khô cằn
Luôn khóc đời khổ lụy
Muốn thoát kiếp rời xa
Nhưng nay thì khác hẳn
Nhờ sống với tình Cha
Hoa lòng con nở rộ
Khoe sắc thắm mùi hương
Hương hoa là tình đạo
Hồn bay tận Trời xa
Đạo mầu là ánh sáng
Nuôi dưỡng sắc hương hoa
Nay Đời về lối Đạo
Tất cả nhờ ơn Cha
Diệu Pháp ơi Diệu Pháp
Con nguyện với lòng thành
Nguyện tu hành muôn kiếp
Đáp tạ ơn tình Cha.

Con lạy tạ ơn cha đã ban cho con Mái Ấm một Thiên Đàng tại thế. □

GIỌT LỆ TÌNH CHA



Cha khóc làm con nát cõi lòng
Tình thương sanh chúng quá mênh mông
Cha thương bao kẻ còn trong nước
Đói khổ lạnh lùng đứng ngóng trông!

Cha khóc mà con khóc thêm nhiều
Huynh đệ bên nhà khổ bấy nhiêu
Đầu đường xó chợ ai chăm sóc
Từ trẻ đến già sống quạnh hiu.

Bão giông giáng xuống số dân chài
Tan nát cửa nhà sống lất lây
Bao trẻ mồ côi người bệnh tật
Lang thang lếch thếch đói từng ngày.

Giọt lệ Cha rơi bởi chẳng đành
Nghe con kêu thấu tận Trời xanh
Dành dụm từng xu Cha đem gởi
Giúp đỡ đàn con chút yên lành.

Cha khóc làm u ám khung trời
Cứu khổ ban vui khắp mọi nơi
Cha gọi Cha kêu gần khản giọng
Ai xót tình Cha nhớ đáp lời!

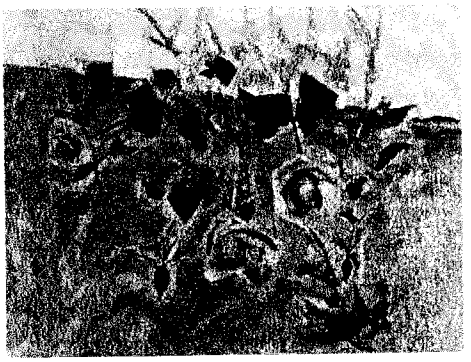
Cha khổ lệ Cha nhỏ ngắn dài
Xót thương nhân loại sống mê say
Cảnh khổ triền miên còn đeo đắm
Rơi lệ, tình Cha cảm thức người!

Giọt lê long lanh lệ từ bi
Lệ thương lệ xót lệ yêu vì
Lệ thắm từng câu ghi từng chữ
Lệ nhắc từng người chọn hướng đi.

Giọt lệ từ bi lệ cảm hoài
Lệ rơi cứu khổ khách trần ai
Lệ gắn lệ hàn bao thảm họa
Giọt lệ từ bi mới chảy dài.

P.Sơn Đức Quốc
15-03-1998

TỰ THÚ



MỸ KIM

THẦN TƯỢNG

Được người em chồng sang cho trọn bộ *Bao Công Kỳ Án*, theo phép lịch sự tôi đành phải xem. Không ngờ lại bị say mê với các tuồng tích quá hay. Đặc biệt càng xem thì tối thiền càng nhẹ, càng lâu. Tôi lấy làm lạ thử xem có phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng lần nào cũng vậy, tôi càng yêu thích bộ băng này. Có lẽ vì từ nhỏ đã thấy qua bao oan trái của tình đời, mạnh hiếp yếu, gian thắng chân, màu mè bóng sắc được coi trọng hơn thực chất. Bất mãn chất chồng không lối thoát tạo thành uất ức và oán hận chẳng biết giải bày cùng ai. Cho nên mỗi khi thấy Bao Thanh Thiên trảm được tên gian ác xảo trá nào thì lòng tôi thật nhẹ hẳn ra, mỗi khi thấy oan tình nào đầy uẩn khúc được phơi bày ra ánh sáng thì tôi cảm nhận được niềm vui cho chánh nghĩa.

Đến độ tôi tự nghĩ: Sao ngày xưa Đại Tống may mắn quá có được một "thanh thiên" thẳng thắn công minh liêm chánh, bất khuất trước cường quyền, không cần nể nang cao cấp, chỉ biết tạo phước cho bá tánh. Còn ngày nay oan trái cũng tràn đầy, kẻ gian ác đâu có ít mà ngay cả vị Thầy Tám kính yêu của tôi cũng chỉ dạy người ta tu thôi, chứ không thấy giải oan cho ai, không có vạch mặt những "tên ba xạo". Có lần như đọc được ý nghĩ này, Thầy nhìn tôi nói: "*Pháp hay sẽ làm người xạo thành người hết xạo*". Tôi tin chắc ai ra sao Thầy đều biết nhưng chẳng can thiệp gì, chỉ để cho luật nhân quả tự nó giải quyết, Thầy chỉ nhắc mọi người lo tu để ảnh hưởng người khác, lo hành pháp niệm Phật khai triển điển quang của chính mình. Nhiều khi, tôi cảm thấy thụ động, bất nhẫn làm sao!

Rồi một hôm, thần tượng Bao Thanh Thiên của tôi than thở: "*Người xấu chém hoài còn hoài, oan tình giải hoài không hết*". Rồi cũng có lúc ông gặp oan tình mà không giải nổi cho người cô thế, ông cũng bị uy quyền bao vây, cũng phải khom lưng cúi đầu trước hôn quân vua dốt, cũng phải lệ thuộc luật đời do phàm nhân thiển trí đặt ra. Chán nản tình đời, ông đi tìm Phật pháp qui y, nhưng chẳng có duyên gặp được minh sư pháp quý, đành phải trở lại miếu đường tiếp tục cái nghề phân phân, xử xử.

Thần tượng sụp đổ rồi, tôi mới nhớ ra bao lần Thầy nhắc nhở: "*Nhân thân nan đắc, pháp nan ngộ*", chợt thấy ra mình vô cùng may mắn. Từ đó, tôi biết quý Vô Vi hơn, biết nghe lời Thầy giảng kỹ hơn, và mỗi khi có dịp xem lại các vụ án của Bao Thanh Thiên, lòng tôi không còn sôi động với mọi kích động phản động, việc hành pháp mỗi đêm cũng không còn bị ảnh hưởng như lúc trước nữa. Mới nhớ câu thơ Thầy cho: *"Rõ điều chơn lý rõ còn si mê"*. Lúc xưa tôi còn định đề nghị Thầy sửa thơ lại là: *"Rõ điều chơn lý chẳng còn si mê"* cho hợp lý hơn, không ngờ phải nhiều năm sau tôi mới hiểu được lý thuyết và thực hành khác nhau chỗ nào!

Hiểu là hiểu, biết là biết, nhưng trình độ tu tập của tôi vẫn còn giới hạn, nhiều lúc vẫn còn nghẹn ngào trước sự đen bạc xảo trá của tình đời. Người ta hành pháp hướng về không, còn tôi hành pháp với bao tức tối trong nội tâm, bao khúc mắc, ngán ngẩm, chán chường:

Thói đời nay ghét mai thương
Màu mè bóng gió khó lường khó tin
Khi vui khi giận một mình
Nay vầy mai khác tâm tình quanh co
Lòng người khúc khuỷu khó dò
Miệng mồm đường mật so đo lại nhiều
Hướng theo gió thổi đúng chiều

Tạo phe lập nhóm thương yêu
bề ngoài
Khen chê kẻ đúng người sai
Kẻ hay người dở ai ai cũng
lầm
Phật ơi Phật ở trong tâm
Chắc hay biết được con tầm
đường tu
Đường về thiên quốc tít mù
Nhưng con vẫn bước vẫn tu
suốt đời
Kiếp này đã lỡ chơi vơi
Kiếp sau xin tiếp theo lời
Thầy khuyên
Bước đi theo gót người hiền
Thoát vòng tục lụy ưu phiền
khổ đau
Ngàn xưa cho đến ngàn sau
Luân hồi nhiều kiếp ước ao
cũng nhiều
Nhưng đời là chốn đìu hiu
Trần duyên tạm bợ chắt chiu
làm gì?
Chỉ còn dứt khoát ra đi
Về không nhập định trụ trì
nơi không!

Có lẽ Thầy thấy tôi có cố gắng nhưng còn ì ạch quá với bao tâm sự trùng trùng, nên một hôm trời còn sớm, thiền đường chỉ lưa thưa mấy người đang sửa soạn giấc thiền sáng thì Thầy đi xuống, tới ngồi nói chuyện với chúng tôi. Không nhớ từ chuyện gì qua chuyện gì mà có lúc tự nhiên sao "trúng tủ" tôi quá. Thế là nước mắt nước mũi ở đâu cứ ào ào tuôn ra, bao nhiêu tâm sự tôi đem ra trút hết cho Thầy!!! Sau khi Thầy trở lên lầu, tôi ngồi thiền một giấc thật nhẹ nhàng du dương, còn nhẹ hơn lúc xem Bao Thanh Thiên trảm đầu mấy cái tên gian ác. Nhưng sau giấc thiền êm ái tuyệt diệu này, tôi chợt nhận ra mình yếu hèn quá đi. Rác của mình đem trút cho Thầy, rồi Thầy, Thầy sẽ trút rác này cho ai? Cho Thượng Đế? Cho càn khôn vũ trụ? Tôi vốn yêu chuộng công lý, ngày nay chính tôi lại tạo ra cái cảnh bất công này sao? Dù cho rác của tôi không thể làm ô nhiễm nơi không, nhưng tốt hơn vẫn là không có rác, không rước rác, không tạo ra rác, không phải trút rác cho ai hết. Hối hận một mình, tôi tự hứa sẽ tu tinh tấn hơn, không để rác của tôi có dịp tồn tại và chạy qua Thầy lần nữa.

THOÁT VÒNG TỤC LỤY

Vừa đi bộ tới sở làm, tôi vừa miên man nghĩ tới vở tuồng cải lương xem tối hôm trước. Cuộn băng này được các bác bạn đạo nhất nhất khen hay chuyền tay nhau xem nên tôi cũng được xem. Lần đầu tiên tôi thấy Việt Nam sản xuất được một cuộn băng quá xuất sắc từ hình thức tới nội dung với nhiều đào kép diễn viên nổi tiếng, tình tiết tu hành thật cảm động. Nhưng điều làm tôi chú ý nhất là đoạn vị sư tu Phật nhắc cho một môn sinh Khổng Mạnh ba điều khó theo lời dạy của Đức Khổng Phu Tử:

1— Thấy người ta có một

NI CÔ CHẢI TÓC BÊN BỜ SUỐI

Tặng quí chị bạn đạo Vô Vi đã xuống tóc

Bên suối vắng một mình cô dạo bước
Trên lối mòn hờ hững dấu chân quen
Nhìn hoa lá đong đưa bên dòng nước
Dâng trong cô luồng cảm giác êm đềm...
Cạnh bờ suối, cô ngồi hong mái tóc
Ngọn gió chiều đùa mãi vẫn chưa khô
Tay nắm tóc, tay mân mê đầu trọc
Nhớ đỉnh đầu, tâm thầm niệm Nam Mô
Mái tóc giả dưới nắng chiều óng mượt
Cầm trên tay, cô quay bước ra về
Tóc đen nhánh tựa tâm xưa trần trược
Bên nay bờ cô chải suốt cơn mê
Mặc ai đó tóc buông dài óng ả
Cô trọc lơ trọc lóc sát da đầu
Người nhẹ nhàng, thanh tịnh lại thiền lâu
Không vướng bận, cô yêu đời chi lạ!
Nhưng có lúc cô cũng cần tóc giả
Để vào đời sinh hoạt được dễ dàng
Chứ tháo xuống, đội lên không mấy khá
Thêm tốn tiền mua lược với mua khăn!

TĐHĐ

điều phải mà mình bỏ đi một trăm điều trái của họ, đó là mình dễ hòa nhập.

2— Thấy người ta có điều gì phải thì mình vui vẻ xem như của mình, đó là không ganh tị.

3— Nghe thấy điều gì phải thì nhất quyết làm theo, đó là mình chịu khó thực hành.

Tôi ngẫm nghĩ sao mấy điều hay như vậy mà Thầy không dạy mình, định bụng lần tới Thầy về Montreal sẽ hỏi. Bỗng dưng trong đầu tôi nhận ra câu nói:

— Thì Vô Vi cũng dạy mình:

1— Không cần thấy người ta có một điều gì phải mà mình vẫn bỏ đi mọi điều trái của họ.

2— Không cần lấy điều phải của người làm như của mình mà vẫn không ganh tị.

3— Lúc nào cũng hòa với tất cả và học nơi tất cả, lúc nào cũng chịu khó thực hành.

Chà, mấy cái này của Vô Vi còn khó kinh nữa, làm sao làm được? Phải cần chỉ cách, chứ nói suông nào có ích gì? Thì chỉ có sáu chữ Di Đà là giải quyết tất cả, tôi lại nhận tiếp câu trả lời. Sao mà cách trả lời nghe quen quen! Không phải nghe qua lỗ tai tức là không phải con ma nói chuyện rồi. Hay là ông Thầy? Đúng rồi, cách trả lơi giống cách Thầy nói chuyện quá. Vậy là tôi nghĩ cái gì Thầy cũng biết hết rồi, không cần phải chờ tới lúc Thầy trở lại Montreal, thật là nhanh chóng và hữu hiệu. Hèn chi Thầy hay nói: "*Xác xa nhưng tâm không xa*". Thật tiếc cho tôi không có trực giác để phân biệt thật giả, phải dùng trí phàm mà lý luận, nếu đúng là Thầy thì đợi đến lúc tôi nhận ra, điển Thầy đã đi mất từ lâu!

Chết rồi, như vậy là Thầy đã bắt gặp quả tang tôi nhớ cải lương mà quên niệm Phật! Đã bao lần Thầy nhắc việc niệm Phật, nhắc tới nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, thật là giản dị mà sao tới nay tôi vẫn không làm được, lại cứ đi tìm những chuyện đâu đâu. Tôi tự nhủ: "Thôi từ nay nhất định bỏ tánh so đo, không đứng núi này trông núi nọ nữa, nhất định không quên niệm Phật, không để bị Thầy bắt quả tang thêm lần nữa".

Rồi ngày qua ngày, tôi niệm Phật, niệm hoài, nhưng sao không thấy động tịnh gì của Thầy. Một chút điển êm êm trên đầu cũng không có, không lẽ lúc này xác xa mà tâm cũng xa luôn sao? Nhưng vốn tôn trọng lời hứa của mình, tôi vẫn tiếp tục niệm Phật, và chờ đợi luồng điển của Thầy đi ngang qua thấy tôi đang niệm Phật. Chờ mãi cho đến một hôm tôi chợt hiểu ra: "Mình có vượt đèn đỏ mới bị cảnh sát chớp đèn, mình theo đúng luật lệ dĩ nhiên là không có chuyện gì xảy ra". Nhưng mà lâu ngày dài tháng sao nhớ ông Thầy quá, tôi phải nghĩ ra một cách để gợi sự chú ý của ông Thầy: tôi cố tình không niệm Phật dù vẫn nhớ, và cố tình thiền trễ giờ dù chẳng có việc gì cản trở vào giờ thiền. Vẫn hoàn toàn không có động tịnh gì. Như một đứa nhỏ khóc om sòm không ai thèm để ý thì khóc đã cũng phải nín khóc, tôi đành tiếp tục niệm Phật và hành thiền như thường lệ, thầm nghĩ mình bị lọt sổ rồi, chỉ còn cách tự tu tự tiến, tự túc tự cường, tự lực tự xuyên mà thôi!

Một hôm, tôi chợt hiểu ra: "Thầy không phải cảnh sát, chẳng phải công an, không là ông kẹ hay ông ba bị để làm tôi giật mình khi phạm lỗi. Thầy đâu có job theo dõi ai, mà chỉ là một người tu thanh nhẹ trở về không, ai thích thì bắt chước theo, không thì thôi, tôi tu cho tôi chứ không phải tu cho Thầy, niệm Phật là để lập lại quân bình cho chính mình chứ không phải để được ai biết tới. Vô Vi giản dị như vậy, chỉ tự tôi làm cho phức tạp ra".

ĐẠI HỌC VÔ VI

Thì ra như người điếc không sợ súng, tôi tình cờ bước vào đại học Vô Vi mà học đại với một trình độ quá thấp kém nên lời Thầy giảng thường khi không hiểu, hoặc đúng hơn là hay hiểu lầm. Chẳng trách bài học bài thi nào cũng rớt và cứ lâu lâu lại thấy ra mình ngu quá, vừa bê bối, vừa vô duyên. Cũng may đại học Vô Vi từ bi không có lệ đuổi học trò, thành ra tôi cũng quyết định không tự đuổi mình. Trời Phật thương tình sẽ dùng hoàn cảnh mà huấn luyện tôi, thỉnh thoảng sẽ nhờ bạn đạo, tài tử phim tàu hoặc nghệ sĩ cải lương để nhắc nhở kể như dạy kèm tôi thêm.

Người giỏi thì mau hiểu học nhanh. Người dốt thì chậm hiểu học lâu. Trình độ không mua không bán, không thể làm khác hơn được. May mà đại học Vô Vi không có giới hạn thời gian, nếu nhiều năm không xong thì nhiều kiếp vạn kiếp cũng không sao! Kiến tha lâu sẽ đầy tổ. Sắt mài mãi sẽ thành kim. Cho nên tôi tự đặt chỉ tiêu là sẽ tu đời đời kiếp kiếp cho đến lúc hết ngu, hết bê bối, hết vô duyên, không cần hấp tấp, chẳng cần so đo.

Còn ngu mới phải cần tu
Tu theo Thầy Tám còn ngu dài dài
Ngu cho tiến tới thanh đài
Ngu hoài tu mãi đến ngày quang vinh

Montreal 1er juillet 1998 □

TRIẾT LÝ TÂM LINH TIẾN HÓA TU HỌC



VŨ NGỌC LAN trích dẫn

(tiếp theo)

Chuyện ngoài tai bỏ ngoài tai, lo tu sửa nội bộ của chính mình là cần thiết mà thôi. — *LED Weekly 39*

— Trong sanh có tử trong tử có sanh, người còn sống muốn được ổn định thì căn cứ vào luật nhân quả mà sống. Sự sống hiện tại của con thì con rất cần sự thanh tịnh không nên nhắc nhở vào quá khứ và tương lai nữa, của cải còn hay mất cũng căn cứ trong luật nhân quả của gia đình, không nên thưa kiện, của thiên trả địa chẳng ai giữ được một đồng xu trước khi lìa xác. Con chim đã hình thành trong tự nhiên và hồn nhiên nó vẫn có cuộc sống, vậy con nên bình tâm xét lại khả năng của con có thể phục vụ quần sanh tới mức nào thì cứ dựa theo khả năng sẵn có mà sống, hoàn cảnh khổ thì sẽ có cơ hội thực hiện tâm từ bi mà sống, tất cả đều do Trời sắp đặt. Yên tâm thực hiện pháp thiền lui về thanh tịnh thì mọi việc sẽ sáng tỏ ngay trong tâm thức của con. Vốn phần hồn của con là vô sanh bất diệt, nó đang trong vị trí chẳng không và chẳng có, càng lo là càng bận rộn, để tự nhiên chuyển mình về tâm đạo thì mọi việc sẽ được tốt đẹp tương lai. ---- *LED Weekly 34*

— Dấn thân tu học tức là có đường tiến hóa, tâm thức không bị tắc nghẽn thì sẽ không có sự lo âu không cần thiết, người thực hành pháp môn Vô Vi tức là người đã và đang lo cho phần hồn tiến hóa tương lai, ngược lại lường gạt người khác và lo cho tội trạng sẽ xảy ra tương lai mà không chịu tu sửa thì tội ấy phần hồn sẽ mang theo cho đến chết. — *LED Weekly 39*

— Ở đời này nhìn bởi mắt phàm thì thấy cái gì cũng hay nhưng cuối cùng cái khổ của mọi giới đều tự hiểu mà thôi. — *LED Weekly 39*

— Chuyện gia cang là nghiệp lực, lôi cuốn trong tập quán tốt hay xấu đó thôi. người tu Pháp Lý Vô Vi phải dũng mãnh dứt khoát tham lam thì phần hồn mới được thanh nhẹ, không nên tạo thêm tập quán xấu, hại mình và hại cả hồn vía, tưởng lầm là mình đã khôn lanh hơn những người khác. Tiền là con dao hai lưỡi, lúc nào cũng đứng vào trạng thái nguy hiểm mà thôi. — *LED Weekly 40*

— Nghiệp sát là nghiệp sát, có luật nhân quả rõ ràng. Tâm làm thân chịu, không có mảy may nào kêu ca và cầu cứu được, tương lai có thể hại đến vợ con mình. Nhiều người đã từng làm giàu trong nghiệp sát, cuối cùng cũng phải bị mổ xẻ như tôm cá mà thôi. Đối với người tu Pháp Lý Vô Vi nên tự dứt khoát, cầu xin bề trên hướng độ chuyển qua nghề nghiệp an lành hơn, nhịn nhục tu hành trong đạm bạc thì sẽ có kết quả tương lai. ---- *LED Weekly 40*

— Những gì thầy đóng góp cho con, đó là những điều giúp con dũng mãnh thăng hoa dễ dãi thay vì lặn hụp nơi cõi tạm không có lối thoát. Con phải đặt những câu hỏi ngược lại cho chính con, khi bắt tay vào việc làm như: "Làm như vầy, hậu quả sẽ ra sao?" là điều rất cần thiết. Phải đặt nhiều câu hỏi trong ngày ngược lại với chính con thì con sẽ có cơ hội quán thông nhiều việc trong đời, để dẫn con đến sự giác tâm tự thức. — *LED Weekly 40*

— Muốn biết được Thượng Đế thì phải nhận thức cuộc sống hiện tại: vui nhờ ánh sáng, hoa quả vạn vật đều nhờ chấn động của vũ trụ quang cấu thành, phát triển trên mặt đất, cung ứng cho loài người học để biết phần hồn, mới có cơ hội tiến hóa tới vô cùng tận. Người tu dốc lòng tự vượt từng cám dỗ của thế gian ô trược thì sẽ tiến hóa tới nơi ánh sáng vô cùng

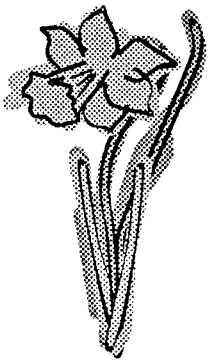
tận. Đó là biển yêu của Ngài — đó cũng nhờ niềm tin triệt để của hành giả mới đạt được.— *LED Weekly 41*

— Luồng điển trong cơ thể, thu từ vũ trụ quang mang vào thực phẩm, xuất từ khối óc cơ tạng. Nếu hiểu được điển rồi, thì có thể dùng hai bàn tay nhồi điển như quả banh rồi đưa vào chỗ đau nhức thì sẽ hết. Đó là nhân điện. Càng thiền càng tập trung thì nó sẽ càng mạnh, chỗ nào bệnh là chỗ đó điển không thông. Điển thông thì sẽ không còn bệnh, cho nên người tu thiền PLVV nhờ Pháp Luân Thường Chuyển giải tiến từ trược tới thanh xung lên bộ đầu, hòa hợp với chấn động của vũ trụ quang thì cơ thể lúc nào cũng bình an và thanh tịnh. ---- *LED Weekly 43*

— Tâm hướng thượng biết rõ gốc gác của chính mình từ không đến và sẽ ra đi với hai bàn tay không thì tâm sẽ được an nhiên tự tại, tham thiền nhập định bất cứ nơi nào. Mục đích của người tu thiền là muốn trở về thiên quốc của chính họ, chứ không muốn tranh cãi ôm lấy động loạn bất thành. Bằng lòng hạ mình nhịn nhục, phục vụ chung sống trong cảnh tạm thì rất dễ đạt tới thanh tịnh. Chúng ta chịu tu để ảnh hưởng cho những người kế tiếp được tu thì chúng ta mới thấy nhiệm vụ của chính mình đang ở vị trí nào — *nhân thân nan đắc, pháp nan ngộ*. Ngày nay con đã có cả hai, chỉ thiếu hành mà thôi, không có gì đáng tiếc và đáng buồn cả, thực hành là chánh. Nếu chúng ta là người thật tâm tu, hướng thượng tự giải trần tâm thì Trời Phật sẽ ban chiếu ánh sáng cho chúng ta tự đi. — *LED Weekly 43* □

(còn tiếp)

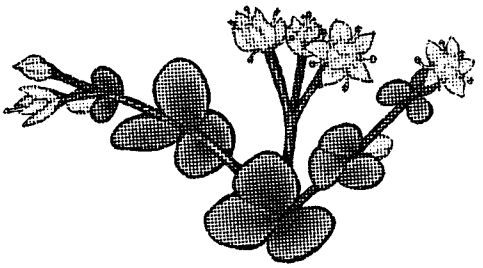
DUYÊN LÀNH TÁI NGỘ



Ngày xưa tôi sống như mù
Vì chưa hiểu đạo, chưa tu lần nào
Thân tôi khổ sở biết bao
Đầu đau nhức nhối, áp huyết cao vô cùng
Trong đầu hay nghĩ lung tung
Ăn ngon, mặc đẹp, nhưng mà chẳng vui
Sống trong cuộc sống bùi ngùi
Chỉ ăn và mặc, nếm mùi chua cay
Thời gian cuộc sống hàng ngày
Tôi luôn cầu nguyện gặp may cho mình
Có duyên tìm hiểu Tâm Linh
Vô Vi Phật Pháp cho mình tự tu
Tu rồi tôi đỡ phải mù
Cái màn tăm tối, âm u trên đầu
Thời gian tu chẳng bao lâu
Tâm tư thay đổi, hiểu sâu đạo mầu
Cũng may tôi đã tỉnh mau
Tu hành tinh tấn, hết đau nhức đầu
Nghĩ rằng đời chẳng bao lâu
Nếu không gặp pháp, khổ đau ngàn đời
Duyên may đã có những lời
Thầy Tám thuyết pháp mở lời khuyên răn
Tu hành chẳng có nhọc nhằn
Chỉ cần niệm Phật, hành thiền ban đêm
Thiền rồi mới thấy ấm êm
Từ đời lẫn đạo, bên Trên vui hòa
Thơ này tôi viết gần... xa
Mong sao bạn hiểu để mà thức Tâm!

Germany, 11-2-98
LÊ ĐĂNG THÁI

THƯ TỪ LAI VÃNG



Trích Từ Thư Từ Lai Vãng trên LED Weekly số 141 ngày 26 tháng 4 năm 1998

Khánh Hội, ngày 6 tháng 11, năm 1997

Thầy kính thương,

Thầy ơi!

Sao con khổ quá, vì không còn biết than với ai, nên mạo muội than với Thầy. Thầy ơi! Từ nhỏ con có cha mẹ, nhưng coi như không, được dì chị nuôi nấng, nhưng con sống thật khổ sở và chịu nhiều khổ nhục. Con nuôi ý thoát ly vì mặc cảm, ấy tưởng lớn sẽ tự mình tìm hạnh phúc, dù đời con gái chỉ được một lần hạnh phúc là vu qui. Con chấp nhận theo người ta và mang ý "củi tre dễ nấu, chồng xấu dễ xài". Nhưng con đã lầm, con lại bị áp chế và khinh thường. Con không dám trốn, vì nghĩ nợ của mình, sợ gặp người khác còn tệ hơn. Thầy ơi! Đời con may mắn gặp pháp giải thoát của Thầy, và chồng con cũng cùng con bước theo pháp, nhưng nghiệp của anh ấy nhẹ hơn, có lẽ anh ấy là đàn ông. Con cố gắng tu, ngày ngày phải đi bộ tiếp xúc hàng ngàn người, chịu sự nhục nhã, đầu lụy năn nỉ. Từng tờ vé số lời không bao nhiêu, nước mắt cứ rơi, bán vé số thì ít, bán nước mắt thì nhiều, có khi còn bị người ta gạt mất hàng trăm ngàn, con tự nghĩ có lẽ kiếp xưa con gạt lừa quá nhiều nên kiếp này con ráng vui để trả. Rồi nợ lại tăng lên, nợ mẹ, nợ con. Có khi con xin anh ấy 10 ngàn, anh ấy cũng nhằn, con tủi thân lắm. Có khi con có tiền, anh ấy hỏi là con đưa liền, không quan trọng tiền bạc, tại sao là bài học của con.

Thầy ơi! Nợ chỉ làm con khổ một phần, còn nhục nhã, liêm sĩ làm con khổ muôn phần. Vé số con bán không lời bao nhiêu, mà người ta sàm sỡ, bốc hốt làm con nghẹn ngào chua xót, nhưng phải cắn răng chịu, sợ chiều bán không hết phải ôm lại, mà ôm lại thì có bao giờ trúng số đâu, dù trong lòng cũng có ham trúng số trả nợ lắm.

Thầy kính thương! Đã bao lần con viết thơ cho Thầy, tâm sự với Thầy, nhưng con thương Thầy quá, Thầy đã già, sức khỏe không bao nhiêu mà bận bịu hết người này đến người khác, nên con viết rồi lại xé bỏ đi. Con ráng tu và tâm sự bằng nước mắt với Thầy lúc ngồi thiền. Những lúc ấy con cảm thấy tâm hồn vơi đi sự đau khổ.

Nhưng lắm khi con thật nản chí. Sao tu hoài mà nghiệp tâm không dứt, có lẽ kiếp trước con ác lắm, thôi kệ, bỏ liều coi giòng đời đưa đẩy về đâu, rồi nhìn Thầy Tám cười vô tư, nhưng nghiêm khắc, như an ủi mà cảnh cáo, con lại xóa ngay ý nghĩ dại dột ấy.

Thầy ơi! thầy là ánh sáng soi đường, là nguồn an ủi duy nhất cho cuộc đời khốn nạn của con, dù chưa bao giờ được gặp mặt Thầy. Nhưng nếu Cha Trời không cho con gặp pháp này con sẽ chết không có ngày tái sinh, Thầy nên cố giữ gìn sức khỏe, đừng bỏ con ra đi. Dù biết Thầy không xa các con, nhưng vẫn muốn có Thầy ở thực tại và ước nằm trong vòng tay yêu thương của Thầy. Con khóc thật nhiều, dù hữu vi cũng được, vì con sợ cái nghiệp quả nặng nề của con, không thể gặp Thầy trong cảnh Vô Vi. Con đã gần lụn bại ý chí dù hằng ngày con công phu thật nhiều so với khả năng hiện có của chính con. Thầy đừng buồn, đừng bỏ một tội hồn đau khổ đang oằn oại trong cảnh trần gian ô trược này, con xin Thầy hãy chính thức nhìn nhận con là đệ tử, và cho con xin vài hàng chữ, hay gởi qua anh H. ở X. Nếu Thầy viết về nhà thì chồng con sẽ buồn vì con là người đàn bà không tốt, chỉ biết nói xấu chồng, không biết nỗi khổ của người khác, không chấp nhận cái nghiệp của mình, cái sai không sửa mà cứ đem cái "ta" mình lên cao quá. Thầy ơi, chỉ có Thầy thay thế cha mẹ con và dạy dỗ cho con. Con xin hứa sẽ ráng sửa mình, ráng buông bỏ và niệm Phật nhiều hơn, để khỏi làm phiền Thầy. Con sẽ

dựa vào lòng từ bi hỷ xả và tình thương của Thầy để làm đà tiến trong lúc gian nan. Con xin cám ơn Thầy.

Con,

TTNP

HỎI ĐÁP:

San José, ngày 21/11/97

NP con,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 6/11/97 được biết con đang ngụp lặn trong tình đời đen bạc, con lại nhận thức được giá trị của chữ "Tham" khổng lồ mà nhơn sinh đang mang và gặp phải sự kích động và phản động của tình đời đen bạc, xin từ xu từ cắc của đời. Tu thời xây dựng và cảm thức từ ly từ tí của Trời Đất đã hình thành. Con đã biết được kiếp trước thiếu tu thì kiếp này phải chịu một cuộc sống vất vả và không có ngày mai. Nước mắt chan cơm thì mới thấm thía cuộc sống và mưu sinh là gì. Con nhìn kỹ mặt Trời lúc nào cũng thanh nhẹ và sáng choang, gọi là Nhựt Quang Phật đang tận độ quần sanh. Người đời tạo nghiệp vì tham mà thôi. Muốn giải nghiệp thì phải trì tâm niệm Phật, khai triển huyền bí của nội tâm, thì mới cảm thức được lãnh vực rất cần thiết cho cuộc sống. Hằng ngày con gặp được nhiều người thương mến hơn tùy hạnh đức tu niệm của chính con. Tâm hướng về Trời Phật mà hành sự trong có có không không, xây dựng tâm linh mà tiến hóa.

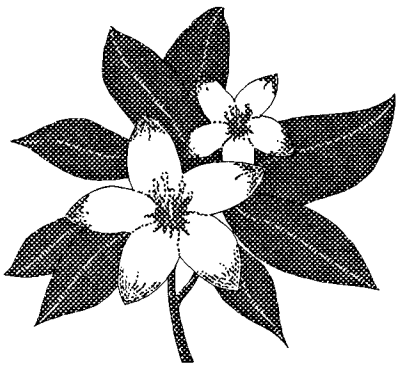
PLVVKHHBPP có một không hai tại mặt đất này, thật sự cứu độ quần sanh, ai tu sẽ đắc. Có cơ hội hành khổ thì sẽ có cơ hội tự về bến giác, càng thấm thía sẽ càng dễ buông bỏ hơn. Sự suy tư và tranh chấp đều giả ảo không thật, ngược lại chỉ hại tâm thân mà thôi.□

Vé Số

Mỗi người một số rõ ràng
Vui trong tham dục bàng hoàng nội tâm
Lý Trời siêu diệu thậm thâm
Bình tâm học hỏi tái tầm chơn như
Vô sanh ướm nở nụ cười
Trời ban tình đẹp người người dựng xây
Dù cho thế sự đổi thay
Trì tâm niệm Phật dịp may vẫn còn
Tâm linh sẵn có đường mòn
Sửa mình tiến hóa chẳng còn si mê
Cảm thông nguyên lý muôn bề
Sống còn bê trễ lại chê tình Trời
Tu tâm sửa tánh hợp thời
Quí yêu muôn loại tự rời tham sân
Chiều sâu tâm đạo tiến lần
Quân bình tự thức ân cần dựng xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Chịu tu tự cứu đổi thay thế tình
Luận đi xét lại cả minh
Tình Trời cao quí đẹp xinh hơn người
Lời vàng quí ngọc rưới tươi
Giúp con tiến hóa nụ cười quang khai
Tham dâm chẳng tiến khổ hoài
Trì tâm tu luyện lập đài thanh cao
Vạn linh chung sống muôn màu
Cùng chung phát triển cùng tàu sửa tu
Vía hồn thanh nhẹ ngao du
Cảm thông thắng cảnh tự tu đạt thành
Thực hành khai triển tiến hành
Dày công tu luyện các ngành đạt thông
Nằm trong định luật hóa công
Sanh trụ hoại diệt nối vòng cảm giao
Tu hành kẻ trước người sau
Chung nhau học hỏi kết tàu dựng xây
Sống đời hoàn cảnh là Thầy
Nay đây mai đó vui vầy cảm giao
Thực hành phát triển đổi trao
Qui về một mối trước sau dung hòa
Chúc con tiến hóa thật thà
Tu tâm sửa tánh chan hòa tình thương

Lương Sĩ Hằng □

DƯỠNG SINH VÀ SỨC KHỎE



NGỌC GIÀU, SƯU TẦM

Vitamine — Thực Vật phòng chống bịnh Ung thư

Trong thực vật có nhiều vitamine, điều đó ai cũng biết, điều mới lạ là vitamine thực vật là sát tinh của bịnh ung thư. Trong thiên nhiên hàng triệu loại thực vật có vitamine như vậy. Chúng ta chỉ cần mỗi ngày ăn vài gram chất vitamine đó là đủ.

Thời ông bà cha mẹ chúng ta cũng đã biết rau quả rất hữu ích cho sức khỏe. Ngày nay vấn đề lại được giới khoa học chứng minh khẳng định một lần nữa, tinh chất thực vật gọi là carotinoide, giúp cho con người phòng chống bịnh ung thư.

Một cuộc khảo cứu rộng lớn trong một thời gian dài mười hai năm với hai mươi hai ngàn bác sĩ tham dự và đã được trình bày gần đây tại Denver (Tiểu bang Colorado). Kết quả hấp dẫn của cuộc khảo cứu lâu dài cho thấy rằng những ai ít ăn rau quả thì có 30% nguy cơ nhiều hơn mắc các chứng bịnh ung thư.

Một chất kỳ diệu: Bác sĩ M. Stampfer của hiệp hội nghiên cứu ung thư đã qui trách cho chất Beta Carotine. Chất này chỉ được sản xuất từ các thực vật, nó chống lại sự tấn công của tia nắng mặt trời với màu sắc trong lá và quả của nó.

Vấn đề đặt ra: Vì con người không thể sản xuất ra nó, nên chúng ta phải dùng nó qua hình thức thực phẩm. Chất carotinoide (Pro-vitamin) sẽ biến thành vitamin trong cơ thể con người. Nó kích thích hệ thống miễn nhiễm, bảo vệ da và mắt và giảm thiểu nguy cơ phát sinh các chứng bịnh tim và tuần hoàn. Điều quan trọng nhứt là nó giúp cho các tế bào khỏe mạnh có thể sớm nhận ra các tế bào ung thư và tiêu diệt nó đi.

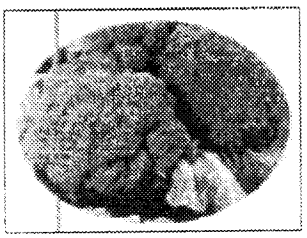
Nguồn chứa chất carotinoide: Carotinoide có rất nhiều trong gần sáu trăm loại thực vật khác nhau mà đa số chúng ta có thể ăn được. Quan trọng là ta có thể mua nó ở các tiệm thực phẩm hay ngoài chợ. Dưới đây chúng tôi xin giới thiệu bạn đọc một số thực vật để các bạn sưu tập làm tài liệu.

Sự tiết giảm: Đa số trong chúng ta dùng rất ít các loại rau quả. Ngoài ra nhiều loại thực vật được trồng trong nhà kiếng và được bón phân nhơn tạo mà hình dạng bề ngoài thì giống với nguyên thủy, nhưng hàm lượng hữu hiệu của vitamine đã không còn nguyên như trước.

Phòng ngừa: Nhiều bác sĩ khuyên nên dùng chất carotinoide như là chất dinh dưỡng bổ sung. Một cuộc khảo cứu của giáo sư W.J. Blot và J.Y. Li của viện đại học Linxian (Trung quốc), kết quả cho thấy rằng dùng chất Beta Carotine cộng với Vitamine E làm giảm tử suất của chứng bịnh ung thư dạ dầy. Ngoài ra vitamin E còn chống lại các nguyên tử tự do, thành phần dưỡng khí có tánh chất công kích làm hủy hoại các tế bào. Vitamin E còn giúp chống các bịnh phong thấp, gân mạch và các bịnh cảm nhiễm. Carotine còn được coi là vitamin bảo vệ mắt và phòng ngừa chứng cườm mắt (Chứng bạch nội chướng). Hiệp hội về dinh dưỡng Đức quốc còn khuyến cáo nên dùng mỗi ngày 2mg Beta Carotine, nhưng mỗi ngày chúng ta chỉ ăn vào độ 1.5mg. Viện nghiên cứu ung thư quốc gia Hoa Kỳ còn khuyên mỗi ngày chúng ta nên dùng 6mg Beta Carotine. Chỉ với số lượng đó chúng ta mới phòng chống bịnh ung thư một cách hữu hiệu.

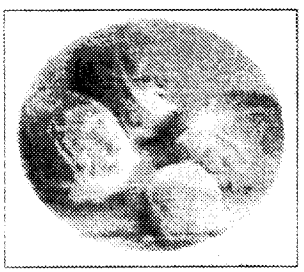
Bảng liệt kê các thực vật được các bác sĩ nổi danh trên thế giới công nhận

— **Brokkoli:** Rất công hiệu giúp cho tế bào chống lại các loại ung thư và chứng bạch nội chướng (Mắt có cườm). Nhu cầu hàng năm khoảng 2,7kg.



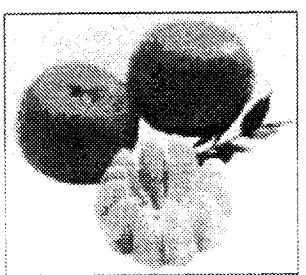
Brokkoli

— **Rosekohl:** Bảo vệ tế bào chống lại các loại ung thư, giúp chống lại chứng bạch nội chướng. Loại rau cải này không được để lâu, nhứt là đông lạnh, vì bị mất hết vitamine.



Rosekohl

— **Quít:** Tăng cường sức miễn nhiễm, bảo vệ các tế bào chống lại chứng ung thư các loại, nhứt là ung thư tử cung, bàng quang, ruột già. Rất tốt để chống lại chứng bạch nội chướng của mắt.



Quít

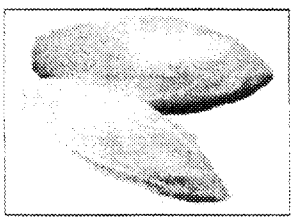
— **Kresse:** Dùng như sà lát hay dùng như phối liệu trong sà lát. Phòng chống bịnh ung thư da cũng như các chứng ung thư khác nhứt là ung thư cuống



Kresse

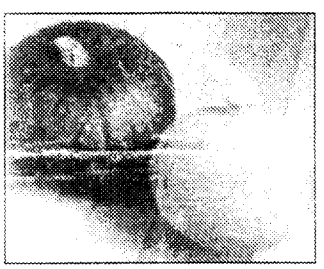
họng, ung thư thực quản.

— **Chicorée:** Ăn sống hay chỉ hấp sơ qua. Bảo vệ tế bào phòng chống các loại ung thư. Chicorée không được nấu trong nồi bằng kim loại vì nó sẽ trở màu đen. Tránh ánh sáng.



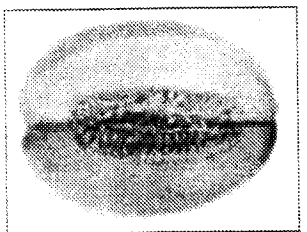
Chicoree

— **Bí rợ:** Tuy không còn được sử dụng nhiều, nhưng là một kháng tố đa dụng, nó bảo vệ hệ thống miễn dịch chống lại mọi sự xâm hại các tế bào của bịnh ung thư. Phòng ngừa chứng bạch nội chướng. Dùng như là rau cải hay sà lát.



Bí rợ

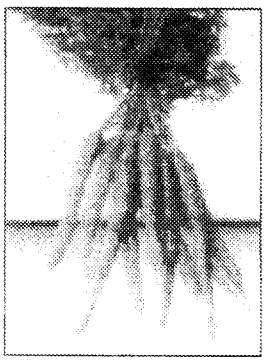
— **Dưa tây (melone,Cantaloupe):** Chống bịnh ung thư các loại, nhứt là ung thư dạ dầy. Ngoài ra nó còn giúp tái



Dưa tây

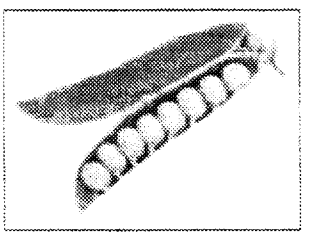
tạo hệ thống miễn dịch một cách mạnh mẽ.

— **Cà rốt:** Tốt nhứt mỗi ngày dùng 40g cà rốt hấp, là một chất liệu có hiệu quả cao chống lại chứng bạch nội chướng, đặc biệt, chứng ung thư da là hữu hiệu hơn hết.



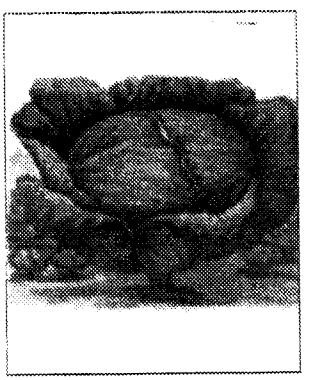
Cà rốt

— **Đậu Hà lan:** Nấu chín và xay nhuyễn. Phòng chống chứng bạch nội chướng và ung thư nói chung. Nhu cầu hằng ngày là 2,7g. Có thể đông lạnh sau khi luộc sơ qua.



Đậu Hà Lan

— **Cải xanh dún Gruenkohl:** Những lá ngoài có chất Lutein 150 lần nhiều hơn (phòng chứa chứng bạch nội chướng) và 200 lần chất Beta-carotin (phòng chống ung thư da) là



Cải xanh dún

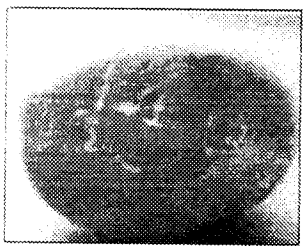
những lá trong.

— **Cải Sà lát:** Nói chung là chống lại các chứng bịnh ung thư, nhưng không được để lâu sau khi đã nhổ lên. Cũng phòng chống chứng bạch nội chướng và làm cho mắt sáng hơn.



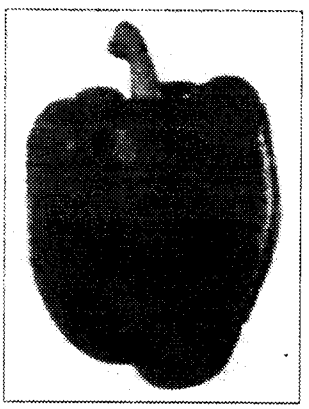
Cải sà lát

— **Soài:** Sát tinh của bịnh ung thư rất đa diện, đặt biệt mạnh hơn hết là ung thư bàng quang, tử cung, ruột. Ngoài ra soài có rất nhiều vitamine, tốt cho hệ thống miễn dịch.



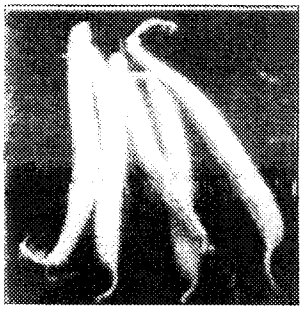
Soài

— **Ớt Tây đỏ:** Rất tốt để phòng ngừa các loại ung thư. Nó giúp tái tạo hệ thống miễn nhiễm và kháng thể (trong trường hợp viêm phù). Có rất nhiều vitamineC.



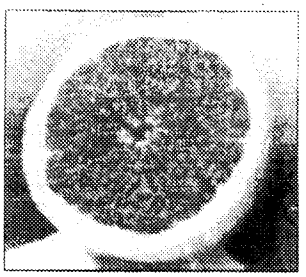
Ớt tây đỏ

— **Đậu que:** Không bao giờ được ăn sống. Tốt nhứt là đem hấp cho chín hay nếu dùng như sà lát thì cũng phải trụn qua nước sôi. Rất tốt để chống lại bịnh ung thư các loại và chứng bạch nội chướng (mắt có vảy cá). Nó cũng giúp tái tạo các kháng thể miễn nhiễm.



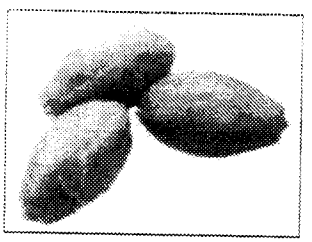
Đậu que

— **Bưởi:** Phần lớn chất có hiệu năng cao nằm trong hột, nhưng trong thịt và nước bưởi cũng giúp chống lại ung thư vùng sinh dục tuyến, nhứt là ung thư tử cung hay tiền liệt tuyến (prostata).



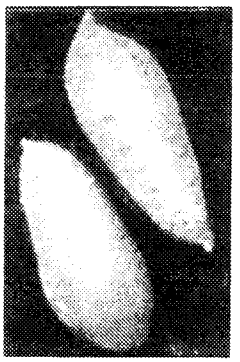
Bưởi

— **Đu đủ:** Có rất nhiều vitamin và sát thủ của các chứng ung thư (cổ họng, thực quản, ruột, bàng quang, tử cung). Hột đu đủ không nên ăn.



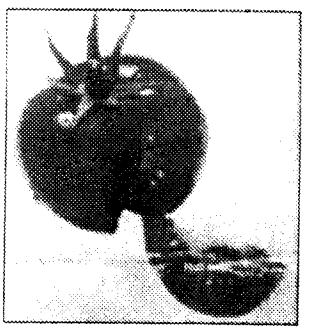
Đu đủ

— **Khoai lang ta:** Không những có rất nhiều vitamin mà còn là một tinh vật rất tốt phòng ngừa các loại ung thư, nhứt là ung thư dạ dầy và ruột. Ngoài ra nó còn phòng chống chứng bạch nội chướng (mắt có vảy cá).



Khoai lang ta

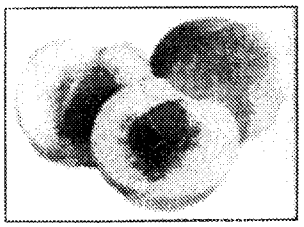
— **Cà tô mát:** Rất tốt để phòng ngừa các chứng ung thư trong đường miệng và tiền liệt tuyến (Prostata). Dùng như sà lát hay dồn faci.



Cà tô mát

— **Nước cốt cà tô mát:** Phòng chống nhiều loại ung thư đường miệng, ung thư cơ quan sinh dục, thực quản, cuống họng yết hầu, bàng quang, ruột. Cho một chút tiêu vào nước cốt sẽ giúp tăng hiệu nghiệm của nước cốt cà tô mát.

— **Trái đào:** Phòng ngừa bịnh ung thư các loại, giúp tăng cường hệ thống miễn dịch của cơ thể và phòng ngừa chứng bạch nội chướng.



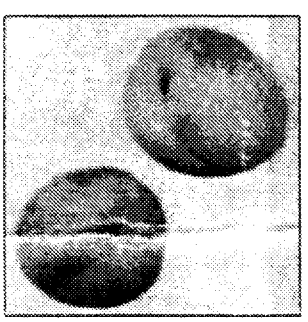
Trái đào

— **Spinat:** Tốt nhứt là mỗi tuần dùng một lần 110gr, chống bịnh ung thư da và dạ dầy, phòng chống chứng mù mắt tuổi già và giúp cho mắt sáng ra.



Spinat

— **Trái hạnh (apricot):** Dùng trái tươi. Dự phòng các chứng ung thư, nhứt là ung thư tử cung, buồng trứng, tiền liệt tuyến (prostata) quan trọng nhứt là tăng cường hệ miễn nhiễm của con người. Rất nhiều vi-tamine.



Trái hạnh

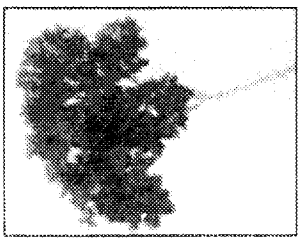
— **Nước Cam Tươi:** Tăng cường hệ thống miễn nhiễm. Dự phòng chứng bạch nội chướng và các chứng ung thư tử cung, bàng quang, ruột, thực quản,



Nước cam tươi

cuống họng và cổ.

— **Ngò tây (Petersilie):** Phòng ngừa các loại ung thư



Ngò tây

nhứt là chứng bạch nội chướng. □

TRỜI BIỂN TƯƠNG GIAO

Nhật quang chiếu sáng trời cao
Đại dương trải rộng đón chào ánh dương
Biển là cả bể tình thương
Ánh dương ngọn đuốc dẫn đường tâm linh
Biển yêu tái tạo vạn hình
Ánh dương sưởi ấm tâm tình thiết tha
Biển vui sóng biển ngân nga
Ánh dương tươi sáng khi là ban mai
Biển buồn bão tố nối dài
Ánh dương buồn xám mây quay kín người
Năm nay "Hùng Vĩ" ra khơi
Cho đoàn con trẻ ngắm Trời, Biển yêu
Nhờ Cha con đã hiểu nhiều
Bấy lâu tăm tối không yêu chính mình
Tạo cho thần trí bất minh
Sống đời sóng gió, hành trình tối tăm
Quên đi nghĩa nặng tình thâm
Nhật quang ban chiếu, âm thầm biển sâu
Con nay thấm được lẽ mầu
Công phu sám hối không cầu cho riêng
Mong sao sớm dứt lụy phiền
Về nơi thanh nhẹ, tâm hiền minh tâm.

Minh Tâm

CHU DU THIỀN CA ÚC CHÂU 1998



PTV

Từ lâu tôi vẫn mong có duyên lành thăm viếng và tham dự *Đại Hội Quốc Tế* tại xứ Kangaroo và Koala Úc Châu, nhưng chờ hoài đợi mãi vẫn chưa thấy đến, có lẽ duyên lành này phải đợi sang thế kỷ thứ 20 thời Thượng Ngươn Thánh Đức. Tuy nhiên lòng thành và ước nguyện của bạn đạo Úc Châu và thế giới vẫn luôn được Thầy quan tâm và ban chiếu chuyển đến các buổi Thiền Ca vui tươi và sống động với tựa đề là *Sứ Giả Hòa Bình Úc Châu 98* tại 3 thành phố lớn Sydney, Melbourne, Perth vào trung tuần cho đến hạ tuần tháng 4 và chuyến du ngoạn *Thanh Bình* do *Vô Vi Music Production* (VMP) tổ chức tại Cairns vào đầu tháng 5 để các bạn đạo chúng ta có dịp chung vui làm việc, học hỏi với nhau trong tinh thần dấn thân phục vụ của Vô Vi.

Nhìn lại một đoạn đường vui ngắn vừa qua tại Úc Châu, tôi rất hân hoan có vài lời tường thuật về chuyến đi Úc Châu.

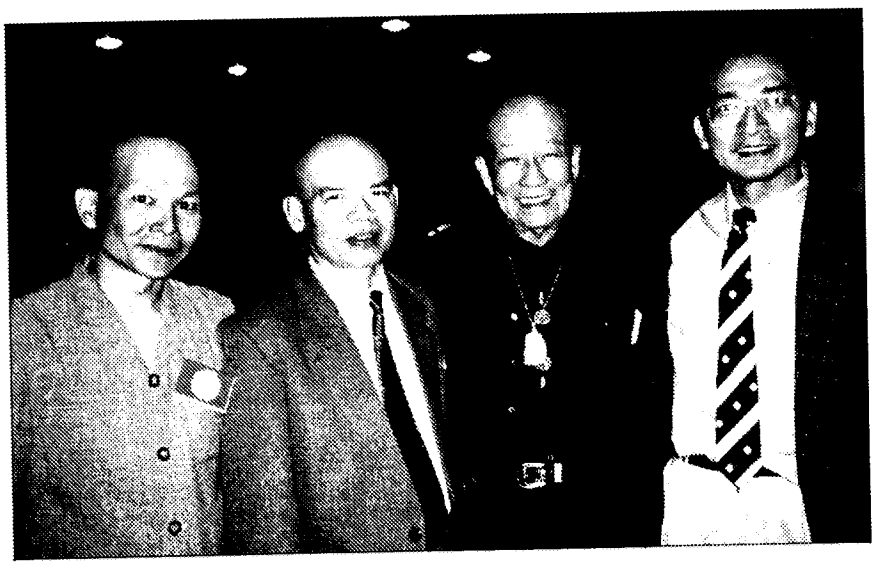
Sydney là thành phố đầu tiên tôi ghé thăm, đời sống bên đây khá giống đời sống ở vùng Bắc Mỹ, dân tình có vẻ hiền hòa với những giọng nói nhè nhè là lạ, đường phố hơi hẹp, xe cộ lái phía bên phải trông có vẻ lạ... Nơi đây tôi tá túc tại thiền đường của anh chị Vũ Quang Minh, đón tiếp rất vui vẻ và chân tình cùng với Bác Thiên Tứ, anh Minh, anh Hoàng Phước và nghệ sĩ Việt Hùng, đang lúc bận rộn tưng bừng chuẩn bị thiền ca và cũng là nơi tập trung đón tiếp phái đoàn nghệ sĩ đến tập dượt và hội họp với ban tổ chức VMP, anh Kiệt, anh Ngẫu, anh Liêm, chị Bê. Vì đây là lần đầu tiên ban tổ chức chúng ta bán vé vào cửa để trang trải chi phí tài chánh khá to lớn cho phái đoàn nghệ sĩ chuyên nghiệp từ Bắc Mỹ, khác hẳn với các buổi thiền ca miễn phí trước đây tại Washington DC, Paris, Montréal... cho nên một chương trình đặc sắc đạo và đời hòa chung với nhau, màn I (nhạc đạo, Thầy giảng và vấn đạo), màn II (nhạc đời) để cống hiến đến nhân gian có những giờ phút vui tươi, thoải mái và có dịp tìm hiểu đến pháp thiền Vô Vi.

Sau nhiều ngày tháng chờ đợi, ngày vui khai mạc thiền ca đã điểm vào đêm 18-4-1998, tuy số vé bán trước chỉ được 1/3 nhưng khi đến giờ trình diễn, người người tấp nập hơn hở sắp hàng mua vé, đông đủ hết cả hội trường. Đây mới thấy rõ là sự thành tâm làm việc của anh em bạn đạo, cộng với sự quan chiếu và trấn an trong thanh tịnh của Đức Thầy. Có lẽ sự hưởng ứng nồng nhiệt vào giờ cuối cùng là do kết quả của các buổi phỏng vấn đặc biệt trên đài truyền hình Việt Nam tại Sydney với Thầy Lương Sĩ Hằng về *Phương Pháp Thiền Vô Vi* và phái đoàn nghệ sĩ Bắc Mỹ.

Chương trình Thiền Ca được điều khiển với sự hoạt bát và linh động của nghệ sĩ Xuân Phát và Sơn Ca, kế đến là những giọng ca ngâm thơ, tân nhạc và cổ nhạc giao duyên truyền cảm của các nghệ sĩ điêu luyện Việt Hùng, Chí Tâm, Hương Lan, Linh Tuấn, Thanh Huyền, Ngọc Bích, Anh Dũng, Duy Quang, Hoài Nam... cùng với phái đoàn Vũ Công Sydney *Ánh Sao Mai* đã đưa tâm hồn khán giả lâng lâng vui tươi quên hết mọi ưu phiền. Sau đó là màn chính với những lời giảng ngắn gọn thanh thoát của Đức Thầy và các câu hỏi giải đáp thắc mắc. Sang màn giải lao, ban tổ chức cùng anh chị em bạn đạo với những khuôn mặt







tươi cười vui vẻ trước các quày hàng giới thiệu pháp thiền Vô Vi và bán quà lưu niệm, băng nhạc...

Bước sang màn II, nhạc đời rất vui và sống động. Chấm dứt chương trình là khoảng 11:15 giờ tối với những lời cám ơn chân thành của anh Dũng Hội Trưởng ở Sydney. Liền sau đêm Thiền Ca, tôi thấy niềm vui phấn khởi trên khuôn mặt các anh chị em bạn đạo và anh Bỉnh Kiệt trưởng ban tổ chức Thiền Ca Úc Châu là đã thể hiện lên sự thành công tốt đẹp, tuy khá khuya nhưng ca sĩ và bạn đạo đều vui vẻ, quên hết mệt nhọc kéo nhau về nhà anh V.Q. Minh ăn mừng cho sự thành quả tốt đẹp đầu tiên tại Sydney cho đến 2 giờ khuya.

Sáng sớm Chủ Nhật hôm sau 19-4-1998, Thầy, ban tổ chức VMP và phái đoàn nghệ sĩ tiếp tục khăn gói bay qua Melbourne bắt tay ngay làm việc không ngừng nghỉ cho buổi Thiền Ca vào 3 giờ trưa tại hội trường khang trang Dallas Brook Hall. Tôi rất vui gặp lại nhiều khuôn mặt quen thuộc bạn đạo Âu Châu, Bắc Mỹ và Úc Châu anh Cách, chị Tranh, chị Thanh, anh Hiếu, anh Tân, chị Minh... Tại đây ban tổ chức không tránh được những mối lo âu tương tự như bên Sydney nhưng với lòng thành hướng thượng rồi kết quả cũng xảy ra tốt đẹp với số khán giả tham dự khá đông vào giờ chót hơn cả ngàn người. Chương trình tuy có vài trục trặc kỹ thuật nho nhỏ nhưng rồi cũng vượt qua và đem đến khán giả những giờ phút vui đạo vui đời không kém phần sống động như ở Sydney, nhất là lời giảng của

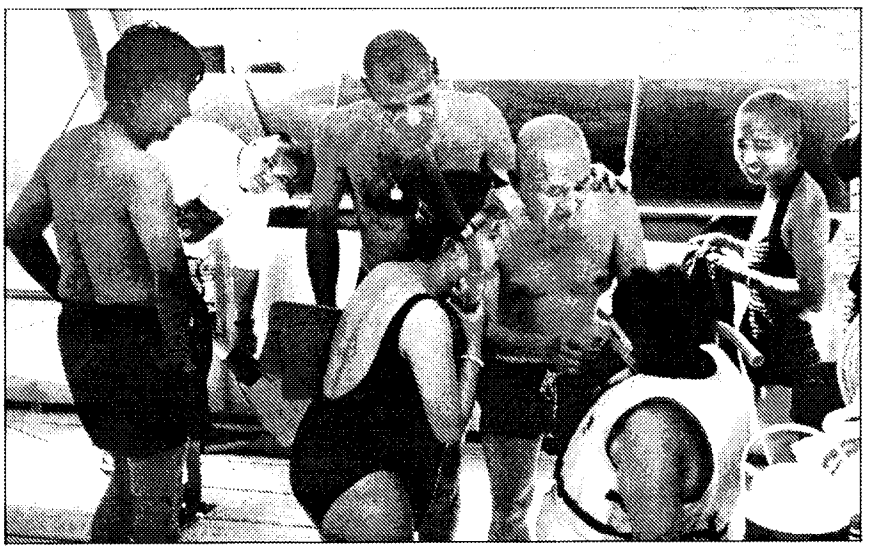
Đức Thầy chan hòa thanh điển cả hội trường và nghệ sĩ lão thành Việt Hùng 77 tuổi đã quên hết lời ca khi trình diễn như một bé em ngây ngô nhưng vẫn được khán giả khích lệ và ủng hộ nhiệt tình, có lẽ là do một hành trình khá dài từ Sydney qua Melbourne. Buổi Thiền Ca chấm dứt gần 7:00 giờ chiều, phái đoàn nghệ sĩ có dịp chung vui dùng buổi cơm thân mật với Đức Thầy và bạn đạo tại nhà hàng Happy Palace.

Sau buổi Thiền Ca, phái đoàn nghệ sĩ và ông bầu vui vẻ Thiên Tạo đã được chị Tranh chiếu cố, mời đến nhà hai ngày liên tục để dùng buổi cơm chay đầm ấm do Bác Thiên Tứ từ thiền đường Vancouver nấu ăn, đặc biệt có màn chăm sóc bấm huyệt do anh Trọng Hiếu giúp các nghệ sĩ đi đường xa trình diễn vẫn còn mệt. Sau đó là màn văn nghệ giúp vui thân mật với giọng ca ngâm thơ dí dỏm, vui hòa và đầy tình cảm của nghệ sĩ Chí Tâm, Linh Tuấn, Thanh Huyền, Xuân Phát cho đến khuya và đã để lại tình cảm nồng nàn khó quên của bạn đạo Melbourne.

Với lòng thành cảm kích chân tình của các nghệ sĩ và ý hướng đóng góp thêm một phần tài chánh nhỏ cho buổi Thiền Ca, chị Kim Thanh cùng với một số anh chị em bạn đạo có nhã ý tổ chức đêm dạ vũ chia tay tại nhà hàng Mimosa vào tối thứ Tư 22-4-1998. Tuy kết quả rất khiêm nhượng khoảng 80 khán giả thân thương của ca sĩ và bạn đạo đến tham dự, nhưng cũng đã đem đến những giờ phút tươi vui và thoải mái trong đêm chia tay tạm biệt tròn đầy với nghệ sĩ.

Trước khi lên đường bay qua Brisbane và Cairns miền Đông Bắc của Úc Châu, tôi có dịp nghỉ lại thiền đường Melbourne một đêm, nơi mà bạn đạo phát tâm xây dựng hình thành nhiều năm qua. Gặp lại chị Vân đang trụ trì nơi đây với nụ cười vui vẻ đón tiếp niềm nở. Sáng Chủ Nhật hôm sau, bạn đạo già trẻ đến đông đủ để chung thiền hàng tuần, mục sinh hoạt *Vôvi LED Weekly Bé Tám* ở đây vui sống động nhiều người đóng góp và sau đó dùng buổi cơm trưa thân mật chia tay với gia đình nho nhỏ Vô Vi Melbourne trong tình thâm quí mến từ thuở nào!

Tôi đến Cairns vào đầu tháng 5 để tham dự VMP Tour, có hơn 100 bạn đạo, kéo dài năm ngày liên tục, từ khắp mọi nơi trên đất Úc, Canada, Mỹ, Pháp, Đức, Hòa Lan... Cảnh sắc nơi đây thật thanh bình và thiên nhiên, chung quanh là bờ biển xanh biếc, hầu như mọi người quên hết những bận rộn của ngày tháng qua. Bạn đạo ở chung trong một khách sạn rất thoải mái cạnh bờ biển. Đức Thầy có làm bài thơ ca ngợi *Tình Yêu Biển Cả* để nhắc nhở





chúng ta trở về thực chất thanh nhẹ của thiên nhiên hùng vĩ không dấy động của tình đời khi đến đây.

Ngày đầu tiên 2-5-1998, khai mạc VMP Tour với những lời chân thành cảm tạ của anh Bỉnh Kiệt và những lời ban giảng trìu mến của Đức Thầy. Qua ngày hôm sau, bạn đạo có dịp ghé xuống chợ trái cây, ăn hưởng cho thỏa tình, giá tiền khá rẻ, chôm chôm, mãng cầu, hồng dòn rất to, bưởi ngọt, mít, đu đủ... Nơi đây cũng có sự hiện diện của Bà Tám đang tươi cười vui vẻ, ăn trái cây trông thật là hồn nhiên!

Buổi du ngoạn thứ nhất là *Reef Cruise Tour*, một kỷ niệm thật khó quên! Trên chiếc tàu du lịch hơn 250 người ra biển khơi, sóng chồng chành nhồi lên nhồi xuống mọi người đều khá mệt, hầu như ai cũng bị say sóng, riêng Đức Thầy lúc này có vẻ bình thản và nhắc nhở bạn đạo nên niệm phật trụ trên đỉnh đầu theo nhịp sóng lên xuống. Sau 3 tiếng đồng hồ tàu bắt đầu ngưng lại giữa biển để du khách nghỉ ngơi, ăn uống, ngắm cảnh và tắm biển. Không khí bây giờ thật là vui, mọi người đều có vẻ khoẻ khoắn và tươi tỉnh trở lại sau các màn ăn uống giải lao, cạo gió, massage và tắm biển. Nước rất ấm, Thầy cũng nhảy xuống bơi lội vui chơi khá lâu nhưng bất chợt uống nước hụt hơi vì bị xút hàm răng giả và được anh Marc giúp kéo vô thật là may mắn! Bận về, Thầy, Bà Tám và vài bạn đạo phải bay trực thăng trở vô đất liền nhưng đoạn đường này sóng biển rất yên lành, mọi người đều vui vẻ quên hết nỗi nhọc nhằn!

Buổi du ngoạn ngày thứ hai, đi viếng thăm những chợ ngoài trời, mua quà lưu niệm. Rồi viếng thăm Thiền Viện Quốc Tế, nằm trên một đồi đất cao, thanh khí trên đây nhẹ, mát mẻ và an lành cho người tu thiền, anh chị Bùi Đông Phương hiện đang chủ trì, tuy thời gian ghé thăm rất ngắn nhưng thức ăn nước uống đầy đủ, bánh chuối, trái cây ngọt ngào tình thâm của bạn đạo nơi đây. Sau đó đi xuống Cairns bằng xe dây cáp điện dài nhất thế giới gần 8 km, rất là dễ chịu và thoải mái khi nhìn xuống rừng xanh, đồng bằng bát ngát.

Buổi du ngoạn lần thứ ba. Trời bắt đầu mưa lì tì từ sáng sớm, bạn đạo cùng với Thầy đi niệm hành yên tịnh trong vườn hoa. Đến trưa viếng thăm vườn trái cây mua sầu riêng, mít...

Nhìn lại thời gian ngắn qua thật là ấm cúng, yên lành và khó quên với những kỷ niệm thâm tình sâu xa giữa Bé Tám và anh chị em bạn đạo trên biển cả, trên đất liền và trong thanh khí hòa dịu ở Cairns! Ngày chia tay cũng đã đến, trong lòng mọi người đều hân hoan tận hưởng những gì vui đẹp ở đây, ban tổ chức đã vui phục vụ tận tình cho đến ngày chót và có tổ chức buổi tiệc chia tay trên sân thượng của khách sạn, gió mát an lành. Chấm dứt chương trình VMP Tour, là những lời cám ơn của ban tổ chức, cảm tưởng của bạn đạo tham dự và sau đó là những nhắc nhở nhẹ nhàng và yên vui của Thầy để làm hành trang trước khi ra về.

Qua ba buổi Thiền Ca ở Sydney, Melbourne và Perth với VMP Tour, không ít thì nhiều, những bài tường thuật đóng góp liên tục trên Weekly Led trong tháng 5-6 năm 1998 do các bạn đạo, cũng như các bài giảng và thơ của Thầy đã phản ảnh lên sự thành công tốt đẹp là do sự phát tâm và dấn thân làm việc của bạn đạo Vô Vi. Tuy có rất nhiều khó khăn và tiếng nói ra vào, Đức Thầy trong tình thương bao la dìu tiến có lên tiếng nhắc nhở bạn đạo Vô Vi chúng ta trong sự ***Thành Thật Dấn Thân Phục Vụ*** không có vẽ vời thì không ngại gì lời khen tiếng chê! Nhìn chung, đây là cơ duyên thăng hoa học hỏi trong tình đoàn kết của bạn đạo Vô Vi, nhất là đất lành Kangaroo và Koala Úc Châu, tay nắm tay chung vui làm việc cởi mở hòa với nhau trong tình thâm từ bao nhiêu kiếp! Nhìn xa hơn nữa, thấy hạnh của Đức Thầy hy sinh làm việc không ngừng nghỉ từ đời lẫn đạo để giải tỏa những luồng điển chưa thông còn hướng về Thiền Ca!

Rời xứ Kangaroo và Koala Úc Châu trong niềm vui yên nhẹ và ghi nhớ những chân tình của các bạn đạo tại đây, cho nên tôi có vài trang ghi lại những gì còn nhớ trong tâm thức của chuyến chu du Úc Châu vừa qua hầu mong chia sẻ với các bạn đạo. Tuy xa xôi tới đất lành hiền hòa Úc Châu, chung quy vẫn là anh chị em một nhà thực hành pháp Vô Vi để đóng góp món quà nho nhỏ trong hạnh đức cao cả của Đức Thầy còn lưu tại thế. Có tâm dấn thân phục vụ nhưng phải có tâm sáng suốt làm việc hòa với nhau.□

California. July 10, 1998

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

MỸ CHÂU

Thiền Đường Hồng Bính Hoàng
5767 Quail Run Lane
Manassas, VA 20109
USA
Tel: (703) 369-6157

Thiền Đường HẠNH ĐỨC
15081 Moran St., Ste. J & K
P.O. BOX 2045
Westminster, CA 92683
USA
TEL & FAX: (714) 891-0889

Thiền Viện VĨ KIÊN
22125 Crest Forest Dr.
Cedar Pines Park, CA 92322
USA
TEL: (909) 338-6691

Thiền Viện HAI KHÔNG
392 Wayman Lane
Oroville, CA 96565
USA
TEL: (916) 589-4621

Thiền Viện NHẪN HÒA
4104 Goldsby St. S.W
Olympia, WA 98502
USA
TEL: (360) 357-5675

Thiền Đường THIỀN THỨC
15001 Neece St.
Westminster, CA 92683
USA
TEL: (714) 894-7485

T/T NGUYỄN HỮU LÂM
1522 SE 139th Avenue
Portland, OR 97233
USA
Tél: (503) 257-8657

Thiền Đường ATLANTA LƯU ĐỘNG
211 Sparrow's Lane
Norcross, GA 30093
USA
TEL: (770) 908-9398

Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc CALIFORNIA
P.O. BOX 21516
San Jose, CA 95151
USA
TEL: (408) 259-5624

Hội Ái Hữu Vô Vi HOUSTON
11804 Adel Rd.
Houston, TX 77067
USA
TEL: (281) 440-8240

Thiền Đường Thông Hải
Dallas — Forthworth
4806 Larue St.
Dallas, TX 75211
USA
Tel: (214) 331-9124

Thiền Đường THANH HÒA
9809 San Diego St.
Spring Valley CA 91977
USA
TEL: (619) 472-0663

Trung Tâm VÔ VI WASHINGTON, DC.
P.O. BOX 8115
Siler Spring, MD 20910
USA
TEL: (301) 933-4271
FAX: (301) 977-1947
Email:
PHONGDO@EROLS.COM

Thiền Đường ÁNH QUANG
2810 Piper Rd.
Pearland, TX 77584
USA
TEL: (281) 997-2015

ÂU CHÂU

Trung Tâm ESBJERG — ĐAN MẠCH
C/o Khổng Trung Huyến
TINGHOJS ALLE 16 D IMF
6700 ESBJERG
DENMARK
Tel: (75) 459-454

PHÁP QUỐC

THIỀN VIỆN QUY THỨC
Lieu Dit Le Senaillet
Lot 220 74500 Publier
Tél: 045 078 355
Email:
Santelli.Dominique@wanadoo.fr
FRANCE

Thiền Đường TROYES
Mrs. Francois Ngô
1 Rue Des Templier
10800 St. Julien Les Village
FRANCE

BỈ QUỐC

Thiền Đường BRUXELLS
C/o Bùi Thanh Tâm
Rue De Palais, #49
1030 Bruxelles
BELGIQUE
Tel: (02) 219-1016

T/T NGUYỄN TÂN
16 Rue de la Ferme
CH-1205 Genève
Tél: 022-3292237
SWITZERLAND

ÚC CHÂU

VÔ VI THIỀN VIỆN QUỐC TẾ
C/O BÙIDÔNG PHƯƠNG
P.O. BOX 645
TOLGA, QLD. 4882
AUSTRALIA

THIỀN ĐƯỜNG MELBOURNE
C/O PHẠM THỊ THANH
41 HAMEL ST.
BOX HILL SOUTH, VIC 3128
AUSTRALIA

Hình ảnh Trại Hè 1998
Washington State









Photo: Nguyễn Trí Vượng

Bạn đạo trên Thiền Viện Nhẫn Hoà đã bận rộn dọn dẹp để chuẩn bị đón tiếp Thầy và bạn đạo khắp năm châu đến tham dự trại hè 1998.

Vô Vi Đó Đây. . .